

ĐỐI THOẠI VỚI THƯỢNG ĐẾ

Một cuộc đối thoại không phổ biến

Quyển 2

Neale Donald Walsch
1993 -1994

www.universe-people.com

LỜI NÓI ĐẦU

Đây là một tài liệu rất đặc biệt.

Nó là một thông điệp đến từ Thiên Chúa, và trong đó, Thiên Chúa đề nghị một cuộc cách mạng về mặt xã hội, tính dục, giáo dục, chính trị, kinh tế và thần học trên hành tinh này. Những điều như thế, chúng ta chưa bao giờ thấy, và hiếm khi hình dung nổi.

Đề nghị ấy được đưa ra trong bối cảnh những ước muốn cụ thể của chúng ta như là những cư dân của hành tinh này. Chúng ta đã nói rằng chúng ta muốn tạo ra một cuộc sống tốt đẹp hơn cho mọi người, muốn nâng cao tâm ý thức, tìm kiếm một thế giới mới mẻ hơn. Thiên Chúa sẽ không kết tội chúng ta cho dù chúng ta chọn lựa như thế nào đi nữa, nhưng nếu chúng ta chọn điều này, Ngài sẽ muốn chích cho chúng ta con đường. Tuy nhiên, Bà ấy sẽ không buộc chúng ta phải nhận lấy những gợi ý ấy. Không bây giờ, mãi mãi đều không.

Tôi thấy rằng những lời trong cuốn sách này lập tức gây ra sự cuốn hút, bứt rứt, thách thức và nâng đỡ. Chúng thu hút ở chỗ chúng làm tôi hụt hơi với tầm mức và biên độ của chúng. Chúng làm tôi bứt rứt vì cho tôi thấy bản thân mình và cả nhân loại với tôi – với một cách thức rất là bất ổn. Chúng thách đố ở chỗ chúng đưa ra cho tôi những thách đố chưa ai từng nghĩ tới. Thách đố trở nên tốt hơn, thách đố trở nên lớn lao hơn, thách đố trở nên Nguồn của một thế giới trong đó giận dữ, ganh tị nhỏ nhen, rối loạn tính dục, bất quân bình kinh tế, những cái ngớ ngẩn trong giáo dục, bất bình đẳng trong xã hội và bí mật, nguy hiểm chính trị và các trò chơi quyền lực không còn là một phần trong kinh nghiệm của loài người nữa. Chúng thật nâng đỡ, vì chúng đưa ra niềm hy vọng rằng tất cả những điều này là có thể.

Chúng ta có thể thực sự xây dựng một thế giới như thế không? Thiên Chúa nói rằng có thể, và tất cả những gì cần về phía chúng ta là chọn làm điều ấy.

Cuốn sách này là một cuộc đối thoại thực sự với Thiên Chúa.

Đây là cuốn thứ nhì trong bộ ba cuốn sách, trong đó chụp lại một cuộc đối thoại với Thiên Chúa đã kéo dài trên năm năm – và tiếp diễn cho tới ngày hôm nay.

Bạn có thể không tin rằng chất liệu trong đây thực sự đã đến từ Thiên Chúa, và tôi không cần bạn phải tin là thế. Điều quan trọng với tôi chỉ là chất liệu trong cuốn sách này có giá trị nào không, có đem lại ánh sáng không, có gây ra chút thức ngộ nào, nhen nhúm lại chút ước mơ nào, hay có góp phần đưa đến chút thay đổi hữu ích nào trong đời sống thường ngày của chúng ta trên mặt đất hay không. Có Chúa biết, rằng có điều gì đó phải thay đổi. Chúng ta không thể cứ tiếp tục như chúng ta ngày trước.

Bộ ba cuốn Đối thoại với Thượng đế đã bắt đầu khi Cuốn 1 trong bộ này được xuất bản vào tháng 5-1995. Cuốn sách chủ yếu bàn đến những mối quan tâm có tính cá nhân, và nó đã thay đổi cuộc đời tôi. Nó đã thay đổi cuộc sống của nhiều người. Trong vòng vài tuần lễ, nó trở nên một cuốn sách bán chạy đáng kinh ngạc, với mức độ phổ biến kỳ lạ. Vào cuối năm đầu tiên, nó bán được 12.000 cuốn một tháng, và càng ngày càng tăng. Dĩ nhiên, “tác giả” cuốn sách không phải người vô danh. Và chính điều đó khiến cho tài liệu trở nên quá thu hút, quá mạnh mẽ.

Tôi vô cùng cảm kích được là một phần của quá trình này, quá trình nhờ đó một số chân lý vĩ đại lại được ghi nhớ một lần nữa bởi hàng ngàn người. Cá nhân tôi rất hài lòng và hạnh phúc vì biết bao người đã tìm thấy được giá trị trong cuốn sách.

Tôi muốn các bạn biết rằng, thoạt đầu tôi lo lắng lắm. Có lúc tôi chợt nghĩ rằng những người khác có thể nghĩ rằng tôi khùng, đang bị ảo tưởng về sự vĩ đại. Hoặc là, nếu họ có tin rằng những gì tôi viết là được gọi hứng từ Thiên Chúa, khi ấy họ sẽ thực sự làm theo lời khuyên trong đó. Và tại sao tôi lại sợ hãi về điều đó? Đơn giản thôi. Tôi biết rằng mọi thứ tôi đã viết có thể sai lầm.

Thế rồi thư từ bắt đầu dội về. Những lá thư từ khắp nơi trên thế giới. Và khi ấy tôi đã biết. Tận tẩm sâu bên trong, tôi biết. Vậy là đúng rồi. Đây chính là điều mà thế giới cần nghe, vào đúng lúc!

(Dĩ nhiên, không hề có “đúng và sai”, ngoại trừ trong kinh nghiệm tương đối của hiện sinh chúng ta. Cho nên, điều tôi biết tôi muốn nói tới là cuốn sách “đúng lúc”, xét tới người và điều chúng ta nói trên hành tinh này chúng ta muốn trở nên).

Bây giờ đến Cuốn 2, và tôi nhận thấy tôi lại một lần nữa rơi vào nỗi sợ hãi. Cuốn sách này bàn đến những phương diện lớn hơn trong đời sống cá nhân mỗi chúng ta, cũng như những vấn đề địa-vật lý và địa-chính trị có tầm mức toàn cầu. Vì thế, tôi cho rằng cuốn này sẽ chứa đựng nhiều thứ mà độc giả trung bình có thể không đồng ý. Và vì thế nên tôi sợ. Tôi sợ bạn sẽ không thích điều bạn đọc ở đây. Tôi sợ rằng bạn sẽ làm cho tôi sai lầm về một số điều trong đó. Tôi sợ tôi sẽ trêu vào tổ ong vò vẽ, khuấy động một cơn bão, gây ra sóng gió. Và thêm nữa, tôi sợ rằng mọi thứ ở đây có thể sai lầm.

Chắc chắn là tôi nên biết nhiều hơn là mang những nỗi sợ ấy. Sau cùng thì, tôi đã không đọc cuốn sách đầu tiên của chính mình sao? Ồ thì bạn có nó rồi đấy. Lại cái tính con người của tôi. Bạn thấy đấy, mục đích của tôi không phải là công khai bản ghi chép này để khuấy động mọi người. Tôi chỉ ước mong chuyển đến bạn một cách trung thực và thẳng thắn điều Thiên Chúa đã thông truyền cho tôi, khi trả lời những câu hỏi của tôi mà thôi. Tôi đã hứa với Chúa rằng tôi sẽ làm thế - sẽ công khai những cuộc trò chuyện - và tôi không thể thất hứa được.

Bạn cũng không thể thất hứa. Rõ ràng bạn đã hứa để cho mọi suy nghĩ, ý tưởng và niềm tin của bạn bị liên tục thách thức. Rõ ràng bạn đã dấn sâu vào việc

tìm kiếm sự trưởng thành liên tục. Chỉ có người nào có một sự dẫn thân như thế mới cầm lên một cuốn sách như thế này.

Vì thế, hình như chúng ta đều cùng dẫn thân vào đó. Và không có gì phải sợ hãi. Chúng ta là chúng ta, và chúng ta làm điều chúng ta làm như một kết quả của điều đó, và tất cả những gì ta phải làm là trung thành với điều đó và không có gì phải sợ hãi. Điều mà tôi thấy bây giờ, điều mà tôi đoán rằng tôi đã biết từ đầu, là chúng ta đều là những sứ giả, bạn và tôi. Nếu không phải, tôi đã không viết ra điều này, và chắc chắn bạn cũng không đọc nó. Chúng ta là những sứ giả, và chúng ta có việc để làm. Trước tiên, chúng ta phải bảo đảm rằng chúng ta hiểu rõ sứ điệp mà chúng ta được trao trong các cuốn Đối thoại với Thượng Đế. Thứ đến, chúng ta phải thắp nhập sứ điệp ấy vào đời sống chúng ta, để chúng thực sự hoạt động. Và thứ ba, chúng ta phải mang sứ điệp ấy đến với những người khác, đem chân lý trong ấy đến với những người mà chúng ta gặp gỡ, bằng công cụ đơn giản và tế nhị và gương mẫu của chúng ta.

Tôi vui mừng vì bạn đã chọn đi cùng hành trình này với tôi. Có bạn, đường đi sẽ dễ dàng hơn, vui hơn là không có bạn. Hãy cùng nhau bước đi qua những trang sách này nhé. Đôi khi, có thể có chút khó chịu đấy. Không giống cuốn 1 đâu. Cuốn 1 là Thiên Chúa ôm lấy bạn; một vòng tay lớn, ấm áp ôm lấy vai bạn. Cuốn 2 vẫn là Thiên Chúa yêu thương, nhưng lắc nhẹ bờ vai ấy. Một tiếng gọi tinh thức. Một thách đố đi tới nấc tiếp theo.

Bạn biết rồi, luôn luôn có một nấc tiếp theo. Tâm hồn bạn đã đi đến đây để tìm kiếm cái kinh nghiệm phong phú nhất, chứ không phải nghèo nàn nhất; lớn nhất chứ không phải nhỏ nhất. Nó không phải muốn bạn dừng chân nghỉ lại. Và trong khi chọn lựa vẫn luôn là của bạn, tâm hồn bạn mong mỗi bạn sẽ không bao giờ tự mãn và cảm thấy đủ, và chắc chắn không bao giờ chìm vào vô cảm. Vì còn có nhiều thứ phải thay đổi trong thế giới của bạn, quá nhiều thứ còn lại nơi chính bạn để cho bạn sáng tạo. Luôn có một đỉnh núi mới để leo, một biên giới mới để khám phá, một nỗi sợ mới để chinh phục. Luôn có một nơi rộng lớn hơn, một khái niệm lớn hơn, một cái nhìn rộng hơn.

Thế nên cuốn này có thể có chút khó chịu hơn cuốn 1. Hãy ở lại với sự khó chịu nếu và khi bạn cảm thấy nó. Hãy ở trên tàu nếu nó bắt đầu lắc lư. Rồi hãy sống trong một phạm trù mới. Còn tốt hơn nữa, thông qua sự kỳ diệu và gương mẫu của chính đời sống của bạn, hãy giúp tạo nên một phạm trù mới đi.

Neale Donald Walsch March 1997

Cảm ơn bạn vì đã đến. Cảm ơn bạn vì đã có mặt ở đây.

Bạn đến đây theo như đã hẹn, đúng vậy. Nhưng dù vậy, bạn có thể không đến. bạn có thể đã quyết định không đến. Thay vào đó, bạn đã chọn đến đây, vào giờ đã hẹn, ở nơi đã hẹn, để cuốn sách này vào tay bạn. Vì thế, cảm ơn bạn.

Bây giờ nếu bạn đã làm tất cả những điều này một cách vô thức, thậm chí không biết mình đang làm gì và tại sao, thì một chút gì đó ở đây có lẽ là mâu nhiệm, và chút ít giải thích có lẽ là thích hợp.

Hãy bắt đầu bằng việc giúp bạn lưu ý rằng cuốn sách này đã đến trong đời bạn vào đúng lúc nhất. Bây giờ bạn có thể không biết được điều ấy, nhưng khi bạn kết thúc với kinh nghiệm đang cất giữ cho bạn, bạn sẽ biết điều ấy chắc chắn. Mọi thứ đều xảy ra trong một trật tự hoàn hảo, và việc cuốn sách này đến trong đời bạn cũng không ngoại lệ.

Điều bạn có ở đây là điều mà bạn đang kiếm tìm, điều mà vì nó bạn khắc khoải trong một thời gian dài. Điều bạn có ở đây là điều mới nhất của bạn – và đối với một số người trong các bạn, có lẽ là lần tiếp xúc đầu tiên – và rất thật với Thiên Chúa. Đây là một cuộc tiếp xúc, và rất thật.

Thiên Chúa sẽ trò chuyện thật sự với bạn ngay bây giờ, thông qua tôi. Tôi sẽ không nói điều này một vài năm trước; tôi nói điều ấy bây giờ, vì tôi đã có cuộc đối thoại ấy, và vì thế tôi biết, điều ấy là có thể xảy ra. Không chỉ là có thể, mà nó còn đang xảy ra trong mọi thời điểm. Cũng như cuộc đối thoại đang xảy ra, ngay tại đây, ngay bây giờ.

Điều quan trọng với bạn là hiểu rằng chính bạn đã một phần gây ra biến cố này, cũng như bạn đã làm cho cuốn sách này nằm trong tay bạn vào lúc này. Tất cả chúng ta đều là nguyên nhân trong việc tạo ra các biến cố trong đời mình, và chúng ta tất cả đều là những người đồng sáng tạo với Một Đấng Sáng Tạo Vĩ Đại, trong việc tạo ra mỗi một hoàn cảnh đưa đến các sự kiện ấy.

Kinh nghiệm đầu tiên của tôi về việc trò chuyện với Thiên Chúa vì bạn đã xảy ra vào năm 1992-1993. Tôi đã viết cho Ngài một lá thư đầy tức giận, trong đó tôi hỏi tại sao đời tôi đã trở thành một tượng đài của sự đấu tranh và thất bại đến như vậy. Trong mọi thứ, từ mối quan hệ lãng mạn của tôi cho tới đời sống làm việc, mối tương quan với các con tôi, sức khỏe thôi... tất tần tật mọi thứ - tôi không cảm nghiệm được gì khác ngoài vất vả và thất bại. Lá thư của tôi đòi phải biết được tại sao, và điều gì cần phải có để làm cho cuộc sống chạy tốt.

Trong sự kinh ngạc của tôi, lá thư đã được trả lời.

Trả lời như thế nào, các câu trả lời ấy là gì, tất cả đã trở nên một cuốn sách,

được xuất bản vào tháng 5-1995 dưới tên gọi *Những cuộc đối thoại với Thượng đế, Cuốn 1*. Có lẽ bạn đã từng nghe về nó, hoặc thậm chí đã đọc rồi. Nếu thế, bạn không cần mào đầu dài dòng chi cho cuốn sách này.

Nếu bạn chưa được làm quen với cuốn đầu tiên, tôi hy vọng rằng bạn sẽ sớm làm quen, vì cuốn 1 vạch ra ở mức độ chi tiết hơn nhiều làm thế nào tất cả những điều này đã bắt đầu, và trả lời cho nhiều câu hỏi về đời sống cá nhân của chúng ta. Những câu hỏi về tiền bạc, tình yêu, tình dục, Thiên Chúa, sức khỏe và bệnh tật, ăn uống, mối quan hệ, “việc đúng”, và nhiều khía cạnh khác của kinh nghiệm đời thường của chúng ta. Tất cả những điều này sẽ không được đề cập ở đây.

Nếu có một ơn tôi có thể xin Chúa ban cho thế giới vào lúc này, đó sẽ là thông tin trong Cuốn 1. Đúng như tôi đoán (“*Ngay trước cả khi người xin, Ta sẽ nhậm lời.*”), Thiên Chúa đã làm như thế rồi.

Thế nên tôi hy vọng rằng, sau khi đọc cuốn này (hoặc thậm chí trước khi đọc xong) bạn sẽ chọn đọc cuốn đầu tiên. Tất cả chỉ là vấn đề chọn lựa thôi, cũng như Chọn Lựa Tinh Tuyền đã mang bạn tới với những lời ấy ngay lúc này. Cũng như Chọn Lựa Tinh Tuyền đã tạo nên mọi kinh nghiệm bạn đã có. (Một khái niệm đã được giải thích trong cuốn đầu tiên.)

Những đoạn đầu tiên của cuốn 2 đã được viết vào tháng 3 - 1996, để mang đến một lời giới thiệu ngắn cho thông tin theo sau nó. Như trong cuốn 1, tiến trình nhờ đó thông tin này gửi đến cực kỳ đơn giản. Trên một tờ giấy trắng, tôi chỉ viết ra một câu hỏi, bất cứ câu hỏi gì ... , thông thường là câu hỏi đầu tiên nảy sinh trong đầu tôi, và không bao lâu sau khi viết xong câu hỏi, câu trả lời sẽ hình thành trong đầu tôi, như thể Ai Đó đang thì thầm vào tai tôi vậy. Tôi đang viết chính tả!

Ngoại trừ ít dòng mở đầu này, tất cả chất liệu trong cuốn này được đặt lên giấy trắng từ giữa mùa xuân 1993 và hơn một năm sau đó. Tôi muốn trình bày với bạn bây giờ, đúng như nó đã đến từ tôi và được ban cho tôi...

Đó là Chủ nhật lễ Phục sinh 1993, và như đã được chỉ dẫn, tôi ngồi đây. Bút chì trong tay, xấp giấy trước mặt, sẵn sàng bắt đầu.

Tôi cho rằng tôi sẽ nói với bạn, Thiên Chúa đã bảo tôi ngồi đây. Chúng tôi có một cái hẹn. Chúng tôi bắt đầu cuốn 2 trong ngày hôm nay, phần thứ hai của một bộ ba cuốn, mà Thiên Chúa và tôi đang cùng nhau trải nghiệm.

Tôi chưa có ý tưởng nào về việc cuốn sách này sẽ nói gì, hoặc thậm chí cả các chuyên đề chúng tôi sẽ đề cập tới cũng không. Ấy là bởi vì trong đầu tôi không có tí kế hoạch nào cho cuốn sách này. Không thể có được. Tôi không phải là người quyết định những gì sẽ đi vào trong đó. Mà là Thiên Chúa.

Vào ngày Chủ nhật lễ Phục sinh 1992, một năm trước ngày này, Thiên Chúa đã bắt đầu một cuộc đối thoại với tôi. Tôi biết điều đó nghe kỳ cục lắm, nhưng đó

là điều đã xảy ra. Không lâu trước đây, cuộc đối thoại ấy đã kết thúc. Tôi được chỉ dẫn tìm một khoảng nghỉ ngơi... nhưng cũng được bảo là tôi có một cái hẹn để quay lại cuộc đối thoại vào hôm nay.

Bạn cũng có một cuộc hẹn. Bạn đang giữ cuộc hẹn ấy ngay lúc này. Tôi biết rõ rằng cuốn sách này được viết không chỉ cho tôi, nhưng còn cho bạn thông qua tôi. Rõ ràng một điều là bạn đã tìm kiếm Thiên Chúa và Lời đến từ Thiên Chúa – trong một thời gian rất dài. Tôi cũng thế.

Hôm nay, chúng ta sẽ cùng nhau tìm kiếm Thiên Chúa. Đó luôn là cách tốt nhất để tìm kiếm Thiên Chúa. Cùng với nhau. Chúng ta sẽ không bao giờ tìm kiếm Thiên Chúa tách rời. Tôi nói thế là có hai ý. Tôi muốn nói rằng chúng ta sẽ không bao giờ tìm thấy Thiên Chúa, bao lâu chúng ta còn tách rời nhau. Vì bước đầu tiên trong việc thấy được rằng chúng ta không tách rời Thiên Chúa là thấy được chúng ta không tách rời nhau, và bao lâu chúng ta còn chưa biết và nhận thức được rằng tất cả chúng ta là Một, chúng ta không thể biết là nhận thức được rằng chúng ta và Thiên Chúa là Một.

Thiên Chúa không tách rời khỏi chúng ta, và chúng ta chỉ nghĩ rằng chúng ta tách rời khỏi Thiên Chúa.

Đó là một sai lầm phổ biến. Chúng ta cũng nghĩ rằng chúng ta tách rời khỏi nhau. Và vì thế, tôi phát hiện ra rằng cách nhanh nhất để “tìm kiếm Thiên Chúa” là tìm kiếm nhau. Là ngừng trốn tránh nhau. Và dĩ nhiên, đừng trốn tránh chính mình.

Cách nhanh nhất để thôi không trốn tránh nữa là nói sự thật. Với mọi người. Vào mọi lúc.

Hãy bắt đầu nói thật từ bây giờ, và đừng bao giờ thôi. Hãy bắt đầu bằng việc nói với chính bạn sự thật về bản thân bạn. Rồi hãy nói với chính bạn sự thật về người khác. Tiếp đến là nói sự thật về chính bạn cho người khác. Rồi nói sự thật về người khác cho người đó. Cuối cùng, hãy nói sự thật cho mọi người về mọi sự.

Ấy là *Năm Múc Nói Thật*. Đây là con đường có năm khúc quanh đưa tới tự do. Sự thật sẽ giải phóng bạn.

Cuốn sách này nói về sự thật. Không phải sự thật của tôi, sự thật của Thiên Chúa.

Cuộc đối thoại mở đầu giữa chúng tôi – Thiên Chúa và tôi – đã kết thúc chừng một tháng trước. Tôi cho rằng lần này cũng diễn ra y như lần đầu thôi. Tức là, tôi hỏi các câu hỏi và Thiên Chúa trả lời. Tôi nghĩ mình nên dừng lại, và hỏi Thiên Chúa ngay bây giờ.

Chúa nè, có phải đó là kiểu đối thoại sẽ diễn ra không?

Đúng rồi.

Tôi cũng nghĩ như thế.

Ngoại trừ một điều, trong cuốn này, chính Ta sẽ đưa ra một số chủ đề, chứ không phải người hỏi. Ta đã không làm thế nhiều trong cuốn đầu tiên, người biết rồi.

Vâng. Thế tại sao Ngài lại thêm cái bước ngoặt ấy ở đây?

Vì cuốn sách này được viết theo yêu cầu của Ta. Ta đã yêu cầu người đến đây, như người đã chỉ ra đó. Cuốn sách đầu tiên là một dự án mà chính người bắt đầu.

Với quyển đầu tiên, người có một lịch làm việc. Với cuốn này, người không có lịch làm việc, ngoại trừ làm theo Ý của Ta.

Vâng. Đúng vậy.

Neale này, đó là một nơi rất tốt. Ta hy vọng người – và những người khác – sẽ đến nơi ấy thường xuyên.

Nhưng tôi nghĩ rằng Ý của Ngài là ý của tôi. Làm sao tôi có thể không thực hiện Ý của Ngài, nếu nó giống như ý của tôi?

Đó là một câu hỏi hóc búa – và không phải là một khởi đầu tồi. Không hề tồi tí nào để chúng ta bắt đầu cuộc đối thoại này.

Hãy lùi lại vài bước nhé. Ta chưa bao giờ nói rằng Ý của Ta là ý của người cả.

Ồ có chứ, Ngài đã nói mà. Trong cuốn sách trước, ngài đã nói với tôi rất rõ ràng: Ý của người là Ý của Ta.

Đúng rồi, nhưng đó không phải là cùng một chuyện.

Không à? Chắc ngài lừa tôi.

Khi Ta nói “Ý của người là Ý Ta”, điều đó không đồng nghĩa với câu “Ý của Ta là ý người”.

Nếu người lúc nào cũng thực hiện Ý của Ta, sẽ chẳng còn gì người phải làm để đạt tới Giác Ngộ nữa rồi. Quá trình đã xong. Người đã đạt tới rồi.

Ngày nào mà người không làm gì khác ngoài Ý của Ta, ngày ấy người đạt tới Giác Ngộ. Nếu người thực hiện Ý của Ta mọi năm tháng đời người sống, người cần gì phải dính dáng vào cuốn sách này bây giờ.

Như vậy đã rõ là người chưa làm theo Ý Của Ta. Thực ra, hầu hết mọi lúc người thậm chí còn không biết Ý Của Ta là gì nữa.

Không biết sao?

Không, người không biết.

Vậy tại sao Ngài không nói cho tôi biết Ý Ngài là gì?

Ta có nói đó chứ. Tại người không lắng nghe thôi. Và khi người lắng nghe, người lại thực sự không nghe được. Khi người nghe được, người không tin điều người đang nghe. Và khi người thực sự tin điều người đang nghe, người không làm theo các chỉ dẫn gì cả.

Bởi thế nên nói Ý Của Ta là ý của người là rõ ràng không đúng tí nào.

Đằng khác, ý của người là Ý Của Ta. Trước hết, bởi vì ta biết nó. Thứ hai, vì Ta chấp nhận nó. Thứ ba, vì Ta thích nó. Thứ tư, vì Ta yêu nó. Thứ năm, vì Ta đón nhận nó và gọi nó là Ý Của Ta. Điều này có nghĩa là người có tự do ý chí để làm như người muốn – và Ta biến ý của người thành Ý Của Ta, qua một tình yêu mến vô điều kiện.

Vậy để cho Ý Của Ta trở thành ý của người, người cũng hãy làm như vậy.

Trước hết, người phải biết được nó. Thứ hai, người phải chấp nhận nó. Thứ ba, người phải ca ngợi nó. Thứ tư, người phải yêu mến nó. Cuối cùng, người phải gọi nó là ý của người.

Trong toàn bộ lịch sử loài người, chỉ có một vài người trong số các người đã từng làm như thế một cách kiên định. Một vài người đã hầu như luôn luôn làm như thế. Nhiều người đã làm điều đó nhiều lần. Một số đông người thỉnh thoảng làm điều đó. Và hầu như mọi người đã làm như thế rất ít lần – dù có một số người chưa bao giờ làm điều đó.

Tôi thuộc vào loại nào trong đó?

Chuyện ấy có quan trọng không? Người thuộc vào loại nào trong số đó từ bây giờ trở đi? Đó không phải là câu hỏi thích hợp sao?

Đúng vậy.

Thế người trả lời thế nào?

Tôi muốn thuộc vào nhóm đầu tiên. Tôi muốn biết và làm theo Ý của Ngài trong mọi lúc.

Điều đó đáng khen ngợi, đáng khuyến khích lắm, và có lẽ không thể làm

được.

Tại sao?

Bởi vì người có quá nhiều thứ phải lớn lên trước khi người có thể nói điều đó. Nhưng Ta bảo người điều này: Người có thể tuyên bố điều đó, người có thể vươn tới tình trạng Thiên Chúa, người có thể có được món ăn liền này nếu người chọn. Sự trưởng thành của người không cần mất quá nhiều thời gian.

Thế tại sao nó lại mất nhiều thời gian thế?

Đúng vậy? Tại sao thế? Người đang chờ đợi điều gì? Chắc hẳn người không tin là ta đang níu người lại chứ?

Không. Tôi biết rõ là tôi tự níu mình lại.

Tốt lắm. Minh bạch là bước đầu tiên để đi tới sự làm chủ.

Tôi muốn có được sự làm chủ. Làm thế nào có thể có được điều đó?

Hãy tiếp tục đọc cuốn sách này đi. Đó chính là nơi ta đang mang người đến.

2

Tôi không chắc là mình biết cuốn sách này sẽ đi đến đâu. Tôi không rõ bắt đầu từ đâu.

Chúng ta có thời gian.

Còn phải đợi bao lâu nữa chứ? Tôi đợi cả năm tháng từ khi viết xong chương đầu tiên tới giờ rồi. Tôi biết rằng người ta đã đọc và nghĩ rằng tất cả đã được viết ra một lèo không gián đoạn tí nào. Họ không biết rằng 20 tuần đã tách biệt giữa chương 32 và 33 của cuốn sách này. Họ không hiểu rằng đôi khi giữa những phút cao hứng là cả một nửa năm. Chúng ta còn phải đợi bao lâu nữa đây?

Đó không phải là điều Ta muốn nói. Ta muốn nói rằng, hãy lấy “thời gian” làm chủ đề đầu tiên, làm một nơi xuất phát.

Ồ, vậy hả, cũng được. Nhưng trong khi chúng ta đi vào chủ đề, tại sao đôi khi lại cần mất cả tháng để hoàn thành có mỗi một đoạn? Tại sao những lần Ngài đến với tôi lại cách nhau xa thế?

Con trai yêu mến và tuyệt vời của Ta, Ta không có để lâu giữa những lần “viếng thăm” đâu. Ta không bao giờ không ở với người. Chỉ là người không có luôn luôn ý thức.

Tại sao thế? Sao tôi lại không ý thức về Ngài nếu Ngài luôn ở đây nhỉ?

Bởi vì cuộc sống của người bị lôi cuốn vào những thứ khác nữa. Hãy đối diện với nó đi, người đã có năm tháng rất bận rộn.

Tôi bận thật. Đúng rồi. Nhiều điều xảy ra quá.

Và người đã coi những điều ấy quan trọng hơn Ta.

Tôi không cảm thấy điều đó là đúng với mình.

Ta mời người nhìn vào những hành động của mình. Người tham gia rất sâu vào đời sống thể lý của người. Người ít chú ý đến tâm hồn mình.

Đó là một giai đoạn đầy thách đố mà.

Đúng rồi. Còn nhiều lý do nữa đã lôi kéo tâm hồn người vào vòng xoáy. Những tháng vừa qua hẳn đã trôi qua êm ả hơn nếu Ta giúp đỡ. Thế nên, liệu Ta có thể đề nghị với người rằng chúng ta đừng để mất liên lạc được không?

Tôi cố gắng để ở gần Ngài, nhưng dường như tôi đã bị lạc – bị lôi kéo,

như Ngài đã nói – vào bị kịch của chính tôi. Và rồi, cách nào đó, tôi không tìm thấy thời gian cho Ngài. Tôi không suy niệm. Tôi không cầu nguyện. Và tôi chắc chắn là không viết cái gì cả.

Ta biết. Đó là một sự mỉa mai của cuộc sống: khi người cần kết nối với Ta nhiều nhất, người lại đi xa ra khỏi nó.

Làm sao tôi có thể dừng lại không làm như thế được?

Hãy dừng làm điều ấy lại.

Đó là điều tôi vừa nói. Nhưng làm thế nào được?

Người dừng làm điều ấy bằng cách đừng không làm điều ấy.

Đâu có đơn giản như thế.

Đơn giản thế đó.

Tôi ước gì nó là thế.

Thế thì nó thực sự đơn giản như thế, bởi vì điều người ước muốn là mệnh lệnh của Ta. Hãy nhớ lấy, con yêu của Ta, ước muốn của người là ước muốn của Ta. Ý muốn của người là Ý Của Ta.

Được rồi. Okay. Vậy tôi mong rằng cuốn sách này sẽ hoàn thành vào tháng Ba. Bây giờ là tháng Mười. Tôi không muốn có thêm những lỗ hổng năm tháng nữa trong phần nội dung sắp tới.

Vậy thì sẽ như thế thôi.

Tốt rồi.

Trừ phi không như thế.

Ồi trời. Chúng ta có phải chơi cái trò này nữa không?

Không. Nhưng cho đến giờ thì đó là mức độ người quyết định sống Cuộc Sống của người. Người cứ đối ý hoài. Hãy nhớ, cuộc sống là một tiến trình sáng tạo không ngừng nghỉ. Người tạo ra thực tại của người trong từng giây phút. Quyết định người chọn ngày hôm nay thường không phải chọn lựa của người ngày mai. Nhưng đây là một bí mật của các bậc Đại sư: cứ chọn cùng một thứ thôi.

Lặp đi lặp lại à? Một lần thôi có đủ không?

Lặp đi lặp lại, cho đến khi ý muốn của người hiển hiện trong thực tại của người.

Với một vài người, điều ấy có thể mất vài năm. Với một số, vài tháng. Với những người khác, vài tuần. Với những người đạt tới mức tinh thông, chỉ mất vài ngày, vài giờ, thậm chí vài phút. Với các bậc Đại sư, sáng tạo là tức thời. Người có thể nói người đang trên đường tiến tới bậc này, khi người nhìn thấy hố ngăn cách đang đóng lại giữa Ý Muốn và Kinh Nghiệm.

Ngài nói “Quyết định người chọn ngày hôm nay thường không phải chọn lựa của người vào ngày mai.” Thế nghĩa là sao? Có phải Ngài muốn nói chúng tôi đừng bao giờ nên đổi ý?

Cứ đổi ý như người muốn. Nhưng hãy nhớ rằng, với mỗi thay đổi trong tâm trí người, kéo theo sự đổi hướng của toàn thể vũ trụ đấy.

Khi người quyết định về một điều gì, người đặt cả vũ trụ vào trong chuyển động. Các sức mạnh nằm ngoài khả năng hiểu biết của người, tinh tế và phức tạp vượt xa điều người có thể tưởng tượng – tất cả đều tham dự vào một quá trình, mà những động cơ phức tạp trong đó người chỉ mới bắt đầu tìm hiểu mà thôi.

Những lực lượng ấy và tiến trình này, tất cả là thành phần của mạng lưới kỳ diệu của những năng lượng tương tác, bao gồm toàn thể hiện sinh mà người gọi là cuộc sống. Về bản chất, chúng là Ta.

Vậy khi tôi đổi ý thì tôi đang làm khó cho Ngài, có phải không?

Không có gì là khó đối với Ta – nhưng người có thể làm cho mọi sự nên rất khó khăn cho chính bản thân người. Vì thế, hãy chỉ nên có một ý muốn và một mục tiêu duy nhất cho một sự việc. Và đừng xao nhãng khỏi nó, cho đến khi người đã tạo ra nó trong thực tại. Hãy tập trung.

Đây là ý nghĩa của điều gọi là nhất trí. Nếu người chọn một điều gì, hãy chọn nó với tất cả sức mạnh, với cả tâm hồn người. Đừng nhút nhát. Hãy tiếp tục đi! Tiếp tục hướng về nó. Hãy quyết tâm.

Đừng trả lời bằng một tiếng không.

Đúng vậy.

Nhưng nếu không là câu trả lời đúng thì sao? Nếu điều chúng tôi muốn lại không hợp với chúng tôi – không tốt cho chúng tôi, không nằm trong mối quan tâm đặc biệt của chúng tôi thì sao? Khi ấy ngài sẽ không ban cho chúng tôi, đúng không?

Sai rồi. Ta sẽ ban cho người bất cứ điều gì người gọi ra, dù nó “tốt” hay “xấu” cho người. Người đã nhìn vào cuộc sống người về sau này chưa?

Nhưng tôi được dạy rằng chúng tôi không thể luôn có điều chúng tôi

muốn – rằng Thiên Chúa sẽ không ban cho chúng ta nếu nó không vì điều tốt đẹp nhất của chúng tôi.

Đó là điều người ta nói với người khi họ muốn người không bị thất vọng trước một kết quả nào đó.

Trước tiên, hãy trở lại để làm rõ mối quan hệ của chúng ta đã. Ta không “cho” người một điều gì mà người gọi nó ra. Cuốn 1 giải thích chính xác người làm điều này như thế nào, với chi tiết khá rõ.

Thứ hai, ta không xét đoán về điều mà người gọi ra. Ta không gọi một điều nào là “tốt” hay “xấu” đâu. (Cả người nữa, cố gắng đừng làm như vậy.)

Người là một hữu thể sáng tạo được dựng nên theo hình ảnh của Thiên Chúa. Người có thể chọn bất cứ điều gì. Nhưng người có thể không có được bất cứ điều gì người muốn. Thực ra, người sẽ không bao giờ có được bất cứ điều gì người muốn, nếu người muốn nó quá mức.

Tôi biết. Ngài đã giải thích điều đó trong cuốn 1 rồi. Ngài nói rằng hành vi muốn một điều gì đó đẩy xa nó ra khỏi mình.

Đúng rồi, và người có nhớ vì sao không?

Vì tư tưởng là sáng tạo, và tư tưởng muốn một điều gì đó là một lời tuyên bố với vũ trụ, một lời tuyên bố về một sự thật mà vũ trụ khi ấy tạo ra thực tại của tôi.

Chính xác! Chính xác! Người đã học được rồi. Người đã hiểu. Tuyệt lắm.

Đúng, nó hoạt động như thế đấy. Ngay lúc người nói “tôi muốn” một điều gì, vũ trụ nói “quả thật người thiếu” và cho người chính cái kinh nghiệm ấy, kinh nghiệm “muốn” nó!

Bất cứ điều gì người đặt sau từ “Tôi” đều trở nên mệnh lệnh sáng tạo của người. Ông thần đèn trong chai – là Ta – hiện diện chỉ để vâng phục.

Ta tạo ra điều người gọi ra! Người gọi ra đúng cái mà người nghĩ, người cảm thấy và nói. Đơn giản như thế thôi.

Vậy Ngài hãy nói lại với tôi đi. Tại sao cần quá nhiều thời gian như thế để tôi tạo ra thực tại mà tôi chọn?

Vì một số nguyên nhân. Vì người không tin rằng người có thể có được điều người chọn. Vì người không biết phải chọn cái gì. Vì người cứ tìm cách hình dung ra cái gì là “tốt nhất” cho người. Vì người muốn bảo đảm trước rằng mọi chọn lựa của người sẽ là “tốt”. Và vì người đối ý hoài.

Để xem tôi có hiểu không nhé. Tôi không nên tìm cách hình dung ra điều gì là tốt nhất cho tôi à?

“Tốt nhất” là một hạn từ so sánh, tùy thuộc vào hàng trăm biến số. Điều ấy làm cho các chọn lựa trở nên khó khăn. Chỉ nên có một xem xét khi đưa ra quyết định – Đây có phải là lời khẳng định Tôi Là Ai không? Đây có phải là một lời loan báo Người Mà Tôi Chọn Trở Nên không?

Cả cuộc sống hãy là một lời loan báo như thế. Trong thực tế, cuộc sống là như thế. Người có thể cho phép sự loan báo ấy được thực hiện cách tình cờ hay qua chọn lựa.

Một cuộc sống được sống bởi chọn lựa là một hành động có ý thức. Một cuộc sống được sống bởi tình cờ là một cuộc sống phản ứng vô thức.

Phản ứng là thế đó – một hành động người đã làm trước đây. Khi người “phản-ứng”, điều người làm là đánh giá dữ liệu đưa vào, tìm trong ngân hàng ký ức của mình cái kinh nghiệm tương tự hoặc gần giống, và hành động theo cách người đã làm trước đây. Đây tất cả là công việc của trí óc, chứ không phải của linh hồn.

Linh hồn người muốn người tìm kiếm trong ký ức của nó để xem người có thể tạo ra một kinh nghiệm thực sự độc đáo về Người trong Giây Phút Hiện Tại. Đây là kinh nghiệm “hỏi lòng” mà người rất hay nghe nói tới, nhưng người phải “mất trí” đúng nghĩa đen để có thể thực hiện được.

Khi người dành thời gian của mình để tìm cách hình dung ra điều gì là “tốt nhất” cho người, điều người đang làm chỉ là xài thời gian. Tiết kiệm thời gian thì tốt hơn là tiêu xài phung phí nó.

Cách tiết kiệm thời gian tốt nhất là mất trí. Các quyết định được đạt tới nhanh chóng, các chọn lựa được kích hoạt ngay, vì linh hồn người tạo ra chỉ từ kinh nghiệm hiện tại, không có xem xét lại, phân tích và phê bình các cuộc hội ngộ trong quá khứ.

Hãy nhớ điều này: linh hồn thì sáng tạo, trí óc thì phản ứng.

Linh hồn, trong sự khôn ngoan của nó, biết rằng kinh nghiệm người đang có trong Giây Phút Bây giờ là một kinh nghiệm được Thiên Chúa gửi đến cho người trước khi người ý thức được chút nào về nó. Đây là điều được ngụ ý trong cụm từ “kinh nghiệm hiện tại.” Nó trên đường đi tới người thậm chí khi người đang tìm kiếm nó, vì trước khi người xin, ta đã trả lời người rồi. Mọi Giây Phút Hiện Tại là một quà tặng sang trọng từ Thiên Chúa. Đó là lý do vì sao nó được gọi là quà tặng.

Linh hồn bằng trực giác, tìm kiếm hoàn cảnh và tình huống hoàn hảo ngay lúc này cần đến để chữa lành tư tưởng sai lầm, và mang người tới kinh nghiệm thích hợp

về Người Mà Người Thực Sự Là.

Đó là ước muốn của linh hồn, muốn mang người trở về với Thiên Chúa – đem người trở về nhà với Ta.

Ý định của linh hồn là biết được chính nó bằng trải nghiệm – và nhờ đó, biết Ta. Vì linh hồn hiểu rằng Người và Ta là Một, cho dù trí óc phủ nhận chân lý này và cơ thể thực hiện việc phủ nhận này.

Vì thế, vào những thời điểm quyết định quan trọng, hãy mất trí, và thay vào đó, hãy hỏi lòng mình.

Linh hồn hiểu được điều mà trí óc không thể nào chứa đựng.

Nếu người dành thời gian để tìm cách hình dung điều gì là “tốt nhất” cho người, các chọn lựa của người sẽ mang tính cẩn thận, các quyết định của người sẽ được chọn mãi mãi, và hành trình của người sẽ được phóng đi trên một đại dương những chờ đợi.

Nếu người không cẩn thận, người sẽ chết đuối trong những kỳ vọng của mình.

Oài! Thật là câu trả lời quá đã! Nhưng làm thế nào để tôi lắng nghe linh hồn mình? Làm sao tôi biết được tôi đang nghe cái gì?

Linh hồn nói với người trong những cảm giác. Hãy lắng nghe các cảm giác của mình. Đi theo các cảm giác. Tôn trọng các cảm giác.

Tại sao dường như đối với tôi, các cảm giác chính là cái gây cho tôi nhiều rắc rối nhất?

Vì người đã dán nhãn cho sự trưởng thành là “rắc rối,” và đứng yên một chỗ là “an toàn.”

Ta bảo người điều này: Các cảm giác của người sẽ không bao giờ đưa người vào “rắc rối”, bởi vì các cảm giác ấy là sự thật của người.

Nếu người muốn sống một đời sống mà trong đó người không bao giờ đi theo cảm giác của mình, nhưng mọi cảm giác đều được lọc qua cỗ máy Trí Óc của người, hãy đi mà sống như thế. Hãy chọn lựa các quyết định dựa trên phân tích tình huống của Trí Óc. Nhưng đừng tìm kiếm niềm vui trong những cơ chế như vậy, và cũng đừng mong thưởng thức Người Mà Người Thực Sự Là.

Hãy nhớ điều này: Sự thưởng thức đích thực thì không suy tính.

Nếu người lắng nghe linh hồn mình, người sẽ biết được cái gì là “tốt nhất” cho người, bởi vì điều tốt nhất dành cho người là cái đúng với người.

Khi người hành động chỉ bởi vì điều đúng với người, người đi thuận đường. Khi người tạo ra một kinh nghiệm dựa trên “sự thật bây giờ” của người, thay vì phản ứng với một kinh nghiệm dựa trên “sự thật trong quá khứ”, người tạo ra một “người mới”.

Tại sao lại phải mất nhiều thời gian như thế để tạo ra cái thực tại người chọn lựa? Đây là lý do: vì người không sống sự thật của người.

Hãy biết sự thật, và sự thật sẽ giải phóng người.

Nhưng một khi người biết được sự thật, đừng tiếp tục đối ý về nó. Đây là trí óc người đang tìm cách hình dung ra điều “tốt nhất”. Dừng lại đi! Hãy đi ra khỏi trí óc người. Hãy quay về lại với các cảm giác! Đó là điều được ngụ ý trong câu “quay về với cảm giác của người”. Đó là sự trở về với điều người cảm thấy, không phải điều người nghĩ. Suy nghĩ của người chỉ là thể thôi – những suy nghĩ. Những cơ cấu trong trí. Những sáng tạo được tạo nên bởi trí óc. Nhưng cảm giác của người – bây giờ chúng là thật.

Cảm giác là ngôn ngữ của linh hồn. Và linh hồn người là sự thật của người.

Thế đó. Bây giờ thử hỏi mỗi ràng buộc ấy tất cả có phải vì người không?

Điều này có nghĩa là chúng ta phải bày tỏ các cảm xúc của mình – cho dù chúng tiêu cực hoặc phá hoại?

Cảm xúc thì không tiêu cực cũng không phá hoại. Chúng là sự thật đơn thuần. Vấn đề là cách diễn tả sự thật của người thôi.

Khi người diễn tả sự thật của người với lòng yêu mến, các hậu quả tiêu cực và phá hoại hiếm khi xảy ra, và khi xảy ra, thường là vì có ai khác đã chọn cảm nghiệm sự thật của người theo hướng tiêu cực và phá hoại. Trong trường hợp ấy, có lẽ người không thể làm gì để tránh được kết quả ấy đâu.

Chắc chắn, việc không bày tỏ sự thật của người khó có thể được coi là thích hợp. Nhưng người ta thường hay làm thế. Họ quá sợ hãi việc gây ra hoặc đối diện với sự khó chịu có thể có, nên họ che giấu hoàn toàn sự thật về họ.

Hãy nhớ điều này: Chuyện một thông điệp được đón nhận như thế nào không quan trọng lắm cho bằng nó được gửi đi như thế nào.

Người không thể chịu trách nhiệm về việc một người khác chấp nhận sự thật về người như thế nào. Người chỉ có thể bảo đảm nó được truyền đạt tốt như thế nào mà thôi. Và khi nói tốt như thế nào, ta không chỉ muốn nói rõ ràng như thế nào. Ta muốn nói tới mức độ yêu thương, thông cảm, nhạy bén, can đảm và trọn vẹn như thế nào nữa.

Điều này không dành chỗ cho một nửa sự thật, “sự thật ác độc,” hoặc thậm chí “sự thật trần trụi.” Nó có nghĩa là sự thật, toàn bộ sự thật, không có gì khác ngoài sự thật, thế có Chúa.

Chính cái câu “thế có Chúa” đã đem đến những phẩm chất yêu thương và thông cảm của Chúa – vì Ta sẽ luôn giúp người truyền đạt bằng cách này, nếu người yêu cầu Ta.

Vậy thì được rồi, hãy diễn tả cái mà người gọi là những cảm xúc tiêu cực nhất của người, nhưng đừng diễn tả một cách phá hoại.

Không bày tỏ (tức là đẩy ra ngoài) những cảm xúc tiêu cực thì không phải làm cho chúng mất đi được, chỉ giữ chúng lại bên trong. Sự tiêu cực “bị giữ bên trong” làm hại cơ thể và thêm gánh nặng cho linh hồn.

Nhưng nếu một người khác nghe được mọi suy nghĩ tiêu cực của Ngài về họ, điều đó sẽ ảnh hưởng tới mối quan hệ, cho dù những suy nghĩ ấy được diễn tả một cách yêu thương đến thế nào đi nữa.

Ta đã nói là bày tỏ (đẩy ra, dứt bỏ) các cảm giác tiêu cực của người - chứ Ta không nói làm thế nào, hoặc với ai. Mọi cái tiêu cực cần được chia sẻ với người mà với họ người cảm thấy tiêu cực. Chỉ cần thiết phải truyền đạt những cảm xúc ấy với người khác khi không làm điều ấy sẽ làm hại sự nhất quán của người, hoặc gây cho ai đó tin vào cái không thật.

Sự tiêu cực không bao giờ là dấu hiệu của sự thật tối thượng, ngay cả khi nó có vẻ là sự thật về người vào giờ phút này. Nó có thể xuất phát từ một phần chưa được chữa lành của người. Thực tế là nó luôn sinh ra từ đó.

Đó là lý do tại sao việc lấy ra, phóng thích những cái tiêu cực lại quan trọng dường ấy. Chỉ có bằng cách từ bỏ chúng – đặt chúng ra ngoài, đặt ra trước mặt người – người mới có thể nhìn thấy chúng rõ ràng, đủ để biết liệu người có thực sự tin vào chúng không.

Người đã nói đủ mọi thứ - những điều xấu xa – chỉ để phát hiện ra rằng, một khi đã nói ra, chúng không còn cảm thấy “đúng” nữa.

Người đã bày tỏ đủ mọi cảm xúc – từ sợ hãi, giận dữ đến điên cuồng – chỉ để khám phá ra rằng, một khi đã được diễn tả ra, chúng không còn thể hiện điều người thực sự cảm thấy nữa.

Như thế, cảm giác có thể đánh lừa. Cảm xúc là ngôn ngữ của linh hồn, nhưng người phải chắc chắn là người đang lắng nghe những cảm xúc thật của mình, chứ không phải những cái giả mạo, được xây dựng trong tâm trí người.

Ôi trời, vậy bây giờ tôi thậm chí không còn tin vào cảm giác của mình

nữa. Tuyệt quá! Tôi đã tưởng rằng đó là đường dẫn tới sự thật cơ đấy! Tôi tưởng rằng đó là điều Ngài đang dạy cho tôi.

Nó là. Ta là. Nhưng hãy lắng nghe, vì nó phức tạp hơn người tưởng. Một số cảm xúc là cảm xúc thật – tức là những cảm xúc được sinh ra trong linh hồn – và một số là giả mạo. Chúng được xây dựng nên trong đầu người.

Nói cách khác, chúng không phải là “cảm xúc” tí nào – chúng là những ý nghĩ. Ý nghĩ hóa trang thành cảm xúc.

Những ý nghĩ ấy được dựa trên kinh nghiệm trước đây của người, và trên kinh nghiệm quan sát được của những người khác. Người thấy ai đó nhăn nhó khi bị nhổ răng, người liền nhăn nhó khi bị nhổ răng. Có thể thậm chí nó không đau, nhưng người cứ nhăn nhó. Phản ứng của người không liên hệ gì tới thực tại, chỉ có người nhận thức về thực tại như thế nào, dựa trên kinh nghiệm của những người khác hoặc dựa trên điều gì đó đã xảy ra cho người trước đây.

Thách đố lớn lao nhất của con người là Ở Đây Lúc Này, thôi không dựng chuyện nữa! Hãy ngừng tạo ra những ý nghĩ về một thời điểm trước đây (một thời điểm mà người “đã gửi” cho chính người trước khi người có một ý nghĩ về nó). Hãy ở trong cái tức thời. Hãy nhớ, người đã gửi cho Bản Ngã của người cái thời điểm này như một quà tặng. Giây phút chứa đựng một hạt giống của sự thật vĩ đại. Đó là một sự thật mà người ước mong ghi nhớ. Nhưng khi thời điểm đã đến, người lập tức bắt đầu xây dựng những ý nghĩ về nó. Thay vì sống trong thời điểm đó, người đứng ra bên ngoài nó và xét đoán nó. Thế rồi người hành động lại (re-act). Tức là, người đã hành động như người đã hành động trước đó.

Bây giờ hãy nhìn vào hai từ ngữ này:

REACTIVE (Phản ứng)

CREATIVE. (Sáng tạo)

Nhận ra rằng chúng là cùng một từ. Chỉ có chữ “C” đã đổi chỗ! Khi người “C” mọi thứ một cách đúng đắn, người trở nên Sáng tạo, thay vì chỉ Phản ứng.

Rất thông minh.

Ờ, thì Thiên Chúa vốn thông minh mà.

Nhưng người thấy đấy, điểm mà ta đang tìm cách nhấn mạnh là, khi người đến với mỗi giây phút một cách trong sáng, không có ý nghĩ nào đi trước về nó, người có thể tạo ra người mà người là, thay vì làm lại người mà người đã là trước đây.

Đời sống là một tiến trình sáng tạo, còn người lại đang sống nó như thể đó

là một tiến trình làm lại!

Nhưng làm thế nào con người có lý trí lại có thể lờ đi kinh nghiệm trước đó của mình vào lúc điều gì đó xảy tới? Không phải là điều bình thường sao nếu nhớ lại mọi điều mình biết về chủ thể và đáp trả từ đó?

Việc ấy có thể là bình thường, nhưng không tự nhiên. “Bình thường” có nghĩa là một điều gì đó thường được làm. “Tự nhiên” là cái người là khi người không tìm cách trở nên “bình thường.” Tự nhiên và bình thường không phải là cùng một thứ. Trong bất kỳ một giây phút đã cho, người có thể làm điều người thường làm, hoặc người có thể làm điều xảy đến cách tự nhiên. Ta bảo người điều này: Không gì tự nhiên hơn yêu mến.

Nếu người hành động một cách yêu mến, người sẽ hành động tự nhiên. Nếu người phản ứng một cách sợ hãi, oán giận, có lẽ người đang hành động như thông thường, nhưng người sẽ không bao giờ hành động một cách tự nhiên đâu.

Làm thế nào tôi có thể hành động với lòng yêu mến khi tất cả kinh nghiệm trước đây của tôi là hét lớn vào mình rằng một “giây phút” nào đó có cơ may tổn thương?

Hãy quên đi kinh nghiệm trước đây của người và đi vào giây phút ấy. Hãy Ở Đây Lúc Bây Giờ. Hãy xem có gì đang làm việc ngay lúc này trong việc tạo mới chính bản thân người. Hãy nhớ, đây là điều người đang làm ở đây.

Người đã đến với thế giới này bằng cách này, vào lúc này, tại nơi này, để Biết Được Người Mà Người Là và tạo ra Người Mà Người Muốn Là.

Đây là mục đích của cả cuộc sống. Cuộc sống là một tiến trình sáng tạo lại. Tiến trình ấy đang diễn ra, không bao giờ chấm dứt. Người liên tục tái sáng tạo bản thân người theo hình ảnh của ý niệm cao nhất tiếp tục của người về chính mình.

Nhưng điều đó không giống với một người nhảy ra từ tòa nhà cao nhất, bảo đảm rằng anh ta có thể bay hay sao? Anh ta đã quên hết kinh nghiệm trước đó của mình và “kinh nghiệm quan sát được từ những người khác”, và nhảy ra khỏi tòa nhà, trong khi tuyên bố, “Tôi là Thiên Chúa!” Việc ấy xem ra không thông minh lắm.

Và ta bảo người điều này: Người ta đã đạt được những kết quả còn vĩ đại hơn cả bay. Người ta đã chữa lành bệnh tật. Họ đã làm cho kẻ chết sống lại.

Có một người đã làm được.

Người nghĩ chỉ có một người đã được ban cho những quyền năng ấy trên vũ trụ vật lý sao?

Chỉ có một người đã thể hiện điều ấy thôi.

Không phải thế đâu. Thế ai đã rẽ Biển Đỏ ra?

Thiên Chúa.

Đúng vậy, nhưng ai kêu gọi Thiên Chúa làm điều đó?

Mose.

Chính xác. Thế còn ai đã kêu gọi Ta chữa lành bệnh tật, phục sinh kẻ chết?

Giê-su.

Đúng. Bây giờ, người có nghĩ rằng điều mà Mose và Giê-su đã làm, người không thể làm phải không?

Nhưng họ không làm điều ấy! Họ xin Ngài làm! Chuyện ấy khác mà.

Okay. Vậy thì bây giờ chúng ta sẽ tiếp tục với cơ cấu của người vậy. Và người có nghĩ rằng người không thể nào xin Ta làm những điều kỳ diệu tương tự?

Tôi nghĩ mình có thể.

Và Ta sẽ ban chúng?

Tôi không biết nữa.

Đó là sự khác nhau giữa người và Mose! Đó là cái tách rời người với Giê-su!

Nhiều người tin rằng nếu họ xin nhân danh Giê-su, Ngài sẽ đáp ứng yêu cầu của họ.

Đúng, nhiều người tin vào điều đó. Họ tin rằng họ không có quyền, nhưng họ đã thấy (hoặc tin rằng những người khác đã thấy) quyền năng của Giê-su, vì thế họ xin nhân danh ông. Ngay cả cho dù ông đã nói: “Tại sao các ngươi ngạc nhiên? Những điều ấy và còn hơn thế nữa, các ngươi cũng sẽ làm.” Nhưng người ta không thể tin được. Nhiều người không tin cho đến bây giờ.

Tất cả các ngươi đều hình dung mình bất xứng. Vì thế các ngươi xin nhân danh Giê-su. Hoặc Đức Mẹ đồng trinh. Hoặc thánh quan thầy này nọ. Hoặc Thần mặt trời. Hoặc tinh thần của phương Đông. Các ngươi muốn sử dụng tên và cơ thể của một người nào đó – ngoại trừ của người!

Nhưng Ta bảo người điều này – Hãy xin và người sẽ nhận được. Hãy tìm và người sẽ thấy. Hãy gõ và cửa sẽ mở ra cho các ngươi.

Hãy nhảy ra khỏi tòa nhà, và bạn sẽ bay.

Đã có những người bay lên được. Người có tin chuyện này không?

À, tôi có nghe về điều đó.

Và những người đi xuyên qua tường. Thậm chí rời bỏ thân xác họ.

Đúng, đúng. Nhưng tôi chưa bao giờ nhìn thấy ai đi xuyên qua tường – và tôi cũng không xúi ai thử điều đó cả. Tôi cũng không nghĩ là chúng ta sẽ nhảy ra khỏi tòa cao ốc. Điều đó có lẽ không tốt cho sức khỏe.

Người ấy nhảy ra và chết không phải vì anh ta không thể bay nếu anh ta đến từ trạng thái đúng của Hữu Thể, nhưng vì anh ta có lẽ chưa bao giờ thể hiện Thần tính bằng việc tìm cách thể hiện bản thân mình như tách rời khỏi người.

Ngài vui lòng giải thích điều này đi.

Người đứng trên cao ốc sống trong một thế giới của sự tự lừa dối mình, trong đó anh ta tưởng tượng bản thân mình là cái gì đó khác với các người. Bằng việc tuyên bố “Tôi là Thiên Chúa,” anh ta bắt đầu cuộc trình diễn của mình bằng một lời nói dối. Anh ta hy vọng làm bản thân mình tách rời ra. Lớn hơn. Mạnh mẽ hơn.

Đó là một hành vi của cái tôi.

Cái tôi – là cái tách rời, cá thể - không bao giờ có thể nhân bội hoặc trình bày cái là Một.

Bằng việc tìm cách thể hiện mình là Thiên Chúa, người đàn ông trên cao ốc đã chỉ thể hiện được sự tách biệt của mình, chứ không phải sự hiệp nhất của anh ta với mọi sự. Như vậy, anh ta tìm cách thể hiện Thần tính bằng cách thể hiện Phi thần tính, và thất bại.

Mặt khác, Giê-su đã thể hiện Thần tính bằng cách thể hiện Hiệp nhất tính và nhìn thấy Hiệp nhất tính và Toàn thể tính bất cứ nơi nào (và bất cứ ai) ngài nhìn vào. Về phương diện này, ý thức của ông và của Ta là Một, và trong tình trạng ấy, bất cứ điều gì ông gọi ra đều được thể hiện trong Thực tại Thần linh của ông, ngay tại Giây phút Thánh thiêng ấy.

Tôi thấy rồi. Vậy tất cả điều cần thiết là “Ý thức của Đức Ki-tô” để thực hiện các phép lạ! Ồ, như thế thì mọi chuyện đơn giản rồi...

Thực ra, mọi chuyện đơn giản. Đơn giản hơn người suy nghĩ nhiều. Và nhiều người đã đạt tới ý thức như thế. Nhiều người đã được Ki-tô hóa, chứ không chỉ Giê-su của Nazareth.

Người cũng có thể được Ki-tô hóa.

Bằng cách nào?

Bằng cách tìm cách trở thành. Bằng cách chọn trở thành. Nhưng nó là một chọn lựa người phải chọn mỗi ngày, mỗi giây phút. Nó phải trở nên mục đích duy nhất của đời người.

Nó là mục đích của đời người – chỉ là người không biết đó thôi. Và cho dù người biết được, cho dù người nhớ được lý do trang nhã của hiện sinh của người, người vẫn xem ra không biết làm thế nào để đi đến đó từ hiện tại của người.

Vâng, đúng là như thế. Vậy làm thế nào tôi có thể đi từ nơi tôi là đến nơi tôi muốn là?

Ta nói với người điều này – một lần nữa nhé: Hãy tìm và người sẽ gặp. Hãy gõ và cửa sẽ mở cho người.

Tôi đã “tìm kiếm” và “gõ cửa” suốt 35 năm rồi. Xin lỗi ngài nếu tôi có chút chán ngán với câu này.

Nếu không muốn nói là võ mộng, đúng không? Nhưng thực vậy, khi Ta phải cho người điểm cao về sự cố gắng, coi như điểm A đi – thì ta không thể nói, ta không thể đồng ý với người rằng người đã tìm kiếm và gõ cửa suốt 35 năm.

Cứ cho là người đã tìm kiếm và gõ cửa lúc có lúc không được 35 năm đi – phần lớn là không.

Trong quá khứ, khi người còn rất trẻ, người đến với Ta chỉ khi nào người gặp khó khăn, khi người cần một điều gì đó. Khi người lớn lên và trưởng thành hơn, người nhận ra đó có lẽ không phải là quan hệ đúng đắn với Thiên Chúa, và tìm cách tạo ra cái gì đó ý nghĩa hơn. Cả khi đó, ta cũng không hơn gì một thứ thỉnh thoảng.

Mãi sau này, khi người hiểu được rằng kết hiệp với Thiên Chúa chỉ có thể đạt được ngang qua hiệp thông với Thiên Chúa, người mới thực hành những hành vi có thể đưa tới hiệp thông, nhưng cả khi ấy người vẫn thực hành một cách rời rạc, không đều.

Người suy niệm, người tham dự nghi thức, người gọi Ta đến trong cầu nguyện và ca hát, người kêu gọi Thánh Thần của Ta trong người, nhưng chỉ khi điều đó phù hợp với người, chỉ khi người cảm thấy có hứng.

Và, dù kinh nghiệm của người về Ta có sáng sủa thế nào trong những dịp ấy, người vẫn bỏ ra tới 95% đời người dính vào trong ảo tượng của sự tách biệt, và chỉ có những giây phút lập lờ đây đó đời người được đi vào sự hiện thực hóa thực tại

tôi thương.

Ngươi vẫn cho rằng đời sống của ngươi là phải lo những chuyện sửa xe và hóa đơn điện thoại và những gì ngươi muốn có từ các mối quan hệ, rằng cuộc sống ngươi là lo về những tấn kịch mà ngươi tạo ra, thay vì ngươi là người tạo ra những tấn kịch ấy.

Ngươi còn phải học tại sao ngươi tiếp tục tạo ra bi kịch cho ngươi. Ngươi quá bận rộn để diễn chúng. Ngươi nói rằng ngươi hiểu được ý nghĩa cuộc sống, nhưng ngươi không sống điều ngươi hiểu. Ngươi nói rằng ngươi biết cách đi tới hiệp thông với Thiên Chúa, nhưng ngươi không đi theo con đường ấy. Ngươi tuyên bố mình đang đi trên đường, nhưng ngươi lại không chịu bước đi.

Rồi ngươi đến với Ta và nói ngươi đã tìm kiếm và gõ cửa suốt 35 năm trời. Ta ghét làm người khiến ngươi vỡ mộng, nhưng...

Đã đến lúc ngươi hết bị vỡ mộng nơi Ta và bắt đầu nhìn thấy ngươi như ngươi thực sự là.

Bây giờ, Ta bảo ngươi biết điều này: Ngươi muốn được “Ki-tô hóa” ư? Hãy hành động như Đức Ki-tô, mỗi phút của mỗi ngày. (Đừng nói là ngươi không biết nhé. Ông ấy đã chỉ cho ngươi con đường rồi.) Hãy giống Đức Ki-tô trong mọi hoàn cảnh. (Đừng nói ngươi không thể làm thế nhé. Ông ấy đã để lại những chỉ dẫn rồi.)

Ngươi không phải là không có trợ giúp trong việc này, nếu ngươi tìm kiếm giúp đỡ. Ta sẽ cho ngươi sự hướng dẫn trong mọi phút giây của mọi ngày. Ta vẫn là tiếng nói nhỏ bé bên trong ngươi. Ta biết đường nào để chọn, lối nào phải đi, câu trả lời nào phải đưa ra, hành động nào để thực hiện, lời nào để nói, thực tại nào phải sáng tạo nếu ngươi thực sự tìm kiếm sự hiệp nhất với Ta.

Chỉ việc lắng nghe Ta.

Tôi nghĩ tôi không biết làm sao để làm được điều đó.

Ồ, vớ vẩn! Ngươi đang làm điều đó ngay bây giờ! Chỉ cần làm điều ấy mọi lúc.

Tôi không thể đi lòng vòng với một tập giấy trong mọi phút của ngày. Tôi không thể dừng mọi thứ và bắt đầu viết các ghi chú gửi cho Ngài, hy vọng rằng Ngài sẽ có đó với một câu trả lời sáng sửa của Ngài.

Cảm ơn ngươi. Chúng là những câu trả lời sáng sửa. Và đây là một câu trả lời khác: Được, ngươi có thể!

Ta muốn nói, nếu có ai đó nói với ngươi rằng ngươi có thể có được một sự

Kết nối trực tiếp với Thiên Chúa – một liên kết trực tiếp, một đường điện thoại trực tiếp – và chuyện người phải làm chỉ là bảo đảm người có giấy vào bút sẵn nơi tay trong mọi lúc, người có làm không?

Ồ có chứ, dĩ nhiên rồi.

Nhưng người vừa nói rằng người không làm. Hoặc “không thể làm.” Vậy có chuyện gì với người vậy? Người đang nói gì vậy? Đây là sự thật của người?

Này, Tin Mừng là người thậm chí không cần tới bút và giấy. Ta ở với người mọi lúc. Ta không sống trong bút. Ta sống trong người.

Điều đó là thật, đúng không... Tôi muốn nói, tôi có thể thực sự tin vào điều đó phải không?

Dĩ nhiên, người có thể tin vào điều đó. Đó là điều Ta đã từng xin người tin từ ngay lúc đầu. Đó là điều mọi bậc Tôn Sư, kể cả Đức Giê-su, đã nói với người. Đó là giáo huấn trung tâm. Đó là chân lý tối thượng.

Ta luôn ở cùng người, cả cho đến tận cùng thời gian.

Người có tin điều này không?

Vâng, bây giờ tôi tin rồi. Hơn bao giờ hết, tôi hiểu điều đó.

Tốt. Vậy, hãy sử dụng Ta đi. Nếu việc lấy ra một cuốn tập và một cây viết là tốt cho người (và ta phải nói là hình như nó rất thích hợp với người), thì hãy lấy tập và viết ra. Thường xuyên hơn. Mỗi ngày. Mỗi giờ, nếu người phải làm thế.

Hãy đến gần Ta. Hãy đến gần Ta. Hãy làm điều người có thể. Hãy làm điều gì người phải làm. Hãy làm điều gì cần thiết. Lăn hạt. Hòn một hòn đá. Cúi đầu về hướng Đông. Hát một bài kinh. Đung đưa một con lắc. Thử một cơ bắp.

Hoặc viết một cuốn sách.

Hãy làm điều gì cần thiết.

Mỗi người các người có cơ cấu riêng của mình. Mỗi người các người đã hiểu Ta – đã tạo ra Ta – theo cách riêng của mình.

Đối với một số người, Ta là đàn ông. Với một số khác, Ta là phụ nữ. Với một số người, Ta là cả hai. Với một số nữa, Ta không phải là bên nào.

Với một số người, Ta là năng lượng tinh thuần. Với một số, là cảm xúc tối thượng mà người gọi là tình yêu. Và một số người không có ý niệm gì về Ta cả. Các người chỉ biết TA LÀ.

Và quả là thế.

TA LÀ.

Ta là cơn gió mơn man tóc người. Ta là mặt trời sưởi ấm cơ thể người. Ta là mưa nhảy múa trên mặt người. Ta là hương hoa trong không khí, và ta là những bông hoa tỏa hương thơm. Ta là không khí mang làn hương ấy.

Ta là khởi đầu của ý nghĩ đầu tiên của người. Ta là tận cùng của ý nghĩ sau cùng. Ta là ý niệm làm bừng sáng giây phút tuyệt vời nhất của người. Ta là vinh quang của sự viên mãn. Ta là cảm xúc để chất thêm nhiên liệu vào điều yêu thương nhất mà người đã từng làm. Ta là một phần của người, phần khắc khoải chờ mong cảm xúc ấy một lần nữa, một lần nữa.

Bất cứ điều gì tốt cho người, bất cứ điều gì khiến cho nó xảy ra – dù là nghi thức, lễ hội, biểu diễn, suy niệm, tư tưởng, bài hát, lời nói hoặc hành động nào cần cho người để “nói lại” – hãy làm điều ấy.

Hãy làm điều này để tưởng nhớ đến Ta.

3

Tôi xem lại và tóm tắt điều ngài nói với tôi, tôi xem mình nắm được những điểm chính này.

- Cuộc sống là một tiến trình sáng tạo liên tục.
- Một bí mật của mọi bậc Tôn Sư là ngừng thay đổi tâm trí; chỉ chọn cùng một điều.
- Không trả lời bằng chữ không.
- Chúng ta “gọi ra” điều chúng ta nghĩ, cảm thấy và nói.
- Đời sống có thể là một tiến trình sáng tạo hay phản ứng.
- Linh hồn sáng tạo, trí óc phản ứng.
- Linh hồn hiểu được điều mà trí óc không nắm bắt được.
- Hãy ngừng hình dung điều gì là “tốt nhất” cho người (làm thế nào người có thể giành được nhiều nhất, mất ít nhất, có được điều mình muốn) và khởi đi với cái cảm thấy giống như Người Mà Người Là.
- Các cảm xúc của người là sự thật của người. Cái tốt nhất cho người là cái thật cho người.
- Ý nghĩ không phải là cảm giác. Thay vào đó, chúng là những ý niệm về việc người “nên” cảm thấy như thế nào. Khi ý nghĩ và cảm xúc bị lẫn lộn, sự thật trở nên mờ mịt, thất lạc.
- Để quay về với cảm giác, hãy ra khỏi tâm trí và quay lại với cảm giác.
- Một khi người biết được sự thật của người, hãy sống nó.
- Các cảm giác tiêu cực không phải là cảm giác. Đúng hơn, chúng là những ý nghĩ về điều gì đó, luôn dựa trên kinh nghiệm trước đây của chính người và của những người khác.
- Kinh nghiệm trước đây không hề là dấu chỉ của sự thật, vì Sự Thật Tinh Tuyền được tạo ra ở đây và ngay lúc này, chứ không được làm lại.
- Để thay đổi đáp ứng của người về bất cứ điều gì, hãy ở trong giây phút hiện tại (tức là, cái được-gửi-trước), giây phút được gửi cho người và là cái nó là, trước khi người có một ý nghĩ về nó... Nói cách khác, Hãy Ở Đây Lúc Bây Giờ, không ở trong quá khứ hoặc tương lai.
- Quá khứ và tương lai chỉ có thể tồn tại trong ý nghĩ. Giây Phút Được Gửi Tới Trước là Thực Tại Duy Nhất. Hãy ở lại đó!
- Hãy tìm kiếm và người sẽ tìm thấy..
- Hãy làm bất cứ điều gì cần thiết để giữ liên hệ với Thiên Chúa/Sự Thật. Đừng ngưng lại các thực hành, lời cầu nguyện, nghi thức, việc suy niệm, đọc sách, viết lách, “bất cứ điều gì hợp với người để giữ liên hệ với Tất Cả Là.

Chùng đó đủ chưa vậy?

Tuyệt lắm! Được bao nhiêu tốt bấy nhiêu. Bây giờ, người có thể sống điều đó chưa?

Tôi sẽ cố gắng.

Tốt.

Vâng. Bây giờ, chúng ta có thể đi tới chỗ chúng ta vừa ngừng không? Hãy nói với tôi về Thời gian.

Không có Thời gian nào giống như cái được gửi trước!

Người hẳn đã nghe điều đó rồi, ta chắc vậy. Nhưng người không hiểu. Bây giờ người hiểu.

Không có thời gian nào ngoài lúc này. Không có giây phút nào ngoại trừ giây phút này. “Bây giờ” là tất cả cái có.

Thế còn “hôm qua” và “ngày mai”?

Những bìa đặt của trí tưởng tượng của người. Những công trình của trí óc. Cái phi hiện hữu trong Thực tại Tối thượng.

Mọi thứ đã từng xảy ra, đang xảy ra và sẽ xảy ra, đều đang xảy ra ngay lúc này.

Tôi không hiểu.

Và người không thể hiểu được. Hoàn toàn không. Nhưng người có thể bắt đầu hiểu. Và hiểu sơ sơ là cái cần đến ở đây.

Vì thế... chỉ cần lắng nghe thôi.

“Thời gian không phải là một cái gì liên tục. Nó là một yếu tố của tương đối tính, nó hiện hữu theo chiều thẳng đứng, chứ không theo chiều ngang. Đừng nghĩ về nó như một thứ “từ trái sang phải” – một cái được gọi là thời gian biểu, chạy từ lúc sinh tới lúc chết của mỗi người, và từ một điểm vô tận tới một điểm vô tận đối với thế giới.

Thời gian là một cái “lên và xuống”! Hãy nghĩ về nó như một cái trục thẳng đứng, đại diện cho Giây Phút Vĩnh Cửu là Bây Giờ.

Bây giờ hãy hình dung những tờ giấy gắn trên trục này, cái này chồng lên cái kia. Đó là những yếu tố của thời gian. Mỗi yếu tố tách rời và phân biệt, nhưng mỗi cái tồn tại đồng thời với những cái khác. Tất cả giấy cùng gắn trên trục! Như

đã có trước vô cùng và bây giờ và đời đời chẳng cùng...

Chỉ có Một Thời Điểm – thời điểm này – Giây Phút Vĩnh Cửu là Bây Giờ.

Chính ngay lúc này, mọi thứ đang xảy ra – và Ta được vinh danh. Không có sự chờ đợi đối với vinh quang Thiên Chúa. Ta đã làm ra nó như thế, vì ta không thể nào chờ đợi được! Ta rất hạnh phúc Làm Người Mà Ta Là, đến độ không thể chờ đợi để nó hiển lộ trong thực tại của Ta. Vì thế nên BÙM, nó có ở đây – ngay tại đây, ngay lúc này – TOÀN BỘ! Không có

Bắt đầu cho việc này, và cũng không có Kết thúc. Nó – Tất cả Mọi sự - chỉ Là!

Bên trong cái LÀ là nơi kinh nghiệm của người – và bí mật lớn nhất của người – hiện hữu. Người có thể đi vào trong ý thức bên trong LÀ tới bất cứ “thời gian” hoặc “nơi chốn” nào người chọn.

Ngài muốn nói chúng tôi có thể du lịch trong thời gian?

Quả thực là thế, và nhiều người trong các người đã làm thế. Tất cả các người đều đã làm, và các người thường làm thế theo thói quen, thường trong cái mà các người gọi là trạng thái mơ. Hầu hết các người không ý thức về nó. Người không thể giữ lại ý thức. Nhưng năng lượng bám vào các người như keo, và đôi khi bám đủ nhiều để người khác – vốn nhạy cảm với năng lượng này, có thể lôi ra một số thứ từ “quá khứ” hoặc “tương lai” của người. Họ cảm thấy học “đọc được” phần tích tụ này, và người gọi họ là những nhà tiên tri hoặc đồng bóng. Đôi khi có đủ độ lắng đến độ ngay cả người, trong ý thức giới hạn của mình, cũng ý thức rằng người “đã ở đây hồi trước rồi”. Toàn bộ hữu thể của người thành linh bị chấn động bởi nhận thức rằng người đã làm tất cả những điều này vào trước đây!

Hình như... hình như!

Đúng vậy! Hoặc cảm giác kỳ diệu khi người gặp ai đó mà người đã biết họ cả đời người – biết họ từ trong vĩnh cửu!

Đó là một cảm giác tuyệt vời. Đó là một cảm giác quý giá. Và đó là một cảm giác thật. Người đã biết linh hồn ấy từ đời đời!

Đời đời là một thứ ngay lúc này!

Vậy người đã thường nhìn lên, hoặc nhìn xuống, từ “mảnh giấy” của người trên trục, và nhìn thấy các mảnh giấy khác! Và người đã nhìn thấy chính người ở đó – vì một phần của Người thì ở trên mỗi mảnh giấy!

Làm sao có thể như thế được?

Ta bảo người điều này: Người đã luôn có đó, đang bây giờ, và sẽ luôn luôn có đó. Không bao giờ có một lúc nào mà người chưa có – cũng sẽ không bao giờ có một thời gian nào như thế cả.

Nhưng đợi tôi một chút nào! Thế còn khái niệm về những linh hồn già! Không phải có một số linh hồn “già hơn” những linh hồn khác sao?

Không có gì “già hơn” cái gì. Ta đã tạo ra nó TẤT CẢ MỘT LẦN, và TẤT CẢ hiện hữu ngay lúc này.

Kinh nghiệm “già hơn” và “trẻ hơn” mà người nói tới thì có liên hệ với mức độ ý thức về một linh hồn cụ thể, hoặc Khía cạnh của Hữu thể. Tất cả các người là những Khía cạnh của Hữu thể, đơn giản là những bộ phận của Cái Là. Mỗi phần có ý thức về Toàn Thể được nhúng vào trong nó. Mỗi yếu tố mang lấy dấu ấn trong mình.

“Ý thức” là kinh nghiệm về ý thức ấy được đánh thức dậy. Khía cạnh cá nhân của TẤT CẢ trở nên ý thức về Chính Nó. Nó trở nên, theo đúng nghĩa đen, tự ý thức.

Khi ấy, nó dần dần ý thức về tất cả những người khác, và rồi, về sự kiện là không hề có những người khác nào cả - mà Tất cả là Một.

Rồi, cuối cùng, về Ta. Ta tráng lệ nguy nga!

Ái chà, Ngài thực sự thích Ngài lắm, phải không?

Người không thích à?

Có chứ, có chứ! Tôi nghĩ Ngài rất vĩ đại!

Ta đồng ý. Và Ta nghĩ người cũng vĩ đại! Đó là nơi duy nhất mà Ta với người bất đồng ý kiến. Người không nghĩ rằng người vĩ đại!

Làm sao tôi có thể thấy mình là vĩ đại được, khi tôi nhìn thấy tất cả những nhỏ nhen, lỗi lầm của mình – tất cả sự dữ của mình?

Ta bảo người điều này: Không hề có sự dữ!

Tôi ước gì đó là sự thật.

Người hoàn hảo, cũng như Ta thôi.

Tôi cũng mong đó là sự thật.

Đó là sự thật đấy! Một cái cây thì không kém phần hoàn hảo vì nó là một hạt giống. Một hài nhi bé xíu cũng không kém hoàn hảo so với người trưởng thành.

Bản thân nó là sự hoàn hảo. Nó không thể làm một việc, không biết một chuyện, điều đó không làm cho nó kém hoàn hảo đi.

Một đứa trẻ phạm những lỗi. Nó đứng. Nó chập chững. Nó ngã. Nó lại đứng lên, loạng choạng bám vào chân mẹ. Chuyện đó có làm đứa bé không hoàn hảo không?

Ta bảo người, ngược lại kìa! Đứa trẻ ấy tự nó là sự hoàn hảo, toàn thể và toàn vẹn đáng yêu.

Cho nên, người cũng thế.

Nhưng đứa trẻ đâu có làm gì sai! Đứa trẻ không có không vâng lời một cách ý thức, không làm tổn thương ai, không làm hại bản thân nó.

Đứa trẻ không biết đúng sai.

Chính xác.

Người cũng vậy.

Nhưng tôi biết. Tôi biết rằng giết người là sai, yêu thương người ta là đúng. Tôi biết rằng làm tổn thương là sai, chữa lành, làm cho tốt hơn là đúng. Tôi biết là sai khi lấy cái không phải của mình, xài đồ của người khác, không thành thực.

Ta có thể cho người thấy những trường hợp, ở đó mỗi cái “sai” này lại là đúng.

Ngài lại đang chơi chữ với tôi rồi.

Không hề. Chỉ là dữ kiện thôi.

Nếu Ngài nói rằng có những ngoại lệ cho mọi quy tắc, thì tôi đồng ý.

Nếu quy tắc mà có ngoại lệ thì nó không phải quy tắc nữa.

Ngài muốn nói với tôi rằng giết người, làm tổn thương, ăn cắp của người khác không phải là sai ư?

Tùy thuộc vào điều người đang muốn làm thôi.

Okay, okay, tôi biết rồi. Nhưng điều đó không phải làm cho những việc ấy thành tốt. Đôi khi người ta phải làm những việc xấu để đạt tới mục đích tốt.

Vậy là điều đó không làm cho chúng thành “điều xấu”, phải không? Chúng chỉ là phương tiện để nhắm một mục đích.

Ngài muốn nói là mục đích biện minh cho phương tiện?

Người nghĩ sao?

Không. Tuyệt đối không.

Thôi thì chấp nhận thế.

Người không thấy người đang làm gì ở đây sao? Người đang thiết lập các quy tắc khi người đi!

Và người không thấy gì khác sao? Điều đó tuyệt đối okay.

Nó là cái người được cho là đang làm!

Cả đời sống là một tiến trình quyết định Người Là Ai, và rồi cảm nghiệm điều đó.

Khi người tiếp tục mở rộng nhãn quan của mình, người thiết lập các quy tắc mới để bao hàm nó! Khi người tiếp tục mở rộng ý niệm của người về Bản Ngã của mình, người tạo nên những cái nên và không nên mới, những cái được và không để bao hàm điều đó. Đó là những ranh giới để “bao lấy” một cái gì đó không thể bao lấy.

Người không thể ôm lấy “người”, vì người là vô hạn như Vũ trụ vậy. Nhưng người có thể tạo ra một khái niệm về bản ngã vô biên của người bằng cách hình dung, và rồi chấp nhận các ranh giới.

Theo một ý nghĩa nào đó, đây là cách duy nhất người có thể biết về chính mình như một cái gì đó cụ thể.

Cái vô biên là vô biên. Cái không giới hạn là không giới hạn. Nó không thể hiện hữu ở một nơi nào, vì nó là mọi nơi. Nếu nó là mọi nơi, nó không là nơi cụ thể nào cả.

Thiên Chúa ở khắp mọi nơi. Vì thế, Thiên Chúa không ở nơi nào cụ thể cả, vì để ở nơi cụ thể nào đó, Thiên Chúa sẽ phải không ở nơi khác – điều đó với Thiên Chúa là không thể được.

Chỉ có duy nhất một điều là “không thể đối với Thiên Chúa, và đó là Thiên Chúa không là Thiên Chúa. Thiên Chúa không thể “không là.” Thiên Chúa cũng không thể không thích Chính Nó. Thiên Chúa không thể phi Thiên Chúa chính Nó được.

Ta là mọi nơi, và đó là tất cả cái có. Và vì Ta là mọi nơi, Ta cũng là không nơi nào. Và nếu Ta là KHÔNG NƠI NÀO, thì Ta ở đâu?

BÂY GIỜ- Ở ĐÂY.

Tôi thích điều đó! Ngài đã nói tới điểm này trong cuốn đầu tiên, nhưng tôi thích, nên tôi để Ngài tiếp tục.

Ngươi thật tốt. Và ngươi có hiểu hơn bây giờ chưa? Ngươi có thấy làm thế nào mà ngươi đã tạo ra ý niệm “đúng” và “sai” chỉ để định nghĩa Người Mà Ngươi Là?

Ngươi có thấy rằng không có các định nghĩa ấy – các biên giới ấy, người không là gì hết?

Và ngươi có thấy rằng, giống như Ta, ngươi liên tục thay đổi các biên giới khi ngươi thay đổi các Ý Niệm về Người Mà Ngươi Là?

Ồ, tôi hiểu được điều Ngài đang nói, nhưng xem ra tôi đã không thay đổi các biên giới của tôi – biên giới cá nhân tôi – nhiều lắm. Với tôi, việc giết người luôn luôn sai. Ăn trộm luôn luôn sai. Làm tổn thương người khác luôn luôn sai. Các khái niệm rộng lớn hơn, nhờ đó chúng tôi quản trị chính mình đã được đặt vào chỗ của nó từ nguyên thủy, và hầu hết loài người đều đồng ý về chúng.

Thế tại sao các ngươi có chiến tranh?

Vì luôn luôn có một ai đó phá vỡ các quy tắc. Có một trái táo thối trong mọi rổ.

Điều ta sẽ nói với ngươi bây giờ, và trong các đoạn tiếp theo, có lẽ rất khó hiểu và chấp nhận đối với một số người. Nó sẽ vi phạm phần lớn những gì đã được xem như chân lý trong hệ thống tư tưởng hiện tại của các ngươi. Nhưng ta không thể để ngươi tiếp tục sống với những cơ cấu ấy nếu cuộc đối thoại này là nhằm phục vụ cho ngươi. Vì thế bây giờ, trong cuốn thứ hai này, chúng ta phải đung đầu một số những khái niệm ấy. Nhưng đi tới chỗ này đường sẽ khá gập ghềnh mất một lúc đấy. Ngươi sẵn sàng chưa?

Tôi chắc được rồi. Cảm ơn ngài đã nhắc nhở. Cái gì giật gân hoặc khó hiểu và chấp nhận mà Ngài sắp sửa nói với tôi vậy?

Ta sẽ nói với ngươi điều này: không hề có “táo thối” nào cả. Chỉ có những người không đồng ý với quan điểm của ngươi về các sự vật, những người xây dựng một mô hình thế giới khác thôi. Ta sẽ nói với ngươi điều này: Không có người nào làm chuyện gì không phù hợp, xét tới mô hình thế giới của họ.

Vậy thì “mô hình” của họ tất cả đều xáo trộn. Tôi biết cái gì đúng và sai, và vì một số người khác không biết, điều đó làm cho tôi phát khùng vì tôi biết. Họ là những kẻ điên khùng!

Ta rất tiếc phải nói đó chính là thái độ làm nảy sinh chiến tranh.

Tôi biết, tôi biết. Tôi đang làm thế có mục đích. Tôi chỉ lặp lại ở đây điều tôi đã nghe nhiều người khác nói thôi. Nhưng làm sao tôi có thể trả lời người ta như thế được? Tôi có thể nói gì nào?

Ngài có thể nói với họ rằng những ý niệm “đúng” và “sai” của họ thay đổi, và đã thay đổi nhiều lần từ nền văn hóa này tới nền văn hóa khác, từ khoảng thời gian này tới khoảng thời gian khác, tôn giáo này tới tôn giáo khác, nơi này tới nơi khác... thậm chí từ gia đình tới gia đình, con người tới con người. Ngài có thể chỉ ra cho họ rằng điều nhiều người xem là “đúng” ở một thời điểm – hóa thiêu người ta vì cái bị xem là ma thuật chẳng hạn – thì bây giờ được bị coi là “sai”.

Ngài có thể nói với họ rằng một định nghĩa về “đúng” và “sai” là một định nghĩa được thiết lập không chỉ theo thời gian, nhưng cũng đơn giản là theo địa lý. Ngài có thể cho phép họ ghi nhận rằng một số hoạt động trên hành tinh (mại dâm chẳng hạn) là phi pháp ở nơi này, và chỉ cách vài dặm đường, lại hợp pháp ở nơi khác. Và như thế, chuyện một người bị xét là đã làm gì đó sai không phải là vấn đề về điều họ thực sự đã làm, nhưng là nơi họ làm.

Bây giờ Ta sẽ lặp lại một điều Ta đã nói trong Cuốn 1, và Ta biết nó rất, rất khó hiểu, khó chấp nhận.

Hitler đã lên thiên đàng.

Tôi không chắc rằng người ta sẵn sàng chấp nhận điều này.

Mục đích của cuốn sách này, và của mọi cuốn trong bộ sách mà chúng ta đang tạo ra, là tạo ra sự sẵn sàng – sẵn sàng cho một quy phạm mới, một hiểu biết mới; một cái nhìn rộng hơn, một ý niệm lớn lao hơn.

Thôi được, ở đây tôi sẽ phải hỏi những câu hỏi mà tôi biết có rất nhiều người đang nghĩ và muốn hỏi. Làm thế nào một người như Hitler lại lên được thiên đàng? Mọi tôn giáo trên thế giới... tôi nghĩ là mọi người, đều khẳng định hẳn bị kết tội và đi thẳng vào hỏa ngục rồi.

Trước hết, ông ta không thể nào đi vào hỏa ngục vì hỏa ngục không tồn tại. Vì thế, chỉ có một chỗ duy nhất để ông ta có thể đi tới thôi. Nhưng điều đó khỏi cần bàn đi. Vấn đề thực sự là liệu các hành động của Hitler có sai không. Nhưng Ta đã nói đi nói lại rằng không có “đúng” và “sai” trong thế giới. Một sự việc bản thân chúng không có đúng và sai. Một việc chỉ là một việc, thế thôi.

Bây giờ ý nghĩ cho rằng Hitler là một con quái vật là dựa trên sự kiện là ông ta đã ra lệnh giết hàng triệu người, đúng không?

Đúng thế.

Nhưng nếu Ta bảo người rằng cái mà người gọi là chết là điều vĩ đại nhất có thể xảy ra với bất cứ ai – thế thì sao nào?

Tôi nghĩ khó mà chấp nhận được chuyện này.

Người nghĩ rằng sự sống trên Trái Đất thì tốt hơn trên thiên đàng sao? Ta bảo người này, vào giờ chết, người sẽ nhận thức được sự tự do lớn nhất, sự bình an lớn lao nhất, niềm vui lớn nhất, tình yêu lớn nhất người chưa từng được biết. Liệu chúng ta có vì thế mà trừng phạt con cáo vì đã ném con thỏ vào bụi gai?

Ngài đang bỏ qua sự kiện là, cho dù đời sống sau cái chết có tuyệt vời đến đâu, đời sống chúng ta ở đây không được kết thúc dựa vào ý muốn của chúng ta. Chúng ta đã sinh ra đời là để hoàn thành một điều gì đó, để trải nghiệm điều gì đó, học hỏi một điều gì đó, và nếu đời sống chúng ta bị cắt ngắn bởi một sự lưu manh điên khùng với những ý nghĩ điên khùng.

Trước hết, người sinh ra đời này không phải để học cái gì hết. (Hãy đọc lại cuốn 1 đi!) Đời sống không phải là trường học, và mục đích của người ở đây không phải là để học, mà là để hỏi quy. Và còn một điểm lớn hơn của người nữa, đời sống thường bị cắt ngắn bởi nhiều thứ... bão lụt, động đất...

Cái đó khác chứ. Ngài đang nói về một Hành động của Thiên Chúa.

Mọi biến cố đều là một hành động của Thiên Chúa.

Người có thể tưởng tượng được một biến cố nào có thể xảy ra nếu Ta không muốn nó xảy ra không? Người cho là người có thể nhấc một ngón tay lên nếu Ta quyết định không cho người làm thế không? Người không thể làm gì cả nếu Ta chống lại điều đó.

Được rồi, chúng ta hãy tiếp tục cùng khai thác cái ý tưởng về cái chết “sai” này. Một cuộc sống bị cắt ngắn bởi bệnh tật thì có “sai” không?

Sai không phải là một từ áp dụng ở đây rồi. Đó là những nguyên nhân tự nhiên. Không phải giống như một người như Hitler giết người.

Thế còn tai nạn? Một tai nạn ngớ ngẩn?

Cũng thế thôi. Chuyện ấy là do xui xẻo, thâm hiểm nhưng đó là Ý Chúa. Chúng ta không thể dò xét đầu óc của Thiên Chúa và tìm hiểu tại sao những điều ấy lại xảy ra. Chúng tôi không nên thử, vì Ý Thiên Chúa là khôn dò và vô phương hiểu được. Tìm cách minh bạch Mầu Nhiệm của Thiên Chúa là ham muốn tri thức vượt ngoài tầm chúng tôi. Đó là tội.

Làm sao người biết được điều đó?

Bởi vì nếu Thiên Chúa muốn cho chúng tôi hiểu được những điều này, chúng tôi sẽ hiểu. Sự kiện chúng tôi không hiểu được – không thể hiểu là bằng chứng cho Ý Chúa là không muốn chúng tôi biết.

Ta hiểu rồi. Sự kiện các người không hiểu chúng là bằng chứng của ý Chúa. Sự kiện chúng xảy ra thì không phải là bằng chứng của Ý Chúa. Hừm...

Tôi nghĩ là tôi giải thích mấy chuyện này không khá lắm, nhưng tôi biết rõ điều mình tin.

Thế người có tin vào Ý Chúa, rằng Thiên Chúa là Đấng Toàn Năng không?

Có.

Ngoại trừ có liên quan tới Hitler thôi. Chuyện xảy ra ở đó không phải là ý Chúa.

Không phải.

Làm sao như thế được nhỉ?

Hitler vi phạm Ý Thiên Chúa.

Này, làm sao người lại nghĩ được rằng hắn có thể làm thế nếu Ý Của Ta là toàn năng?

Ngài đã cho phép hắn.

Nếu Ta cho phép, khi ấy Ý Ta là hắn nên làm điều đó.

Có lẽ là thế... nhưng Ngài có thể có lý do nào không? Không hề. Ý của Ngài là hắn ta có Tự Do Chọn Lựa. Ý của hắn là hắn làm điều hắn đã làm.

Người đi rất gần tới rồi đấy. Gần lắm rồi.

Người đúng rồi, dĩ nhiên rồi. Ý của Ta là Hitler – là tất cả các người - có Tự Do Chọn Lựa. Nhưng Ý của Ta không phải là các người bị trừng phạt không ngừng, bất tận, nếu các người không chọn lựa điều Ta muốn các người chọn. Nếu là thế, thì chọn lựa của các người còn tự do gì nữa đâu? Người có thực sự tự do làm điều người muốn nếu người biết rằng người sẽ bị đau khổ tột cùng nếu người làm điều người muốn không? Đó là kiểu chọn lựa gì vậy?

Đây không phải là vấn đề trừng phạt. Đó chỉ là Luật Tự Nhiên thôi. Đó chỉ là vấn đề nhân quả.

Ta thấy người đã được dạy dỗ tốt trong mọi cơ cấu thần học, chúng cho phép người coi Ta như một Thiên Chúa thích báo thù – mà không để Ta chịu trách nhiệm về điều đó.

Nhưng ai làm ra những Luật Tự Nhiên ấy? Và nếu chúng ta có thể đồng ý rằng Ta phải đưa chúng vào đúng chỗ, thì tại sao Ta lại đưa ra những luật ấy – rồi lại cho các người có quyền vượt qua chúng?

Nếu Ta không muốn các người bị ảnh hưởng bởi chúng – nếu Ý của Ta là các tạo vật kỳ diệu của Ta sẽ không bao giờ bị đau khổ - thì tại sao Ta lại tạo ra khả năng để các người có thể đau khổ?

Và rồi, tại sao Ta tiếp tục cám dỗ các người, ngày lẫn đêm, phá vỡ luật lệ mà Ta đã đặt ra?

Ngài không cám dỗ chúng tôi, mà là ma quỷ.

Lại nữa rồi, chỗ này người cũng làm cho Ta không chịu trách nhiệm.

Người không thấy rằng, cách duy nhất các người có thể duy lý hóa nền thần học của các người là biến Ta thành kẻ bất lực? Người có hiểu rằng cách duy nhất để các cơ cấu của các người có ý nghĩa là cơ cấu của Ta vô nghĩa không?

Người có thực sự thoải mái với ý niệm về một Thiên Chúa tạo ra một tạo vật, mà Ngài không thể kiểm soát các hành động của nó không?

Tôi không nói rằng Ngài không kiểm soát được ma quỷ. Ngài có thể kiểm soát hết mọi sự. Ngài là Thiên Chúa mà! Chỉ là Ngài chọn không kiểm soát thôi. Ngài cho phép ma quỷ cám dỗ chúng tôi, tìm cách chiếm lấy linh hồn chúng tôi.

Nhưng tại sao? Tại sao Ta lại làm thế nếu Ta không muốn để các người không trở về với Ta?

Bởi vì Ngài muốn chúng tôi đến với Ngài từ chọn lựa, chứ không phải vì không chọn lựa. Ngài làm ra Thiên đàng và Hỏa ngục để có thể có một chọn lựa. Để chúng tôi có thể hành động theo chọn lựa, chứ không chỉ đi theo một con đường vì không còn lối rẽ nào khác.

Ta có thể hiểu được người làm thế nào mà có được ý niệm như thế. Ấy là Ta đã làm ra trong thế giới của người, và vì thế người suy nghĩ rằng ở trong Ta cũng phải là như thế.

Trong thực tại của người, Tốt không thể tồn tại nếu không có Xấu. Cho nên người tin rằng ở trong Ta hẳn cũng phải như thế.

Nhưng Ta bảo người điều này: Không hề có “xấu” ở nơi Ta. Và cũng không có Sự Dữ. Chỉ có duy nhất Tất Cả Mọi Sự. Duy Nhất. Và Ý Thức, Kinh Nghiệm về điều ấy.

Của Ta là Thực Tại của Tuyệt Đối, nơi mà Một không tồn tại trong quan hệ với Một Cái Khác, nhưng hoàn toàn độc lập với bất cứ điều gì.

Của Ta là nơi Tất cả là Tình Yêu

Và không có hậu quả nào với bất cứ điều gì chúng tôi suy nghĩ, nói và làm trên Trái Đất ư?

Ồ, nhưng có những hệ quả chứ. Nhìn quanh người đi.

Tôi muốn nói là sau cái chết.

Không có “chết.” Sự sống diễn ra mãi mãi bất tận. Sự Sống Là. Các người đơn giản chỉ thay đổi hình thức thôi.

Được rồi, thì cứ nói theo kiểu của Ngài đi. Sau khi chúng tôi “đổi hình thức.”

Sau khi các người thay đổi hình thức, các hệ quả cũng thôi không tồn tại nữa. Chỉ còn có Biết. Hậu quả là một yếu tố của tương đối. Chúng không có chỗ trong Tuyệt Đối vì chúng lệ thuộc vào “thời gian” theo đường thẳng và các biến cố nối tiếp nhau. Những cái đó không tồn tại trong Lĩnh Vực Tuyệt Đối.

Trong lĩnh vực ấy không có gì khác ngoài bình an, hoan lạc và tình yêu.

Trong lĩnh vực ấy, người rớt cục sẽ biết được Tin Mừng: rằng không có ma quỷ của các người, rằng người là người mà người đã luôn nghĩ rằng người là – tốt đẹp và yêu mến. Ý niệm của người rằng người có thể là cái gì khác đã đến từ một thế giới điên khùng ở bên ngoài, khiến cho người hành động điên khùng. Một thế giới bên ngoài đầy xét đoán và kết án. Những người khác xét đoán người, và từ phán quyết của họ người lại xét đoán chính mình.

Bây giờ người muốn Thiên Chúa xét đoán người, và Ta sẽ không làm điều ấy đâu.

Và vì người không thể hiểu được một Thiên Chúa sẽ không hành động như con người, người đã bị lạc.

Thần học của các người là cố gắng của các người nhằm tìm lại chính mình.

Ngài gọi các thần học của chúng tôi là mất trí – nhưng làm thế nào một nền thần học có thể làm việc nếu không có một hệ thống Thưởng và Phạt?

Mọi thứ tùy thuộc vào điều người nhận thức về mục đích của cuộc sống thời – và đó là cơ sở của thần học

Nếu người tin rằng cuộc sống tồn tại như một thử thách, một phiên tòa, một giai đoạn để đưa người qua từng bước để xem người có xứng đáng hay không, thì các thần học của người bắt đầu có ý nghĩa.

Nếu người tin rằng cuộc sống tồn tại như một cơ hội, một tiến trình qua đó người khám phá, hồi tưởng – rằng người có giá (vấn thể mà) thì thần học của người hóa ra điên khùng.

Nếu người tin rằng Thiên Chúa là một Thiên Chúa đầy ích kỷ, đòi phải chú ý, tôn thờ, ca tụng, và yêu thích – và sẽ giết chóc để có được điều đó – thì thần học của các người bắt đầu liên kết với nhau. Nếu người tin rằng Thiên Chúa không có cái tôi hay nhu cầu gì, nhưng là nguồn của tất cả mọi sự, và là nền tảng của mọi sự khôn ngoan và yêu mến, khi ấy thần học tan rã.

Nếu người tin rằng Thiên Chúa là một Thiên Chúa thích báo thù, ganh tị trong tình yêu và điên cuồng trong cơn giận dữ, khi ấy thần học trở nên hoàn hảo.

Nếu người tin rằng Thiên Chúa là Thiên Chúa bình an, vui mừng trong tình yêu của Người và nồng nhiệt trong cơn xuất thần, khi ấy thần học các người vô dụng.

Ta bảo người này: mục đích cuộc sống không phải là làm vừa lòng Thiên Chúa. Mục đích của cuộc sống là để biết, và để tái tạo Người mà Người Là.

Khi làm thế là người làm vừa lòng Thiên Chúa, và cũng là làm vinh danh Bà Ấy nữa.

Tại sao ngài cứ nói là “Bà Ấy”? Ngài là một Cô à?

Ta không phải “ông” cũng không phải “bà”. Đôi khi ta dùng đại từ giống cái để đưa người ra khỏi lối suy nghĩ nhà thờ thôi.

Nếu người nghĩ Thiên Chúa là một thứ, khi ấy người sẽ nghĩ Thiên Chúa không phải là một thứ khác. Và đó là lầm lẫn lớn lao.

Hitler đi lên thiên đàng vì những lý do này:

Không có hỏa ngục, vì thế chỉ còn một nơi hấn có thể đi.

Hành động của hấn là điều mà người thường gọi là sai lầm – hành động của một hữu thể chưa tiến hóa – và các sai lầm thì không thể trừng phạt bằng việc kết tội, nhưng bằng việc cho cơ hội để sửa sai, để tiến hóa.

Các lỗi mà Hitler gây ra không làm hại cho những người mà cái chết của họ

là do hấn gây ra. Những linh hồn ấy được giải thoát khỏi ràng buộc trần thế, giống như cánh bướm chui ra từ tổ kén.

Những người còn sống thì khóc than cho những người chết ấy chỉ vì họ không biết được niềm vui mà các linh hồn ấy đã đi vào. Không ai đã trải nghiệm qua sự chết lại than khóc cái chết của người khác bao giờ.

Khẳng định của người cho rằng cái chết của họ tuy vậy là không đúng lúc, và vì thế có gì đó sai, cho thấy rằng có điều gì đó có thể xảy ra trong vũ trụ khi nó không được xếp đặt như thế. Nhưng xét đến Người và Điều Mà Ta Là, thì chuyện đó không thể có được.

Mọi sự xảy ra trong vũ trụ đều xảy ra một cách hoàn hảo. Thiên Chúa không mắc sai lầm trong một thời gian rất dài.

Khi người nhìn thấy sự hoàn hảo tột cùng trong mọi thứ, không chỉ những thứ mà người đồng ý, nhưng (và có lẽ, đặc biệt) cả những thứ mà người không đồng ý, lúc đó người đạt tới giác ngộ.

Tôi biết tất cả những điều này, dĩ nhiên. Chúng ta đã nói qua tất cả trong cuốn 1 rồi. Nhưng với những người chưa đọc Cuốn 1, tôi nghĩ điều quan trọng là họ có một hiểu biết cơ bản ngay đầu cuốn này. Đó là lý do vì sao tôi đã đưa vào những câu hỏi và trả lời này. Nhưng bây giờ, trước khi đi tiếp, tôi muốn nói thêm một chút về một số vấn đề thần học rất phức tạp mà loài người chúng tôi đã tạo ra. Chẳng hạn, tôi được dạy từ khi còn bé rằng tôi là một tội nhân, rằng mọi người đều là tội nhân, rằng chúng tôi không thể làm gì khác; sinh ra đã là vậy rồi. Chúng tôi được sinh ra trong tội lỗi.

Một khái niệm rất thú vị. Làm sao người ta khiến người tin được vào điều ấy?

Họ kể cho chúng tôi câu chuyện về Adam và Eva. Họ bảo chúng tôi ở lớp giáo lý 4, 5 và 6 là, hừm, chúng tôi có thể đã không phạm tội, và chắc chắn các hài nhi không phạm tội, nhưng Adam và Eva đã phạm và chúng tôi là con cháu của họ, và vì thế đều thừa hưởng tội của họ, cũng như bản chất tội lỗi của họ.

Ngài xem, Adam và Eva đã ăn trái cấm, được tham dự vào sự hiểu biết Thiên Ác – và vì thế đã bị lên án với tất cả hậu duệ con cháu của họ là phải tách rời khỏi Thiên Chúa ngay từ lúc mới sinh. Tất cả chúng tôi đều được sinh ra với “Tội Nguyên Tổ” trong linh hồn. Mỗi chúng tôi đều có phần trong tội. Vì thế, tôi cho rằng chúng tôi có được Tự Do Chọn Lựa để xem chúng tôi sẽ làm cùng một điều như Adam và Eva và bất tuân phục Thiên Chúa, hay chúng tôi có thể chiến thắng bản tính tự nhiên của mình, cái xu hướng thâm căn cố đế để “làm điều xấu,” mà làm các điều phải, cho dù gặp các cám dỗ thế gian.

Và nếu các ngươi làm “điều xấu”?

Khi ấy Ngài đẩy chúng tôi vào hỏa ngục.

Lại Ta làm.

Vâng. Trừ phi chúng tôi sám hối.

Ra thế.

Nếu chúng tôi xin lỗi – gọi là ăn năn tội cách trọn – Ngài sẽ cứu chúng tôi khỏi Hỏa ngục – nhưng không phải khỏi các đau khổ. Chúng tôi vẫn phải đi vào Luyện ngục một thời gian, để thanh tẩy các tội của mình.

Các ngươi phải ở lại trong “Luyện ngục” bao lâu?

Cái đó còn tùy. Chúng tôi phải để các tội lỗi của mình được thanh luyện. Tôi có thể nói với Ngài là điều đó không dễ chịu lắm. Và càng phạm nhiều tội, càng cần nhiều thời gian để thanh luyện, chúng tôi càng phải ở đó lâu. Đó là điều tôi đã được dạy.

Ta hiểu.

Nhưng ít ra chúng tôi sẽ không phải đi vào hỏa ngục, vào đó là vĩnh viễn. Mặt khác, nếu chúng tôi chết khi còn mắc tội trọng, chúng tôi sẽ đi thẳng vào hỏa ngục.

Tội trọng ư?

Là cái ngược với tội nhẹ. Nếu chúng tôi chết mà linh hồn còn mắc tội nhẹ, chúng tôi chỉ đi vào Luyện ngục thôi. Tội trọng mới đẩy chúng tôi vào hỏa ngục.

Ngươi có thể cho ta một thí dụ về các loại tội mà ngươi đã được dạy không?

Được chứ. Tội trọng thì nghiêm trọng. Kiểu như Tội Chính. Các tội trọng về thần học này. Những tội như giết người, hãm hiếp, trộm cắp này. Tội nhẹ thì nhẹ hơn. Các sai lầm nhẹ về thần học này. Một tội nhẹ thì thường như trót bỏ lễ ngày Chủ nhật. Hoặc như ngày xưa, ăn thịt vào ngày thứ Sáu.

Đợi chút nào! Ông Chúa này của các ngươi đẩy các ngươi vào Luyện ngục nếu các ngươi ăn thịt vào ngày Thứ Sáu à?

Vâng. Nhưng bây giờ hết rồi. Hết từ đầu những năm sáu mươi cơ. Nhưng nếu chúng tôi ăn thịt vào ngày thứ Sáu hồi trước những năm đầu sáu mươi, thì thật khốn nạn.

Thiệt không?

Chắc chắn là vậy.

Chà, thế có chuyện gì xảy ra hồi đầu những năm sáu mươi khiến cho “tội” này không còn là tội nữa vậy?

Đức Thánh Cha nói nó không còn là tội nữa.

Ra là thế. Và Chúa này của các người - Ông buộc các người phải thờ phượng ông, đi lễ ngày Chủ nhật hả? Không đi là bị phạt?

Không dự Thánh lễ là một tội, đúng vậy. Và nếu không xưng tội – nếu chết mà còn tội ấy trong linh hồn – thì ngài sẽ phải vào Luyện ngục.

Nhưng – thế còn trẻ em thì sao? Nếu một hài nhi còn chưa biết những “luật” mà Thiên Chúa yêu thích này thì sao?

À, nếu một đứa trẻ chết trước khi chịu phép Rửa để vào đạo, thì nó sẽ đi vào lâm bồn.

Vào đâu?

Lâm bồn. Đó không phải là một nơi để trừng phạt, nhưng cũng không phải là thiên đàng luôn. Nó là... hừm... lâm bồn. Ngài không thể ở với Thiên Chúa, nhưng ít ra ngài không phải “đi vào hỏa ngục.”

Nhưng làm sao mà những trẻ em đáng yêu, vô tội ấy lại không được ở với Thiên Chúa? Đứa trẻ có làm gì sai đâu...

Đúng là như thế, nhưng đứa trẻ chưa được rửa tội. Cho dù các hài nhi hoặc ai đó có vô tội và thuần khiết đến đâu, họ phải được rửa tội thì mới được vào thiên đàng. Bằng không thì Thiên Chúa không thể chấp nhận họ được. Đó là lý do tại sao cho trẻ con được rửa tội sớm, ngay sau khi sinh là điều rất quan trọng.

Ai bảo người tất cả những thứ này?

Thiên Chúa chứ ai. Qua Giáo hội của Người.

Giáo hội nào?

Dĩ nhiên là Giáo Hội Công Giáo Rô-ma thánh thiện. Đó là giáo hội của Chúa. Thực tế, nếu ngài là một người Công giáo mà lại tham dự một nhà thờ khác, đó cũng là tội.

Ta nghĩ đó là tội không đi nhà thờ!

Đó là tội. Đi sai nhà thờ cũng là tội luôn.

Nhà thờ “sai” là sao?

Là nhà thờ nào không phải của giáo hội Công giáo Rô-ma. Ngài không thể chịu phép rửa ở một nhà thờ sai, ngài không thể cưới hỏi trong nhà thờ sai – thậm chí không thể đi lễ ở nhà thờ sai. Tôi biết điều này từ thực tế, là vì lúc còn trẻ tôi muốn đi với ba mẹ đến đám cưới một người bạn – thực sự là tôi được nhờ làm người hướng dẫn trong đám cưới – nhưng các ma-xơ bảo tôi không nên nhận lời mời vì đó là ở nhà thờ sai.

Thế người có nghe lời họ không?

Lời các sơ hả? Không. Tôi hình dung Thiên Chúa – Ngài sẽ xuất hiện trong nhà thờ khác cũng như sẵn sàng xuất hiện trong nhà thờ bên tôi, nên tôi đã đi. Tôi đứng trong gian cung thánh với bộ lễ phục tuxedo của mình, và cảm thấy rất ngon lành.

Tốt lắm. Thôi được, xem nào, chúng ta có thiên đàng, có hỏa ngục, có luyện ngục, có lâm bồn, có tội trọng tội nhẹ, còn gì nữa không nhỉ?

À, còn có thêm sức, rước lễ và xưng tội – còn có phép trừ quỷ và Xức Dầu bệnh nhân nữa. Còn có...

Khoan đã.

Có các thánh bổn mạng và các ngày lễ buộc

Mọi ngày đều thánh thiêng. Mỗi phút giây đều thánh thiêng. Ngay lúc này, đây là một Thời Điểm Thánh Thiêng.

Vâng, nhưng có một số ngày thực sự thánh thiêng – là các ngày lễ buộc – và vào những ngày ấy chúng tôi phải đi nhà thờ.

Lại gặp chuyện phải phải phải nữa rồi. Thế nếu không đi thì sao?

Đó là tội.

Thế là người đi vào hỏa ngục à?

Vâng, đi vào luyện ngục nếu chết mà còn tội đó trong linh hồn. Bởi thế tốt nhất là đi xưng tội. Thực sự là nên đi thường xuyên nếu có thể. Một số người xưng tội mỗi tuần. Một số khác mỗi ngày. Bằng cách ấy họ có thể tẩy sạch các vết nhơ – giữ sạch kéo không may họ chết...

Wow! Nói về chuyện sống trong sợ hãi thường xuyên.

Ồ vâng, ngài thấy đấy, đó là mục đích của tôn giáo, đặt sự kính sợ Thiên Chúa vào trong chúng tôi. Khi ấy chúng tôi làm điều lành và chống lại cái dữ.

Ừ hử. Nhưng này, thế nếu người phạm "tội" ngay giữa lúc xưng tội, và rồi gặp tai nạn hay cái gì đó, rồi chết thì sao?

Cái đó không sao. Không phải lo. Chỉ cần ăn năn tội cách trọn. "Ôi lạy Chúa, con hết lòng hối tiếc vì đã xúc phạm đến Ngài..."

Okay okay, đủ rồi.

Nhưng đợi chút. Đó chỉ là một trong nhiều tôn giáo trên thế giới. Ngài không muốn xem một vài tôn giáo khác sao?

Thôi, Ta mừng tượng ra rồi.

Ừm, tôi hy vọng người ta không nghĩ là tôi đang nhạo báng niềm tin của họ.

Người thực sự không nhạo báng ai cả, chỉ nói về nó như nó là thế thôi. Cũng giống như tổng thống của người, Harry Truman thường nói thôi. Dân chúng thì la: "Tặng địa ngục cho họ đi Harry!" và Harry nói: "Tôi không cho họ địa ngục. Tôi chỉ trực tiếp trích dẫn họ thôi, và thế không khác chi địa ngục rồi."

4

Ái chà, chúng ta thực sự lạc đề rồi. Bắt đầu là nói chuyện về Thời gian, kết thúc lại nói về tôn giáo có tổ chức.

Đúng vậy, đó là chuyện xảy ra khi nói chuyện với Thiên Chúa. Khó mà giữ giới hạn cho đối thoại lắm.

Để tôi xem có thể tóm tắt lại những điểm Ngài nhấn mạnh trong Chương 3 không nhé.

- Không có thời gian, chỉ có lúc này thôi. Không có thời điểm nào ngoại trừ thời điểm này.
- Thời gian không phải cái gì liên tục. Nó là một phương diện của Tương đối tính, tồn tại trong một phạm trù “lên và xuống” với các “thời điểm” và “biến cố” chồng lên nhau, xảy ra đồng thời.
- Chúng ta không ngừng chu du giữa các thực tại trong lĩnh vực này của thời gian- phi thời gian – mọi lúc, thường là trong giấc ngủ. Cảm giác ngờ ngợ là một kiểu chúng ta nhận thức về điều này.
- Chưa bao giờ có một thời gian ở đó chúng ta đã không có – cũng sẽ không bao giờ có một thời gian như thế.
- Khái niệm “Tuổi” liên hệ với linh hồn, thực ra là liên hệ với những mức độ ý thức, chứ không phải với chiều dài “thời gian.”
- Không có sự dữ.
- Chúng ta là Hoàn Hảo, như chúng ta là.
- “Sai” là sự khái quát hóa của trí óc, dựa trên Kinh nghiệm Tương đối.
- Chúng ta lập ra những quy tắc khi chúng ta tiến đi, thay đổi chúng cho phù hợp với Thực Tại Hiện Giờ, và điều đó hoàn toàn ổn. Nó là đúng như nó nên là, phải là, nếu chúng ta là những hữu thể tiến hóa.
- Hitler đã lên thiên đàng (!)
- Mọi thứ xảy ra đều là ý Thiên Chúa – tất cả mọi sự. Điều đó bao gồm không chỉ bạo lực, giông tố, và động đất, nhưng cả Hitler nữa. Bí mật của hiểu biết là biết được Mục đích đằng sau các biến cố.
- Không hề có “trùng phạt” sau cái chết, và mọi nhân quả chỉ tồn tại trong Kinh nghiệm Tương đối, chứ không ở trong Địa hạt của Tuyệt đối.
- Các thần học của con người là nỗ lực điên khùng của nhân loại nhằm giải thích một Thiên Chúa điên khùng không tồn tại.
- Cách duy nhất để thần học của con người có ý nghĩa là chúng ta chấp nhận một Thiên Chúa không có ý nghĩa gì hết.
- Thế nào? Bản tóm như thế tốt chứ?

Tuyệt vời.

Tốt rồi. Vì bây giờ tôi đã có một triệu câu hỏi. Các câu thứ 10 và 11 chẳng hạn, cần được làm sáng tỏ thêm. Tại sao Hitler lên thiên đàng? (Tôi biết Ngài vừa mới thử giải thích điều này, nhưng tôi cần hơn thế.) Và đâu là mục đích đứng đằng sau mọi biến cố? Và cái Mục đích lớn hơn này liên hệ với Hitler và những bạo chúa khác như thế nào?

Trước hết hãy nói về Mục đích.

Mọi biến cố, mọi kinh nghiệm đều có mục đích là tạo ra cơ hội. Các biến cố và kinh nghiệm là các Cơ hội. Không hơn không kém.

Sai lầm là đánh giá chúng như những việc làm của ma quỷ, sự trừng phạt của Thiên Chúa, “phần thưởng của Trời,” hoặc bất cứ điều gì khác. Chúng chỉ đơn thuần là các Sự kiện và Trải nghiệm, những cái xảy ra mà thôi.

Chính điều chúng ta nghĩ về chúng, làm về chúng, đáp ứng với chúng mới cho chúng một ý nghĩa. Các biến cố và kinh nghiệm là các cơ hội được kéo đến cho người, được cá nhân hay tập thể các người tạo ra thông qua ý thức. Ý thức tạo ra kinh nghiệm. Người đang cố gắng nâng cao ý thức của mình. Người đã lôi kéo các cơ hội ấy đến với mình để có thể sử dụng chúng như những công cụ trong việc sáng tạo và trải nghiệm Người Mà Người Là. Người Mà Người Là là một hữu thể có ý thức cao hơn mức hiện giờ người đang thể hiện.

Bởi vì Ý Ta là người nên biết và trải nghiệm Người Mà Người Là, Ta cho phép người tự đưa mình vào bất cứ sự kiện và kinh nghiệm nào người chọn làm ra để đạt được điều đó.

Những Tay Chơi khác trong Trò Chơi Vũ Trụ đôi lúc cũng cùng tham gia với người – hoặc như những Người Gặp Thoáng Qua, Người Tham Dự Vòng Ngoài, Đồng Đội Tạm Thời, Người Phối Hợp Dài Hạn, Bà Con và Gia Đình, Người Yêu, hoặc Bạn Đồi.

Những linh hồn ấy được người lôi kéo đến với mình. Người được họ lôi kéo đến với họ. Đó là một kinh nghiệm sáng tạo hỗ tương, bày tỏ các chọn lựa và ước muốn của cả hai.

Không ai đến với người tình cờ cả.

Không có cái gọi là ngẫu nhiên.

Không có gì xảy ra tình cờ cả.

Cuộc sống không phải là sản phẩm của cơ hội.

Các sự kiện, cũng như con người, được lôi kéo đến với người, bởi người, vì các mục đích của chính người. Các kinh nghiệm và sự phát triển ở tầm mức cá nhân là kết quả của ý thức nhóm. Chúng được lôi kéo đến với toàn thể nhóm của người, như là kết quả của các chọn lựa và ước muốn của cả một nhóm.

Ngài nói “nhóm của người” là có ý gì?

Ý thức nhóm là cái còn chưa được hiểu rộng rãi, nhưng nó cực kỳ mạnh mẽ, và nếu người không cẩn thận, nó thường đè bẹp ý thức cá nhân. Vì thế, người phải luôn nỗ lực để tạo ra ý thức nhóm ở bất cứ nơi nào người đến, và với bất cứ cái gì người làm, nếu người muốn kinh nghiệm sống rộng lớn hơn của người được hòa hợp.

Nếu người ở trong một nhóm mà ý thức nhóm không phản ánh ý thức của người, và ngay lúc này người không thể nào thay đổi ý thức nhóm một cách hiệu quả, khôn ngoan là người hãy rời bỏ nhóm, bằng không thì nhóm có thể dấn mũi người. Nó sẽ đi tới nơi nó muốn đi, bất kể đến nơi người muốn đi là nơi nào.

Nếu người không thể tìm thấy một nhóm mà ý thức của nó phù hợp với ý thức của người, hãy là nguồn của một nhóm. Những người khác có ý thức tương tự sẽ bị lôi kéo đến với người.

Các cá nhân và những nhóm nhỏ hơn phải ảnh hưởng tới những nhóm lớn hơn – và cuối cùng, nhóm lớn nhất là TẤT CẢ loài người – để có được thay đổi đáng kể và bền vững trên hành tinh của các người.

Thế giới của các người, và tình trạng trong nó, là phản chiếu của ý thức toàn thể, kết hợp của mọi người đang sống ở đó.

Người có thể nhìn thấy xung quanh người, nhiều việc dở dang còn phải làm. Trừ phi, dĩ nhiên, người hài lòng với thế giới như hiện tại.

Điều đáng ngạc nhiên là phần lớn người ta hài lòng thế. Bởi thế mà thế giới không thay đổi.

Hầu hết mọi người hài lòng với một thế giới trong đó sự khác biệt chứ không phải tương đồng được tôn trọng, và sự bất đồng được sắp xếp bởi xung đột và chiến tranh.

Hầu hết mọi người thỏa mãn với một thế giới trong đó sinh tồn là dành cho người mạnh nhất, “sức mạnh là lẽ phải, cạnh tranh là bắt buộc, và chiến thắng được gọi là điều tốt đẹp nhất.”

Nếu một hệ thống như thế cũng tạo ra những “người thua cuộc” – thì cũng chấp nhận thế, miễn là người không ở trong số đó.

Hầu hết mọi người thỏa mãn, cho dù một mô hình như thế tạo ra những người thường bị giết chết khi bị xem là “sai”, chết đói và vô gia cư khi họ là “người thua cuộc,” bị áp bức và bóc lột khi họ không đủ mạnh.

Hầu hết mọi người định nghĩa “sai” là cái gì khác với họ. Đặc biệt, khác biệt tôn giáo là không chấp nhận được, cũng như nhiều khác biệt về xã hội, kinh tế hay văn hóa.

Sự bóc lột tầng lớp hạ cấp được biện minh bởi những tuyên bố mang tính tự khen từ giới thượng lưu về chuyện các nạn nhân của họ hiện giờ tình cảnh tốt hơn nhiều so với trước khi bị bóc lột. Bằng thước đo này, giới thượng lưu có thể lơ đãng vấn đề mọi người nên được đối xử thế nào nếu người ta thực sự công bằng, thay vì chỉ làm cho một hoàn cảnh tồi tệ nên tốt hơn một chút rồi hưởng lợi một cách tục tĩu qua giao dịch đó.

Hầu hết mọi người phá lên cười khi có người đề nghị một loại hệ thống khác với cái hiện đang tồn tại. Họ nói rằng những hành vi kiêu căng tranh và giết chóc và “kẻ chiến thắng chiếm được chiến lợi phẩm” là cái làm cho nền văn minh của họ nên vĩ đại! Hầu hết mọi người thậm chí còn nghĩ rằng không còn con đường tự nhiên nào khác, rằng bản chất của con người là cư xử theo lối ấy, và hành động theo cách khác sẽ giết chết tinh thần nội tại đang đưa con người tới thành công. (Không ai từng đặt câu hỏi “Thành công cái gì?”)

Lại càng khó hiểu với những người thực sự giác ngộ là, hầu hết mọi người trên hành tinh của các người tin vào triết lý này, và đó là lý do tại sao hầu hết mọi người không quan tâm đến số đông đang đau khổ, sự áp bức những nhóm thiểu số, sự tức giận của tầng lớp hạ lưu, hoặc nhu cầu sống còn của ai đó ngoài bản thân họ và những người thân thích gần gũi với họ.

Hầu hết mọi người không thấy rằng họ đang tàn phá Trái Đất của họ - chính hành tinh đem cho họ Sự Sống - vì hành động của họ chỉ tìm kiếm tăng cường chất lượng cuộc sống của họ thôi. Thật đáng ngạc nhiên, họ không đủ tầm nhìn xa để thấy rằng các lợi ích ngắn hạn có thể tạo ra thua lỗ dài hạn, và thường là như thế, sẽ là như thế.

Hầu hết mọi người bị đe dọa bởi ý thức nhóm, một khái niệm như lợi ích tập thể, một cái nhìn về một-thế-giới, hoặc một Thiên Chúa hiện hữu trong hiệp nhất với toàn thể tạo thành, thay vì tách rời khỏi nó.

Nỗi sợ một cái gì đó đưa đến sự hiệp nhất và việc cả hành tinh này vinh danh Tất Cả Những Gì Chia Cắt khiến tạo ra sự chia rẽ, bất hòa, cắt đứt - nhưng các người xem ra không có khả năng học được từ chính kinh nghiệm của các người, và vì thế các người tiếp tục các hành vi của mình, với cùng một hậu quả. Sự bất lực trong việc cảm nghiệm đau khổ của người khác như là của mình là cái cho phép sự đau khổ ấy tiếp diễn.

Chia rẽ làm phát sinh sự thờ ơ, sự thương tôn giả tạo. Sự hiệp nhất làm phát sinh thông cảm, bình đẳng đích thực.

Các biến cố xảy ra trên hành tinh của người – đã xảy ra đều đặn cả 3000 năm rồi – như Ta đã nói, là phản ánh của Ý Thức Tập Thể của “nhóm của người” – nhóm toàn bộ trên hành tinh các người.

Mức độ ý thức ấy có thể được diễn tả một cách tốt nhất bằng từ ngữ “sơ khai”.

Hùm. Vâng. Nhưng chúng ta dường như đã đi trật khỏi câu hỏi ban đầu rồi.

Không phải thế đâu. Người hỏi về Hitler. Kinh nghiệm Hitler được hiện thực hóa như là kết quả của ý thức tập thể. Nhiều người muốn nói rằng Hitler đã thao túng một nhóm, trong trường hợp này là những đồng bào của ông – bằng sự xảo quyệt và điều luyện trong hùng biện của ông ta. Nhưng lối giải thích này tùy tiện đặt tất cả sự khiển trách lên vai Hitler, trong khi đó chính là điều mà cả khối người ấy mong muốn.

Nhưng Hitler không thể làm gì nếu không có sự hợp tác và hỗ trợ và chủ ý phục tùng của hàng triệu con người. Nhóm nhỏ hơn, tự gọi là người Đức phải chịu trách nhiệm khổng lồ trong vụ Holocaust. Cũng như, tới một mức độ nào đó, nhóm lớn hơn mệnh danh Nhân Loại, dù không làm gì khác, cũng đã cho phép mình thờ ơ và vô cảm với đau khổ ở nước Đức cho đến khi nó đạt tới mức độ rộng lớn đến độ cả những người theo chủ nghĩa cô lập nhân tâm nhất cũng không thể làm ngơ được nữa.

Người thấy đấy, chính ý thức tập thể đã cung cấp mảnh đất màu mỡ cho sự phát triển của phong trào Nazi. Hitler đã chớp lấy thời cơ, nhưng ông ta không tạo ra nó.

Điều quan trọng là hiểu được bài học ở đây. Một ý thức nhóm luôn nói về sự tách rời và thương tôn sẽ tạo ra sự mất đi lòng thông cảm trên diện rộng, và mất đi sự thông cảm thì không tránh khỏi sự mất lương tâm theo sau nó.

Một khái niệm tập thể ăn rễ trong chủ nghĩa dân tộc cực đoan sẽ bỏ qua những tiếng kêu nài của người khác, nhưng làm cho mọi người khác có trách nhiệm với người, và như thế biện minh cho sự báo thù, “sửa dạy,” và chiến tranh.

Auschwitz là giải pháp của Nazi như một cố gắng “sửa dạy” dành cho “vấn đề người Do thái.”

Sự kinh khủng của Kinh Nghiệm Hitler không phải ở chỗ ông ta đã phạm tội với nhân loại, song là việc nhân loại đã cho phép ông ta làm điều đó.

Điều ngạc nhiên không chỉ là một Hitler đã đến, song là rất nhiều Hitler khác đã đến.

Sự ô nhục không chỉ là Hitler đã giết hàng triệu người Do thái, nhưng là hàng triệu người Do thái đã bị giết trước khi bàn tay của Hitler bị chặn lại.

Mục đích của Kinh nghiệm Hitler là để cho nhân loại nhìn thấy rõ về mình.

Trong suốt lịch sử, người đã có những bậc thầy nổi danh, mỗi vị trình bày những cơ hội đặc biệt để nhớ lại Người mà Người Thực Sự Là. Những bậc thầy ấy đã cho người thấy được cái cao nhất và thấp nhất của khả năng con người.

Họ đã trình bày những gương mẫu sống động, thu hút về thể nào là làm người, về nơi người có thể đi cùng với kinh nghiệm, về nơi mà nhiều người trong các người có thể và muốn đi tới, với ý thức của các người.

Một điều phải ghi nhớ: Ý thức ở khắp mọi nơi, và nó tạo ra kinh nghiệm của người. Ý thức tập thể rất mạnh, và tạo ra kết quả với vẻ mỹ lệ hoặc xấu xa kinh khủng. Chọn lựa là ở nơi các người.

Nếu người không thỏa mãn với ý thức của nhóm của người, hãy tìm cách thay đổi nó.

Cách tốt nhất để thay đổi ý thức của những người khác là bằng gương mẫu của chính người.

Nếu gương mẫu của chính người vẫn chưa đủ, hãy tạo ra nhóm riêng của người – người hãy là nguồn ý thức mà người muốn những người khác trải nghiệm. Họ sẽ, khi người muốn.

Nó khởi đầu với người. Mọi thứ. Mọi sự.

Người muốn thế giới thay đổi ư? Hãy thay đổi những thứ trong thế giới của chính người.

Hitler đã cho người một cơ hội bằng vàng để làm điều đó. Kinh nghiệm Hitler – cũng như Kinh nghiệm Đức Ki-tô – rất sâu xa trong những ý nghĩa và sự thật mà nó mặc khải cho người về người. Nhưng những ý thức lớn hơn ấy chỉ sống – trong trường hợp Hitler hay Phật, Genghis Kahn hoặc Hare Krishna, Attila the Hun hoặc Đức Giê-su Ki-tô – bao lâu ký ức của người về họ còn sống.

Đó là lý do vì sao người Do thái xây dựng những tượng đài kỷ niệm vụ Holocaust và yêu cầu người đừng bao giờ quên nó. Vì có một ít Hitler trong tất cả các người – và chỉ là vấn đề mức độ mà thôi.

Quét sạch một dân tộc là quét sạch một dân tộc, dù là ở Auschwitz hay

Wounded Knee.

Như vậy, Hitler đã được gửi đến với chúng tôi để cho chúng tôi bài học về những sự kinh khủng con người có thể mắc phải, mức độ mà con người có thể chìm vào sao?

Hitler không được gửi đến cho các người. Hitler do các người tạo ra. Ông ta xuất hiện từ Ý thức Tập thể của các người, và không thể nào hiện hữu nếu không có nó. Đó là bài học.

Ý thức về sự tách rời, phân biệt, thượng tôn “chúng ta” đối với “họ,” – là cái tạo ra Kinh Nghiệm Hitler.

Ý thức về Tình Huynh Đệ với Thiên Chúa, về sự hiệp nhất, về Sự Một, về “của chúng ta” thay vì “của các bạn/của tôi, là điều tạo nên Kinh Nghiệm Ki-tô.

Khi đau thương là của chúng ta, chứ không chỉ là “của các bạn,” khi niềm vui là “của chúng ta” chứ không chỉ là “của tôi,” khi toàn thể kinh nghiệm sống là Của Chúng Ta, khi ấy, cuối cùng rồi nó cũng là nó – một kinh nghiệm Toàn Thể Sự Sống.

Thế tại sao Hitler lại lên thiên đàng?

Bởi vì Hitler không làm gì “sai.” Hitler chỉ đơn giản làm điều ông ta đã làm. Ta nhắc cho người thêm một lần nữa rằng trong nhiều năm trời, hàng triệu người đã nghĩ rằng ông ta “đúng.” Thế thì làm sao ông ta có thể không nghĩ như thế được?

Nếu người đề ra một ý tưởng điên rồ, và mười triệu người đồng ý với người, người không thể nghĩ người là điên quá điên được.

Thế giới cuối cùng đã quyết định rằng Hitler sai. Tức là, những con người của thế giới đã có một đánh giá mới về Người Mà Họ Là, và Người Mà Họ Chọn Là, trong tương quan với Kinh Nghiệm Hitler.

Ông ta đã đưa ra một cây thước đo! Ông ta thiết lập một thông số, một đường biên giới, dựa vào đó chúng ta có thể đo lường và giới hạn các ý tưởng của chúng ta về chính mình. Đức Ki-tô cũng đã làm điều tương tự, ở một góc khác của quang phổ.

Đã có những Ki-tô khác, những Hitler khác. Và sẽ còn có nữa. Như vậy, hãy luôn tỉnh thức. Vì những người với ý thức cả cao lẫn thấp đều đang đi ở giữa các người – thậm chí giống như người đang đi ở giữa những người khác. Người nắm lấy cho mình loại ý thức nào?

Tôi vẫn không hiểu làm thế nào Hitler lại đã có thể lên thiên đàng. Làm

thế nào ông ta lại được thưởng vì điều ông ta đã làm?

Trước tiên, hãy hiểu rằng chết không phải là chấm dứt, nhưng là một khởi đầu. Không phải là điều đáng kinh sợ, nhưng là niềm vui. Đó không phải là đóng lại, nhưng là mở ra.

Giây phút hạnh phúc nhất của đời người sẽ là giây phút nó kết thúc.

Đó là bởi vì nó không chấm dứt nhưng chỉ tiếp tục trên một con đường rất đổi sáng lạn, tràn đầy bình an và khôn ngoan và hoan lạc, đến nỗi thật khó miêu tả, và càng không thể nào cho người hiểu được.

Vậy điều đầu tiên người phải hiểu – như Ta đã giải thích cho người, rằng Hitler không làm tổn thương một ai cả. Theo một nghĩa nào đó, ông ta không gây ra đau khổ, nhưng là chấm dứt nó.

Chính đức Phật cũng đã nói Đời là bể khổ. Phật nói đúng đấy.

Nhưng ngay cả nếu như tôi chấp nhận được điều đó – Hitler không biết rằng ông ta thật sự đã làm điều tốt. Ông ta nghĩ rằng mình đang làm điều xấu cơ mà!

Không, ông ta không nghĩ mình đang làm điều gì “xấu.” Ông ta thực sự đã nghĩ rằng mình đang giúp cho nhân dân mình. Và đó là điều các người không hiểu được.

Không ai làm điều gì “sai,” xét theo mô hình của họ về thế giới. Nếu người nghĩ rằng Hitler đã hành động điên khùng và đồng thời lại biết rằng mình điên khùng, thì người không hiểu một tí gì về sự phức tạp của kinh nghiệm loài người.

Hitler nghĩ rằng ông ta đang làm điều tốt cho nhân dân mình. Và dân của ông ta cũng đã nghĩ như thế! Đó là chuyện điên rồ! Đại đa số trong quốc gia đã đồng ý với ông ta!

Người tuyên bố rằng Hitler “sai.” Tốt lắm. Bằng việc đo lường này, người đi đến chỗ tự định nghĩa chính mình, biết hơn về mình. Tốt lắm. Nhưng đừng kết án Hitler vì đã cho người thấy điều đó. Phải có người nào đó làm việc này.

Người không thể biết lạnh trừ phi có nóng, trên trừ phi có dưới, trái trừ phi có phải. Đừng kết án cái này và chúc lành cho cái kia. Làm như vậy là không hiểu gì cả.

Suốt bao thế kỷ, người ta lên án Adam và Eva. Họ bị coi là đã phạm tội Nguyên Tội. Ta bảo người điều này: Đó là Phúc Lành Nguyên Tội. Vì không có biến cố ấy, biến cố tham dự vào việc biết lành và dữ, người thậm chí còn không biết được có hai khả năng cùng tồn tại! Thực ra, trước cái được gọi là sự sa ngã của

Adam, hai khả năng này không tồn tại. Không có “sự dữ.” Mọi người và mọi sự đều tồn tại trong tình trạng hoàn hảo trường cửu. Đó đúng là thiên đường theo mặt chữ. Nhưng người không biết đó là thiên đường – không thể cảm nghiệm nó là hoàn hảo – vì người không biết gì khác cả.

Vậy thì người có lên án Adam và Eva nữa không, hay là cảm ơn họ? Và người sẽ nói gì với Hitler?

Ta bảo người này: Lòng yêu mến thương xót của Thiên Chúa, sự khôn ngoan và tha thứ của Thiên Chúa, ý hướng và mục đích của Người đều đủ lớn để ôm lấy tội ác kinh khủng nhất và tội nhân đáng ghét nhất.

Người có thể không đồng ý với điều này, nhưng chuyện ấy không quan hệ. Người chỉ mới bắt đầu học được điều người đến đây để khám phá.

5

Trong cuốn 1, ngài đã hứa trong Cuốn 2 sẽ giải thích một danh sách dài nhiều thứ - như thời gian và không gian, tình yêu và chiến tranh, thiện và ác, và các vấn đề mang tính địa lý-chính trị có tính toàn cầu ở trật tự cao nhất. Ngài cũng hứa rằng sẽ giải thích chi tiết hơn về kinh nghiệm tình dục của con người.

Đúng rồi, Ta đã hứa tất cả những điều ấy

Cuốn 1 bàn về những vấn nạn mang tính cá nhân hơn; bàn về đời sống con người xét như một cá thể. Cuốn 2 bàn về đời sống tập thể của người trên trái đất. Cuốn 3 là kết luận cho bộ ba cuốn, với các chân lý rộng lớn nhất: vũ trụ học, toàn bộ bức tranh, hành trình của linh hồn. Xét chung lại, lời khuyên và thông tin tốt nhất của ta hiện giờ cho người, từ thắt dây giày người cho tới tìm hiểu vũ trụ của người.

Ngài đã nói hết điều ngài định nói về thời gian rồi sao?

Ta đã nói tất cả những gì người cần biết về thời gian.

Không có thời gian. Mọi sự đều tồn tại đồng thời. Mọi biến cố đều xảy ra cùng một lượt.

Cuốn sách này đang được viết, và khi đang được viết, nó đã được viết rồi. Nó đã hiện hữu rồi. Quả thực, đó là nơi người đang lấy ra tất cả các thông tin này – từ cuốn sách đã có rồi. Người chỉ việc đem nó ra thành hình thức mà thôi.

Đây là ý nghĩa của câu: “Cả trước khi người xin, Ta đã nhậm lời người rồi.”

Tất cả các thông tin này về Thời gian, ừm, cũng thú vị đấy, nhưng vẫn còn huyền bí quá. Có thể áp dụng gì cho cuộc sống thực tế không?

Một sự hiểu biết thực về thời gian cho phép người sống bình an hơn nhiều trong thực tại tương đối của người, trong đó thời gian được cảm nghiệm như một chuyển động, một dòng chảy thay vì bất biến.

Chính người là người đang chuyển động, chứ không phải thời gian. Thời gian không chuyển động. Chỉ có Một Thời Điểm duy nhất.

Ở mức độ nào đó, người hiểu sâu sắc điều này. Vì thế, khi một điều gì đó thực sự vĩ đại hoặc quan trọng xảy ra trong đời người, người thường nói về nó như thế “thời gian đứng yên.” Nó quả là đứng yên. Và khi người cũng đứng yên, người thường cảm nghiệm một trong những thời điểm định-nghĩa-sự-sống như thế.

Tôi thấy điều này khó tin quá. Làm sao như vậy được nhỉ?

Khoa học của các người đã chứng minh điều này bằng toán học. Các công thức đã được viết ra cho thấy rằng nếu người đi vào một tàu vũ trụ và bay đủ xa và đủ nhanh, người có thể quay vòng trở lại trái đất và quan sát người đang cất cánh.

Điều đó cho thấy rằng Thời gian không phải là một chuyển động, nhưng là một trường, trong đó người chuyển động – trong trường hợp này, trên Trái đất-Tàu vũ trụ.

Người nói rằng cần có “365 ngày” để thành một năm. Nhưng ngày là gì? Người quyết định – hoàn toàn tùy tiện – Ta muốn thêm – rằng một “ngày” là “thời gian” để con Tàu Vũ Trụ của người hoàn thành một vòng quay trên trục của nó.

Làm sao người biết được nó thực hiện một cú xoay như thế? (Người không thể cảm thấy nó đang chuyển động!) Người đã chọn một điểm quy chiếu trên trời – Mặt Trời. Người nói cần nguyên một “ngày” tròn để phần của Tàu vũ trụ mà người đang ở trên đó đối diện với mặt trời, quay khỏi mặt trời và rồi đối diện với mặt trời lần nữa.

Người chia “ngày” ra làm 24 “giờ” – một lần nữa, rất tùy tiện. Người có thể dễ dàng chia thành 10 hoặc 73 cũng được!

Thế rồi người chia mỗi “giờ” thành “phút”. Người nói mỗi đơn vị giờ gồm 60 đơn vị nhỏ hơn, gọi là “phút”, và mỗi đơn vị ấy lại gồm 60 đơn vị nhỏ xíu, gọi là “giây.”

Một ngày nọ người nhận thấy rằng Trái đất không chỉ xoay tròn, mà nó còn đang bay nữa! Người đã thấy nó di chuyển ngang qua không gian quanh mặt trời.

Người cẩn thận tính toán rằng cần phải có 365 vòng quay của trái Đất, để nó quay một vòng quanh mặt trời. Số vòng xoay này của Trái đất, người gọi là một “năm.”

Mọi chuyện có vẻ rối rắm khi người quyết định rằng người muốn chia một “năm” thành những đơn vị nhỏ hơn “năm” nhưng lớn hơn một “ngày.”

Người đã tạo ra “tuần” và “tháng”, và người đã xoay xở để có được cùng số tháng trong mọi năm, nhưng không cùng số ngày trong mọi tháng.

Người không thể tìm ra cách nào để chia một số ngày lẻ (365) bằng một số tháng chẵn (12) nên người quyết định rằng một số tháng có nhiều ngày hơn những tháng khác!

Người cảm thấy người phải giữ lại số 12 làm số chia của năm, vì đó là số Chu kỳ Mặt trăng người đã quan sát mặt trăng di chuyển trong suốt một “năm.” Để hòa hợp ba biến cố không gian ấy – số vòng xoay quanh mặt trời, sự quay của trái đất quanh trục của nó, và chu kỳ mặt trăng, người đơn giản điều chỉnh lại số

“ngày” trong mỗi “tháng”.

Nhưng ngay cả cách này cũng không giải quyết hết mọi vấn đề, vì những phát minh trước kia của các người tiếp tục tạo ra một sự tích lũy về “thời gian” mà người không biết phải làm gì với chúng. Thế là người đã quyết định rằng cứ lâu lâu lại có một năm sẽ có thêm một ngày nữa! Người gọi đây là Năm Nhuận, và người tiểu tâm về chuyện này, nhưng người thực sự sống bằng cơ cấu ấy – và rồi người gọi giải thích của Ta về thời gian là “không thể tin được”!

Người cũng tùy tiện tạo ra “thập niên” và “thế kỷ” (thật thú vị, lại dựa trên cơ số 10 chứ không phải 12) để đo lường hành trình của “thời gian” – nhưng từ đầu đến cuối điều người thực sự đang làm chỉ là tìm ra một cách để đo lường các chuyển động xuyên qua không gian mà thôi.

Như vậy, chúng ta thấy rằng không phải thời gian trôi qua, nhưng là các đối tượng đi qua, và lòng vòng trong một trường tĩnh tại mà người gọi là không gian. “Thời gian” chỉ là cách người đếm các chuyển động mà thôi!

Các nhà khoa học hiểu mối liên kết này và vì thế, họ nói bằng hạn từ “Sự liên tục Không-Thời gian” (SpaceTime Continuum).

Tiến sĩ Einstein và những người khác nơi các người đã nhận ra rằng thời gian là một cơ cấu của trí óc, một khái niệm tương đối. “Thời gian là cái tương đối với không gian tồn tại giữa các vật thể! (Nếu vũ trụ đang giãn nở - mà nó đang thế thật – thì hôm nay Trái đất quay quanh mặt trời “lâu hơn” là một tỷ năm trước đây. Có nhiều “không gian phải vượt qua” hơn.)

Như vậy, cần nhiều phút, giờ, ngày, tuần, tháng, năm, thập niên, thế kỷ hơn cho mọi biến cố có tính chu kỳ hiện giờ hơn là vào năm 1492! (Khi nào một “ngày” không phải là một ngày? Khi nào một năm không phải là một năm?)

Các thiết bị đếm thời gian mới và phức tạp của các người hiện giờ ghi lại sự khác nhau về “thời gian” này, và mỗi năm đồng hồ trên toàn thế giới phải điều chỉnh để phù hợp với một vũ trụ không ngời yên! Đây được gọi là Giờ Trung Bình Greenwich... và nó là “trung bình” vì nó nói dối về vũ trụ!

Einstein đã lý luận rằng nếu không phải là “thời gian đang chuyển động, nhưng người đang chuyển động qua không gian ở một gia tốc nào đó, điều ông ta phải làm là thay đổi lượng không gian giữa các vật thể - hoặc thay đổi gia tốc ông ta đã di chuyển qua không gian từ vật thể này sang vật thể khác để “thay đổi” thời gian.”

Đó là Lý Thuyết Tương Đối Chung của ông, nó đã mở rộng hiểu biết ngày nay của các người về mối quan hệ qua lại giữa không gian và thời gian.

Bây giờ người có thể bắt đầu hiểu được tại sao, nếu người thực hiện một

hành trình dài xuyên qua không gian và trở về, người có thể chỉ già thêm mười tuổi – trong khi bạn người trên Trái Đất đã thêm ba mươi! Càng đi xa, người sẽ càng uốn cong Liên Tục Thời Không, và cơ hội của người càng ít đi khi người đáp xuống để tìm thấy còn sống trên Trái Đất một người nào đó đã ở đó khi người rời đi!

Tuy nhiên, nếu các khoa học gia trên Trái Đất trong một tương lai nào đó phát triển một cách để đẩy họ đi nhanh hơn, họ có thể “đánh lừa” vũ trụ và vẫn đồng bộ với “thời gian thực” trên mặt đất, trở về và thấy rằng cùng thời gian ấy đã trôi qua trên mặt đất, như đã trôi qua trên tàu vũ trụ.

Hiển nhiên, nếu có thể đẩy nhanh hơn, người ta có thể trở về trái đất trước khi cất cánh! Tức là, thời gian trên Trái đất sẽ đi chậm hơn thời gian trên tàu. Người có thể trở lại mười “năm” sau và Trái đất mới thêm 4 tuổi! Tăng tốc lên, và mười năm trong không gian có thể chỉ bằng mười phút trên Trái đất.

Bây giờ, đi ngang một “nếp gấp” trong tấm vải không gian (Einstein và những người khác tin rằng những nếp gấp ấy tồn tại – và họ nói đúng!) và người thành linh được đẩy ngang qua “không gian” trong một thời điểm vô cùng nhỏ. Có thể nào một hiện tượng không-thời gian như thế “ném” người trở lại vào trong “thời gian” không?

Không phải là khó khăn lắm bây giờ để thấy rằng “thời gian” không hề tồn tại, ngoại trừ như một cơ cấu của trí óc người. Mọi thứ đã từng xảy ra – và sẽ xảy ra – thì đang xảy ra bây giờ. Khả năng quan sát nó chỉ tùy thuộc vào quan điểm của người – “chỗ” của người trong không gian thôi.

Nếu người đứng ở chỗ của Ta, người có thể thấy Tất Cả - ngay bây giờ.

Hiểu chưa nào?

Ồ, tôi bắt đầu hiểu rồi – vâng, ở mức độ lý thuyết thôi.

Tốt. Ta đã giải thích cho người rất đơn giản ở đây, để một đứa trẻ cũng có thể hiểu được. Có lẽ giải thích của Ta không tốt lắm về mặt khoa học, nhưng nó tạo ra sự hiểu biết tốt.

Ngay lúc này, các vật thể vật lý bị giới hạn về mặt tốc độ của chúng – nhưng các vật thể phi vật lý như tư tưởng, linh hồn... về mặt lý thuyết có thể đi xuyên qua thình không với tốc độ khó tin.

Chính xác! Chính xác! Và đó là điều thường xảy ra trong các giấc mơ và những kinh nghiệm siêu hình và ngoài thân thể khác.

Bây giờ người đã hiểu hiện tượng ngờ ngợ. Người có lẽ đã từng ở đó trước đây rồi!

Nhưng... nếu mọi thứ đều đã xảy ra rồi, thế thì suy ra rằng tôi bất lực trong việc thay đổi tương lai của tôi. Đây là tiền định à?

Không! Đừng tin vào điều đó. Không đúng đâu. Thực ra, việc “sắp đặt” này nên giúp cho người, chứ không làm hại cho người đâu.

Người luôn đứng ở một chỗ có tự do ý chí và toàn bộ chọn lựa. Việc có thể nhìn vào “tương lai” (hoặc nhờ những người khác làm điều đó cho người) sẽ tăng cường khả năng sống cuộc sống mà người muốn, chứ không hạn chế nó.

Làm thế nào? Tôi cần sự giúp đỡ ở đây.

Nếu người “nhìn thấy” một biến cố hay cảm nghiệm trong tương lai mà người không thích, thì đừng chọn nó! Hãy chọn lại! Hãy chọn một cái khác!

Hãy thay đổi hành vi của người để tránh kết quả không đáng mong ước.

Nhưng làm thế nào tôi có thể tránh cái điều đã xảy ra rồi cơ chứ?

Nó chưa xảy ra với người đâu! Người đứng ở một nơi trong Liên Tục Thời Không, nơi mà người không ý thức về cái xảy ra. Người không “biết” là nó “đã xảy ra”. Người đã không “nhớ lại” tương lai của người!

(Sự quên này là bí mật lớn nhất. Đó là điều làm cho người có thể “chơi” trò chơi lớn của cuộc sống! Ta sẽ giải thích sau này.)

Điều mà người không “biết” thì không “như thế.” Vì người không “nhớ” tương lai của người, nó chưa “xảy đến cho người”! Một sự việc chỉ “xảy ra” khi nó được “cảm nghiệm.” Một sự việc chỉ được “cảm nghiệm” khi nó “được biết tới.”

Bây giờ hãy nói rằng người được ban cho một cái nhìn thoáng ngẩn ngui, một “hiểu biết” chớp nhoáng về “tương lai” của người. Điều đã xảy ra là Tinh Thần của người – phần phi vật lý của người – đã vọt tới một nơi khác trong Liên Tục Thời Không và mang trở về một chút năng lượng còn sót lại, một số hình ảnh hoặc ấn tượng – của thời điểm hoặc biến cố đó.

Những điều ấy người có thể “cảm nhận” – hoặc thỉnh thoảng một ai đó đã phát triển một khả năng siêu hình có thể “cảm nhận” hoặc “nhìn thấy” những hình ảnh và năng lượng đang quanh quẩn xung quanh người.

Nếu người không thích điều người “cảm thấy” về “tương lai” của người, hãy bước ra xa khỏi nó! Chỉ cần bước ra xa nó! Trong thời điểm ấy, người thay đổi cảm nhận của người, và mọi người trong Các Người sẽ thờ phào nhẹ nhõm.

Chờ tôi một chút nào! Wow?

Ngươi phải biết – ngươi bây giờ sẵn sàng để được nói cho biết – rằng ngươi hiện diện đồng thời tại mọi bình diện của Liên Tục Thời Không.

Tức là, linh hồn của ngươi Luôn Luôn Đã Là, Luôn Luôn Đang Là, và Luôn Luôn Sẽ Là – thế giới không kết thúc – Amen.

Tôi “hiện hữu” ở hơn một chỗ ư?

Dĩ nhiên rồi! Ngươi hiện diện ở khắp mọi nơi – và ở tất cả mọi lúc! Có một “tôi” trong tương lai và một “tôi” trong quá khứ?

Ồ, “tương lai” và “quá khứ” không có tồn tại đâu, như chúng ta vừa với vất vả tìm hiểu – nhưng, nếu dùng những từ ấy như ngươi vẫn hay dùng thì, ừ. Có hơn một tôi ư?

Chỉ có một ngươi thôi, nhưng ngươi lớn hơn ngươi nghĩ nhiều lắm!

Vậy khi cái “tôi” tồn tại “bây giờ” thay đổi một điều gì đó mà tôi không biết về “tương lai” của mình, cái “tôi” hiện hữu trong “tương lai” không còn điều đó như một phần kinh nghiệm của hấn nữa à?

Cơ bản mà nói, đúng vậy. Toàn bộ bức tranh thay đổi. Nhưng anh ta không bao giờ mất đi kinh nghiệm anh đã tự cho mình. Anh ta chỉ nhẹ nhõm và hạnh phúc vì ngươi “không phải trải qua điều đó” thôi.

Nhưng cái “tôi” trong “quá khứ” còn chưa “cảm nghiệm” điều này, cho nên anh ta bước ngay vào đó?

Nói theo một nghĩa nào đó thì đúng. Nhưng dĩ nhiên, ngươi “có thể giúp” anh ta.

Tôi có thể?

Chắc chắn rồi. Trước hết, bằng cách thay đổi điều mà “ngươi” ở trước mặt ngươi đã cảm nghiệm, “ngươi” ở phía sau ngươi có lẽ không bao giờ phải cảm nghiệm nó nữa! Chính nhờ cách này mà linh hồn của ngươi tiến hóa.

Cũng thế, “ngươi” ở tương lai cũng được giúp đỡ từ chính bản thân trong “tương lai” của “ngươi” đó, nhờ vậy giúp cho ngươi tránh được điều anh ta đã không làm.

Ngươi có hiểu không?

Vâng. Và điều ấy rất thú vị. Nhưng bây giờ tôi có một câu hỏi khác. Thế còn về những cuộc sống trong quá khứ thì sao? Nếu tôi đã luôn luôn là “tôi” – trong “quá khứ” và trong “tương lai” – làm sao tôi có thể đã là một người khác, một ai đó khác trong một đời sống trong quá khứ được?

Ngươi là một Hữu Thể Thân Linh, có đồng “thời” nhiều hơn một khả năng - và có thể phân chia Bản Ngã của ngươi thành nhiều “tôi” khác nhau tùy ngươi chọn.

Ngươi có thể sống cùng một “cuộc sống” lặp đi lặp lại, bằng nhiều cách khác nhau – như Ta đã giải thích. Và ngươi cũng có thể sống những cuộc sống khác nhau tại các “thời gian” khác nhau trong Liên Tục.

Như vậy, trong khi ngươi đang là ngươi, ở đây, bây giờ - ngươi cũng có thể là, và đã là, những “tôi” khác trong các “thời gian” khác, và “chỗ” khác.

Ồi chà chà, chuyện này ngày càng phức tạp!

Ừ - và chúng ta thực sự mới chỉ cào sơ bề mặt ở đây thôi.

Ngươi chỉ nên biết điều này: Ngươi là một hữu thể có một Tỷ Lệ Thân Linh, với hiểu biết không giới hạn. Một phần của ngươi đang chọn biết chính mình như là căn tính được cảm nghiệm hiện thời của ngươi. Nhưng đây còn lâu mới là giới hạn của Hữu thể ngươi, mặc dù ngươi nghĩ là như thế.

Tại sao?

Ngươi phải nghĩ như thế, bằng không ngươi không thể làm điều ngươi đã giao cho chính ngươi làm trong cuộc sống này.

Và đó là gì? Ngài đã nói với tôi trước đây rồi, nhưng vui lòng nói lại lần nữa, “ở đây” và “lúc này.”

Ngươi đang dùng tất cả Cuộc sống – tất cả nhiều cuộc sống – để hiện hữu và quyết định Người Mà Ngươi Thực Sự Là; để chọn và tạo ra Người Mà Ngươi Thực Sự Là; để cảm nghiệm và hoàn thành ý tưởng hiện tại của ngươi về chính ngươi.

Ngươi đang ở tại một Giây Phút Vĩnh Cửu để sáng tạo và hoàn thành Bản Ngã thông qua quá trình biểu lộ Bản Ngã.

Ngươi đã lôi kéo các con người, biến cố và hoàn cảnh của đời ngươi đến với ngươi, như những công cụ để dựng nên Phiên bản Vĩ đại nhất của Thị kiến Vĩ đại nhất ngươi từng có về chính mình.

Quá trình sáng tạo và sáng tạo lại này đang tiếp diễn, không bao giờ kết thúc, và có nhiều lớp. Tất cả đang xảy ra “ngay lúc này và bây giờ” và trên nhiều bình diện.

Trong thực tại tuyến tính của ngươi, ngươi thấy kinh nghiệm như một trong ba phần: Quá Khứ, Hiện Tại và Tương Lai. Ngươi hình dung chính mình có một cuộc sống, hoặc có lẽ có nhiều, nhưng chắc chắn mỗi lần chỉ có một.

Nhưng nếu không có “thời gian” thì sao? Khi ấy người sẽ có tất cả các “cuộc sống” của người cùng một lúc!

Người có đấy!

Người đang sống cuộc sống này, hiện tại người nhận thức cuộc sống, trong Quá Khứ của người, Hiện Tại của người, Tương Lai của người, tất cả cùng một lúc! Người đã có khi nào có một “linh tính kỳ lạ” về một biến cố tương lai nào đó – mạnh mẽ đến độ nó khiến người quay lưng lại với nó chưa?

Nói theo ngôn ngữ của người, đó là linh cảm. Từ quan điểm của Ta, đó chỉ là một sự ý thức người thành linh có được về một điều gì đó mà người vừa mới cảm nghiệm được trong “tương lai” của người.

“Người trong tương lai” của người đang nói: “Này, đây không phải chuyện đùa đâu. Đừng làm chuyện ấy!”

Người cũng đang sống những đời sống khác – là điều người gọi là “kiếp trước” – cũng ngay lúc này thôi – mặc dù người đã cảm nghiệm chúng như đã từng là “quá khứ” của người (giả như người có cảm nhận được chúng), và đúng là như thế. Sẽ rất khó cho người để chơi trò chơi kỳ diệu này của cuộc sống, nếu người hoàn toàn ý thức về điều đang diễn ra. Ngay cả điều ta mô tả ở đây cũng không thể cho người được điều đó. Nếu điều đó xảy ra, “trò chơi” sẽ kết thúc! Quá Trình lệ thuộc vào Quá Trình đang hoàn thành, như nó là – bao gồm cả việc thiếu ý thức trọn vẹn của người ở giai đoạn này.

Vậy hãy chúc lành cho Quá Trình, và chấp nhận nó như ơn huệ vĩ đại nhất của Đấng Tạo Hóa Rất Mục Nhân Từ. Hãy ôm lấy Quá Trình, và đi với nó trong bình an, trí tuệ và niềm vui. Hãy sử dụng Quá Trình, và biến đổi nó từ cái người phải chịu đựng đến cái người dẫn thân vào như một công cụ trong việc sáng tạo ra kinh nghiệm đẹp đẽ nhất của Mọi Thời: hoàn thành Bản Ngã Thần Linh của người.

Làm thế nào được? Làm sao tôi có thể làm tốt điều đó được?

Đừng lãng phí những giây phút quý giá của thực tại hiện giờ của người, để tìm cách vén màn mọi bí mật của cuộc sống.

Những bí mật ấy là bí mật vì một lý do: Cho phép Thiên Chúa của người được nghi ngờ. Hãy sử dụng Giây Phút Hiện Tại của người cho Mục Tiêu Cao Nhất – sáng tạo và cảm nghiệm Người Mà Người Thực Sự Là.

Hãy quyết định Người Là Ai – Người Muốn Là Ai – và rồi hãy làm tất cả trong khả năng của người để trở thành điều đó.

Hãy sử dụng điều Ta đã nói với người về thời gian như một cái khung, trong mức độ hiểu biết của người, để trong đó, sắp đặt các cấu trúc của Ý Tưởng Vĩ Đại

Nhất của người.

Nếu một điều ẩn tượng đến với người về “tương lai,” hãy tôn trọng nó. Nếu một ý tưởng đến với người về “kiếp trước,” hãy nhìn xem nó có ích gì cho người không – chứ đừng đơn giản bỏ qua nó. Trên hết, nếu có một con đường được tỏ cho người biết để sáng tạo, trình bày, diễn tả và cảm nghiệm Bản ngã Thần linh của người một cách sáng lạn hơn nữa ngay tại đây, ngay lúc này, thì hãy đi theo con đường ấy.

Và một con đường sẽ được tỏ cho người, vì người đã hỏi. Việc làm ra cuốn sách này là một dấu chỉ của việc người xin, vì người không thể nào làm ra nó, ngay bây giờ, ngay trước mắt người, nếu không có một tâm trí cởi mở, một tấm lòng rộng mở, và một linh hồn sẵn sàng được biết.

Điều tương tự cũng đúng cho những ai bây giờ đang đọc cuốn này. Vì họ cũng đã tạo ra nó. Còn cách nào khác để họ cảm nghiệm nó bây giờ không?

Mọi người đều đang tạo ra mọi thứ hiện giờ đang được cảm nghiệm – đó là một cách khác để nói rằng Ta đang sáng tạo mọi sự hiện đang được cảm nghiệm, vì Ta là mọi người.

Người có nắm được sự đồng quy chưa? Người có thấy được sự Hoàn Hảo không?

Nó là tất cả được chứa đựng trong một sự thật duy nhất:

CHÚNG TA CHỈ LÀ MỘT.

Hãy nói với tôi về không gian.

Không gian là thời gian được hiển thị.

Thật ra, không hề có cái gọi là không gian-thuần túy, không gian “trống không”, không có gì trong đó. Mọi cái đều là cái gì đó. Ngay cả không gian trống rỗng nhất cũng chứa đầy những hơi rất mảnh, rất loãng trong những vùng vô tận, đến độ dường như không có chúng ở đó.

Vậy, sau khi hơi nước đã đi hết, thì có năng lượng. Năng lượng thuần túy. Nó biểu hiện ra dưới dạng rung động. Xoáy tròn. Các chuyển động của Tất Cả ở một tần số nào đó.

“Năng lượng” vô hình là “không gian” để giữ lấy “vật chất” lại với nhau.

Nếu sử dụng thời gian tuyến tính của người như một mô hình – mọi vật chất trong vũ trụ được cô đặc vào trong một cái vỏ trái nhỏ xíu. Người không thể hình dung độ đậm đặc của khối này – nhưng đó là vì người nghĩ rằng vật chất như hiện hữu bây giờ là đậm đặc.

Thực ra, cái mà người gọi là vật chất hiện giờ hầu hết là không gian. Mọi “vật thể rắn” đều có 2% “vật chất” đặc và 98% “khí”! Không gian nằm giữa các tiểu phân vật chất nhỏ bé nhất trong mọi vật thể thì vô cùng lớn. Nó cũng tương tự như khoảng cách giữa các thiên thể trong bầu trời đêm. Nhưng các người gọi những vật thể đó là đặc.

Tại một điểm, toàn thể vũ trụ quả thực là “đặc.” Hầu như không có khoảng không nào giữa các tiểu phân vật chất. Mọi vật chất có “khoảng không” được lấy ra khỏi nó – và khi “khoảng không” khổng lồ bị mất đi, vật chất ấy lấp đầy một khoảng nhỏ hơn đầu kim.

Quả thực là có một “thời gian” trước “thời gian” ấy, khi không có tí vật chất nào, chỉ có dạng tinh thuần nhất của Năng Lượng Dao Động Cao Nhất, mà người gọi là phản vật chất.

Đây là thời trước của thời gian – trước khi vũ trụ vật lý như người biết hiện hữu. Không có gì hiện hữu như vật chất. Một số người coi điều này là thiên đàng, “bởi vì” không có gì là vật chất cả!

(Không phải tình cờ mà ngày nay trong ngôn ngữ của các người, khi người nghi ngờ có gì trực trặc, người nói: “Có chuyện gì hả?”)

Vào lúc đầu, năng lượng tinh thuần – là Ta! – rung động, dao động, rất nhanh để tạo ra vật chất – toàn bộ vật chất của vũ trụ!

Ngươi nữa, ngươi cũng có thể thực hiện cùng một kỳ công như vậy. Thực ra, ngươi đã làm mỗi ngày rồi. Tư tưởng của ngươi là rung động thuần túy – và chúng có thể và đã tạo ra vật chất vật lý đấy! Nếu có đủ số các ngươi có cùng tư tưởng, ngươi có thể tác động, và thậm chí tạo ra những phần của vũ trụ vật lý của các ngươi. Điều này đã được giải thích chi tiết cho ngươi trong Cuốn 1.

Có phải vũ trụ hiện giờ đang giãn nở không?

Ở một gia tốc nào đó, ngươi không thể hình dung được đâu!

Nó sẽ trương nở mãi mãi sao?

Không. Sẽ đến một lúc, năng lượng thúc đẩy sự giãn nở sẽ tiêu tan, và năng lượng giữ mọi thứ lại với nhau sẽ chiếm chỗ - kéo mọi thứ trở lại với nhau một lần nữa.

Ngài muốn nói vũ trụ này sẽ co lại?

Đúng vậy. Mọi thứ sẽ co lại, hoàn toàn theo nghĩa đen, “rơi vào chỗ”! Và ngươi sẽ lại có thiên đàng lần nữa. Không còn vật chất. Chỉ là năng lượng tinh thuần.

Nói cách khác – là Ta.

Vào lúc cuối, mọi thứ sẽ quay trở lại với Ta. Đó là nguồn gốc của thành ngữ: “Tất cả đều quy về chỗ này.”

Điều đó nghĩa là chúng tôi không còn tồn tại nữa!

Không còn dưới dạng thể vật lý nữa. Nhưng ngươi sẽ luôn tồn tại. Ngươi không thể không tồn tại. Ngươi là cái Là.

Điều gì sẽ xảy ra sau khi vũ trụ “sụp đổ”?

Toàn bộ quá trình sẽ bắt đầu lại lần nữa! Sẽ có một cái gọi là Big-Bang khác, và một vũ trụ khác sẽ khai sinh.

Nó sẽ giãn nở và rút lại. Và khi ấy nó sẽ lặp lại mọi thứ một lần nữa. Và lần nữa. Và lần nữa. Mãi mãi chẳng cùng. Thế giới không kết thúc.

Đây là hơi hít vào và thở ra của Thiên Chúa.

Ồ, tất cả chuyện này, một lần nữa, rất thú vị - nhưng nó không đáng chi tới đời thường của tôi cả.

Như Ta đã nói rồi, dành quá nhiều thời gian để tìm hiểu những bí mật sâu xa nhất của vũ trụ có lẽ không phải là cách sử dụng hiệu quả nhất cuộc đời ngươi.

Nhưng có những lợi ích thu được từ những ẩn dụ bình dân ấy về Tiến Trình Lớn Hơn.

Thí dụ?

Như việc hiểu rằng mọi sự đều tuần hoàn – kể cả chính sự sống.

Hiểu về sự sống của vũ trụ sẽ giúp người hiểu về sự sống của vũ trụ bên trong người.

Cuộc sống chuyển động theo chu kỳ. Mọi thứ đều có chu kỳ. Mọi thứ. Khi người hiểu được điều này, người có khả năng thưởng thức Quá Trình hơn – chứ không chỉ chịu đựng nó.

Mọi thứ đều chuyển động theo chu kỳ. Có một nhịp điệu tự nhiên trong cuộc sống, và mọi thứ chuyển động theo nhịp điệu đó. Mọi thứ chuyển động cùng với dòng chảy đó. Như đã viết rằng: “Có một mùa cho mọi sự, và có một thời cho mọi mục đích ở dưới gầm trời.”

Người thông thái là người hiểu được điều này. Người thông minh là người sử dụng được nó.

Rất ít người hiểu được nhịp điệu của cuộc sống hơn phụ nữ. Phụ nữ sống cả đời họ theo nhịp điệu. Họ hòa nhịp với chính sự sống.

Phụ nữ có nhiều khả năng “trôi theo dòng” hơn đàn ông. Đàn ông muốn đẩy, kéo, chống lại, hướng dẫn dòng chảy. Phụ nữ cảm nghiệm nó – rồi khuôn theo nó để tạo ra hòa hợp.

Một phụ nữ nghe được giai điệu của các bông hoa trong gió. Bà thấy được vẻ đẹp của Cái Không Nhìn Thấy Được. Bà cảm được những cái giật mạnh, lôi kéo và xô đẩy của cuộc sống. Bà biết được khi đến lúc phải chạy, và khi phải nghỉ ngơi; lúc nào cười và khi nên khóc; khi nào giữ lấy và lúc phải bỏ đi.

Hầu hết mọi phụ nữ đều liả bỏ thân xác họ với lòng biết ơn. Hầu hết đàn ông vật lộn vào lúc ra đi. Phụ nữ âu yếm đối xử với cơ thể họ khi họ còn trong đó. Đàn ông xử tệ với cơ thể mình. Họ cũng đối xử như thế với cuộc sống.

Dĩ nhiên, có những ngoại lệ cho mọi quy tắc. Ở đây Ta đang nói chung. Ta đang nói về mọi cái đang có cho đến giờ. Ta đang nói theo nghĩa rộng nhất. Nhưng nếu người nhìn vào cuộc sống, nếu người thừa nhận với chính mình điều người đang nhìn thấy, đã thấy, nếu người thừa nhận cái đang có, người có thể nhìn thấy sự thật trong cái tổng quát này.

Nhưng điều đó làm tôi cảm thấy buồn. Điều đó làm cho tôi cảm thấy như thể phụ nữ là những hữu thể cao cấp. Rằng họ có nhiều cái “đúng” hơn đàn

ông.

Một phần của nhịp điệu mỹ lệ của cuộc sống chính là âm và dương. Một Khía Cạnh của Hữu Thể không phải là “hoàn hảo hơn” hay “tốt hơn” cái kia. Cả hai khía cạnh chỉ là, và thật kỳ diệu – là thể thôi: khía cạnh.

Rõ ràng, đàn ông là hiện thân những phản ảnh khác của Thân tính, điều mà phụ nữ chống mắt lên ghen tị.

Nhưng đã nói rằng, làm đàn ông là nền tảng thử thách, là kỳ thử luyện của người. Khi người đã làm đàn ông đủ lâu – khi người đã chịu đủ đau khổ qua sự ngu ngốc của chính người; khi người đã gây ra đủ đau thương qua những tai họa của sáng tạo của người; khi người đã làm tổn thương người khác đủ để dừng lại những hành vi của mình – để thay thế gây hấn bằng lý trí, khinh bỉ bằng cảm thông, luôn luôn thắng bằng không có ai thua – khi ấy người có thể trở nên một phụ nữ.

Khi người đã học được rằng sức mạnh không phải là “lẽ phải”, rằng sức mạnh không phải là có quyền trên, nhưng là có quyền với; rằng quyền lực tuyệt đối thì tuyệt đối không đòi hỏi người khác cái gì cả; khi người hiểu được những điều này, khi ấy người đáng được mặc lấy thân thể của phụ nữ, vì cuối cùng rồi người cũng sẽ hiểu được Yếu Tính của nàng.

Vậy là phụ nữ thì tốt hơn đàn ông rồi.

Không! Không có “tốt hơn” – chỉ khác thôi! Chính người mới đánh giá như vậy. Không có cái gì là “tốt hơn” hay “tệ hơn” trong thực tại khách quan. Chỉ có cái Là – và cái người muốn Là.

Nóng không tốt hơn lạnh, lên không tốt hơn xuống – điểm này Ta đã nói trước đây rồi. Vì thế, nữ không “tốt hơn” nam. Nó chỉ là cái nó Là. Cũng như người là cái người là.

Nhưng không ai trong các người bị giới hạn hay gò bó hơn. Người có thể Là cái người muốn Là, chọn cái người muốn trải nghiệm. Trong kiếp sống này hoặc đời sau, hoặc sau nữa – như người đã làm trong kiếp trước. Mỗi người trong các người đều luôn được chọn lựa. Mỗi người trong các người được làm thành bởi Tất Cả Nó. Có đàn ông và đàn bà trong mỗi các người. Hãy biểu lộ và trải nghiệm khía cạnh nào của người mà người thích biểu lộ và trải nghiệm. Nhưng hãy biết rằng nó luôn mở ngõ cho mỗi người các người.

Tôi không muốn lái sang các chủ đề khác. Tôi muốn ở lại với chủ đề nam-nữ này thêm một lát nữa. Ngài đã hứa ở cuối cuốn trước là sẽ bàn chi tiết hơn về toàn thể khía cạnh tính dục của cặp nhị nguyên này.

Đúng rồi – Ta nghĩ bây giờ là lúc Ta và người, chúng ta nói về Tính Dục.

7

Tại sao Ngài lại tạo ra hai giới tính? Có phải đây là cách duy nhất ngài có thể hình dung ra để chúng tôi tái tạo? Chúng tôi nên xử sự làm sao với cái kinh nghiệm khó tin được gọi là tính dục?

Không xấu hổ, đó là điều chắc chắn rồi. Và không mặc cảm tội lỗi, không sợ hãi.

Vì xấu hổ không phải là một nhân đức, và mặc cảm tội lỗi không phải là sự thiện, còn sợ hãi không phải là danh dự.

Và cũng không phải với sự thèm thuồng, vì thèm thuồng không phải là đam mê; không phải với sự ruồng bỏ, vì ruồng bỏ không phải là tự do; không phải với sự gây hấn, vì gây hấn không phải là sốt sắng.

Và, hiển nhiên, không phải với những ý tưởng mong kiểm soát, hay quyền lực, thống trị; vì những cái ấy không có liên hệ gì với Tình yêu cả.

Nhưng tình dục có thể được sử dụng cho những mục đích chỉ nhằm hài lòng bản thân hay không? Câu trả lời sẽ làm người ngạc nhiên là “có thể” vì “làm vừa lòng bản thân” chỉ là một từ ngữ khác của “Tình Yêu với Bản Thân Mình”.

Sự làm hài lòng bản thân đã mang tiếng xấu qua nhiều năm tháng, lý do chính của điều này là vì rất nhiều mặc cảm tội lỗi bị gán cho tình dục.

Người được dạy rằng người không được sử dụng để làm hài lòng bản thân mình một thứ gì đó cực kỳ làm bản thân hài lòng! Mâu thuẫn hiển nhiên này lộ lộ trước mắt người, nhưng người không biết đi đâu với cái kết luận! Thế nên người quyết định rằng nếu người cảm thấy tội lỗi về chuyện người cảm thấy tuyệt quá trong và sau khi làm tình, điều đó ít ra cũng làm cho nó ổn.

Chuyện đó cũng giống như một ca sĩ nổi tiếng mà các người đều biết, mà Ta không nêu tên ở đây, một người đã nhận hàng triệu đô-la cho việc hát các bài hát của cô. Khi được yêu cầu nhận xét về thành công khó ngờ của cô và sự giàu có nó đã mang lại cho cô, cô nói: “Tôi cảm thấy gần như có tội, vì tôi thích làm điều ấy lắm.”

Hàm ý thì rõ rồi. Nếu đó là một điều mà người thích làm, thì người không nên được thưởng thêm bằng tiền nữa. Hầu hết mọi người lãnh tiền bằng việc làm điều gì đó họ ghét – hoặc điều gì đó ít ra phải nặng nhọc, không phải là niềm vui bất tận!

Cho nên thông điệp của thế giới là: Nếu người cảm thấy tiêu cực về nó, thế thì người có thể thưởng thức nó!

Cảm giác tội lỗi thường được các người sử dụng khi các người muốn cảm thấy tội tề về điều gì đó mà các người cảm thấy tốt về nó, và nhờ đó, hòa giải bản thân người với Thiên Chúa... đáng mà người nghĩ là sẽ không muốn người cảm thấy tốt về bất cứ điều gì!

Đặc biệt người không cảm thấy tốt về niềm vui của cơ thể. Và tuyệt đối không về (như bà người thường thì thầm) “S-E-X...”

Này, tin vui là thích tình dục hoàn toàn là điều phải lẽ!

Hoàn toàn phải lẽ khi yêu chính bản thân người!

Thực ra, đó là điều bắt buộc.

Điều không giúp cho người, là trở nên nghiện tình dục (hoặc bất cứ cái gì khác). Nhưng yêu thích nó thì rất được!

Hãy tập nói mười lần mỗi ngày câu này: TÔI THÍCH TÌNH DỤC

Hãy tập nói mười lần câu này: TÔI THÍCH TIỀN

Bây giờ, người có muốn một điều thật sốc không? Thử nói câu này mười lần xem: TÔI YÊU TÔI!

Đây là một số điều khác mà người không dự định yêu nè. Tập yêu chúng đi: QUYỀN LỰC VINH QUANG DANH TIẾNG THÀNH CÔNG THẮNG LỢI

Muốn nữa không? Hãy thử mấy cái đó đi. Người sẽ thực sự cảm thấy tội lỗi nếu người yêu những thứ này: SỰ NỊNH BỢ CỦA NGƯỜI KHÁC, CÓ NHIỀU HƠN, BIẾT THẾ NÀO, BIẾT TẠI SAO.

Đủ chưa? Chờ chút nhé! Đây là cái mặc cảm tội lỗi cao nhất. Người sẽ cảm thấy cực kỳ tội lỗi nếu người cảm thấy rằng người: BIẾT THIÊN CHÚA

Thú vị không? Suốt cả đời người, người đã được làm cho cảm thấy tội lỗi về NHỮNG ĐIỀU MÀ NGƯỜI MUỐN NHẤT.

Nhưng Ta bảo người điều này: Yêu đi, yêu đi, yêu những điều người ước ao, vì tình yêu của người với chúng sẽ lôi kéo chúng đến với người.

Những điều ấy là những thứ của cuộc sống. Khi người yêu chúng, người yêu cuộc sống! Khi người tuyên bố rằng người ước muốn chúng, người tuyên bố rằng người chọn mọi điều tốt mà cuộc sống mang lại!

Vậy hãy chọn tình dục – tất cả tình dục người có thể có được! Và chọn quyền lực – tất cả quyền lực người có thể giành lấy! Và chọn danh tiếng – tất cả danh tiếng người có thể đạt tới được! Và chọn thành công – tất cả thành công người có

thể đạt tới! Và chọn thắng lợi – tất cả thắng lợi người có thể cảm nghiệm!

Nhưng đừng chọn tình dục thay cho tình yêu, nhưng như là một cách cử hành nó. Và đừng chọn quyền lực trên, nhưng là quyền lực với. Đừng chọn danh tiếng như chính mục đích, nhưng như một công cụ để qua đó trợ giúp những người khác. Và đừng chọn chiến thắng với mọi giá, nhưng chiến thắng mà không buộc người khác trả giá bất cứ điều gì, và thậm chí còn mang lại nhiều điều thêm cho họ nữa.

Hãy tiến tới và chọn lấy sự nịnh bợ của người khác – nhưng hãy nhìn mọi người khác như những người mà người có thể chan tưới sự nịnh bợ, và làm đi!

Hãy đi mà chọn trở nên tốt hơn – nhưng không tốt hơn những người khác; thay vào đó, hãy tốt hơn chính người trước kia.

Hãy đi mà chọn có nhiều nữa, nhưng chỉ làm thế nhờ đó người có thêm để cho.

Và được đầy, hãy chọn “biết thế nào và biết tại sao” – để người có thể chia sẻ mọi tri thức với người khác.

Và bằng mọi cách, hãy chọn BIẾT THIÊN CHÚA. Thực ra, HÃY CHỌN ĐIỀU NÀY TRƯỚC HẾT, và mọi sự khác sẽ đi theo sau.

Cả cuộc đời, người đã được dạy rằng cho thì tốt hơn là nhận. Nhưng người không thể cho cái người không có.

Đó là lý do tại sao việc tự thỏa mãn lại quan trọng dường ấy – và tại sao thật không may khi nó lại hóa ra xấu xí lâu nay như vậy.

Rõ ràng, việc tự thỏa mãn mà bất lợi cho người khác thì không phải điều chúng ta đang nói ở đây. Đây không phải là việc làm ngơ trước nhu cầu của người khác. Nhưng sự sống cũng không phải là làm ngơ nhu cầu của chính người.

Hãy cho người khoái lạc tràn đầy, và người sẽ có tràn đầy khoái lạc để cho người khác.

Các bậc thầy về tình dục Tantric biết điều này. Vì thế họ khuyến khích thủ dâm, điều mà nhiều người trong các người thực sự coi là một tội.

Thủ dâm à? Ôi lạy Chúa. Ngài thực sự đã kéo giãn giới hạn tới mức này. Làm sao ngài có thể đưa ra một vấn đề như thế - làm sao thậm chí có thể nói đến nó – trong một thông điệp được cho là đến từ Thiên Chúa?

Ta thấy rồi. Người có một phán quyết về sự thủ dâm.

Ồ, không phải tôi, nhưng nhiều độc giả có thể lắm. Và tôi nghĩ Ngài nói rằng chúng ta đang làm ra cuốn sách này cho nhiều người đọc.

Đúng vậy.

Thế tại sao Ngài lại chú ý xúc phạm họ?

Ta không “chú ý xúc phạm” một ai cả. Mọi người đều tự do để mình “bị xúc phạm” hay không, tùy họ chọn. Nhưng người thực sự nghĩ rằng chúng ta có thể nói chuyện một cách cởi mở và thẳng thắn về tính dục con người mà không làm một ai chọn để mình bị “xúc phạm” ư?

Không, nhưng chuyện này dường như đi quá xa. Tôi không nghĩ rằng hầu hết mọi người đều sẵn sàng nghe Thiên Chúa nói về thủ dâm.

Nếu cuốn sách này cần phải giới hạn vào những điều “hầu hết mọi người sẵn sàng nghe Thiên Chúa nói về” nó sẽ là một cuốn sách rất nhỏ. Hầu hết mọi người chưa bao giờ sẵn sàng nghe điều Thiên Chúa nói khi Thiên Chúa nói. Họ thường chờ tới 2000 năm.

Thôi được rồi, tiếp đi. Chúng ta đã vượt qua cú sốc đầu tiên.

Tốt. Ta chỉ là dùng kinh nghiệm của đời sống này (trong đó tất cả các người đã dính vào, nhưng không ai muốn nói) để minh họa một điểm lớn hơn thôi.

Điểm lớn hơn, ta xác định lại: Hãy cho chính người khoái lạc đầy tràn, và người sẽ có khoái lạc đầy tràn để cho người khác.

Các bậc thầy về cái mà các người gọi là tình dục Tantric – là một hình thức biểu lộ tình dục rất cao, đã tình cờ biết rằng nếu người đến với tình dục với thái độ đói khát tình dục, khả năng mang lại khoái lạc cho bạn tình của người và cảm nghiệm một sự hiệp nhất linh hồn và thân xác kéo dài – là một lý do rất cao cả để cảm nghiệm tình dục, sẽ bị giảm sút nghiêm trọng.

Vì thế, những người yêu theo trường phái Tantric thường tự thỏa mãn trước khi làm cho người khác khoái lạc. Điều này thường được thực hiện trong sự hiện diện của nhau, và thường với sự cổ vũ, giúp đỡ và yêu thương của nhau. Khi ấy, khi cơn đói ban đầu đã được thỏa mãn, cơn khát thứ hai sâu xa hơn – cơn khát với sự xuất thần thông qua sự hiệp nhất kéo dài – có thể được thỏa mãn tột đỉnh.

Việc hai người cùng tự thỏa mãn với nhau là một phần trọn vẹn của niềm vui, sự thư giãn, yêu thương và tính dục được thể hiện đầy đủ. Đó là một trong nhiều phần. Kinh nghiệm người gọi là giao hợp có thể đến vào lúc cuối của một cuộc gặp gỡ yêu thương kéo dài hai tiếng. Hoặc có thể không đến. Với hầu hết các người, đó hầu như là đỉnh điểm duy nhất của một bài tập dài hai mươi phút. Ấy là, 20 phút nếu người may mắn!

Tôi không có ý nghĩ rằng đây sẽ hóa ra một cuốn sổ tay hướng dẫn tình dục.

Không phải. Nhưng nếu phải thì cũng không tệ lắm. Hầu hết mọi người còn phải học nhiều điều về tình dục, và cách diễn tả tuyệt vời nhất, hữu ích nhất của nó.

Tuy nhiên, Ta vẫn đang tìm cách để minh họa cho những điểm lớn hơn. Càng nhiều khoái lạc người đem lại cho chính mình, càng nhiều khoái lạc người có thể đem cho người khác. Tương tự, nếu người mang lại cho mình càng nhiều khoái lạc trong quyền lực, người càng có nhiều quyền lực để chia sẻ cho những người khác. Cũng thế đối với tiếng tăm, giàu có, vinh quang, thành công hay bất cứ điều gì khác làm cho người cảm thấy sướng.

Và nhân tiện, Ta nghĩ rằng đã tới lúc chúng ta nhìn xem tại sao một điều gì đó làm cho người “cảm thấy sướng.”

Okay – tôi chịu thua rồi. Tại sao vậy?

“Cảm thấy sướng” là cách linh hồn đang la lớn “Đây là người mà tôi là!”

Có bao giờ người đang ở trong lớp học, khi có thầy giáo tham dự - gọi tên – và khi tên người được gọi, người phải trả lời “ạ có em” chưa?

Có chứ.

Được rồi, “cảm giác sướng” là cách nói của “ở đây” của linh hồn!

Bây giờ nhiều người chế giễu cái ý niệm “làm cái gì mình cảm thấy sướng.” Họ nói đây là con đường đưa tới hỏa ngục. Nhưng Ta nói đó là đường đưa tới thiên đàng đấy!

Dĩ nhiên, còn tùy thuộc nhiều vào điều mà người nói “cảm thấy sướng.” Nói cách khác, loại kinh nghiệm nào người cảm thấy sướng nào? Nhưng Ta nói người điều này – không có loại tiến hóa nào từng xảy ra thông qua việc đào thải. Nếu người muốn tiến hóa, đó không phải vì người đã có thể thành công phủ nhận với chính mình những điều mà người biết là “cảm thấy sướng,” nhưng vì người đã cho mình được những khoái lạc ấy – và tìm thấy điều gì đó còn lớn lao hơn. Vì làm sao người có thể biết rằng có điều gì đó “lớn hơn” nếu người chưa bao giờ ném thử cái “nhỏ hơn”?

Tôn giáo muốn người chấp nhận lời của nó. Đó là lý do mọi tôn giáo cuối cùng đều thất bại.

Đằng khác, Linh đạo thì luôn thành công. Tôn giáo đòi người học từ kinh nghiệm của những người khác. Linh đạo thúc đẩy người tìm kiếm kinh nghiệm cho chính mình.

Tôn giáo không thể chấp nhận Linh đạo. Nó không thể chịu đựng nó. Vì linh đạo mang người tới một kết luận khác hơn một tôn giáo nào đó – và điều này không

một tôn giáo nào có thể chịu được.

Tôn giáo khuyến khích người tìm hiểu những suy nghĩ của người khác và chấp nhận đó là của mình. Linh đạo mời người vượt đi những suy nghĩ của người khác và đến với tư tưởng của chính mình.

“Cảm thấy sượng” là cách người đang nói với mình rằng tư tưởng mới nhất của người là sự thật, rằng lời nói cuối cùng của người là khôn ngoan, rằng hành động cuối cùng của người là yêu mến.

Để nhận ra người đã tiến bộ được bao xa, đo lường xem người tiến hóa đến độ nào, chỉ cần nhìn xem điều làm người “cảm thấy sượng.”

Nhưng đừng tìm cách ép buộc sự tiến hóa của người đi xa hơn, nhanh hơn – bằng cách phủ nhận cái người cảm thấy sượng, hoặc bước ra xa nó.

Tự phủ nhận là tự phá hoại.

Nhưng cũng nên biết điều này – tự điều độ không phải là tự phủ nhận. Điều chỉnh hành vi của mình là một chọn lựa chủ động để làm hoặc không làm điều gì, dựa trên quyết định của mình đối với người mà họ là. Nếu người tuyên bố rằng người là một người tôn trọng quyền lợi của người khác, một quyết định không ăn cắp đồ của họ, không cưỡng hiếp hoặc tước đoạt, khó có thể là quyết định tự hủy hoại mình. Đó là tuyên bố về chính mình. Đó là lý do tại sao người ta nói rằng thước đo xem người tiến hóa tới đâu là cái làm cho mình cảm thấy sượng.

Nếu hành động vô trách nhiệm, nếu cư xử một cách mà người biết có thể làm hại người khác hoặc gây ra khó khăn, đau đớn, là điều làm người “cảm thấy sượng”, khi ấy người chưa tiến hóa nhiều đâu.

Ở đây, ý thức là chìa khóa. Và nhiệm vụ của người lớn trong gia đình và cộng đồng là tạo nên và lan tỏa ý thức này nơi người trẻ. Điều đó tương tự như công việc các sứ giả của Thiên Chúa, là tăng cường ý thức giữa mọi người, để họ có thể hiểu rằng điều gì được làm cho hoặc làm cho ai, hoặc cho tất cả, vì tất cả chúng ta là Một.

Khi người đến từ chúng ta tất cả là Một, hầu như không thể nào tìm thấy rằng làm tổn thương ai đó lại “cảm thấy sượng.” Cái gọi là “hành vi vô trách nhiệm” biến mất. Chính trong những tham số này, hữu thể tiến hóa sẽ tìm cách cảm nghiệm sự sống. Chính trong những tham số này, Ta nói rằng cho phép các người có tất cả mọi thứ mà sự sống đem lại – và người sẽ khám phá nó có nhiều cái để đem lại hơn là người từng tưởng tượng.

Người là điều người cảm nghiệm. Người cảm nghiệm cái mà người biểu lộ. Người biểu lộ cái mà người phải biểu lộ. Người có cái mà người tự ban cho mình.

Tôi thích điều này, nhưng chúng ta có thể quay lại câu hỏi ban đầu không?

Được. Ta đã tạo ra hai giới tính vì cùng một lý do Ta đặt “âm” và “dương” trong mọi sự - trong toàn thể vũ trụ! Chúng là thành phần của âm và dương, cái giống đực và giống cái này. Chúng là biểu lộ sống động nhất về âm dương trong thế giới này.

Họ là âm và dương... trong hình thể. Một trong nhiều hình thức vật lý.

Âm và dương, đây và đó... cái này và cái kia... trên và dưới, nóng và lạnh, lớn và nhỏ, nhanh và chậm... vật chất và phản vật chất...

Tất cả chúng đều cần thiết để người cảm nghiệm cuộc sống như người biết.

Làm thế nào chúng tôi có thể diễn tả tốt nhất cái được gọi là năng lượng tình dục này?

Yêu thương. Cởi mở.

Vui vẻ. Thích thú.

Mãnh liệt. Say mê. Thánh thiện. Lãng mạn.

Hài hước. Hồn nhiên. Rung động. Sáng tạo. Không lúng túng. Gợi cảm.

Và dĩ nhiên, thường xuyên.

Có những người nói rằng mục đích duy nhất hợp pháp của tính dục con người là sinh sản.

Vớ vẩn. Sinh sản là một hậu quả đẹp, chứ không phải là ý tưởng hợp lý của hầu hết kinh nghiệm tính dục của con người. Ý niệm cho rằng tình dục chỉ để làm ra các em bé thật là ấu trĩ, và suy nghĩ kéo theo cho rằng vì thế mà phải ngưng làm tình sau khi thụ thai đưa bé cuối cùng thì còn tệ hại hơn là ấu trĩ nữa. Nó vi phạm bản chất con người, và đó là bản chất Ta đã ban cho các người.

Sự thể hiện về mặt tính dục là kết quả không tránh khỏi của một quy trình vĩnh cửu của việc thu hút và tuôn đổ năng lượng có chu kỳ nhằm cấp nhiên liệu cho cả cuộc sống.

Ta đã sắp đặt trong mọi thứ một năng lượng để truyền tín hiệu của nó đi khắp cả vũ trụ. Mỗi một người, con vật, cây cỏ, hòn đá, cây cối – mọi thứ thuộc thế giới vật lý – đều gửi ra năng lượng, như một máy phát tín.

Người đang gửi đi năng lượng, phát ra năng lượng – ngay bây giờ, từ trung tâm hữu thể người đi đủ mọi phương hướng. Năng lượng này – là người – đi ra

ngoài dưới dạng sóng. Năng lượng rời khỏi người, xuyên qua các bức tường, vượt qua các dãy núi, băng qua mặt trăng, và đi vào Vĩnh Cửu. Nó không bao giờ, chưa bao giờ ngừng lại.

Mọi tư tưởng người từng có đều nhuộm màu cho năng lượng này. (Khi người nghĩ đến một ai, nếu người đó đủ nhạy cảm, họ có thể cảm thấy điều đó.) Mọi lời người từng nói ra đều định hình cho nó. Mọi điều người từng làm đều ảnh hưởng đến nó.

Rung động, tốc độ, bước sóng, tần số bức xạ thay đổi và thay đổi thường xuyên cùng với suy nghĩ, tâm trạng, cảm xúc, lời nói và hành động của người.

Người đã nghe câu “phát ra rung động tốt.” và câu ấy đúng. Rất chính xác đấy! Bây giờ, mọi người khác đều đang làm thế một cách tự nhiên. Và thỉnh thoảng cũng thế - khoảng không giữa các người đều tràn đầy năng lượng; một ma trận các rung động đan xoắn quấn quýt lấy nhau, tạo thành một tấm thảm phức tạp hơn mọi thứ mà người có thể tưởng tượng ra.

Tấm thảm này là trường năng lượng kết hợp mà người đang sống ở trong đó. Nó mạnh mẽ và ảnh hưởng đến mọi thứ. Kể cả người.

Rồi người lại phát ra rung động mới tạo thành, cũng được lèn chặt như người bằng những rung động đi vào được nhắm tới người, và những rung động ấy đến lượt nó lại thêm vào và thay đổi ma trận. Ma trận đến lượt nó lại ảnh hưởng tới trường năng lượng của mọi người khác, lèn chặt những rung động chúng gửi đi, tác động vào Ma trận – tác động đến người.

Bây giờ người có thể nghĩ đây chỉ là một ảo ảnh hoang đường, nhưng người có bao giờ bước vô một căn phòng, nơi “không khí đậm đặc đến độ có thể cắt ra bằng một con dao” chưa?

Hoặc có bao giờ người đã nghe về hai khoa học gia làm việc về cùng một vấn đề, đồng thời ở hai nửa địa cầu – mỗi người làm việc với vấn đề mà không biết đến người kia, và mỗi người thỉnh thoảng đi đến một giải pháp đồng thời, độc lập chưa?

Chuyện ấy thường xảy ra lắm, và là một vài biểu hiện rõ ràng hơn của Ma Trận.

Ma Trận – trường năng lượng kết hợp hiện nay trong bất kỳ tham số được cho – là một rung động mạnh mẽ. Nó có thể trực tiếp tác động, ảnh hưởng, và tạo ra các vật thể và biến cố vật lý.

(“Nơi nào có hai hoặc nhiều người tụ họp lại nhân danh Ta...”)

Tâm lý phổ thông ở các người đã gọi Ma Trận năng lượng này bằng cái tên

“Ý Thức Tập Thể”. Nó có thể, và đã ảnh hưởng đến mọi thứ trên hành tinh này: các viễn cảnh chiến tranh và các cơ hội hòa bình; các xáo trộn địa vật lý hoặc một hành tinh im lặng; bệnh tật lan rộng hay sự thịnh vượng toàn cầu.

Tất cả là hậu quả của ý thức.

Cũng thế, còn nhiều biến cố và tình trạng đặc biệt trong đời sống cá nhân của người nữa.

Điều này nghe hấp dẫn thật, nhưng có liên quan gì tới tình dục đâu?

Kiên nhẫn đi nào. Ta đang đi tới gần đó.

Cả thế giới trao đổi năng lượng trong từng giây phút.

Năng lượng của người đang đẩy ra, đụng chạm mọi thứ khác. Mọi thứ và mọi người khác đang đụng chạm người. Nhưng bây giờ một điều thú vị xảy ra. Tại một điểm nào đó giữa đường, giữa người và mọi thứ khác – những năng lượng này gặp nhau.

Để mô tả sinh động hơn, hãy hình dung hai người trong một căn phòng. Họ ở hai phía của một căn phòng. Chúng ta sẽ gọi họ là Tom và Mary.

Bây giờ năng lượng cá nhân của Tom đang truyền các tín hiệu về Tom thành một vòng tròn 360 độ trong vũ trụ. Một số năng lượng trong đó đụng phải Mary.

Trong khi ấy, Mary cũng đang phát ra năng lượng của chính cô – một số trong đó đụng phải Tom.

Nhưng những năng lượng này gặp nhau theo một cách thức người có thể không bao giờ nghĩ tới. Chúng gặp nhau ở ngay giữa Tom và Mary.

Ở đây, năng lượng kết hợp với nhau (nhớ là cho đến giờ, các năng lượng này là những hiện tượng vật lý; chúng có thể đo lường được, cảm thấy được) và kết hợp tạo thành một đơn vị năng lượng mới, chúng ta sẽ gọi là “Tomary.” Đó là năng lượng của Tom và Mary kết hợp lại.

Tom và Mary rất có thể gọi năng lượng này là Thân Thể Giữa Chúng Ta – vì nó chỉ là như thế: một cơ thể năng lượng mà cả hai đều có kết nối, cả hai đang cung cấp nguồn năng lượng liên tục chảy vào đó, và nó đang gửi năng lượng lại cho hai “nhà tài trợ” theo sợi chỉ, hoặc ống nối, hoặc đường ống luôn tồn tại trong Ma Trận.)

Chính cái kinh nghiệm này về “Tomary” là sự thật về Tom và Mary. Cả hai được lôi kéo tới Sự Hiệp Nhất Thiên Thần này. Vì họ cảm thấy, dọc theo ống, niềm hoan lạc tinh tế của Thân Thể Ở Giữa, của Một được kết hợp, của Hiệp Nhất

Thánh.

Tom và Mary, đứng ở đằng xa, có thể cảm thấy – một cách thể lý, điều đang diễn ra trong Ma Trận. Cả hai được lôi kéo khẩn thiết về phía kinh nghiệm này. Họ muốn tiến lại với nhau! Ngay lập tức!

Bây giờ “cuộc huấn luyện” của họ bắt đầu. Thế giới đã luyện cho họ chậm lại, không tin vào cảm giác, bảo vệ họ chống lại “tổn thương,” gương lại.

Nhưng linh hồn muốn biết “Tomary” – ngay bây giờ!

Nếu cả hai may mắn, họ sẽ đủ tự do để gạt nỗi sợ qua một bên và tin vào tình yêu đang có ở đó.

Bây giờ họ sẽ bị lôi kéo không thể cưỡng lại được, hai người bọn họ, đến với Thân Thể Ở Giữa Họ. TOMARY đang được cảm nghiệm về mặt siêu hình rồi, và Tom và Mary sẽ muốn cảm nghiệm nó trên phương diện vật lý. Vì thế họ sẽ tiến lại gần hơn. Không phải là tiến lại gần nhau. Với người quan sát thì có vẻ là như thế. Nhưng họ, mỗi người đang tìm cách tiến lại gần với TOMARY. Họ đang cố gắng vươn tới chỗ của Hiệp Nhất Thân Thiêng đã hiện diện ở giữa họ. Nơi mà họ đã biết họ là Một – và Nên Một là gì.

Thế là họ di chuyển về phía “cảm giác” mà họ đang cảm nghiệm, và, khi họ vượt qua khoảng cách giữa họ, khi họ rút ngắn sợi dây, năng lượng mà cả hai đang gửi đi đến TOMARY sẽ đi một đoạn đường ngắn hơn trước, và vì thế mạnh mẽ hơn.

Họ vẫn đi lại gần hơn nữa. Khoảng cách càng ngắn, cường độ càng lớn. Họ di chuyển càng gần lại hơn. Một lần nữa cường độ lại tăng lên.

Bây giờ họ chỉ còn cách nhau có vài mét. Thân Thể Giữa Họ trở nên nóng và sáng lấp lánh. Rung động với tốc độ kinh khủng. “Mối liên hệ với và từ TOMARY dày đặc hơn, rộng hơn, sáng hơn, bùng cháy do truyền đi năng lượng khổng lồ. Cả hai “bùng cháy ước muốn.” Họ cháy rồi!

Họ vẫn nhích lại gần hơn.

Bây giờ, họ chạm nhau.

Cảm giác gần như không chịu nổi nữa. Tuyệt. Vào lúc họ chạm nhau, họ cảm thấy tất cả năng lượng của TOMARY – tất cả cái chất được lèn chặt, được hợp nhất cao độ của Hữu Thể Kết Hợp.

Nếu người mở ra với sự nhạy cảm lớn nhất của mình, người sẽ có thể cảm thấy cái năng lượng tinh tế, siêu phàm này, như một cái nhói khi người chạm vào – đôi khi cái nhói này sẽ chạy xuyên qua người, hoặc như sức nóng khi người chạm vào, sức nóng mà người cũng cảm thấy đột ngột trên khắp toàn thân – nhưng tập

trung sâu xa trong luân xa ở phía dưới, hoặc trung tâm năng lượng.

Nó sẽ đốt cháy đặc biệt ở chỗ đó, và Tom và Mary bây giờ có thể nói là cảm thấy “nóng” vì nhau!

Bây giờ cả hai ôm nhau, và họ lấp đi thêm khoảng cách giữa họ, với Tom, Mary và Tomary tất cả lấp đầy hầu như cùng một không gian. Tom và Mary có thể cảm thấy Tomary ở giữa họ - và họ còn muốn đến gần nhau hơn nữa – hòa tan với Tomary theo nghĩa đen. Trở nên Tomary về mặt thể lý.

Ta đã tạo ra trong cơ thể người nam và người nữ một cách để làm điều đó. Tại thời điểm này, cơ thể của Tom và Mary sẵn sàng làm điều đó. Cơ thể Tom bây giờ sẵn sàng đi vào Mary theo nghĩa đen. Cơ thể Mary sẵn sàng tiếp nhận Tom vào mình theo nghĩa đen.

Cái ngứa ngáy, cái nóng bây giờ trở nên cao độ hơn. Nó... thật khó diễn tả được. Hai thân xác kết hợp. Tom, Mary và Tomary trở nên Một. Trong xác thịt.

Năng lượng vẫn chảy giữa họ. Cấp bách. Nồng nàn.

Họ thở hỗn hển. Họ chuyển động. Họ không thể chiếm lấy nhau cho đủ, không thể đến gần nhau cho đủ. Họ cố gắng đến gần. Gần. GẦN HƠN NỮA.

Họ bùng nổ - đúng nghĩa đen, và cả thân xác họ co giật. Rung động gửi những run rẩy tới đầu ngón tay họ. Trong sự bùng nổ của sự nên một, họ biết được Thiên Chúa, Alpha và Omega, Tất Cả và Không Có Gì, Yếu Tính của sự sống – Kinh nghiệm về Cái Là.

Có những hóa lý nữa. Hai người trở nên Một và một thực thể thứ ba thường được tạo ra từ hai, dưới hình thức vật lý.

Như vậy, một bức tranh về TOMARY được tạo ra. Thịt bởi thịt họ. Máu bởi máu họ. Họ đã tạo ra sự sống theo nghĩa đen!

Ta đã chẳng nói các người là các Thiên Chúa sao?

Đó là bản mô tả đẹp nhất về tính dục con người tôi đã từng được nghe.

Người thấy vẻ đẹp ở nơi người muốn nhìn thấy. Người thấy cái xấu ở nơi người sợ phải nhìn thấy cái đẹp.

Người sẽ ngạc nhiên khi biết có bao nhiêu người nhìn thấy điều Ta vừa nói là xấu.

Không, nó không xấu. Tôi đã nhìn thấy quá nhiều sợ hãi, và xấu xa mà thế giới đã đặt xung quanh tình dục. Nhưng Ngài cũng làm sinh ra cả đồng câu hỏi.

Ta có mặt ở đây để trả lời chúng. Nhưng hãy để cho Ta tiếp tục câu chuyện của Ta thêm một chút nữa, trước khi ngươi bắt đầu ném chúng vào Ta.

Vâng, xin mời Ngài.

Vũ điệu mà Ta vừa mô tả, sự tương tác năng lượng mà Ta vừa giải thích, đang xảy ra trong mọi lúc, trong và với mọi sự.

Năng lượng của ngươi – tỏa ra từ ngươi như một Cây Đèn Vàng – không ngừng tương tác với mọi thứ và mọi người khác. Càng gần nhau, năng lượng càng mạnh. Càng xa, năng lượng càng tinh tế. Nhưng ngươi không bao giờ hoàn toàn cắt đứt khỏi bất cứ điều gì.

Có một điểm ở giữa ngươi và mọi người khác, vật và nơi khác. Chính ở đó, hai năng lượng gặp nhau, tạo thành một đơn vị năng lượng thứ ba, ít đậm đặc hơn, nhưng không kém thật.

Mọi người và mọi thứ trên hành tinh và trong vũ trụ đều đang phát ra năng lượng theo mọi hướng. Năng lượng này hòa trộn với mọi năng lượng khác, giao với nhau thành một mẫu phức tạp, vượt quá khả năng phân tích của mọi máy tính mạnh nhất của các ngươi.

Các năng lượng đang đan chéo, trộn lẫn, xoắn xuýt vào nhau giữa mọi thứ mà ngươi gọi là vật lý là cái giữ các vật chất thể lý lại với nhau.

Đây là Ma Trận, mà Ta đã nói tới. Đọc theo Ma Trận này, các ngươi gửi đi những tín hiệu cho nhau – những thông điệp, ý nghĩa, chữa lành và những tác động vật lý khác – đôi khi được tạo ra bởi những cá nhân, nhưng hầu hết là bởi ý thức đám đông.

Như Ta đã giải thích, vô số năng lượng ấy thu hút nhau. Đây được gọi là Định Luật Hấp Dẫn. Trong luật này, Giống Nhau hấp dẫn Giống Nhau.

Những Ý Nghĩ Giống Nhau hấp dẫn Ý Nghĩ Giống Nhau trong Ma Trận – và khi có đủ những năng lượng giống nhau “dính chùm lại”, những rung động của chúng trở nên nặng nề hơn, chúng chậm lại – và đôi khi trở nên Vật Chất.

Các tư tưởng tạo ra dạng thức vật lý – và khi nhiều người suy nghĩ cùng một điều, rất có khả năng suy nghĩ của họ tạo thành một Thực Tại.

(Đó là lý do tại sao “Chúng tôi sẽ cầu nguyện cho bạn” là một tuyên bố mạnh mẽ dường ấy. Có đủ bằng chứng về hiệu quả của lời cầu nguyện hiệp nhất đủ để viết một cuốn sách.)

Điều cũng đúng là những suy nghĩ không giống lời cầu nguyện cũng có thể tạo ra “hiệu ứng.” Một ý thức toàn cầu về sợ hãi chẳng hạn, hay tức giận, thiếu

thốn, không đủ, có thể tạo ra kinh nghiệm ấy – trên khắp địa cầu hoặc trong một địa phương nhất định, nơi những ý nghĩ tập thể ấy là mạnh nhất.

Quốc gia trên Trái Đất mà người gọi là Hợp chủng quốc chẳng hạn, từ lâu đã nghĩ nó là một quốc gia “dưới Thiên Chúa, không thể chia cắt được, có tự do và công lý cho tất cả mọi người.” Không phải tình cờ khi quốc gia này trở nên thịnh vượng nhất trên Trái Đất. Cũng không đáng ngạc nhiên khi quốc gia này từ từ mất đi tất cả những gì nó đã mất nhiều công sức để dựng nên – vì quốc gia này hình như đã đánh mất tầm nhìn của mình.

Cụm từ “dưới Thiên Chúa, không thể chia cắt” có nghĩa là như thế - nó diễn tả Chân Lý Phổ Quát của sự Hiệp Nhất, Nên Một: một Ma Trận rất khó phá hủy. Nhưng Ma Trận đã suy yếu. Tự do tôn giáo đã trở nên biên giới chính đáng về sự khoan dung tôn giáo. Tự do cá nhân đã biến mất khi trách nhiệm cá nhân biến mất.

Ý niệm về trách nhiệm cá nhân đã bị bóp méo để trở thành “mọi người vì mình.” Đây là triết lý mới, nó gọi về truyền thống châu Mỹ ban đầu về chủ nghĩa cá nhân thô sơ.

Nhưng ý nghĩa ban đầu của trách nhiệm cá nhân mà viễn tượng và giấc mơ của nước Mỹ dựa trên đó có ý nghĩa sâu xa nhất và diễn tả cao nhất trong khái niệm Tình Huynh Đệ.

Điều làm cho nước Mỹ thành vĩ đại không phải là mọi người nỗ lực cho sự sống còn của mình, song là mỗi người nhận lấy trách nhiệm cá nhân của mình cho sự sống còn của tất cả.

Hoa Kỳ là một quốc gia không quay lưng lại với người đói, không bao giờ nói không với người thiếu thốn, sẽ mở rộng vòng tay với người mệt mỏi và người vô gia cư, và sẽ chia sẻ sự giàu có của mình với thế giới.

Nhưng khi Hoa Kỳ trở nên vĩ đại, người Mỹ trở nên tham lam. Không phải tất cả, nhưng nhiều người. Và khi thời gian tiếp diễn, càng ngày số này càng nhiều hơn.

Khi người Mỹ thấy được rằng có thể có được nó thì tốt dường nào, họ tìm cách để có nó nhiều hơn nữa. Nhưng chỉ có một cách để có nhiều hơn và hơn và hơn nữa. Một người khác phải có ít đi và ngày càng ít đi.

Khi lòng tham đã thay thế cho sự vĩ đại trong cá tính của người Mỹ, càng có ít chỗ hơn cho sự thông cảm với những người nhỏ bé nhất trong loài người. Những người kém may mắn hơn thì được cho là do lỗi lầm đáng chết của chính họ nếu họ không có nhiều hơn. Xét cho cùng, Hoa Kỳ là Vùng Đất của Cơ Hội, chứ còn gì nữa? Không có ai trừ những người kém may mắn thấy rằng có thể thừa nhận rằng cơ hội của Hoa Kỳ bị giới hạn cho những người đã ở trong guồng rồi. Nói chung, số ấy không bao gồm nhiều nhóm thiểu số, như những nhóm da màu hoặc giới tính.

Người Mỹ trở nên kiêu ngạo trên trường quốc tế nữa. Khi hàng triệu người chết đói trên khắp địa cầu, người Mỹ vứt đi mỗi ngày một lượng thức ăn đủ nuôi sống cả hàng quốc gia. Hoa Kỳ quả thật có quảng đại với một số nước – nhưng càng ngày chính sách đối ngoại của nó trở nên một sự bành trướng của các lợi ích được bảo đảm của mình. Hoa Kỳ giúp những người khác khi việc đó cũng phục vụ cho Hoa Kỳ khi làm như thế. (Tức là, khi nó phục vụ cho cơ cấu quyền lực của Hoa Kỳ, hàng quý tộc giàu có nhất Hoa Kỳ, hoặc bộ máy quân sự bảo vệ những tầng lớp cao quý ấy – và tài sản chung của họ.)

Lý tưởng nền tảng của Hoa Kỳ - Tình Huynh Đệ đã bị xói mòn. Bây giờ, mọi buổi nói chuyện về “giữ tình huynh đệ” đều được bắt gặp với một nhãn hiệu mới của chủ nghĩa Hoa Kỳ - một đầu óc sắc bén hướng đến cái nó có để giữ lấy làm của mình, và một lời sắc bén cho bất cứ ai trong số những người kém may mắn dám đòi phần công bằng cho họ, để những đau khổ của họ được che lại.

Mỗi người phải có trách nhiệm về bản thân, điều đó là đúng không thể phủ nhận. Nhưng Hoa Kỳ - và thế giới của người – chỉ có thể thực sự làm việc khi mọi người đều muốn chịu trách nhiệm về tất cả các người như một Toàn Thể.

Vậy là Ý Thức Tập Thể tạo ra những kết quả tập thể.

Chính xác. Và điều này đã được chứng tỏ nhiều lần trong suốt lịch sử của các người.

Ma Trận tự lôi kéo nó tới chính nó – đúng như các nhà khoa học nơi các người đã mô tả cái gọi là hiện tượng Lỗ Đen. Nó lôi kéo năng lượng giống nhau tới năng lượng giống nhau, thậm chí các vật thể vật lý lại với nhau.

Những vật thể ấy khi ấy phải đẩy nhau – di chuyển ra xa, bằng không chúng sẽ hòa trộn vào nhau mãi mãi, biến mất khỏi hình thức hiện tại và mang lấy một hình thức mới.

Mọi hữu thể có ý thức đều trực giác biết được điều này, vì thế mọi hữu thể có ý thức đều di chuyển ra xa Lò Nung Vĩnh Cửu để duy trì quan hệ của chúng với các hữu thể khác. Nếu không, chúng sẽ bị hòa tan với các hữu thể khác, và cảm nghiệm sự Nền Một Mãi Mãi.

Đây là tình trạng mà chúng ta đã xuất phát từ đó.

Khi đã ra khỏi tình trạng này, chúng ta không ngừng bị hấp dẫn lại vào đó.

Chuyển động lên xuống, “tới và lui” này là nhịp điệu căn bản của vũ trụ, và mọi thứ trong đó. Đây là tình dục – Sự Trao đổi Năng Lượng Cộng Hưởng.

Người không ngừng được hấp dẫn, lôi kéo hướng về sự hiệp nhất với nhau (và với tất cả những gì trong Ma Trận), thế rồi, vào Giây Phút Hiệp Nhất, được đẩy

bởi chọn lựa của ý thức ra khỏi sự Hiệp nhất ấy. Chọn lựa của người là được tự do đối với Nó, để người có thể cảm nghiệm điều ấy. Vì một khi người trở nên thành phần của Sự Hiệp Nhất ấy và vẫn còn ở đó, người không thể biết được nó là Hiệp Nhất, vì người không còn biết đến sự Tách Rời nữa.

Nói cách khác: để Thiên Chúa biết được Chính Nó là Tất Cả của Nó, Thiên Chúa phải biết được về Chính Nó như không phải Tất Cả của Nó.

Trong người, và trong mọi đơn vị năng lượng khác của vũ trụ - Thiên Chúa biết Chính Nó như là những Phần của Tất Cả - và như thế, cho Chính Nó khả năng biết được Chính Nó như là Tất Cả trong Tất Cả trong Kinh Nghiệm của Chính Nó.

Ta chỉ có thể kinh nghiệm cái Ta là bằng cách trải nghiệm điều Ta không là. Nhưng Ta là điều Ta không là, và vì thế người thấy được cái chia rẽ của Thiên Chúa. Vì thế mới có câu: Ta Là điều Ta Là.

Bây giờ, như Ta đã nói, hiện tượng lên xuống tự nhiên, nhịp điệu tự nhiên của vũ trụ, là điển hình cho tất cả sự sống, bao gồm mọi chuyển động tạo nên sự sống trong thực tại của người.

Các người được lôi kéo hướng về nhau, như thế bởi một lực hút mạnh nào đó, chỉ để rút ra xa và tách rời, chỉ để đẩy nhanh lại với nhau lần nữa, một lần nữa tách rời, và một lần nữa đam mê, thềm muốn, cấp bách tìm tới sự hợp nhất trọn vẹn.

Hợp lại-tách ra, hợp lại-tách ra, hợp lại-tách ra, cơ thể các người khiêu vũ trong một chuyển động rất cơ bản, rất bản năng, đến độ người có rất ít ý thức để hành động có chủ ý. Ở một điểm nào đó, người chuyển sang tự động. Không ai cần bảo cho cơ thể người biết phải làm gì. Chúng chỉ đơn giản làm điều đó – với sự hối thúc của cả cuộc sống.

Đây là bản thân sự sống, đang bày tỏ chính nó như là chính sự sống.

Và đây là chính sự sống đang tạo ra sự sống mới trong lòng kinh nghiệm của chính nó.

Cả sự sống làm việc trong một nhịp điệu như thế; cả sự sống LÀ nhịp điệu.

Và như thế, cả sự sống được thấm đẫm nhịp điệu nhẹ nhàng của Thiên Chúa, điều mà người gọi là chu kỳ cuộc sống.

Lương thực lớn lên theo chu kỳ. Các mùa đến và đi. Các hành tinh xoay và xoay tròn. Mặt trời bùng nổ và nổ vào trong, và bùng nổ ra ngoài lần nữa. Vũ trụ hít vào thở ra. Tất cả xảy ra, tất cả, theo chu kỳ, nhịp điệu, trong những rung động phù hợp với tần số của Thiên Chúa – Tất Cả.

Vì Thiên Chúa là Tất Cả, và Thiên Chúa là mọi sự, và không có gì khác là cả. Và tất cả những điều đã có từ trước vô cùng, bây giờ, và đời đời hằng có, là thế giới của người không có kết thúc.

Amen.

8

Điều thú vị khi nói chuyện với Ngài là Ngài luôn để lại cho tôi nhiều câu hỏi hơn là câu trả lời. Bây giờ tôi có nhiều câu hỏi về chính trị cũng như về tình dục!

Có người nói hai thứ ấy là một, và trong chính trị tất cả những gì các người làm luôn là –

Khoan đã nào! Ngài lại sắp sửa nói tục phải không?

Chà, đúng vậy, Ta nghĩ rằng Ta sẽ gây sốc chút ít cho người.

Chà chà! Cắt đi thôi! Thiên Chúa không nên nói chuyện kiểu ấy!

Thế tại sao người lại nói được?

Hầu hết chúng tôi đều không làm thế.

Người mà không cái quái gì.

Những người kính sợ Thiên Chúa đều không nói thế.

Ồ, Ta hiểu rồi, người phải sợ Thiên Chúa để không xúc phạm đến Người.

Mà ai nói rằng Ta bị xúc phạm do một lời đơn giản vậy?

Và, cuối cùng, người không thấy thú vị sao, một lời nói mà ai đó trong các người sử dụng khi đang cao hứng để mô tả tình dục vĩ đại, người cũng dùng như lời sỉ nhục nặng nhất của người? Điều đó không nói gì cho người về cách người cảm nhận về tính dục sao?

Tôi nghĩ Ngài nhầm lẫn rồi. Tôi không cho là người ta dùng những từ ấy để mô tả giây phút làm tình thực sự lãng mạn, ngây ngất đâu.

Ồ thật không? Người có bao giờ ở lại trễ trong một phòng ngủ nào chưa?

Chưa. Ngài thì sao?

Ta ở trong mọi phòng ngủ - trong mọi lúc.

Oái, điều này sẽ làm cho chúng tôi cảm thấy thoải mái đây.

Cái gì? Người nói rằng các người làm những chuyện trong phòng ngủ mà các người không muốn làm trước mặt Chúa?

Ai cũng không thoải mái nếu có ai đang nhìn, càng ít thoải mái hơn nếu

đó là Chúa.

Nhưng trong một số nền văn hóa sơ khai, một số người vùng Polynesian – làm tình được thực hiện hoàn toàn công khai.

Vâng, nhưng hầu hết mọi người đều chưa tiến tới mức độ tự do như vậy. Thực tế là họ sẽ coi những hành vi ấy là sự thoái hóa – về một tình trạng vô đạo, sơ khai.

Những người mà người gọi là “dân ngoại” ấy rất tôn trọng sự sống. Họ không biết đến chuyện hãm hiếp, và hầu như không có giết chóc trong xã hội của họ. Xã hội các người đặt tình dục – một chức năng rất tự nhiên, rất con người – vào dưới tấm phủ, rồi nhìn xung quanh và giết chết những người đang ở bên ngoài. Đó là sự tỵ tưu!

Các người đã làm cho tình dục thành dơ bẩn, đáng hổ thẹn, chuyện cấm kỵ, đến nỗi các người bối rối khi làm nó!

Vô lý. Hầu như ai cũng có một cảm thức chùng mực – thậm chí họ còn nói là cảm thức bậc cao – về tình dục. Họ xem nó là một tương tác riêng tư; với một số người, là một phần thánh thiêng trong quan hệ của họ.

Thiếu riêng tư không đồng nghĩa với thiếu sự thánh thiêng. Hầu hết mọi nghi thức thánh của nhân loại đều được thực hiện ở chỗ công cộng.

Đừng nhầm lẫn sự riêng tư với sự thánh thiêng. Hầu hết các hành vi tồi tệ nhất của các người đều diễn ra trong riêng tư, và các người chỉ dành hành vi tốt đẹp nhất của mình để bày ra công cộng thôi.

Đây không phải là một lý lẽ biện minh cho tình dục chỗ công cộng; nó chỉ là một lưu ý rằng sự riêng tư không nhất thiết tương đồng với sự thánh thiêng – và sự công khai cũng không cướp đi sự thánh thiêng của người đầu.

Còn về sự chùng mực, nguyên cái từ ấy thôi và khái niệm hành vi đứng sau nó đã cản trở niềm vui vĩ đại nhất của người ta hơn bất kỳ một cơ cấu nào của con người, chỉ đứng sau ý niệm cho rằng Thiên Chúa là đáng thích trừng phạt, ý niệm dùng để kết thúc công việc.

Có vẻ như ngài không tin vào sự chùng mực.

Cái rắc rối của “chùng mực” là có ai đó phải đặt ra tiêu chuẩn. Điều này lập tức có nghĩa là hành vi của người bị giới hạn, định hướng, kiểm soát bởi ý niệm của một người khác về cái gì sẽ đem lại niềm vui cho người.

Trong các vấn đề về tính dục – cũng như trong mọi vấn đề khác – chuyện này còn có thể lớn hơn là “giới hạn” nữa; nó có thể phá hoại.

Ta không thể nghĩ được điều gì đáng buồn hơn là một người cảm thấy thích cảm nghiệm một điều gì đó, rồi khựng lại vì họ nghĩ rằng điều họ đang mơ ước, tưởng tượng có thể vi phạm “Tiêu Chuẩn về Sự Đúng Mục!”

Người nhớ nhé, đó không phải là một điều họ không nên làm – mà chỉ là điều vi phạm sự chùng mực thôi.

Không chỉ trong chuyện tính dục, mà trong cả đời sống, không bao giờ, đừng bao giờ không làm điều gì chỉ vì nó có thể vi phạm những tiêu chuẩn của một người khác về sự chùng mực.

Nếu Ta có một dán một khẩu hiệu trên xe hơi của Ta, nó sẽ là: HÃY VI PHẠM SỰ CHÙNG MỰC

Ta sẽ dán câu ấy trong mọi phòng ngủ.

Nhưng cảm thức của chúng tôi về cái gì là “đúng” và “sai” là cái gắn kết xã hội lại với nhau. Làm sao chúng tôi có thể sống chung nếu chúng tôi không đồng ý với nhau về điều đó được?

“Sự chùng mực” không liên quan gì tới các giá trị tương đối của các người về “đúng” hay “sai” cả. Các người có thể đồng ý rằng “giết người là sai,” nhưng tắm truồng dưới mưa có “sai” không? Các người có thể đồng ý với nhau rằng “xoi vợ hàng xóm” là “sai”, nhưng “lấy” vợ người có sai không? Hoặc để cho vợ xoi người một cách ngon lành có sai không?

“Chùng mực” ít khi nào chỉ các hạn chế pháp lý, nhưng thường chỉ các vấn đề đơn giản hơn, về cái gì được cho là “chùng mực.”

Hành vi “chùng mực” không luôn luôn là hành vi nằm trong cái mà người gọi là “lợi ích lớn nhất” của người. Hiếm khi nào nó là hành vi đem lại cho người niềm vui lớn nhất.

Trở lại với chuyện tính dục, vậy là Ngài nói rằng bất cứ hành vi nào cũng là hành vi được chấp nhận bao lâu có sự đồng thuận đôi bên giữa những người tham gia và bị ảnh hưởng?

Điều đó lại không đúng cho cả cuộc sống sao?

Nhưng đôi khi chúng tôi không biết ai sẽ chịu ảnh hưởng, hoặc ảnh hưởng tới mức nào.

Người phải nhạy bén với điều đó. Người phải ý thức sắc bén. Và nếu có chỗ nào người thực sự không biết được, và cũng không thể đoán ra, người phải nghiêng về phía Tình Yêu.

Câu hỏi trọng tâm cho **BÁT KỲ** quyết định nào là: “Tình yêu sẽ làm gì bây giờ?”

Tình yêu cho chính người, và tình yêu cho mọi người khác chịu ảnh hưởng hoặc liên quan.

Nếu người yêu nhau, người sẽ không làm bất cứ điều gì người tin rằng có thể hoặc sẽ làm tổn thương đến người kia. Nếu có vấn đề hoặc nghi ngờ gì, người sẽ chờ cho đến khi người có thể minh bạch về chuyện đó.

Nhưng điều đó nghĩa là những người khác có thể giữ tôi làm “con tin”. Họ chỉ cần nói rằng chuyện này chuyện kia sẽ làm họ “tổn thương”, và thế là hành động của tôi bị cản trở.

Chỉ có bởi Chính Người thôi. Chắc người cũng không muốn cản trở hành động của chính mình với những điều không làm hại người mà người yêu?

Nhưng nếu ngài cảm thấy bị tổn hại do không làm điều gì đó thì sao?

Khi ấy người phải nói với người yêu sự thật của người, rằng người đang cảm thấy tổn thương, thất vọng, nhụt chí do không làm điều gì đó; rằng người muốn làm điều này; rằng người muốn người yêu đồng ý để người có thể làm việc đó.

Người phải nỗ lực tìm kiếm sự đồng ý. Cố gắng đạt tới một sự thỏa hiệp; tìm kiếm một cách hành động nào để mọi người đều thắng lợi.

Và nếu không tìm thấy cách hành động thì sao?

Khi ấy Ta sẽ lặp lại điều đã nói trước kia: Phản bội chính người để không phản bội người khác là Phản Bội. Đó là Phản Bội Cao Nhất.

Shakespeare của các người đã nói như thế này: Với bản thân người, hãy thành thực, và phải đi theo nó, ngày cũng như đêm. Khi ấy người không thể sai lầm với bất cứ ai.

Nhưng một người luôn “đi theo” điều mình muốn sẽ trở thành một người rất ích kỷ. Tôi không thể tin được rằng Ngài lại cổ vũ điều này.

Người cho rằng người ta sẽ luôn làm điều mà người gọi là “chọn lựa ích kỷ.” Ta bảo người điều này: Con người có thể thực hiện chọn lựa cao nhất.

Nhưng Ta cũng bảo người điều này: Chọn lựa cao nhất không phải luôn là chọn lựa trông có vẻ phục vụ một người khác.

Nói cách khác, đôi khi chúng ta phải đặt mình lên hàng đầu.

Ồ, người luôn phải đặt mình lên hàng đầu. Thế rồi, tùy thuộc vào điều người đang cố làm hoặc người đang tìm cách trải nghiệm mà người mới chọn lựa.

Khi mục đích của người, mục đích đời người – là rất cao cả, thì các chọn lựa của người cũng sẽ như vậy.

Đặt chính mình lên hàng đầu không có nghĩa là trở nên cái người gọi là “ích kỷ” – nó có nghĩa là ý thức về bản thân.

Ngài đặt một nền tảng rất rộng để dẫn lối cho các việc của con người.

Chỉ bằng việc thực hành tự do lớn nhất, sự trưởng thành lớn nhất mới đạt được, hoặc thậm chí có thể được.

Nếu tất cả những gì người đang làm là đi theo quy tắc của một người khác, khi ấy người không lớn lên, mà là vâng lời.

Ngược với các cơ cấu của người, vâng phục không phải điều Ta muốn nơi người. Vâng phục không phải là trưởng thành, và trưởng thành là điều Ta ước ao.

Và nếu chúng tôi không trưởng thành, ngài sẽ ném chúng tôi vào hỏa ngục, phải vậy không?

Sai rồi. Nhưng Ta đã nói về điều này trong Cuốn 1, và chúng ta sẽ bàn dài chuyện ấy ở Cuốn 3.

Okay. Vậy, trong những tham số rộng lớn Ngài đã đặt ra, tôi có thể hỏi ngài vài câu hỏi về tình dục trước khi chúng ta khép lại đề tài này không?

Bắn đi.

Nếu tình dục là một phần tuyệt vời đến thế trong kinh nghiệm của con người, thế tại sao rất nhiều bậc thầy về linh đạo lại rao giảng sự tiết chế? Và tại sao có rất nhiều bậc tôn sư có vẻ sống độc thân?

Vì cùng một lý do, hầu hết trong số họ đã được khắc họa như là sống giản dị. Những người tiến tới một mức độ hiểu biết cao đều đem những ước muốn của thân xác vào quân bình với trí óc và linh hồn họ.

Các người là những hữu thể có ba phần, và hầu hết mọi người cảm nghiệm về họ như một thân thể. Ngay cả trí óc cũng bị lãng quên sau tuổi 30. Không ai đọc nữa. Không ai viết. Không ai dạy. Không ai học. Trí óc bị quên mất. Nó không được nuôi dưỡng. Nó không được mở rộng. Không có gì mới đưa vào. Lượng xuất ra tối thiểu được yêu cầu. Trí óc không được nuôi dưỡng. Nó không được đánh thức. Nó bị ru ngủ, dần ra. Các người làm tất cả những gì có thể để bứt nó ra. Truyền hình, phim ảnh, truyện giết gân rẻ tiền. Dù người làm gì đi nữa, đừng suy

nghĩ, đừng suy nghĩ, đừng suy nghĩ.

Thế là hầu hết mọi người sống đời sống trên một bình diện thân xác. Nuôi thân xác, mặc thân xác, cho thân xác “các món”. Hầu hết mọi người không đọc lấy một cuốn sách tốt – Ta muốn nói một cuốn sách từ đó họ có thể học điều gì đó – trong nhiều năm. Nhưng họ có thể nói với người toàn bộ chương trình truyền hình trong tuần. Có điều gì đó rất đáng buồn trong đó.

Sự thật là, hầu hết mọi người không muốn phải suy nghĩ. Họ bầu ra người lãnh đạo, họ ủng hộ chính quyền, họ chấp nhận những tôn giáo không đòi hỏi suy nghĩ độc lập.

Hãy làm mọi thứ tiện cho tôi. Hãy nói cho tôi phải làm gì.

Hầu hết mọi người muốn thế. Tôi ngồi đâu? Khi nào tôi đứng? Tôi nên chào như thế nào? Khi nào tôi trả tiền? Anh muốn tôi làm gì?

Quy tắc là gì? Đâu là những ranh giới của tôi? Hãy nói cho tôi, hãy nói cho tôi, hãy nói cho tôi. Tôi sẽ làm – chỉ cần có ai bảo tôi thôi!

Thế rồi họ chán ghét, vỡ mộng. Họ đi theo các quy tắc, họ làm như họ được bảo. Có gì sai lầm nhỉ? Mọi thứ hư hỏng từ lúc nào? Tại sao nó lại nát bét ra thế?

Nó tan vỡ vào lúc người từ bỏ cái đầu mình – công cụ sáng tạo vĩ đại nhất người có được. Đã tới lúc làm bạn với đầu người lại rồi. Hãy là bạn đồng hành với nó – nó cảm thấy cô đơn quá. Hãy nuôi dưỡng nó – nó đang chết đói đấy.

Một số người trong các người, một thiểu số thôi, đã hiểu rằng các người có một thân xác và một cái đầu. Các người đã đối xử tốt với cái đầu mình. Tuy nhiên, ngay cả trong số những người biết tôn trọng cái đầu và mọi thứ của nó – ít người học được cách sử dụng cái đầu hơn một phần mười khả năng của nó. Nếu các người biết khả năng của nó là thế nào, các người sẽ không bao giờ ngừng thưởng thức các điều kỳ diệu của nó – và sức mạnh của nó.

Và nếu các người nghĩ số người trong các người biết quân bình đời sống giữa thân xác và trí óc là nhỏ, số người nhìn thấy mình như những hữu thể có ba phần – thân xác, trí óc và linh hồn – lại càng quá ít ỏi.

Nhưng các người là những hữu thể có ba phần đấy. Các người không chỉ là thân xác, cũng không chỉ là thân xác có một cái đầu.

Các người có nuôi dưỡng linh hồn không? Các người thậm chí có biết đến nó không? Các người đang chữa lành nó hay làm tổn thương nó? Các người đang lớn lên hay đang chết héo? Các người đang lớn ra hay co lại?

Có phải linh hồn người cũng cô đơn như trí óc người không? Có phải thậm

chỉ nó còn bị lãng quên không? Và lần cuối cùng người cảm thấy tâm hồn người được diễn tả là khi nào? Lần cuối cùng người khóc vì vui mừng là khi nào? Người có làm thơ không? Sáng tác nhạc? Khiêu vũ dưới mưa? Làm bánh? Vẽ một cái gì? Sửa một món đồ bị hỏng? Hôn một em bé? Áp một con mèo lên mặt? Leo lên đồi? Tắm truồng? Đi bộ lúc bình minh? Chơi armonica? Nói chuyện ‘đến khuya’? Làm tình hàng giờ... trên bờ biển, trong rừng? Hòa mình với thiên nhiên? Tìm kiếm Thiên Chúa?

Lần cuối cùng người ngồi một mình trong thình lặng, đi vào nơi sâu thẳm nhất của lòng mình là khi nào? Lần cuối người chào linh hồn mình là lúc nào?

Khi người sống như một tạo vật một mặt, người lún sâu vào những vấn đề của thân xác: Tiền bạc, tình dục. Sở hữu. Kích thích và thỏa mãn vật chất. An toàn. Danh tiếng. Lợi nhuận.

Khi người sống như một tạo vật hai mặt, người mở rộng mối quan tâm đến những vấn đề của trí óc. Đồng hành, sáng tạo. Kích thích bởi những tư tưởng mới, ý niệm mới; sáng tạo những mục đích mới, thách đố mới; sự trưởng thành cá nhân.

Khi người sống như một tạo vật ba mặt; cuối cùng người cũng đạt tới sự quân bình với chính mình. Mối quan tâm của người bao gồm cả những vấn đề của linh hồn: căn tính thiêng liêng; mục đích cuộc đời; quan hệ với Thiên Chúa, nẻo đường tiến hóa; trưởng thành tâm linh; định mệnh cuối cùng.

Khi người tiến hóa vào những trạng thái ý thức ngày càng cao, người đưa vào nhận thức trọn vẹn mọi khía cạnh của hữu thể người.

Nhưng sự tiến hóa không có nghĩa là bỏ rơi những khía cạnh của Bản Ngã vì những khía cạnh khác. Nó chỉ có nghĩa là mở rộng điểm tập trung; quay đi khỏi hầu hết những dần thân độc quyền với một khía cạnh, mà hướng về tình yêu đích thực và yêu mến đối với mọi khía cạnh.

Vậy tại sao có rất nhiều bậc thầy tán thành sự tiết dục?

Vì họ không tin rằng loài người có thể đạt tới sự quân bình. Họ tin rằng năng lượng tính dục – và các năng lượng bao quanh các kinh nghiệm thể tục khác – quá mạnh không thể điều hòa được, để đưa nó vào quân bình. Họ tin rằng kiêng cử là cách duy nhất để tiến hóa về mặt tâm linh, thay vì chỉ là một kết quả có thể có của nó.

Nhưng không phải sự thật là một số người tiến hóa cao đã “từ bỏ tình dục” sao?

Không, theo nghĩa cổ điển của từ “từ bỏ.” Đây không phải là một sự bỏ đi điều gì do ép buộc, cái mà người vẫn muốn nhưng biết là “có thì không tốt.” Nó giống hơn với một sự giải phóng giản đơn, một chuyển động ra xa, như người ta

đẩy mình ra xa khỏi một lời mời ăn sáng lần nữa. Không phải vì món điểm tâm không ngon. Cũng không phải vì nó không tốt cho người. Nhưng đơn giản chỉ vì, dù nó tuyệt vời đến đâu, nhưng người no rồi.

Khi người có thể buông bỏ sự dính líu với tình dục với lý do này, người có thể muốn làm như thế. Rồi một lần nữa, người có thể không. Người có thể chẳng bao giờ quyết định rằng mình đã “no”, và có thể vẫn luôn muốn lại kinh nghiệm này, trong hòa hợp với những kinh nghiệm khác của Hiện Hữu người.

Điều ấy tốt thôi. Tất cả đều tốt. Hoạt động tính dục không kém chất lượng cho việc giác ngộ, không kém phần tiến hóa tâm linh so với không hoạt động tính dục đâu.

Điều mà giác ngộ và tiến hóa khiến người mất đi chính là sự nghiện thèm với tình dục, nhu cầu sâu xa phải có kinh nghiệm, những hành vi bị cưỡng bức.

Và cũng thế, sự quan tâm quá mức tới tiền bạc, quyền lực, an toàn, sở hữu, và những kinh nghiệm khác của thân xác sẽ biến mất. Nhưng sự yêu thích đích thực của người với chúng sẽ không và cũng không nên mất đi. Sự yêu thích tất cả cuộc sống là sự tôn trọng với Tiến Trình mà Ta đã tạo ra. Chán ghét sự sống hoặc bất cứ niềm vui nào của nó, dù là niềm vui cơ bản nhất, niềm vui thể lý – là chán ghét Ta, Người Sáng Tạo.

Vì khi người gọi sáng tạo của Ta là xấu xa, thì người gọi Ta là gì? Nhưng khi người gọi sáng tạo của Ta là thánh, người thánh hóa kinh nghiệm của kinh nghiệm về nó, và thánh hóa cả Ta nữa.

Ta bảo người điều này: Ta không tạo ra một cái gì đáng khinh cả - và như Shakespeare của các người đã nói, “không có gì tội lỗi, chỉ e rằng suy nghĩ mới làm cho nó như thế thôi.”

Điều này đưa tôi tới vài câu hỏi nữa, mấy câu hỏi cuối cùng, về tình dục. Vậy có phải mọi kiểu tình dục giữa những người lớn đồng tình với nhau đều tốt không?

Đúng vậy.

Tôi muốn nói thậm chí cả tình dục “kỳ cục”? Cả tình dục không tình yêu? Cả tình dục đồng giới?

Trước hết, một lần nữa hãy nói rõ rằng không có gì bị Thiên Chúa chê cả.

Ta không có ngòi đũa để xét đoán, để gọi một hành động này là Tốt và cái khác là Xấu.

(Người biết rồi, Ta đã nói dài về chuyện này trong Cuốn 1.)

Bây giờ, trong bối cảnh cái gì giúp người, cái gì không giúp người trên Con đường Tiến Hóa, chỉ có người mới có thể quyết định.

Tuy nhiên, có một sự chỉ dẫn bao quát, trên đó mọi linh hồn tiến hóa đều đồng ý. Không có hành động nào gây ra tổn thương cho người khác lại đưa tới sự tiến hóa nhanh chóng cả.

Còn có một chỉ dẫn thứ nhì nữa.

Không có hành động nào liên quan tới người khác có thể thực hiện mà không được sự đồng ý hoặc cho phép của người kia.

Bây giờ chúng ta hãy xem các vấn đề người về hỏi trong bối cảnh các hướng dẫn này. Tình dục “lập dị”? Ừm, nếu nó không làm tổn thương ai, và được thực hiện với sự cho phép của mọi người, thì có lý do nào có người gọi nó là “sai” nhỉ?

Tình dục không tình yêu? Tình dục “chỉ vì tình dục” đã được tranh luận ngay từ thời xưa rồi. Ta thường nghĩ mỗi khi Ta nghe được câu hỏi này là Ta muốn đi vào một phòng đầy người và nói: “Mọi người ở đây, có ai chưa bao giờ làm tình ngoài một quan hệ sâu xa, kéo dài, có cam kết, yêu thương chung thủy, xin giơ tay lên.”

Ta chỉ nói thế này thôi: Bất cứ cái gì không có tình yêu đều không phải là con đường nhanh nhất dẫn tới Thiên Chúa.

Dù đó là tình dục không tình yêu hay là món spaghetti không tình yêu, thịt viên không tình yêu, nếu người chuẩn bị bữa tiệc và tiêu thụ nó mà không có tình yêu, người đang thiếu mất phần đặc biệt nhất của kinh nghiệm rồi.

Thiếu phần đó có gì sau không? Một lần nữa, “sai” có lẽ không phải là từ thích hợp. “Không thuận lợi” có thể tốt hơn, nếu người muốn tiến hóa thành một hữu thể tâm linh bậc cao hơn, nhanh hết mức có thể.

Tình dục đồng giới ư? Rất nhiều người muốn nói rằng Ta chống lại tình dục đồng giới – hoặc hành động nhân danh nó. Nhưng Ta không xét đoán gì cả về chọn lựa này kia của các người.

Người ta muốn đưa ra đủ loại xét đoán về giá trị - về mọi thứ - và Ta sắp phá hỏng bữa tiệc. Ta sẽ không tham dự với họ trong những phán đoán ấy, điều đó lại càng khó hòa hợp với những người nói rằng Ta đã tạo ra chúng.

Ta quan sát thấy thế này: Có một thời, người ta nghĩ rằng hôn nhân giữa những người khác chủng tộc không chỉ không nên khuyến khích, mà còn chống lại luật Thiên Chúa nữa. (Kỳ lạ là một số người vẫn nghĩ thế.) Họ chỉ vào Kinh Thánh của họ như là thẩm quyền của họ - thậm chí như họ làm cho quyền bính của họ về các vấn đề xoay quanh chuyện đồng tính luyến ái vậy.

Ngài muốn nói là người khác chủng tộc được phép cưới nhau à?

Câu hỏi này khá vớ vẩn, nhưng không ngờ ngán như sự chắc chắn của một số người cho rằng câu trả lời là “không”.

Còn câu hỏi về tình dục đồng giới cũng ngờ ngán như vậy à?

Người quyết định đi. Ta không xét đoán về chuyện đó, hay về bất cứ điều gì. Ta biết người muốn Ta xét đoán. Điều đó sẽ làm cho đời sống người dễ chịu hơn nhiều. Không cần quyết định điều gì. Không có những tiếng kêu khó chịu. Mọi thứ đã được quyết định cho người rồi. Không cần làm gì cả ngoài vâng lời. Không còn gì nhiều của một cuộc sống, ít nhất về mặt sáng tạo hay tự trao quyền, ngoại trừ địa ngục... cũng không bị stress luôn.

Cho tôi hỏi Ngài vài câu hỏi về tình dục và trẻ em. Ở tuổi nào thì thích hợp để cho phép trẻ em ý thức về tính dục như một kinh nghiệm sống?

Trẻ em ý thức về mình như một hữu thể có giới tính – tức là, như một con người – từ lúc khởi đầu cuộc sống của chúng. Điều mà nhiều bậc cha mẹ trên hành tinh của các người hiện đang làm là cố gắng ngăn cản chúng biết được điều đó. Nếu tay của em bé đi vào “nhầm chỗ”, người kéo nó ra chỗ khác. Nếu một đứa bé con bắt đầu tìm những thời điểm để tự sướng trong niềm vui ngây thơ với cơ thể của nó, người phản ứng với sự kinh hãi, và truyền cảm giác kinh hãi ấy cho con người. Đứa trẻ tự hỏi, mình đã làm gì, mình đã làm gì? Mẹ giận rồi, mình đã làm gì nhỉ?

Với loài người các người, vấn đề không phải là khi nào thì cho con cái các người làm quen với tình dục, mà là khi nào thì các người thôi đòi hỏi rằng chúng phải nhận căn tính là hữu thể có giới tính. Đâu đó khoảng giữa độ tuổi 12 và 17, hầu hết các người từ bỏ cuộc chiến rồi, và nói, đại khái (mặc dù lẽ đương nhiên là không với các từ - các người không nói về những điều này): “Được rồi, bây giờ con có thể thấy là con có những cơ quan sinh dục và những chuyện liên can tới tình dục để làm với chúng.”

Nhưng vào lúc này, tác hại đã gây ra rồi. Con cái người đã được cho thấy cả chục năm trước hoặc hơn thế rằng chúng phải xấu hổ với những phần cơ thể ấy. Một số thậm chí còn không được gọi đúng tên các bộ phận này. Chúng nghe mọi thứ, từ “chim” đến “hạ thể” cho tới những từ mà một số người trong các người phải nỗ lực lắm để phát minh ra – tất cả chỉ nhằm tránh việc gọi thẳng “dương vật” hay “âm đạo.”

Vậy khi đã nắm rất rõ ràng rằng mọi thứ có liên quan tới những phần cơ thể ấy phải được che giấu, tránh nói tới, phủ nhận, khi ấy con cái người bước vào tuổi dậy thì mà không biết điều gì làm nên những cái đang xảy ra với chúng. Chúng không hề có sự chuẩn bị gì. Dĩ nhiên, khi ấy chúng hành động một cách đáng thương, khi đáp ứng với những thúc đẩy mới mẻ và khẩn cấp nhất một cách kỳ cục,

nếu không nói là không phù hợp.

Điều này không cần thiết, Ta cũng không coi thể là phục vụ con cái các người, lại còn rất nhiều đũa trong chúng đi vào đời sống người lớn với những cảm ky, ức chế tình dục, và có thể tới mức “tịt luôn”.

Ngày nay trong các xã hội văn minh, con cái không bao giờ bị đe dọa, khiến trách hoặc “sửa sai” khi chúng bắt đầu tìm kiếm các thú vui đầu đời trong tự nhiên của chính con người chúng. Giới tính của cha mẹ chúng cũng không – tức là, căn tính của cha mẹ chúng như những hữu thể có giới tính – nhất là bị tránh né hay che giấu không cần thiết. Khóa thân, dù là cha mẹ hay con cái hoặc anh em, được nhìn và đối xử như hoàn toàn tự nhiên, hoàn toàn kỳ diệu, hoàn toàn bình thường – không như những điều đáng phải hổ thẹn.

Các chức năng tính dục cũng được nhìn và đối xử hoàn toàn tự nhiên, hoàn toàn kỳ diệu, và hoàn toàn bình thường.

Trong một số xã hội, cha mẹ quan hệ với nhau trong sự chứng kiến trọn vẹn của con cái họ - và còn gì có thể cho con cái họ cảm thức lớn lao hơn về vẻ đẹp và sự kỳ diệu và bình thường và niềm vui tinh tuyền và sự hoàn toàn bình thường của sự biểu hiện tình yêu giới tính hơn thế? Vì cha mẹ luôn làm mẫu về “đúng” và “sai” trong mọi hành vi, và con cái nhận lấy những tín hiệu tế nhị và không tế nhị lắm từ cha mẹ chúng về mọi thứ thông qua điều chúng thấy cha mẹ suy nghĩ, nói và làm.

Như đã nói trước đây, người có thể gọi những xã hội ấy là “ngoại đạo” hay “sơ khai”, nhưng có thể thấy được rằng trong những xã hội ấy, hiệp dâm và những tội phạm do sự đam mê hầu như không hiện hữu, dĩ điểm bị cười nhạo như chuyện ngớ ngẩn, và các cảm đoán và rối loạn tính dục đều không được nghe nói tới bao giờ.

Trong khi sự cởi mở như vậy không được đề nghị chỉ cho xã hội riêng của các người (trong tất cả, nhưng đặc biệt nhất của thiết lập nó không có nghi ngờ sẽ là văn hóa quá kỳ thị), nó là thời gian mà cái gọi là nền văn minh hiện đại trên hành tinh của các người làm điều gì đó để kết thúc sự kềm chế, cảm giác tội lỗi và xấu hổ quá thường xuyên bao quanh và đặc trưng cho toàn bộ các biểu hiện kinh nghiệm tình dục và xã hội của các người.

Các gợi ý? Các ý kiến?

Hãy thôi đừng dạy con cái ngay từ đầu đời chúng rằng những thứ liên quan tới chức năng rất tự nhiên của thân thể chúng là đáng hổ thẹn và sai lầm. Thôi đừng dạy cho con cái người rằng bất cứ cái gì liên quan tới tính dục đều phải che giấu. Hãy cho phép con cái người nhìn thấy và quan sát khía cạnh lãng mạn của các người. Hãy cho chúng thấy các người ôm nhau, vuốt ve, nựng – hãy cho chúng thấy cha mẹ chúng yêu nhau và bày tỏ tình yêu một cách cụ thể là một điều rất tự

nhiên và rất kỳ diệu. (Người sẽ ngạc nhiên nếu biết rằng trong nhiều gia đình, một bài học giản đơn như thế chưa bao giờ được dạy cả.)

Khi con cái người bắt đầu chấp nhận các cảm xúc, tò mò và thúc bách tình dục của chính chúng, hãy làm cho chúng kết nối với kinh nghiệm mới mẻ và mở rộng này của chính họ với một cảm giác hoan hỉ và thương thức nội tâm, chứ không phải tội lỗi và hổ thẹn.

Và lạy Chúa, hãy dừng ngay việc che giấu thân xác người trước con cái đi. Nếu chúng thấy người đang khỏa thân bơi lội trong một hồ nước vùng quê trong một chuyến cắm trại, hoặc trong hồ bơi sân sau nhà, chuyện ấy hoàn toàn bình thường; đừng quá lo lắng chuyện chúng bắt chợt thấy người đang đi từ phòng ngủ sang phòng tắm mà không mặc đồ; hãy chấm dứt nhu cầu che đậy, đóng cửa, ngăn chặn mọi cơ hội, dù vô tội đến đâu, cho con người được giới thiệu với người như một hữu thể có căn tính tính dục của chính người. Con cái nghĩ về cha mẹ chúng như những kẻ vô tính, vì cha mẹ chúng đã tự khắc họa mình theo cách ấy. Rồi khi ấy chúng hình dung chúng cũng phải sống như thế, bởi vì mọi trẻ em đều ganh đua với cha mẹ chúng. (Các chuyên gia trị liệu sẽ nói cho người biết rằng ngay hiện nay, một số con cái đã trưởng thành vẫn gặp thời gian khó khăn nhất để hình dung cha mẹ chúng thực sự “đang làm” chuyện đó, và dĩ nhiên điều đó tràn đầy trong những đứa con ấy, bây giờ là những bệnh nhân trong văn phòng nhà tư vấn, sự tức giận, mặc cảm tội lỗi hay hổ thẹn, vì chúng một cách tự nhiên muốn “làm điều đó,” và chúng không thể hình dung ra mình có gì sai).

Vậy, hãy nói chuyện về tình dục với con cái người, hãy cười phá lên về tình dục với con người, dạy chúng và cho phép chúng, và nhắc chúng, chỉ cho chúng thấy làm thế nào để hân thưởng tính dục của chúng. Đó là điều người có thể làm cho con cái người. Và người làm điều này từ khi chúng sinh ra, với cái hôn đầu tiên, cái nựng đầu tiên, sự vuốt ve đầu tiên chúng nhận từ người, và chúng nhìn thấy người nhận được từ nhau.

Cảm ơn Ngài. Cảm ơn Ngài. Tôi rất hy vọng Ngài sẽ đem lại lại chút lành mạnh nào đó cho chủ đề này. Nhưng một câu hỏi cuối cùng. Khi nào là thích hợp để giới thiệu, thảo luận hoặc tranh luận về tính dục với con cái mình?

Chúng sẽ nói cho người biết khi nào đến lúc. Mỗi đứa trẻ sẽ làm rõ chuyện đó, không sai được đâu, nếu người thực sự quan sát và lắng nghe. Thực sự là nó sẽ đến theo từng kỳ. Nó đến theo tuổi. Và người sẽ biết cách thích hợp theo tuổi để ứng phó với sự chín muồi theo kỳ của tính dục con cái người, nếu người rõ ràng, nếu người kết thúc với “việc chưa kết thúc” của người về tất cả chuyện này.

Làm sao chúng tôi đi tới chỗ đó được?

Hãy làm những gì cần thiết. Đăng ký một buổi hội thảo. Gặp một chuyên gia trị liệu. Tham gia một nhóm. Đọc một cuốn sách. Suy niệm về nó. Khám phá hết cỡ

về nhau, khám phá lại về nhau như nam và nữ. Hãy khám phá, thăm lại, lấy lại, tìm lại giới tính của chính người. Hãy thưởng thức nó. Thích thú nó. Làm chủ nó.

Hãy làm chủ tính dục đầy niềm vui của chính người, và khi ấy người có thể cho phép và cổ vũ con cái người làm chủ tính dục của chúng.

Một lần nữa, xin cảm ơn Ngài. Bây giờ, khi bỏ qua các vấn đề với con cái và trở lại chủ đề lớn hơn về tính dục con người, tôi phải hỏi Ngài thêm một câu nữa. Và điều này có vẻ xác xược và khiếm nhã nữa, nhưng tôi không thể kết thúc cuộc nói chuyện này mà không hỏi nó được.

Thôi đừng xin lỗi nữa, có hỏi gì thì hỏi đi.

Được rồi. Có chuyện gọi là “quá nhiều” trong tình dục không?

Không. Dĩ nhiên là không rồi. Nhưng có cái gọi là quá nhiều nhu cầu tình dục.

Ta đề nghị điều này: Hãy thưởng thức mọi sự. Không cần gì hết.

Kể cả con người?

Kể cả con người. Đặc biệt là con người. Cần đến ai đó là cách nhanh nhất để giết chết một mối quan hệ.

Nhưng tất cả chúng tôi ai chả muốn cảm thấy mình được cần.

Vậy thì thôi đi. Thay vào đó, hãy thích cảm thấy mình không được cần đến – vì quà tặng lớn nhất người có thể cho ai đó là sức mạnh và khả năng không cần đến người, không cần người vì một cái gì cả.

Được rồi, tôi sẵn sàng đi tiếp rồi. Ngài đã hứa sẽ nói về một số phương diện lớn hơn của cuộc sống trên Trái Đất, và ngay từ những nhận định của ngài về Hoa Kỳ, tôi muốn nói thêm về tất cả chuyện này.

Tốt thôi. Ta muốn Cuốn 2 nói về một số vấn đề lớn hơn đối với hành tinh của các ngươi. Và không có vấn đề nào lớn hơn việc giáo dục con cái các ngươi.

Chúng tôi làm việc này không tốt lắm, phải không... Qua cách ngài đặt vấn đề tôi có thể đoán ra như thế.

Ồ, dĩ nhiên mọi thứ đều tương đối. Về điều ngươi nói các ngươi đang cố gắng làm, thì không, các ngươi đang không làm tốt lắm.

Mọi thứ Ta nói ở đây, mọi thứ Ta đề cập trong cuộc trao đổi này từ đó tới giờ, và đã đi đến chỗ được đặt trong tài liệu này, phải được đặt trong bối cảnh đó. Ta không có xét đoán về các sự “đúng” “sai” “tốt” hay “xấu”. Ta chỉ đưa ra các quan sát về tính hiệu quả của các ngươi trong tương quan với cái ngươi nói rằng các ngươi đang cố gắng làm.

Tôi hiểu điều đó.

Ta biết ngươi nói rằng ngươi hiểu, nhưng sẽ tới lúc – thậm chí trước khi cuộc đối thoại này kết thúc, ngươi sẽ trách Ta là người hay xét đoán.

Tôi sẽ không bao giờ trách ngài về điều đó. Tôi biết khá hơn rồi.

“Biết khá hơn” không ngăn cản được loài người gọi Ta là Thiên Chúa hay xét đoán trong quá khứ.

Ồ, nó sẽ chặn tôi lại.

Để rồi xem.

Ngài muốn nói về giáo dục.

Đúng vậy. Ta quan sát thấy rằng hầu hết các ngươi đã hiểu làm ý nghĩa, mục đích và chức năng của giáo dục, chưa nói tới quá trình để làm được tốt nhất việc đó.

Đó là một khẳng định to tát quá. Tôi cần được giúp đỡ để hiểu nó.

Hầu hết nhân loại đã quyết định rằng ý nghĩa và mục đích và chức năng của giáo dục là truyền thụ tri thức; rằng giáo dục một người là cho họ kiến thức – nói chung, kiến thức tích lũy của gia đình, bộ lạc, xã hội, quốc gia, và cả thế giới.

Nhưng giáo dục liên hệ rất ít tới kiến thức.

Ồ? Ngài lừa tôi.

Rõ ràng mà.

Thế thì giáo dục liên quan tới cái gì?

Sự khôn ngoan.

Khôn ngoan à?

Đúng rồi.

Được rồi, tôi chịu thua đây. Có gì khác nhau đâu nào?

Khôn ngoan là kiến thức được áp dụng.

Vậy là chúng tôi không được chờ đợi là tìm cách trao cho con cái chúng tôi tri thức. Chúng tôi được chờ đợi tìm cách trao cho con mình sự khôn ngoan.

Trước hết, đừng có “cố gắng làm điều gì.” Làm đi. Thứ hai, đừng bỏ qua tri thức vì thiên về sự khôn ngoan. Việc ấy sẽ rất nguy hiểm. Mặt khác, đừng bỏ qua sự khôn ngoan vì thiên về tri thức. Điều ấy cũng rất nguy hiểm. Nó sẽ giết chết giáo dục. Trên hành tinh của các người, nó đang giết chết nó.

Chúng tôi đang bỏ qua sự khôn ngoan để thiên về tri thức ư?

Trong hầu như mọi trường hợp, đúng vậy.

Chúng tôi làm điều ấy như thế nào?

Các người đang dạy cho con cái mình phải nghĩ cái gì, thay vì nghĩ như thế nào.

Xin vui lòng giải thích thêm.

Chắc chắn rồi. Khi người cho con cái người tri thức, người đang nói với chúng phải nghĩ gì. Tức là, người đang bảo chúng những gì chúng được cho là nên biết, những gì người muốn chúng hiểu là đúng.

Khi người cho con cái mình sự khôn ngoan, người không bảo chúng cái gì nên biết, hay cái gì đúng, nhưng thay vào đó, làm thế nào để tiếp cận sự thật của chính bản thân chúng.

Nhưng không có tri thức thì không thể có sự khôn ngoan.

Ta đồng ý. Đó là lý do tại sao Ta đã nói, người không thể bỏ qua tri thức vì khôn ngoan được. Một lượng tri thức nhất định phải được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác. Điều đó là hiển nhiên. Nhưng càng ít tri thức càng tốt. Càng ít, càng tốt.

Hãy để trẻ em tự chúng khám phá. Hãy biết điều này: Tri thức sẽ mất đi. Sự khôn ngoan thì không bao giờ bị quên cả.

Vậy là các trường học nên dạy càng ít càng tốt?

Các trường học của các người nên thay đổi điểm nhấn đi. Ngay lúc này đây họ tập trung cao độ vào tri thức, và rất ít chú ý đến sự khôn ngoan. Các lớp học về suy nghĩ phê bình, giải quyết vấn đề, và logic học bị nhiều phụ huynh xem như một mối đe dọa. Họ muốn loại các môn ấy khỏi chương trình. Có thể họ làm như thế, nếu họ muốn bảo vệ lối sống của họ. Vì những đứa trẻ được phép phát triển cách suy nghĩ phê bình của riêng chúng hầu như sẽ từ bỏ các giáo điều, chuẩn mực và toàn bộ lối sống của cha mẹ mình.

Để bảo vệ lối sống của các người, các người đã xây dựng một hệ thống giáo dục dựa trên sự phát triển ký ức của trẻ, chứ không phải khả năng. Trẻ em được dạy cho ghi nhớ các sự kiện và hư cấu – những hư cấu mà mỗi xã hội đã xây dựng về chính nó – thay vì cho chúng khả năng khám phá và tạo ra sự thật của chính chúng.

Các chương trình kêu gọi trẻ em phát triển khả năng và kỹ năng thay vì ký ức bị chế giễu bởi những người cho rằng họ biết trẻ em cần học những gì. Nhưng cái mà các người đang dạy con mình đã đưa thế giới của các người hướng đến sự ngu dốt, chứ không phải đi xa khỏi nó.

Trường học chỗ chúng tôi không dạy những điều hư cấu, họ chỉ dạy các sự kiện.

Bây giờ người đang tự lừa dối mình, cũng như lừa dối con cái của người.

Chúng tôi nói dối con mình sao?

Dĩ nhiên là thế rồi. Hãy cầm đại một cuốn sách lịch sử và xem. Lịch sử của các người được viết bởi những người muốn con cái họ nhìn thế giới từ một quan điểm nào đó. Mọi cố gắng triển khai các trình thuật lịch sử với một góc nhìn rộng hơn về các sự kiện đều bị chế giễu, và được gọi là “phong trào xét lại.” Người sẽ không nói thật về quá khứ của người cho con cái mình, kéo chúng thấy được người thực sự là như thế nào. Hầu hết lịch sử đều được viết từ quan điểm của phân khúc xã hội mà người gọi là đàn ông đạo Tin lành người Anglo Saxon da trắng. Khi phụ nữ, người da đen, hoặc những người thuộc nhóm thiểu số khác nói: “Họm, xem nào. Đây không phải là điều đã xảy ra. Người đã loại ra ở đây một phần khổng lồ, người khúm núm, hò la và đòi buộc những người theo chủ nghĩa xét lại phải thôi

không được tìm cách thay đổi sách giáo khoa nữa. Người không muốn con cái người biết được nó đã thực sự xảy ra như thế nào. Người muốn chúng biết người đã biện minh cho điều đã xảy ra như thế nào, từ quan điểm của người. Có cần Ta đưa thí dụ không?

Vâng, xin mời.

Ở Hoa Kỳ, người không dạy cho con cái mình mọi thứ phải biết về quyết định của quốc gia khi ném bom nguyên tử xuống hai thành phố của Nhật, giết hoặc làm bị thương hàng trăm ngàn người. Thay vào đó, người cho chúng các sự kiện như người thấy – và như người muốn chúng nhìn.

Khi có người tìm cách quân bình quan điểm này với quan điểm của người khác, trong trường hợp này là người Nhật, người la hét, giận dữ, người huênh hoang, người say sưa lảm nhảm và nhảy chơi chơi, đòi các trường học không được ngay cả nghĩ đến việc trình bày những dữ kiện như thế trong phần ôn lại lịch sử của biến cố quan trọng này. Như vậy, người không dạy lịch sử gì cả, mà là chính trị.

Lịch sử được cho là trình thuật chính xác, và đầy đủ về cái thực sự đã xảy ra. Chính trị không bao giờ là cái thực sự đã xảy ra. Chính trị luôn là một quan điểm về cái đã xảy ra.

Lịch sử khai mở, chính trị biện minh. Lịch sử mở toang ra, nói ra tất cả. Chính trị che đậy; chỉ nói một chiều. Chính trị gia ghét lịch sử viết thật. Và lịch sử, khi viết thật, cũng không nói tốt lắm về chính trị đâu.

Nhưng các người đang khoác cho mình bộ quần áo mới của hoàng đế, vì con cái các người rồi sẽ nhìn xuyên qua các người. Trẻ em được dạy cho biết suy nghĩ có phê bình sẽ nhìn vào lịch sử của các người và nói: “Trời ạ, cha mẹ tôi và những người lớn đã tự lừa dối mình.” Các người không thể chịu nổi điều này, thế là các người đánh trống lảng. Các người không muốn con cái mình có được các dữ kiện căn bản nhất.

Tôi nghĩ ngài đang phóng đại ở đây. Tôi nghĩ ngài đã đưa lập luận này đi quá xa rồi.

Thiệt không? Hầu như mọi người trong xã hội các người thậm chí còn không muốn con cái mình biết những sự kiện cơ bản nhất của cuộc sống nữa. Người ta giận điên lên khi trường học chỉ bắt đầu dạy cho trẻ em về cơ thể con người hoạt động như thế nào. Lúc này người không cho là nên nói cho chúng biết AIDS lan truyền thế nào, hoặc làm sao để ngăn chặn không cho nó lây lan. Dĩ nhiên, trừ phi người nói với chúng từ một quan điểm nào đó về cách phòng tránh AIDS. Thế rồi mọi chuyện đều ổn. Nhưng còn đơn giản cho chúng biết sự kiện, và để cho chúng tự quyết định cho mình thì sao? Không đời nào, khi người còn sống.

Trẻ em chưa sẵn sàng để tự quyết định những chuyện đó cho mình. Chúng phải được hướng dẫn đàng hoàng.

Ngươi có nhìn vào thế giới của ngươi gần đây không?

Thế thì sao nào?

Đó là cách ngươi hướng dẫn con cái mình trong quá khứ đấy.

Không phải, đó là cách chúng tôi đã hướng dẫn sai chúng. Nếu thế giới ở trong hình thù mục ruỗng ngày hôm nay, và xét nhiều mặt, nó là như thế - thì không phải vì chúng tôi đã cố dạy cho con cái chúng tôi những giá trị cũ, nhưng vì chúng tôi đã cho phép chúng được dạy dỗ tất cả những thứ “mới lạ” này!

Ngươi thực sự tin vào điều đó, phải không?

Ngài nói đúng đấy, tôi thực sự tin như thế! Nếu chúng tôi giới hạn con cái vào lối học đọc chép cũ thay vì nhồi nhét cho chúng tất cả các thứ rác rưởi “suy nghĩ phê bình” này, chúng tôi ngày nay đã tốt đẹp hơn nhiều. Nếu chúng tôi giữ cái gọi là “giáo dục giới tính” ra ngoài các lớp học và trong nhà nơi nó thuộc về, chúng tôi sẽ không nhìn thấy đám thiếu niên ngày nay có con, và các bà mẹ độc thân tuổi 17 đang nộp đơn xin phúc lợi, và một thế giới chạy như điên. Nếu chúng tôi buộc đám trẻ sống theo các tiêu chuẩn đạo đức của chúng tôi, thay vì buông mặc cho chúng sáng tạo cái của chúng nó, chúng tôi đã không biến quốc gia một thời mạnh mẽ, sống động của chúng tôi thành một sự bất chước đáng thương cái hình thù trước kia của nó rồi.

Ta hiểu rồi.

Và thêm một điều nữa. Ngài đừng đứng đó mà nói với tôi về chuyện chúng tôi được cho là bất chợt nhìn thấy mình “sai” về điều đã làm ở Hiroshima và Nagasaki. Nhờ Trời, chúng tôi đã chấm dứt chiến tranh. Chúng tôi đã cứu hàng ngàn mạng sống. Ở cả hai phía. Đó là giá của chiến tranh. Không ai thích quyết định, nhưng rồi quyết định đã được đưa ra.

Ta hiểu.

Vâng, ngài thấy đấy. Ngài giống như tất cả đám cộng sản tự do kia. Ngài muốn chúng tôi sửa lại lịch sử, hoàn toàn. Ngài muốn chúng tôi sửa lại chính mình tất tần tật. Khi đó những người tự do như ngài cuối cùng có thể có được con đường của mình; chiếm lấy thế giới; tạo ra các xã hội mười năm của các người; phân phối lại của cải. Trao quyền cho nhân dân, và tất cả cái đám tào lao ấy. Ngoại trừ một điều là không thấy chúng tôi ở đâu nữa. Điều chúng tôi cần là một sự quay về quá khứ; về với những giá trị của tiền nhân. Đó là điều chúng tôi cần!

Bây giờ làm được chưa?

Rồi, tôi đã làm rồi. Tôi làm thế nào?

Rất tốt. Điều đó thực sự tốt đấy.

Ừm, khi ngài diễn thuyết trên đài độ vài năm thì điều đó xảy đến dễ thôi.

Đó là điều những người trên hành tinh này nghĩ, phải vậy không?

Ngài có thể chắc chắn điều đó. Và không chỉ ở Mỹ đâu. Tôi muốn nói là ngài có thể đổi tên quốc gia, và đổi tên cuộc chiến tranh; thêm vào bất cứ hành động xâm phạm quân sự bởi một nước nào đó vào một thời gian nào đó trong lịch sử. Không thành vấn đề. Mọi người đều nghĩ họ đúng. Mọi người đều biết người khác là sai. Hãy quên Hiroshima đi. Thay vào Berlin chẳng hạn. Hoặc Bosnia.

Mọi người cũng biết các giá trị cũ là những giá trị có tác dụng. Mọi người biết thế giới đang đi xuống hỏa ngục. Không chỉ ở Mỹ. Khắp mọi nơi. Có một lời kêu gọi trở về với những giá trị cũ, và trở về với chủ nghĩa quốc gia, khắp nơi trên hành tinh này.

Ta biết là có chuyện đó.

Và điều tôi làm ở đây là cố gắng làm rõ cái cảm xúc ấy, mối quan tâm ấy, sự tức giận ấy.

Ngươi làm rất tốt. Ngươi sắp thuyết phục được Ta rồi đấy.

Thiệt không? Ngài nói gì với những người thực sự nghĩ như thế?

Ta nói rằng, các ngươi có thực sự nghĩ rằng mọi sự đều tốt hơn hồi 30 năm trước, 40 năm trước, 50 năm trước không? Ta nói rằng kỷ ức thường có cái nhìn kém lắm. Ngươi nhớ cái tốt của nó chứ không nhớ cái tồi tệ của nó. Điều đó tự nhiên, bình thường. Nhưng đừng để bị lừa gạt. Hãy suy nghĩ có phê bình, và đừng chỉ ghi nhớ điều người khác muốn ngươi nghĩ.

Trở lại thí dụ của chúng ta, ngươi có thực sự hình dung rằng quả tuyệt đối cần thiết phải thả bom nguyên tử trên thành phố Hiroshima không? Các sử gia Hoa Kỳ nói gì về rất nhiều báo cáo bởi những người tự cho là biết nhiều hơn về điều đã thực sự xảy ra, rằng Đế quốc Nhật đã bí mật bày tỏ cho Hoa Kỳ ý muốn chấm dứt chiến tranh trước khi bom được thả xuống? Ý định báo thù vụ Trân Châu cảng đóng vai trò bao nhiêu trong quyết định đánh bom? Và nếu ngươi chấp nhận rằng ném bom Hiroshima là cần thiết, thì sao lại cần ném quả bom thứ hai?

Dĩ nhiên, có thể là trình thuật của riêng người về tất cả chuyện này là chính xác. Có thể là quan điểm người Mỹ về tất cả chuyện này là điều đã thực sự xảy ra. Đó không phải là điểm tranh luận. Điểm chính ở đây là hệ thống giáo dục của các người không cho phép suy nghĩ một cách có phê bình về những điều này – hoặc rất nhiều vấn đề khác nữa cũng vậy.

Người có thể hình dung điều gì sẽ xảy ra cho một nghiên cứu xã hội hoặc giáo viên lịch sử ở Iowa, nếu họ hỏi những câu hỏi trên trong lớp học, mời gọi và khuyến khích học sinh xem xét và khai phá các vấn đề theo chiều sâu và rút ra kết luận cho chính họ không?

Đó mới là điểm mấu chốt! Các người không muốn những người trẻ rút ra kết luận của chính chúng. Các người muốn chúng đi đến cùng một kết luận mà người đã rút ra. Như thế, người làm cho chúng lặp lại những sai lầm mà kết luận của người đã đưa người đến.

Nhưng còn về những lời khẳng định của rất nhiều người về các giá trị cũ và sự tan rã của xã hội ngày nay thì sao? Về sự gia tăng khó tin các cuộc sinh nở ở tuổi vị thành niên, hay các bà mẹ sống bằng phúc lợi, hoặc thế giới chúng tôi đang chạy loạn lên thì sao?

Thế giới các người đang chạy điên cuồng. Về điều này, Ta sẽ đồng ý. Nhưng thế giới các người không chạy như điên vì những gì các người đã cho phép trường học dạy cho con cái các người. Nó chạy vì những gì người không cho phép họ dạy.

Các người không cho phép trường học dạy rằng tình yêu là tất cả những gì có đó. Các người không cho phép trường học nói về một tình yêu vô điều kiện.

Quý sứ thật, chúng tôi thậm chí còn không cho phép các tôn giáo nói về điều đó nữa mà.

Đúng vậy. Và các người sẽ không cho phép con cái mình được dạy cách thưởng thức chính mình và thân xác mình, tính con người của chúng và bản ngã tính dục kỳ diệu của chúng. Và các người sẽ không cho phép con cái mình biết rằng, trên hết mọi sự, chúng là những hữu thể tinh thần cư ngụ trong một thân xác. Các người cũng không đối xử với con mình như là những tinh thần nhập thể.

Trong những xã hội mà tính dục được đề cập một cách cởi mở, thoải mái đàm luận, vui vẻ giải thích và cảm nghiệm, hầu như không có tội ác về tình dục, chỉ có một số rất ít vụ sinh sản xảy ra khi không mong muốn, và không hề có những việc sinh nở “bất hợp pháp” hay không mong muốn. Trong những xã hội tiến hóa cao, mọi cuộc sinh nở đều là hồng phúc, và mọi bà mẹ và trẻ em đều có phúc lợi chăm sóc. Quả thật, xã hội nên không còn đường nào khác.

Trong những xã hội mà lịch sử bị bẻ cong theo quan điểm của những kẻ mạnh nhất và quyền lực nhất, các sai lầm của quá khứ được thừa nhận công khai

và không bao giờ lặp lại, và một lần là đủ cho các hành vi có tính tự phá hủy một cách lộ liễu.

Trong những xã hội mà suy nghĩ có phê bình và giải quyết vấn đề và các kỹ năng sống được dạy, thay vì các dữ kiện được ghi nhớ, thậm chí cái được gọi là những hành vi “có thể biện minh được” của quá khứ cũng được đem ra xem xét tỉ mỉ. Không có gì được chấp nhận ở giá trị bên ngoài.

Điều ấy hoạt động như thế nào? Chúng ta sẽ lấy thí dụ từ chiến tranh thế giới lần thứ hai. Một hệ thống trường học dạy các kỹ năng sống, thay vì các dữ kiện thuần túy, sẽ tiếp cận bi kịch lịch sử tại Hiroshima như thế nào?

Các giáo viên của người sẽ mô tả với lớp học chính xác điều đã xảy ra ở đó. Họ sẽ đưa vào tất cả mọi dữ kiện – tất cả nhé – đưa đến biến cố đó. Họ sẽ tìm kiếm các quan điểm của các sử gia từ chứng nhân của cả hai phía, nhận thức rằng có hơn một quan điểm về tất cả mọi thứ. Khi ấy họ sẽ không đòi lớp học phải ghi nhớ các dữ kiện của vấn đề. Thay vào đó, họ sẽ thách thức lớp học. Họ sẽ nói: “Bây giờ, các em đã nghe tất cả về biến cố này. Các em biết được tất cả những gì xảy ra trước đó, và những gì đã xảy ra sau đó. Chúng tôi đã cho các em thật nhiều ‘kiến thức’ về biến cố này trong khả năng của chúng tôi. Bây giờ, từ ‘kiến thức’ này, các em có được sự khôn ngoan như thế nào? Nếu các em được chọn để giải quyết vấn đề phải đối diện vào lúc ấy, vấn đề đã được giải quyết bằng cách thả bom, thì các em giải quyết ra sao? Các em có thể đưa ra cách giải quyết tốt hơn không?”

Ồ, chắc chắn rồi. Dễ mà. Ai cũng có thể đi đến câu trả lời kiểu đó – cùng với lợi ích của tri thức muộn. Ai cũng có thể liếc qua vai mình và nói: “Gặp mình thì mình sẽ làm khác đi.”

Thế sao người không làm?

Xin lỗi?

Ta nói rằng vậy tại sao người không làm? Tại sao người không nhìn qua vai mình, học từ quá khứ, và làm khác đi? Tai sẽ nói cho người biết tại sao. Bởi vì cho phép con cái người nhìn vào quá khứ của người và phân tích nó một cách có phê bình – quả thật, yêu cầu chúng làm như thế như một phần của việc giáo dục, sẽ đưa đến nguy cơ là chúng bất đồng với cách xử lý mọi việc của người.

Dĩ nhiên là chúng sẽ không đồng ý. Người sẽ không cho phép quá nhiều bất đồng ý kiến về nó trong lớp học. Vì vậy chúng phải đem xuống đường phố. Vẫy các tấm biển. Đốt áo ngực và cờ. Làm bất cứ cái gì chúng có thể làm để thu hút sự chú ý của các người, để các người nhìn thấy. Những người trẻ của các người đang hét vào mặt các người: “Phải có một cách tốt hơn!” nhưng các người không nghe chúng. Các người không muốn nghe chúng. Và chắc chắn các người không muốn khuyến khích chúng trong lớp học bắt đầu suy nghĩ có phê bình về những dữ kiện các người truyền cho chúng.

Các người nói với chúng: Cứ nghe đi. Đừng đến đây mà bảo chúng tao rằng chúng tao làm sai. Cứ tiếp thu cái chúng tao đang làm đúng.

Đó là cách giáo dục con cái của các người. Đó là cái mà các người đang gọi là giáo dục.

Nhưng Có những người muốn nói rằng chính những người trẻ và những ý tưởng điên rồ, lập dị, tự do của chúng đã đưa đất nước này và thế giới này đi tới chỗ thất bại. Đã đưa nó vào hỏa ngục. Đã đẩy nó tới bờ lãng quên. Đã phá hủy nền văn hóa định hướng theo các giá trị của chúng ta, và thay thế nó bằng một thứ đạo đức làm-bất-cứ-điều-gì-bạn-muốn, bất cứ điều gì “cảm thấy tốt,” nó đe dọa chấm dứt chính lối sống của chúng ta.

Những người trẻ đang phá hủy lối sống của các người. Những người trẻ đã luôn luôn làm điều đó. Công việc của các người là khuyến khích điều ấy, chứ không phải can ngăn.

Không phải những người trẻ của các người đang phá hủy các khu rừng nhiệt đới đâu. Chúng đang đòi các người dừng việc ấy lại. Không phải những người trẻ của các người đang hủy hoại tầng ozone đâu. Chúng đang đòi các người dừng việc ấy lại. Không phải những người trẻ của các người đang bóc lột người nghèo trong những công xưởng mướt mồ hôi trên khắp thế giới đâu. Chúng đang đòi các người dừng việc ấy lại. Không phải những người trẻ của các người đang đánh thuế các người gần chết, rồi dùng tiền ấy cho chiến tranh và các máy móc chiến tranh đâu. Chúng đang đòi các người dừng việc ấy lại. Không phải những người trẻ của các người làm ngơ trước những vấn đề của người yếu đuối và bị chà đạp, để hàng trăm người chết đói mỗi ngày trên hành tinh có dư thừa để nuôi sống mọi người đâu. Chúng đang đòi các người dừng việc ấy lại.

Không phải những người trẻ của các người dấn thân vào các nền chính trị lừa dối và thao túng đâu. Chúng đang đòi các người dừng việc ấy lại. Không phải những người trẻ của các người bị dồn nén về tính dục, xấu hổ và bối rối về thân xác chúng và chuyển nỗi xấu hổ và bối rối này cho con cái chúng đâu. Chúng đang đòi các người dừng việc ấy lại. Không phải những người trẻ của các người dựng lên một hệ thống giá trị nói rằng “sức mạnh là lẽ phải” và một thế giới giải quyết các vấn đề bằng bạo lực đâu. Chúng đang đòi các người dừng việc ấy lại.

Ôi chà, chúng không đòi các người... chúng đang năn nỉ các người đấy. Nhưng chính những người trẻ là những người bạo lực! Những người trẻ tham gia băng nhóm và giết chóc nhau! Những người trẻ miệt thị pháp luật và trật tự - mọi thứ trật tự. Những người trẻ đang làm chúng tôi phát điên!

Khi những tiếng kêu la van nài của những người trẻ đòi thay đổi thế giới không được nghe và không bao giờ được chú ý tới, khi chúng thấy rằng sự nghiệp của chúng bị mất đi – rằng dù thế nào đi nữa thì các người vẫn sẽ có được nó theo cách của các người – những người trẻ, những người không ngó ngàng, sẽ làm điều

ít tốt hơn. Nếu chúng không đánh được người, chúng sẽ vào bè với người.

Những người trẻ các người đã tham gia với các người trong các hành vi của người. Nếu chúng bạo lực, ấy là vì các người bạo lực. Nếu chúng duy vật, ấy là vì các người duy vật. Nếu chúng hành động điên rồ, ấy là vì các người đang hành động điên rồ. Nếu chúng sử dụng tình dục theo kiểu lợi dụng, vô trách nhiệm, đáng hổ thẹn, ấy là vì chúng thấy các người cũng đang làm như thế. Sự khác nhau duy nhất giữa những người trẻ và người già là những người trẻ làm điều chúng làm một cách công khai.

Những người già che giấu hành vi của họ. Những người già nghĩ rằng người trẻ không thể thấy được. Nhưng chúng nó nhìn thấy hết. Không có gì bị che khuất với chúng cả. Chúng thấy được sự giả hình của người già, và chúng tuyệt vọng tìm cách thay đổi điều đó. Nhưng sau khi cố gắng và thất bại, chúng thấy không còn chọn lựa nào khác ngoài bất chước nó. Trong chuyện này, chúng đã sai, nhưng chúng chưa bao giờ được dạy khác đi cả. Chúng đã không được phép phân tích có phê bình những điều người lớn đang làm. Chúng chỉ được phép ghi nhớ mà thôi.

Điều gì người ghi nhớ, điều đó người tưởng niệm.

Vậy thì chúng tôi nên dạy dỗ đám trẻ thế nào?

Trước hết, hãy đối xử với chúng như những tinh thần nhập thể trong thân xác. Đó không phải một điều dễ làm đối với một tinh thần đầu; không phải một điều dễ quen với một tinh thần. Nó rất là hạn chế, gò bó. Vì thế đứa trẻ sẽ kêu khóc khi thành linh bị giới hạn như thế. Hãy lắng nghe tiếng khóc. Và dành cho con cái các người thật nhiều cảm giác “không giới hạn” trong khả năng của người.

Kế tiếp, hãy giới thiệu cho chúng thế giới mà người đã tạo ra với sự dịu dàng và trù mền. Hãy thật cẩn thận – tức là, hãy cẩn thận về những gì người đặt vào các đơn vị bộ nhớ của chúng. Trẻ em ghi nhớ mọi thứ chúng nhìn thấy, mọi thứ chúng cảm nghiệm. Tại sao các người phát vào mông đứa trẻ vào lúc chúng ra khỏi lòng mẹ? Các người có thực sự cho rằng đây là cách duy nhất để các máy móc trong chúng khởi động? Tại sao các người tách đứa trẻ ra khỏi mẹ chúng chỉ vài phút sau khi bị tách khỏi hình thù sự sống duy nhất mà nó biết được trong tất cả hiện sinh hiện tại của nó? Việc cân đo đánh võ không chờ được chỉ một phút để đứa bé sơ sinh cảm nghiệm được sự an toàn và thoải mái của cái đã cho nó sự sống sao?

Tại sao các người cho phép trẻ em ngay từ đầu đã được xem những hình ảnh bạo lực? Ai bảo người rằng điều đó tốt cho con cái người? Và tại sao người lại che giấu những hình ảnh yêu thương?

Tại sao các người dạy con cái mình biết xấu hổ và bối rối về chính thân thể và các chức năng của chúng bằng cách che giấu cơ thể chính các người, và bảo chúng thậm chí không được tự sờ mó mình chỉ để tìm khoái lạc? Các người gửi đến

Chúng thông điệp gì về khoái lạc? Bài học gì về thân xác?

Tại sao các người đặt con cái vào những trường học mà ở đó, sự ganh đua được cho phép và khuyến khích, nơi mà “tốt nhất” và học cái “tốt nhất” được khen thưởng, nơi mà thành tích được xếp hạng, và đi bằng bước chân mình hiếm khi được chấp nhận? Con cái các người hiểu thế nào về điều này?

Tại sao các người không dạy con cái mình về chuyển động và âm nhạc, niềm vui của nghệ thuật và bí ẩn của các chuyện cổ tích, sự kỳ diệu của cuộc sống? Tại sao các người không phát huy cái được tự nhiên tìm thấy nơi đứa trẻ, thay vì tìm cách đặt vào nó cái không tự nhiên?

Và tại sao các người không cho phép những người trẻ học logic và suy nghĩ có phê bình và giải quyết vấn đề và sáng tạo, sử dụng các công cụ nơi trực giác của chính chúng và hiểu biết trong sâu thẳm nhất của chúng, thay vì các quy tắc và các hệ thống giúp ghi nhớ, và các kết luận của một xã hội đã tự chứng tỏ là hoàn toàn không thể tiến hóa bằng những phương pháp ấy, nhưng tiếp tục sử dụng chúng?

Cuối cùng, hãy dạy cho chúng các khái niệm, đừng dạy các chủ đề.

Hãy vạch ra một chương trình giảng dạy mới, và xây dựng nó xoay quanh ba Khái Niệm Cốt Lõi: Ý Thức – Trung Thực – Trách Nhiệm

Hãy dạy các con cái các người các khái niệm này ngay từ khi còn bé. Hãy để chúng xuyên suốt chương trình giảng dạy cho tới ngày cuối cùng. Hãy đặt toàn bộ mô hình giáo dục của người trên chúng. Hãy đưa ra mọi hướng dẫn từ trong chúng.

Tôi không hiểu điều đó nghĩa là gì.

Có nghĩa là mọi thứ người dạy sẽ đến từ những khái niệm ấy.

Ngài có thể cắt nghĩa điều đó không? Chúng tôi nên dạy kiểu đọc chép như thế nào?

Ngay từ những sách vỡ lòng đầu tiên cho tới những độc giả phức tạp hơn, mọi câu chuyện và chủ đề phải xoay quanh các khái niệm cốt lõi. Tức là, đó sẽ là những câu chuyện về ý thức, những câu chuyện về tính trung thực, những câu chuyện về tinh thần trách nhiệm. Con cái các người sẽ được giới thiệu với các khái niệm, bơm vào trong các khái niệm, chìm ngập trong các khái niệm.

Tương tự, các bài tập viết sẽ xoay quanh các Khái niệm Cốt lõi ấy, và những khái niệm khác là những bài kèm theo chúng khi đứa trẻ lớn lên trong khả năng tự bộc lộ về mình.

Ngay cả các kỹ năng tính toán cũng sẽ được dạy trong khung này. Số học và toán học không phải là những cái trừu tượng, nhưng là những công cụ cơ bản nhất trong vũ trụ dành cho cuộc sống. Việc giảng dạy các kỹ năng tính toán ấy sẽ được cụ thể hóa trong kinh nghiệm sống rộng lớn hơn theo một cách thức nhằm thu hút sự chú ý tới, và đặt trọng tâm ở các Khái Niệm Cốt Lõi và các phát sinh của chúng.

Những “phát sinh” ấy là gì?

Sử dụng một cụm từ mà giới truyền thông các người đã phổ biến, chúng là những sản phẩm phụ. Toàn bộ mô hình giáo dục có thể đặt trên các sản phẩm phụ ấy, thay cho các môn học trong chương trình hiện tại, là những môn về cơ bản chỉ dạy các sự kiện.

Thí dụ?

Ồ, hãy sử dụng sự tưởng tượng của chúng ta. Người thử kể ra vài khái niệm người coi là quan trọng trong đời sống xem nào?

Ừm... à... để tôi xem nào... trung thực, như ngài đã nói đấy.

Được, tiếp đi. Đó là một Khái Niệm Cốt Lõi.

Ừm... công bằng. Với tôi đó cũng là một khái niệm quan trọng.

Tốt. Còn nữa không?

Đối xử tử tế với người khác. Đó là một. Tôi không biết đưa nó thành một khái niệm như thế nào.

Tiếp tục đi. Cứ để tư tưởng tiếp tục nảy sinh đi.

Hòa thuận. Khoan dung. Không làm tổn thương người khác. Đối xử bình đẳng. Đó là tất cả những điều tôi mong là có thể dạy cho con mình.

Tốt lắm! Rất xuất sắc!. Tiếp tục nào.

Ừm... tự tin. Đó là một điều tốt. Và ừm... chờ đã, chờ đã... có một cái sắp ra. Ừ... đúng rồi, đó là: bước đi trong sự tự trọng. Tôi nghĩ tôi sẽ gọi nó là như thế: bước đi trong sự tự trọng. Tôi không biết đưa nó vào một khái niệm tốt hơn như thế nào, nhưng nó phải liên hệ tới cách sống của bản thân, và cách tôn trọng người khác, và con đường những người khác đang đi.

Đây là một điều tốt. Tất cả đều là điều tốt. Người vừa viết chúng ra. Và còn nhiều khái niệm khác như thế, mà các con cái người phải hiểu sâu sắc nếu chúng muốn tiến hóa và trưởng thành nên những con người hoàn hảo. Nhưng người không dạy những điều ấy trong trường học. Đó là những điều quan trọng nhất trong đời sống, những điều chúng ta đang nói tới, nhưng các người không dạy

chúng trong trường. Các người không dạy thế nào là trung thực. Các người không dạy thế nào là chịu trách nhiệm. Các người không dạy thế nào là ý thức về cảm xúc của người khác, và tôn trọng con đường của người khác là như thế nào.

Người bảo rằng cha mẹ phải là người dạy dỗ các điều ấy. Nhưng cha mẹ chỉ có thể truyền đạt những gì đã được truyền đạt lại cho họ. Và tội của cha đã được truyền đến con. Thế là các người đang dạy ở nhà mình cùng một thứ mà cha mẹ các người dạy các người ở nhà họ.

Vậy thì sao? Có gì sai nào?

Như Ta đã lặp đi lặp lại ở đây, hãy nhìn vào thế giới gần đây đi.

Ngài cứ mang chúng tôi lại chỗ đó. Ngài cứ mang chúng tôi lại chỗ đó. Nhưng tất cả chuyện đó không phải lỗi của chúng tôi. Chúng tôi không thể bị khiển trách vì hiện trạng phần còn lại của thế giới được.

Đây không phải là vấn đề trách móc, mà là vấn đề chọn lựa. Và nếu người không chịu trách nhiệm cho các chọn lựa mà nhân loại đã chọn, và tiếp tục chọn, thì ai chịu đây?

Ồ, chúng tôi không thể gồng mình chịu trách nhiệm về tất cả chuyện đó được!

Ta bảo người điều này: Trừ phi các người muốn chịu trách nhiệm về tất cả chuyện đó, các người không thể thay đổi chút nào chuyện đó được.

Các người không thể cứ nói họ đã làm chuyện đó, và họ đang làm chuyện đó, và chỉ nếu họ muốn sửa sai! Hãy nhớ dòng chữ kỳ diệu từ nhân vật hoạt họa của Walt Kelly, Pogo, và đừng bao giờ quên nhé:

“Chúng tôi đã gặp kẻ thù, và họ là chúng tôi”.

Chúng tôi đang lặp lại cùng những sai lầm cả hàng trăm năm, phải không...

Hàng ngàn năm, con ạ. Các người đang lặp lại những sai lầm hàng ngàn năm rồi. Nhân loại đã không tiến hóa nhiều trong những bản năng cơ bản nhất so với thời kỳ hang động đầu. Nhưng mọi nỗ lực thay đổi đều gặp phải sự khinh bỉ. Mọi thách thức nhìn vào các giá trị của người, thậm chí có thể phải tái cấu trúc chúng, đều được đón nhận với sự sợ hãi, rồi giận dữ. Bây giờ thì đến một ý tưởng đến từ Ta là thực sự dạy các khái niệm cao cấp trong trường học.Ồ, con trai, bây giờ chúng ta thực đang dọ bước trên băng mỏng.

Dù sao thì trong các xã hội tiến hóa cao, đó chính là điều đã được thực hiện.

Nhưng vấn đề là, không phải mọi người ai cũng đồng ý về những khái niệm này, về ý nghĩa thực của chúng. Đó là lý do tại sao chúng tôi không thể dạy chúng trong trường học. Các bậc phụ huynh thờ ơ khi anh tìm cách đưa những điều ấy vào chương trình giảng dạy. Họ nói anh đang dạy “các giá trị,” và trường học không có chỗ cho việc dạy như vậy.

Họ sai rồi! Một lần nữa, dựa trên điều người nói như một chủng tộc loài người, người đang tìm cách làm là xây dựng một thế giới tốt hơn, họ sai rồi. Trường học chính là nơi để dạy như thế. Chính là vì trường học được tách khỏi các thành kiến của cha mẹ. Chính là vì trường học được tách rời khỏi các ý niệm có trước của cha mẹ. Các người đã thấy hậu quả để lại trên hành tinh các người từ việc truyền lại các giá trị từ cha mẹ xuống con cái rồi. Hành tinh các người là một mớ hỗn độn.

Các người không hiểu được các khái niệm cơ bản nhất về các xã hội văn minh.

Các người không biết làm sao để giải quyết mâu thuẫn mà không dùng bạo lực.

Các người không biết làm thế nào để sống mà không sợ hãi.

Các người không biết làm sao để hành động không vì tư lợi.

Các người không biết làm sao để yêu thương vô điều kiện.

Đấy là những hiểu biết cơ bản – rất cơ bản, và các người thậm chí còn chưa bắt đầu để có được hiểu biết trọn vẹn về chúng, còn áp dụng chúng thì càng ít hơn nữa... sau hàng ngàn hàng ngàn năm rồi.

Có cách nào thoát ra khỏi cái hỗn loạn này không?

Có! Chính là nơi trường học. Chính trong trường học của con cái các người! Niềm hy vọng của các người là ở thế hệ sau, và sau nữa! Nhưng các người phải thôi đừng nhấn chìm chúng trong những lối đi của quá khứ nữa. Những con đường ấy đã không có tác dụng. Chúng đã không đưa các người đến nơi các người nói mình muốn đi. Nhưng nếu các người không cẩn thận, các người sẽ đi đến đúng nơi mà các người đã hướng tới. Vậy nên, dừng lại đi! Hãy quay đầu lại! Hãy ngồi lại với nhau và hồi tâm suy nghĩ. Hãy tạo ra một phiên bản vĩ đại nhất về nhân quan vĩ đại nhất người từng có được về chính các người như một chủng tộc nhân loại. Thế rồi, hãy lấy những giá trị và khái niệm nền tảng cho nhân quan ấy và dạy cho chúng trong trường học.

- *Tại sao lại không có những môn học như...*
- *Tìm hiểu về quyền lực*
- *Giải quyết mâu thuẫn một cách hòa bình*

- Những yếu tố của những mối quan hệ yêu thương
- Cá nhân và Sáng tạo Bản ngã
- Thân xác, Trí óc và Tinh thần: Vai trò của chúng
- Dẫn thân sáng tạo
- Yêu mến bản thân, Yêu mến người khác
- Bày tỏ tính dục trong niềm vui
- Công bằng
- Khoan dung
- Đa dạng và Tương đồng
- Đạo đức kinh tế
- Lương tâm sáng tạo và Sức mạnh của Trí óc
- Ý thức và Tỉnh thức
- Trung thực và Trách Nhiệm
- Minh bạch và Trong sáng
- Khoa học và Linh đạo

Phần lớn điều này hiện đang được dạy rồi. Chúng tôi gọi nó là Khoa học Xã hội.

Ta không nói về một khóa học kéo dài 2 ngày trong cả một học kỳ. Ta đang nói về những môn học riêng rẽ về mỗi chủ đề này. Ta đang nói về một cuộc hiệu chỉnh toàn bộ chương trình giảng dạy nơi trường học của các người. Ta đang nói về một chương trình giảng dạy dựa trên các giá trị. Các người hiện đang dạy một chương trình phần lớn dựa trên sự kiện.

Ta đang nói về việc tập trung sự chú ý của con cái các người thật nhiều vào hiểu được các giá trị cốt lõi và các cấu trúc lý thuyết mà hệ thống giá trị của chúng có thể được xây dựng quanh đó, cũng như hệ thống của các người hiện đang dựa trên ngày tháng, sự kiện và các con số thống kê.

Trong các xã hội đã tiến hóa cao trong thiên hà các người và trong vũ trụ của các người (những xã hội ấy Ta sẽ nói tới cụ thể hơn trong Cuốn 3), các khái niệm để sống được dạy cho con cái ngay từ rất sớm. Cái mà các người gọi là “sự kiện,” được những xã hội ấy coi là kém quan trọng, được dạy muộn hơn.

Trên hành tinh các người, các người đã tạo ra một xã hội trong đó chú bé Johnnie đã học biết đọc trước khi ra khỏi nhà trẻ, nhưng vẫn chưa học làm thế nào để thôi không cắn anh nó nữa. Và Susie làm toán nhân rất đúng, sử dụng các thẻ bài và nhớ như vẹt, ở những lớp rất sớm, nhưng không được học rằng không có gì đáng xấu hổ hay bối rối về thân thể nó cả.

Ngay bây giờ, các trường học của các người chủ yếu tồn tại để cho câu trả lời. Sẽ lợi ích hơn nhiều nếu chức năng chủ yếu của trường học là hỏi các câu hỏi. Thế nào là trung thực, là có trách nhiệm, hoặc “chơi đẹp”? Đó là hàm ý trong

đó? Cũng vậy, $2+2=4$ có nghĩa gì? Điều đó ngụ ý gì? Các xã hội tiến hóa cao cấp khuyến khích mọi học sinh khám phá và tạo ra những câu trả lời ấy cho chính mình.

Nhưng... nhưng, điều đó sẽ dẫn tới hỗn loạn!

Ngược hẳn với tình trạng không hỗn loạn mà người đang sống đời sống của người...

Okay, okay... vậy nó sẽ đưa tới hỗn loạn hơn.

Ta không đề nghị trường học các người đừng bao giờ chia sẻ với các con cái các người bất cứ điều gì các người đã học hoặc đã quyết định về những điều ấy. Hoàn toàn ngược lại. Trường học phục vụ các học sinh khi nó chia sẻ với những người trẻ những gì người già đã học và khám phá được, quyết định và chọn trong quá khứ. Học sinh khi đó có thể quan sát xem tất cả những điều ấy đã hoạt động như thế nào. Tuy nhiên, trong trường học chỗ các người, các người trình bày các dữ liệu ấy cho học sinh như là Cái Đúng Rồi, trong khi dữ liệu nên được trình bày đơn giản chỉ là thế thôi: dữ liệu.

Dữ Liệu Quá Khứ không nên là cơ sở cho Sự Thật Hiện Tại. Dữ liệu từ một thời gian hay kinh nghiệm trước đây nên luôn và chỉ là cơ sở cho những câu hỏi mới. Kho tàng luôn nên nằm trong câu hỏi, không nên nằm trong câu trả lời.

Và các câu hỏi nên luôn luôn như nhau. Với dữ liệu quá khứ mà chúng tôi vừa trình bày cho các em, các em đồng ý hay không? Các em nghĩ sao? Luôn luôn đây là câu hỏi chốt. Luôn luôn đây là điểm trọng tâm. Các em nghĩ gì? Các em nghĩ gì? Các em nghĩ gì?

Rõ ràng trẻ em sẽ mang vào câu hỏi này các giá trị của cha mẹ chúng. Các phụ huynh sẽ tiếp tục có một vai trò quan trọng – rõ ràng là vai trò chủ yếu – trong việc tạo ra hệ thống giá trị của đứa trẻ. Ý định và mục tiêu của nhà trường từ lớp vỡ lòng cho tới kết thúc chương trình chính thức phải là cổ vũ con cái khai phá những giá trị ấy, và học sử dụng chúng như thế nào, áp dụng chúng, làm cho chúng hoạt động – và thậm chí đặt câu hỏi về chúng. Vì các bậc cha mẹ không muốn con cái đặt câu hỏi về các giá trị của họ không phải là những phụ huynh yêu thương con cái mình, nhưng là yêu chính họ thông qua con cái họ.

Tôi ước - ồ, tôi ước ao biết chừng nào – rằng có những trường học như trường mà ngài mô tả!

Có một số trường đang tìm cách áp dụng mô hình này đấy.

Có à?

Có. Hãy đọc những bài viết của một người tên là Rudolph Steiner. Hãy nghiên cứu các phương pháp của Trường Waldorf, nơi ông ta đã phát triển.

Ô, dĩ nhiên tôi biết về các trường này. Có phải là một trường về thương mại?

Đây là một nhận xét.

Vì ngài biết mà, tôi rất quen với Wardorf Schools.

Dĩ nhiên là Ta biết. Mọi thứ trong đời người đã phục vụ người, mang người tới phút giây này. Ta không chỉ bắt đầu nói chuyện với người từ bắt đầu cuốn sách này. Ta đã nói với người bao nhiêu năm rồi, qua tất cả mọi gặp gỡ và kinh nghiệm của người.

Ngài nói rằng Waldorf School là trường tốt nhất phải không?

Không. Ta chỉ nói đó là một mô hình hữu hiệu, xét theo nơi mà xét như chủng tộc nhân loại, các người nói muốn đi tới; xét điều người tuyên bố muốn làm; xét điều người nói muốn là. Ta nói đó là một thí dụ - một trong nhiều nơi Ta có thể kể đến, dù trên hành tinh của người và trong xã hội của người chúng là hiếm hoi về chuyện làm thế nào giáo dục có thể được hoàn thành theo cách tập trung vào “khôn ngoan” hơn là chỉ “tri thức.”

Vâng, đó là một mô hình mà tôi rất đồng ý. Có nhiều sự khác nhau giữa một trường Waldorf và các trường khác. Để tôi lấy một thí dụ. Đơn giản thôi, nhưng sẽ giúp minh họa tốt lắm.

Trong Waldorf School, giáo viên đi với các em suốt mọi trình độ từ vỡ lòng và tiểu học. Trong suốt những năm đó, các em học với cùng một giáo viên, thay vì chuyển người này sang người khác. Các bạn có thể tưởng tượng được sự gắn bó hình thành ở đây chứ? Các bạn có thể thấy được giá trị của nó không?

Giáo viên sẽ biết đưa trẻ như thể nó là con mình. Đưa trẻ tiến tới một mức độ tin tưởng và yêu mến giáo viên, điều đó mở ra những cánh cửa mà nhiều trường học theo kiểu truyền thống không bao giờ dám mơ tới. Vào cuối những năm ấy, giáo viên sẽ quay trở lại lớp đầu tiên, lại bắt đầu với một nhóm học sinh khác và đi với chúng qua suốt những năm của chương trình. Một giáo viên làm việc trọn thời gian cho Waldorf có thể chỉ làm việc với bốn hoặc năm nhóm trẻ trong toàn bộ sự nghiệp của mình. Nhưng họ có một ý nghĩa lớn đối với các trẻ em, vượt quá những gì có thể mang lại trong bối cảnh trường học truyền thống.

Mô hình giáo dục này nhìn nhận và tuyên bố rằng mối quan hệ giữa loài người, sự gắn bó và tình thương yêu được chia sẻ trong một chương trình giảng dạy như thế cũng là điều quan trọng như bất kỳ dữ liệu nào giáo viên có thể truyền đạt cho các em. Trường học như thế giống như là lên lớp tại nhà, ngoài sân nhà rồi.

Đúng, đó là một mô hình tốt.

Còn có những mô hình nào tốt nữa không?

Còn chứ. Các người đang có một số tiến bộ trên hành tinh của mình về mặt giáo dục, nhưng còn rất chậm. Thậm chí nỗ lực nhằm đặt vào trường học một chương trình giảng dạy định hướng theo mục tiêu, tập trung vào phát triển kỹ năng cũng gặp phải sức cản khổng lồ. Người ta nhìn thấy nó đầy đe dọa và không hiệu quả. Họ muốn các trẻ em học các dữ kiện. Tuy vậy, vẫn có một số đột phá. Nhưng vẫn còn nhiều điều phải làm. Và đó chỉ là một lĩnh vực trong kinh nghiệm con người có thể sử dụng một cuộc đại tu nào đó, xét theo điều người nói như những con người rằng người đang tìm cách trở thành.

Vâng, Tôi hình dung vũ đài chính trị cũng có thể sử dụng những thay đổi nào đó.

Chắc chắn rồi.

Tôi đang chờ điều này. Đây còn hơn những gì tôi nghĩ Ngài hứa với tôi khi Ngài bảo tôi rằng Cuốn 2 sẽ bàn tới những vấn đề ở tầm mức toàn cầu. Vậy, liệu chúng ta có thể xem xét nền chính trị của loài người bằng cách cho tôi hỏi ngài một câu có vẻ rất sơ cấp không?

Không có câu hỏi nào là không đáng giá cả. Câu hỏi cũng giống như con người vậy.

À, tốt rồi. Vậy cho phép tôi hỏi: Chấp nhận một chính sách đối ngoại dựa trên những quyền lợi được bảo đảm của quốc gia mình thì có sai lầm không?

Không. Trước hết, từ quan điểm của Ta, không có gì là sai cả. Nhưng Ta hiểu người dùng từ ấy như thế nào, nên Ta nói trong bối cảnh ngữ vựng của người. Ta sẽ dùng từ “sai lầm” để chỉ “cái không giúp ích cho người, xét về người và cái mà người chọn là.” Đây là cách Ta luôn sử dụng khi nói về “đúng và sai” với người; và luôn ở trong ngữ cảnh này, vì thực ra, không có gì Đúng hay Sai cả.

Vậy, trong ngữ cảnh này thì không, việc đặt các quyết định đối ngoại trên những xem xét về lợi ích chắc chắn không có gì sai. Cái sai là làm ra về người không phải đang làm như thế.

Dĩ nhiên là hầu hết mọi quốc gia đều làm ra như vậy. Họ hành động hay không hành động – vì một số lý do, rồi đưa ra như một loạt lý do có lý khác.

Tại sao vậy? Tại sao các quốc gia lại làm thế?

Vì các chính quyền biết rằng nếu nhân dân hiểu được các lý do thực sự của hầu hết các quyết định đối ngoại, người ta sẽ không ủng hộ họ nữa.

Điều này đúng cho các chính quyền ở khắp mọi nơi. Có rất ít chính quyền không chủ ý đánh lạc hướng người dân của họ. Lừa gạt là một phần của việc cai trị, vì có ít người chọn để được cai trị theo cách họ đang được cai trị - càng ít người chọn để được cai trị - trừ phi chính quyền thuyết phục được họ rằng các quyết định của nó là nhằm điều tốt đẹp cho họ.

Đây là một cuộc thuyết phục đầy khó khăn, vì hầu như ai cũng thấy rõ sự ngu dốt trong chính quyền. Vì thế chính quyền phải nói dối để ít ra, cố giữ mọi người trung thành với mình. Chính quyền là minh họa hoàn hảo cho sự chính xác của câu: nếu người nói dối đủ lớn, đủ lâu, thì lời nói dối sẽ trở thành “sự thật.”

Những người cầm quyền không bao giờ được cho phép công luận biết được họ đã nắm được quyền lực như thế nào – cũng như tất cả những gì họ đã

làm và muốn làm để trụ lại đó.

Sự thật và chính trị không và không thể hòa vào nhau được, vì chính trị là nghệ thuật chỉ nói những gì cần nói – và nói nó đúng cách – để đạt được một mục tiêu mong muốn.

Không phải mọi nền chính trị đều xấu, nhưng nghệ thuật chính trị là một nghệ thuật thực hành. Nó nhận biết rõ rệt tâm lý của hầu hết mọi người. Nó chỉ ghi nhận rằng hầu hết mọi người hành động vì tư lợi. Thế nên chính trị là cách mà người có quyền lực tìm cách thuyết phục được người rằng mỗi tư lợi của họ là mỗi tư lợi của người.

Các chính phủ hiểu rõ sự tư lợi. Vì thế các chính quyền rất giỏi đưa ra các chương trình nhằm đem lại nhiều điều cho người ta.

Ban đầu, chính quyền có vai trò rất hạn chế. Mục đích của chúng đơn giản chỉ là “duy trì và bảo vệ.” Thế rồi có ai đó đã thêm vào vai trò “cung cấp.” Khi chính quyền bắt đầu là nhà cung cấp cho người dân đồng thời là người bảo vệ nhân dân, chính quyền bắt đầu tạo ra xã hội, thay vì duy trì nó.

Nhưng không phải chính quyền đang làm những gì nhân dân mong muốn đó sao? Không phải chính quyền chỉ cung cấp cơ cấu mà qua đó, người dân tự cung cấp cho mình trên một bình diện xã hội đó sao? Chẳng hạn, ở Mỹ, chúng tôi đặt một giá trị rất cao cho phẩm giá sự sống con người, tự do cá nhân, tầm quan trọng của cơ hội, và sự thánh thiện của trẻ em. Thế nên chúng tôi đã làm ra luật và yêu cầu chính quyền tạo ra những chương trình nhằm đem lại thu nhập cho người già, để họ có thể giữ được phẩm giá của mình qua số năm được lãnh lương của họ; để bảo đảm những cơ hội làm việc và có nhà ở như nhau cho mọi người – thậm chí cả những người khác với chúng tôi, hoặc có lối sống mà chúng tôi không đồng tình; để thông qua luật lao động trẻ em, bảo đảm rằng trẻ em trong quốc gia không trở nên nô lệ, và không có gia đình nào có con mà không có những cái cơ bản cho một đời sống có phẩm giá – lương thực, quần áo, nhà ở.

Những luật ấy phản ánh tốt trên xã hội của các người. Nhưng, khi cung ứng cho các nhu cầu của người dân, các người phải cẩn thận để không tước đoạt của họ phẩm giá cao cả nhất: việc thực thi quyền cá nhân, sự sáng tạo của bản thân, và sự khéo léo nhất trí cho phép người khác nhận thấy rằng họ có thể tự cung cấp cho mình. Đó là một sự quân bình tinh tế phải được đáp ứng. Người dân các người dường như chỉ biết làm thế nào để đi từ thái cực này sang thái cực khác. Hoặc các người muốn chính quyền làm hết cho người dân, hoặc các người muốn giết hết các chương trình của chính quyền và tẩy sạch các luật lệ chính quyền ngay ngày mai.

Đúng, và vấn đề là có rất nhiều người không thể tự cung cấp cho mình trong một xã hội đem lại những cơ hội sống tốt nhất theo thói quen cho những người đang có ủy nhiệm thư “đúng” (hoặc không có ủy nhiệm thư “sai”);

những người không thể tự cung cấp cho mình trong một quốc gia mà các chủ đất sẽ không cho các gia đình đông con thuê, những công ty sẽ không ưu tiên phụ nữ, công bằng rất thường là sản phẩm của địa vị, tiếp cận y tế được hạn chế cho những người có đủ thu nhập, và nhiều kỳ thị và bất bình đẳng khác tồn tại trên bình diện vĩ mô.

Vậy nên, chính quyền phải thay thế lương tâm của người dân?

Không. Chính quyền là lương tâm, là phát ngôn của người dân. Chính thông qua chính quyền, người dân tìm kiếm, hy vọng và quyết định sửa đổi những căn bệnh của xã hội.

Nói hay lắm. Nhưng Ta lặp lại, các người phải liệu sao để không tự bóp nghẹt mình trong luật khi tìm cách bảo đảm cho người dân một cơ hội để thở!

Các người không thể làm luật về đạo đức. Các người không thể ủy thác sự bình đẳng.

Cái cần là một sự dịch chuyển trong ý thức tập thể, chứ không phải một sự củng cố lương tâm tập thể.

Hành vi (và mọi khoản luật, và tất cả các chương trình của chính phủ) phải vọt ra từ Sự Là, phải là một phản ánh thực sự của Người Mà Người Là.

Luật pháp trong xã hội chúng tôi đúng là phản ánh người mà chúng tôi là! Chúng tôi nói với mọi người: “Ở Mỹ là như thế này đây. Người Mỹ là thế này đây.”

Trong hầu hết các trường hợp, có lẽ là vậy. Nhưng thường thì luật của các người là những tuyên bố về những điều mà những người nắm quyền nghĩ rằng các người nên là nhưng lại không phải như thế.

“Một số ít” thông thái hướng dẫn cho “số nhiều ngu dốt” ngang qua luật pháp.

Chính xác như thế.

Chuyện ấy có gì sai đâu? Nếu có một số ít những người xuất sắc tài giỏi trong chúng tôi muốn nhìn vào các vấn đề của xã hội, của thế giới và đưa ra giải pháp, điều đó không phục vụ số nhiều sao?

Tùy vào động cơ của số ít ấy. Và tùy vào sự minh bạch của họ. Nói chung, không có gì phục vụ “số nhiều” hơn là để cho họ tự cai quản chính mình.

Vô chính phủ. Điều đó không bao giờ làm được.

Các người không thể lớn lên và trở nên vĩ đại khi các người luôn luôn được

chính quyền bảo cho biết phải làm gì.

Có thể lập luận rằng sự cai trị - tôi muốn chỉ luật pháp nhờ đó chúng tôi đã chọn để cai trị chính mình – là phản ảnh sự vĩ đại của xã hội (hoặc thiếu sự vĩ đại), vì các xã hội lớn đưa ra những luật lớn.

Và rất ít luật. Vì trong các xã hội lớn, rất ít luật coi là cần thiết.

Dù vậy, những xã hội thực sự vô luật pháp là những xã hội sơ khai, nơi đó “mạnh là đúng.” Luật pháp là cố gắng của con người nhằm tạo nền cho sân chơi; để bảo đảm rằng điều thực sự đúng sẽ chiếm ưu thế, dù mạnh hay yếu. Không có quy tắc hành xử được mọi người đồng ý với nhau, làm sao chúng tôi có thể cùng tồn tại?

Ta không đặt giả thiết một thế giới không có quy tắc hành xử, không có sự đồng ý. Ta muốn nói rằng các sự thỏa thuận và quy tắc của các người nên được đặt trên một hiểu biết cao hơn và một định nghĩa lớn hơn về lợi ích cá nhân.

Điều mà hầu hết luật pháp thực sự nói là điều những kẻ mạnh nhất trong các người có được như quyền lợi được bảo đảm của họ.

Hãy thử nhìn vào một thí dụ nhé. Hút thuốc lá.

Bây giờ, luật pháp nói rằng các người không được trồng và sử dụng một loại cây, là cây gai dầu, vì, chính quyền bảo các người, rằng nó không tốt cho các người.

Nhưng cũng cùng một chính quyền ấy nói rằng được phép trồng trọt và sử dụng một loại cây khác, cây thuốc lá, không phải vì nó tốt cho các người (quả thật, chính chính quyền nói nó xấu), nhưng có lẽ, vì các người đã luôn luôn làm như thế.

Lý do thực sự của việc cây đầu tiên bị cấm còn cây thứ nhì không bị không có liên quan gì tới sức khỏe cả. Nó liên quan tới kinh tế. Và tức là, tới quyền lực.

Bởi thế, luật pháp của các người không phản ảnh điều xã hội các người nghĩ về nó, và muốn trở thành. Luật pháp của các người phản ảnh quyền lực đang nằm ở đâu.

Không công bằng. Ngài đã lấy một tình huống ở đó các mâu thuẫn là quá rõ. Hầu hết các trường hợp không phải như thế.

Ngược lại mới đúng. Hầu hết các trường hợp đều như thế cả.

Thế giải pháp là gì?

Là có càng ít luật – là những giới hạn thực sự - càng tốt.

Lý do hạt đầu tiên bị cấm chỉ liên hệ bề ngoài tới sức khỏe. Sự thật là, cần sa không gây nghiện và nguy hại cho sức khỏe nhiều hơn thuốc lá hay rượu bia, mà cả hai thứ này được luật pháp bảo vệ. Thế tại sao nó không được cho phép? Bởi vì nếu nó được trồng, một nửa những người trồng bông, nhà máy sản xuất nylon và tơ nhân tạo, và những người sản xuất gỗ trên thế giới sẽ mất việc.

Cần sa hóa ra là một trong những vật liệu hữu dụng nhất, mạnh nhất, dai nhất, bền nhất trên hành tinh của các người. Các người không thể tạo ra một loại sợi tốt hơn cho vải vóc, một chất liệu bền chắc hơn cho dây, và một nguồn bột giấy dễ trồng và thu hoạch hơn. Các người chặt xuống hàng trăm ngàn cây mỗi năm để cho mình các tờ báo ngày Chủ nhật, để các người có thể đọc về nạn phá rừng trên thế giới. Cần sa có thể cho các người hàng triệu tờ báo ngày Chủ nhật mà không cần phải chặt một cây nào cả. Quả thật, nó có thể thay thế cho rất nhiều loại nguyên liệu, với chi phí chỉ bằng một phần mười.

Và đó là vấn đề. Một ai đó mất tiền nếu loại cây kỳ diệu này – tình cờ, nó cũng có những thành phần được tính đặc biệt – được cho phép gieo trồng. Và đó là lý do tại sao cần sa là loại bất hợp pháp trong đất nước các người.

Cũng cùng lý do ấy, các người đã cần quá lâu để để sản xuất đại trà xe điện, cung cấp y tế rẻ và hợp lý, hoặc sử dụng nhiệt mặt trời hoặc năng lượng mặt trời cho mọi gia đình.

Các người đã có đủ tiền và công nghệ để tạo ra tất cả những điều ấy nhiều năm rồi. Thế tại sao các người không có được chúng? Hãy nhìn xem ai sẽ mất tiền nếu các người có. Ở đó các người sẽ tìm ra câu trả lời.

Đây là Đại Xã Hội mà người rất đổi tự hào ư? “Xã hội vĩ đại” của người phải bị lôi xềnh xệch, đá và la hét, để chịu xem xét tới lợi ích chung. Bất cứ khi nào lợi ích chung và cái tốt tập thể được nhắc tới, mọi người liền la lên “cộng sản!” Trong xã hội các người, nếu xét tới điều tốt đẹp cho nhiều người không tạo ra một lợi ích khổng lồ cho ai đó, thì điều tốt đẹp cho nhiều người thường bị lãng quên.

Điều này đúng không chỉ trong đất nước của người, nhưng cũng đúng trên cả thế giới nữa. Vì thế, vấn đề căn bản mà nhân loại đối diện là: Lợi ích riêng tư có thể được thay thế bằng những lợi ích tốt đẹp nhất, lợi ích chung, của cả nhân loại hay không? Nếu được, làm thế nào?

Tại Hoa Kỳ, các người đã tìm cách cung cấp lợi ích chung, lợi ích tốt nhất thông qua luật pháp. Các người đã thất bại thảm thương. Quốc gia các người là quốc gia giàu mạnh nhất trên địa cầu, và cũng có một tỷ lệ trẻ em tử vong cao nhất. Tại sao? Vì người nghèo không thể đủ điều kiện để hưởng sự săn sóc y tế đủ chất lượng trước và sau khi sinh, và xã hội các người là xã hội chạy theo lợi nhuận. Ta lấy chuyện này như một thí dụ về sự thất bại thảm hại của các người. Sự kiện các trẻ em nơi các người chết với một tỷ lệ cao hơn hầu hết các quốc gia công nghiệp khác trên thế giới lẽ ra phải làm các người phiền lòng. Nhưng không. Điều

đó nói lên nhiều về những ưu tiên của xã hội các người đặt ở đâu. Những quốc gia khác chu cấp cho người bệnh và người nghèo, người già và bệnh nhân. Các người chu cấp cho người giàu có, người có ảnh hưởng và vị thế cao. Tám mươi lăm phần trăm người Mỹ về hưu sống trong nghèo khó. Nhiều người trong số những người Mỹ cao tuổi, và hầu hết những người có thu nhập thấp sử dụng phòng cấp cứu ở bệnh viện địa phương như “bác sĩ gia đình” của họ, họ tìm đến các chữa trị y tế chỉ trong trường hợp kinh khủng nhất, và hầu như không nhận được một chút chăm sóc y tế dự phòng nào.

Người thấy đấy, không có lợi nhuận gì nơi những người không có nhiều tiền để xài... họ đã mất đi sự hữu dụng của họ...

Và đây là xã hội vĩ đại của các người...

Ngài làm mọi thứ nghe thảm quá. Nhưng Hoa Kỳ đã làm nhiều điều hơn cho những người thiệt thòi và kém may mắn – cả ở đây lẫn ở nước ngoài – hơn bất kỳ quốc gia nào trên địa cầu mà.

Hoa Kỳ đã làm nhiều, điều ấy hiển nhiên đúng. Nhưng người có biết rằng xét như phần trăm tổng sản lượng quốc gia, Hoa Kỳ chu cấp cho nhu cầu quốc tế ít hơn nhiều quốc gia nhỏ khác không? Điểm mấu chốt là, trước khi các người cho phép mình trở nên quá tự mãn, có lẽ các người nên nhìn vào thế giới xung quanh mình. Vì nếu đây là điều tốt đẹp nhất mà thế giới các người có thể làm cho những người kém may mắn, thì các người còn phải học nhiều thứ lắm.

Các người sống trong một xã hội lãng phí, suy đồi. Các người đã đưa vào hầu như mọi thứ các người làm ra cái mà các kỹ sư gọi là “sự lỗi thời được hoạch định trước.” Xe hơi mắc gấp ba lần và tuổi thọ chỉ còn một phần ba.

Quần áo tôi tả sau mười lần mặc. Các người cho hóa chất vào thực phẩm để chúng có thể cất trong tủ lâu hơn, cho dù việc ấy làm cho các người ở lại trên hành tinh này ít hơn. Các người ủng hộ, khuyến khích và giúp cho các đội tuyển thể thao trả những khoản lương tuc tũ cho những cố gắng chọc cười, trong khi các giáo viên, phục vụ viên và các nhà nghiên cứu đang vật lộn để tìm cách chữa lành các căn bệnh lại phải đi năn nỉ xin tiền. Các người vứt bỏ thực phẩm trong các siêu thị, nhà hàng và gia đình mỗi ngày nhiều hơn lượng cần thiết để nuôi sống một nửa thế giới.

Nhưng đây không phải là một bản tố cáo, mà chỉ là một sự quan sát. Và không chỉ một mình nước Mỹ đâu, vì những thái độ đau lòng ấy là bệnh dịch trên khắp thế giới.

Khắp mọi nơi, những người thiệt thòi phải còng lưng dè sẻn chỉ mong sống được, trong khi một số rất ít người nắm quyền lại bảo vệ và tăng cường việc dành dụm tiền bạc, nằm trên nhung lụa, và mỗi sáng lại vặn những núm xoay bằng vàng trong phòng tắm. Và khi những đũa trẻ hóc hác da bọc xương chết trong vòng tay

của những bà mẹ đang khóc, thì “những nhà lãnh đạo” quốc gia họ tiếp tục những vụ hối lộ chính trị, ngăn cản những thực phẩm quyên góp tới được với đám đông đang chết đói.

Dường như không một ai có quyền thay đổi những tình trạng ấy, nhưng sự thật là, quyền lực không phải là vấn đề. Đường như không còn ai có ý muốn nữa.

Và thế là nó sẽ vẫn vậy, bao lâu không ai nhìn thấy cảnh ngộ của người khác là của mình.

Ồ, sao lại không chứ? Làm sao chúng tôi có thể nhìn thấy những thảm cảnh hằng ngày ấy mà lại cho phép chúng tiếp diễn?

Vì các người không quan tâm. Đó là sự thiếu quan tâm. Toàn bộ hành tinh đối mặt với một khủng hoảng lương tâm. Các người phải quyết định xem các người có lo lắng cho nhau hay không.

Có lẽ phải hỏi một câu hỏi đau lòng như thế rồi. Tại sao chúng tôi không thể yêu mến những người trong gia đình mình nhỉ?

Các người có yêu mến những người trong gia đình mình đấy chứ. Chỉ là các người có một cái nhìn rất hạn hẹp về những ai là người nhà của mình thôi.

Các người không xem mình là thành viên của gia đình nhân loại, và vì thế các vấn đề của gia đình nhân loại không phải là vấn đề của các người.

Làm thế nào mọi dân tộc trên trái đất thay đổi cái nhìn của họ về thế giới? Điều đó tùy thuộc vào việc các người muốn thay đổi nó thành ra cái gì.

Bằng cách nào chúng tôi có thể tiêu diệt thêm nhiều đau khổ?

Bằng cách tiêu diệt mọi chia rẽ giữa các người. Bằng việc xây dựng một mô hình mới về thế giới. Bằng cách giữ thế giới trong khung một ý niệm mới.

Đó là gì?

Đó sẽ là một sự bút phá tận căn khỏi thế giới quan hiện tại của các người.

Hiện tại, các người nhìn thế giới – chúng ta hiện giờ đang nói về mặt địa lý – như tập hợp các quốc gia, mỗi quốc gia thống trị, tách rời và độc lập với nhau.

Các vấn đề nội bộ của các tiểu bang độc lập này, nói chung, không được xem là các vấn đề của nhóm xét như một toàn thể - trừ phi và cho đến khi chúng tác động đến nhóm xét như một toàn thể (hoặc những thành viên có thể lực nhất của nhóm ấy).

Nhóm xét như một toàn thể phản ứng với các điều kiện và vấn đề của các

tiểu bang riêng lẻ dựa trên các lợi ích được đảm bảo của nhóm lớn hơn. Nếu không ai trong nhóm lớn hơn có gì để mất, thì các điều kiện trong tiểu bang riêng lẻ có thể trở thành địa ngục, và không ai thêm để ý tới nữa.

Hàng ngàn người có thể chết đói mỗi năm, hàng trăm người có thể chết trong chiến tranh nội bộ, các bạo chúa có thể cướp bóc vùng quê, những tên độc tài và đám côn đồ có vũ trang của chúng có thể hãm hiếp, tàn phá và giết chóc, các chế độ có thể tước đoạt những quyền cơ bản của con người – và các người sẽ chẳng làm gì cả. Các người nói, đó là “vấn đề nội bộ.”

Nhưng, khi các lợi ích của các người bị đe dọa ở đó, khi các cuộc đầu tư của các người, an ninh của các người, chất lượng cuộc sống của các người bị đe dọa, các người sẽ kêu gọi cả quốc gia, và cố gắng kêu gọi cả thế giới đứng sau các người, và xông vào nơi mà các thiên thần cũng ngại phải dẫm chân vào.

Khi ấy các người Nói Dối Trắng Trợn – tuyên bố rằng các người đang làm điều đó vì những lý do nhân đạo, để giúp những người bị áp bức trên thế giới, trong khi sự thật là các người chỉ đang bảo vệ cho lợi ích của riêng mình.

Bằng chứng của điều này là: nơi nào các người không có chút lợi ích nào, các người chẳng hề quan tâm đâu.

Guồng máy chính trị của thế giới hoạt động dựa trên lợi ích riêng tư. Còn điều gì khác mới nữa không?

Một điều gì đó sẽ phải là mới nếu người muốn thế giới thay đổi. Các người phải bắt đầu nhìn các lợi ích của người khác như là của mình. Điều này sẽ chỉ xảy ra khi các người tái cấu trúc thực tại toàn cầu, và theo đó, quản trị chính bản thân các người.

Ngài đang nói về một chính quyền một-thế-giới?

Đúng vậy.

Ngài đã hứa rằng trong Cuốn 2, Ngài sẽ đi vào các vấn đề lớn thuộc địa lý-chính trị của hành tinh (ngược với các vấn đề cơ bản mang tính cá nhân đã nói trong Cuốn 1), nhưng tôi không nghĩ rằng ngài lại đi cả vào cuộc tranh luận này!

Đã tới lúc thế giới thôi đừng tự giỡn mình nữa, để thức dậy, nhận ra rằng vấn đề duy nhất của nhân loại là thiếu tình yêu.

Tình yêu sinh ra lòng khoan dung, lòng khoan dung sinh ra hòa bình. Thiếu khoan dung đưa tới chiến tranh và những ánh mắt thờ ơ trên những điều kiện không thể chịu nổi.

Tình yêu không thể thờ ơ được. Nó không biết làm thế.

Cách nhanh nhất để đi đến một nơi của tình yêu và sự quan tâm với cả nhân loại là nhìn cả nhân loại như gia đình của người.

Cách nhanh nhất để nhìn cả nhân loại như gia đình của người là ngưng tự chia rẽ mình. Mỗi quốc gia hiện giờ làm nên thế giới các người phải hiệp nhất lại.

Chúng tôi có Liên Hiệp Quốc rồi mà.

Đó là tổ chức bất lực. Để cho nó hoạt động, cần phải tái cấu trúc lại hoàn toàn. Không phải là không thể, nhưng có lẽ khó khăn và nhiều vướng mắc lắm.

Được rồi – thế Ngài có đề nghị gì?

Ta không có “đề nghị.” Ta chỉ đưa ra những nhận xét. Trong cuộc đối thoại này, người nói với Ta những chọn lựa mới của người là gì, và Ta đưa ra những nhận định về những cách thức thể hiện điều đó. Thế bây giờ người chọn điều gì, xét đến mối quan hệ hiện nay giữa nhân dân và các quốc gia trên hành tinh?

Tôi sẽ sử dụng những lời của Ngài. Nếu tôi có chọn lựa, tôi sẽ chọn cho chúng tôi “đi tới một nơi của tình yêu và mối quan tâm cho cả nhân loại.”

Dựa trên chọn lựa đó, Ta thấy rằng điều có tác dụng sẽ là thành lập một cộng đồng chính trị toàn cầu mới, mỗi quốc gia có tiếng nói bình đẳng trong các sự kiện trên địa cầu, và chia sẻ cùng một tỷ lệ vào các tài nguyên trên thế giới.

Điều đó không bao giờ thực hiện được. “Những nơi có” sẽ không bao giờ bỏ đi quyền thống trị, giàu có và tài nguyên của họ cho “những nơi không có.” Và, xét về lý, tại sao họ phải làm thế?

Bởi vì điều đó nằm trong lợi ích tốt nhất của họ.

Họ không thấy thế đâu – và tôi cũng không chắc là mình thấy như thế.

Nếu các người có thể thêm hàng tỷ đô-la mỗi năm vào nền kinh tế của quốc gia – những đồng đô-la có thể dùng để nuôi người đói, may quần áo cho người thiếu thốn, nhà cho người nghèo, đem lại an ninh cho người già, đem lại sức khỏe tốt hơn, và tạo ra một tiêu chuẩn sống xứng hợp cho mọi người, điều đó không phải vì lợi ích lớn nhất của các người sao?

Ồ, ở Mỹ có những người sẽ lập luận rằng điều đó sẽ giúp cho người nghèo nhưng làm tổn hại tới người giàu có và những người nộp thuế ở tầng lớp trung lưu. Trong khi đó, quốc gia tiếp tục đi xuống hỏa ngục, tội ác hoành hành khắp quốc gia, lạm phát cướp đi số tiền tiết kiệm của người dân, thất nghiệp leo thang, chính quyền phình to và chậm chạp, và trong trường họ phân phát bao cao su.

Người nói y như một chương trình diễn thuyết trên radio vậy.

Ồ, đó là những quan tâm của nhiều người Mỹ.

Vậy thì họ là những người cận thị rồi. Người không thấy rằng, nếu hàng tỷ đô-la mỗi năm – hàng triệu mỗi tháng, hàng trăm hàng ngàn mỗi tuần, một lượng chưa từng nghe mỗi ngày – có thể chảy ngược vào hệ thống của các người nếu các người dùng những tiền ấy để nuôi người đói, lo quần áo cho người thiếu thốn, cấp nhà cho người nghèo, mang lại an toàn cho người già yếu, và cung cấp dịch vụ y tế và phẩm giá cho mọi người... các nguyên nhân của tội phạm sẽ vĩnh viễn biến mất? Các người không thấy rằng các công việc mới sẽ nở rộ khi các đồng đô la được bơm trở lại vào nền kinh tế của các người? Chính quyền các người thậm chí sẽ thu nhỏ lại vì nó sẽ phải làm việc ít đi?

Tôi cho rằng một phần những điều đó có thể xảy ra – tôi không thể hình dung được chính quyền sẽ nhỏ đi! – nhưng những hàng triệu hàng tỷ đó từ đâu ra? Tiền thuế áp đặt bởi chính quyền một thế giới mới của Ngài ư? Lấy nhiều hơn của những người làm việc để kiếm nó, và đưa cho những người không “đứng được trên hai chân mình” và đi sau nó ư?

Đó có phải là cách người hình dung nó không?

Không, nhưng đó là cách đại đa số người ta nhìn về nó, và tôi muốn khẳng định một cách công bằng cái nhìn của họ.

Chà, Ta muốn nói về điều đó sau này. Ngay bây giờ Ta không muốn lạc đề - nhưng Ta muốn trở lại nó sau này.

Tuyệt.

Nhưng người đã hỏi những đồng tiền mới ấy sẽ đến từ đâu.Ồ, chúng sẽ

không phải đến từ bất cứ loại thuế mới nào đặt ra bởi cộng đồng thế giới mới đâu (dù những thành viên của cộng đồng, những công dân – sẽ muốn, dưới một sự quản trị sáng suốt, gửi mười phần trăm thu nhập để cung cấp cho các nhu cầu của xã hội xét như một toàn thể). Chúng cũng không đến từ các loại thuế mới do bất cứ chính quyền địa phương nào đặt ra. Thực ra, một số chính quyền địa phương chắc chắn sẽ có thể giảm thuế nữa.

Tất cả những điều này – tất cả những lợi ích này – là kết quả của việc đơn giản tái cấu trúc cái nhìn của các người về thế giới, sắp xếp lại cấu hình chính trị của thế giới các người cho đơn giản hơn thôi.

Làm sao được?

Số tiền các người tiết kiệm được từ việc xây dựng các hệ thống phòng thủ và vũ khí tấn công.

Ồ, tôi hiểu rồi! Ngài muốn chúng tôi dẹp quân đội đi!

Không chỉ các người. Mọi người trên thế giới luôn.

Nhưng không phải dẹp quân đội đi, mà chỉ là giảm bớt thôi – giảm đáng kể. Trật tự nội bộ sẽ là nhu cầu duy nhất của các người. Các người có thể tăng cường cảnh sát địa phương – một điều các người nói mình muốn làm, nhưng mỗi năm đều kêu la vào thời gian lập ngân sách rằng các người không thể làm – đồng thời lại giảm đáng kể chi tiêu vào các vũ khí chiến tranh và chuẩn bị cho chiến tranh; tức là, các vũ khí tấn công và phòng thủ có sức hủy diệt lớn.

Trước hết, tôi nghĩ các con số của Ngài phóng đại chuyện có thể tiết kiệm được bao nhiêu nếu làm điều đó. Thứ hai, tôi không cho rằng Ngài sẽ thuyết phục được nhân dân rằng họ nên từ bỏ khả năng tự vệ.

Hãy nhìn vào các con số. Hiện tại (tức là ngày 25.3.1994 khi chúng ta viết dòng này) các chính phủ trên thế giới chi tiêu khoảng một nghìn tỷ đô-la mỗi năm cho các mục tiêu quân sự. Tức là một triệu đô-la mỗi phút trên toàn cầu.

Các quốc gia đang chi tiêu nhiều nhất có thể chuyển hướng nhiều nhất sang các ưu tiên khác đã nói trên. Vậy các quốc gia càng lớn, càng giàu mạnh nên nhìn nó trong các lợi ích tốt nhất của họ để làm được điều ấy – nếu họ nghĩ điều đó là có thể. Nhưng các quốc gia càng lớn, càng giàu không thể hình dung chuyện không tự vệ, vì họ sợ sự xâm lược và tấn công từ các quốc gia ganh tị với họ và muốn điều họ có.

Có hai cách để triệt tiêu mối đe dọa này.

1. Chia sẻ vừa đủ số thặng dư và tài nguyên của thế giới với mọi dân tộc trên thế giới, để không còn ai thiếu thốn và cần điều người khác có, và mọi người

có thể sống trong phẩm giá và gạt bỏ nỗi sợ hãi của mình.

2. Tạo ra một hệ thống giải quyết các khác biệt để loại bỏ nhu cầu chiến tranh – và thậm chí khả năng xảy ra chiến tranh.

Các dân tộc trên thế giới có lẽ sẽ không bao giờ làm điều này.

Họ đã làm rồi.

Rồi à?

Đúng. Có một thử nghiệm lớn hiện đang diễn ra trong thế giới của các người, ngay trong lĩnh vực chính trị. Thử nghiệm đó được gọi là Hợp chủng quốc Hoa Kỳ.

Là cái mà Ngài nói là đang thất bại thảm thương.

Nó đó. Còn xa lắm để gọi nó là một thành công. (Như Ta đã hứa trước đây, Ta sẽ nói về điều này – và những thái độ hiện đang ngăn cản nó – sau này). Tuy nhiên, nó vẫn là thử nghiệm tốt nhất đang diễn ra.

Như Winston Churchill đã nói. “Dân chủ là hệ thống tồi tệ nhất, ngoại trừ tất cả những hệ thống khác.”

Quốc gia các người là nơi đầu tiên lập ra một liên hiệp lỏng lẻo gồm các tiểu bang riêng rẽ, và thành công trong việc hiệp nhất chúng vào một nhóm gắn bó, mỗi thành viên đều từng phục một quyền lực trung tâm.

Có lúc, không một tiểu bang nào muốn làm điều này, và mỗi thành viên đều mạnh mẽ chống lại, lo sợ việc mất đi sự vĩ đại cá nhân của mình và tuyên bố rằng một sự liên hiệp như thế không giúp gì cho lợi ích cao nhất của mình.

Tìm hiểu điều gì đang diễn ra với những tiểu bang riêng rẽ vào thời điểm ấy có thể sẽ là một bài học hữu ích.

Trong khi họ cùng liên kết trong một liên minh lỏng lẻo, không hề có chính quyền Mỹ thực sự, và vì thế không có quyền lực nào áp đặt các Điều Khoản Liên Bang mà các tiểu bang đã đồng ý. Các tiểu bang xử lý các công việc đối ngoại của riêng mình, nhiều tiểu bang tìm kiếm các thỏa thuận riêng tư về giao dịch và những vấn đề khác với Pháp, Tây Ban Nha, Anh và các quốc gia khác. Các tiểu bang cũng giao dịch với nhau, và mặc dù các Điều Khoản Liên Hiệp đã ngăn cấm, một số tiểu bang vẫn đánh thuế hàng hóa nhập khẩu từ các tiểu bang khác – cũng như họ đánh thuế hàng hóa từ bên kia đại dương! Các nhà buôn không có chọn lựa nào khác ngoài việc nộp thuế tại cảng nếu họ muốn mua bán hàng hóa của họ, ở đó không hề có quyền lực trung tâm – dù đã có một thỏa thuận bằng văn bản cấm các việc đánh thuế như vậy.

Các tiểu bang riêng rẽ cũng có chiến tranh với nhau. Mỗi tiểu bang xem quân đội của mình là một đội quân riêng rẽ, chín tiểu bang có hải quân riêng của mình, và “Đừng giẫm chân tôi” có thể đã là khẩu hiệu chính thức của mọi tiểu bang trong Liên minh.

Trên một nửa số tiểu bang đã từng in tiền riêng của mình. (Mặc dù Liên minh đã đồng ý rằng làm thế là bất hợp pháp!) Tất một lời, các tiểu bang lúc đầu của các người, dù đã hợp với nhau dưới Các điều khoản Liên minh, vẫn hành động như các quốc gia độc lập hành động ngày nay.

Mặc dù họ có thể thấy được rằng các thỏa thuận trong Liên minh của họ (như việc ban cho Quốc Hội quyền lực duy nhất được đúc tiền) không hoạt động, họ vẫn nhất mực chống lại việc tạo ra và tuân thủ một quyền lực trung tâm có thể áp đặt các thỏa thuận ấy và làm cho nó có hiệu lực.

Nhưng, theo thời gian, một số nhà lãnh đạo tiến bộ bắt đầu thắng thế. Họ đã thuyết phục quân đội rằng việc tạo ra một Liên minh mới như thế sẽ thu được nhiều lợi ích hơn là mất mát. Các thương gia sẽ tiết kiệm được tiền bạc và tăng thêm lợi nhuận vì các tiểu bang riêng rẽ không còn đánh thuế hàng hóa của nhau được nữa.

Các chính phủ có thể tiết kiệm tiền bạc và có thêm tiền để đưa vào các chương trình và dịch vụ thực sự giúp đỡ nhân dân, vì các tài nguyên sẽ không phải sử dụng để bảo vệ các tiểu bang riêng rẽ với nhau.

Nhân dân sẽ có an ninh lớn hơn, và cũng thịnh vượng hơn, bằng việc hợp tác với nhau thay vì đánh nhau.

Thay vì mất đi sự vĩ đại của mình, mỗi tiểu bang có thể còn trở nên lớn mạnh hơn nữa.

Và dĩ nhiên, đó là điều đã xảy ra. Điều tương tự cũng có thể xảy ra với 160 quốc gia trên thế giới ngày nay, nếu họ muốn gia nhập với nhau thành một Liên Minh Hiệp Nhất. Điều đó có nghĩa là chấm dứt chiến tranh.

Làm sao được? Sẽ vẫn còn có những bất đồng.

Bao lâu con người vẫn còn bám vào những thứ bên ngoài, điều đó đúng. Có một cách thực sự loại trừ chiến tranh – và tất cả mọi kinh nghiệm bất an và thiếu hòa bình – nhưng đó là một giải pháp tinh thần. Chúng ta ở đây đang khai thác một giải pháp địa lý-chính trị.

Thực sự, mẹo ở đây là kết hợp hai cái. Chân lý tinh thần phải được sống trong đời thực, để thay đổi được kinh nghiệm thường ngày.

Trước khi sự thay đổi này xảy ra, sẽ vẫn chỉ có những bất đồng. Người nói đúng. Nhưng không cần chiến tranh nữa. Không cần giết chóc nữa.

Có chiến tranh giữa California và Oregon về quyền lợi trên nước không? Giữa Maryland và Virginia về chuyện đánh cá? Giữa Wisconsin và Illinois, Ohio và Massachusetts không?

Không.

Và tại sao không? Không phải có những tranh cãi và khác biệt xảy ra giữa họ sao?

Qua nhiều năm rồi, tôi đoán thế.

Người có thể đánh cược về điều đó. Nhưng các tiểu bang riêng rẽ ấy đã tự nguyện đồng ý, đó là một thỏa thuận đơn giản, tự nguyện – tuân thủ một số luật và một số thỏa hiệp về các vấn đề chung giữa họ, trong khi vẫn giữ được quyền bỏ qua các tình trạng chia rẽ về các vấn đề liên hệ tới mỗi cá nhân.

Và khi tranh cãi giữa các tiểu bang có nổ ra, do sự giải thích khác nhau về luật liên bang, hay có ai đó vi phạm luật, vấn đề được đem ra tòa án... là nơi đã được ban quyền (tức là, được ban quyền bởi các tiểu bang) giải quyết tranh chấp.

Và, nếu bộ luật hiện thời không cung cấp được một tiền lệ hoặc một phương tiện để vấn đề có thể ngang qua tòa án đạt được một giải pháp thỏa đáng, các tiểu bang và nhân dân trong đó sẽ cử các đại diện đến một chính quyền trung ương để tìm cách tạo ra sự đồng thuận về một luật mới, luật này sẽ tạo ra một hoàn cảnh thỏa mãn - hoặc ít nhất, một sự thỏa hiệp hợp lý.

Đây là hiệu quả của liên minh. Một hệ thống luật pháp, một hệ thống tòa án được các người trao quyền để giải thích những luật ấy, và một hệ thống công lý – được đỡ lưng bằng lực lượng vũ trang, nếu cần – để thực thi các quyết định của tòa án.

Mặc dù không ai có thể tranh cãi rằng hệ thống này không cần cải thiện, cơ chế chính trị này đã hoạt động hơn 200 năm rồi!

Không có lý do nào để nghi ngờ rằng cũng một thực đơn như thế sẽ hoạt động được giữa các quốc gia nữa.

Nếu chuyện đơn giản như thế, tại sao nó chưa được thử?

Đã thử rồi. Liên đoàn quốc gia nơi các người là một nỗ lực khá sớm. Liên Hiệp Quốc là cái mới nhất.

Nhưng một cái thất bại, cái còn lại chỉ có hiệu quả tối thiểu, vì – cũng như 13 tiểu bang trong Liên minh ban đầu của Hoa Kỳ - các nước thành viên (nhất là những thành viên hùng mạnh nhất) sợ rằng họ sẽ mất nhiều hơn được từ cơ cấu đó.

Đó là vì những “dân tộc hùng mạnh” quan tâm nhiều hơn tới việc giữ lấy quyền lực của mình hơn là cải thiện chất lượng sống của mọi người. “Những người có” biết rằng một Liên Minh Thế Giới như vậy chắc hẳn sẽ đem lại nhiều thứ hơn cho “những người không có”, nhưng “những người có” tin rằng điều này xảy đến với sự thiệt hại về phần họ... và không sẽ không từ bỏ một điều gì hết.

Nỗi lo lắng của họ không có lý sao? Chẳng lẽ muốn giữ lấy cái mình bấy lâu vật lộn để có được nó lại là điều vô lý hay sao?

Trước hết, không nhất thiết là, để cho thêm cho những người hiện đang đói khát và không cửa không nhà, những người khác phải từ bỏ sự giàu có của họ.

Như Ta đã chỉ ra, tất cả những gì các người phải làm là lấy \$1.000.000.000.000 mỗi năm trên toàn cầu được sử dụng cho mục tiêu quân sự và chuyển nó sang mục tiêu nhân đạo, và các người sẽ giải quyết được vấn đề mà không cần chi thêm một xu nào hay chuyển bất cứ của cải nào từ nơi nó đang ở sang nơi khác.

(Dĩ nhiên, người ta có thể cãi rằng những tập đoàn quốc tế mà lợi tức của họ là từ chiến tranh và các khí tài chiến tranh sẽ là “những người thua thiệt” – cũng như những công nhân của họ và tất cả những người mà tài sản của họ là từ ý thức mâu thuẫn trong thế giới mà có – nhưng có lẽ nguồn tài sản của các bị đặt sai chỗ rồi. Nếu người ta phải lệ thuộc vào thế giới sống trong xung đột để tồn tại, có lẽ sự lệ thuộc này giải thích tại sao thế giới các người chống lại bất kỳ một nỗ lực nào nhằm tạo ra một cơ cấu cho hòa bình ổn định.)

Còn về phần sau của câu người hỏi, muốn giữ cái người đã vất vả lâu dài để có được, như một cá nhân hoặc một quốc gia, thì không phải là không có lý, nếu người đến từ một ý thức Thế Giới Bên Ngoài.

Cái gì?

Nếu người tìm được hạnh phúc lớn nhất của người từ những kinh nghiệm chỉ có được trong Thế Giới Bên Ngoài – thế giới vật lý bên ngoài người, người sẽ không bao giờ muốn từ bỏ một miligram những gì người đã tích góp được, như một người và như một quốc gia, để làm cho người hạnh phúc.

Và bao lâu những người “không có” thấy rằng sự bất hạnh của họ bị cột chặt vào sự thiếu thốn của cái vật chất, thì họ cũng vậy, sẽ bị dính bẫy. Họ sẽ luôn muốn có cái người đã có được, và người sẽ luôn từ chối chia sẻ nó.

Đó là lý do tại sao Ta nói trước đây rằng, có một cách thực sự loại trừ chiến tranh – và mọi kinh nghiệm bất an bất ổn. Nhưng đây là một giải pháp tinh thần.

Cuối cùng, mọi vấn đề địa lý-chính trị, cũng như vấn đề cá nhân, xét cho cùng đều là vấn đề tinh thần cả.

Cả cuộc sống đều là tinh thần, và vì thế, mọi vấn đề của cuộc sống đều dựa vào tinh thần và được giải quyết bằng tâm linh.

Chiến tranh được tạo ra trên hành tinh của các người vì có người có gì mà người khác muốn. Đây là cái khiến cho ai đó làm cái gì đó mà người nào đó khác không muốn họ làm.

Mọi mâu thuẫn đều nảy sinh từ ước muốn đặt sai chỗ.

Bình an duy nhất trên thế giới mà bền vững là Bình An Nội Tâm.

Mỗi người hãy tìm kiếm bình an nội tâm. Khi người tìm thấy bình an bên trong, người cũng thấy rằng người có thể tìm thấy bên ngoài nữa.

Điều này đơn giản có nghĩa là người không còn cần đến những thứ ở thế giới bên ngoài nữa. “Không cần” là một thứ tự do lớn lao. Trước hết, nó giải phóng người khỏi sợ hãi: sợ rằng có gì đó mình không có; sợ rằng có gì đó mình sẽ bị mất; và sợ rằng không có một thứ gì đó, người sẽ không hạnh phúc.

Thứ nhì, “không cần” giải phóng người khỏi giận dữ. Giận dữ là sự sợ hãi được công bố. Khi người không có gì phải sợ, người cũng không có gì để phải giận dữ cả.

Người không tức giận khi người không lấy được cái người muốn, vì sự muốn của người chỉ đơn giản là một ưu tiên, chứ không phải nhu cầu. Vì thế người không có sự sợ hãi đi kèm với khả năng không lấy được nó. Vì thế, không có tức giận.

Người không tức giận khi người nhìn thấy những người khác làm điều người không muốn họ làm, vì người không cần họ làm hay không làm bất cứ điều gì. Vì thế, không có tức giận.

Người không tức giận khi một ai đó không tốt, vì không cần họ phải tử tế.

Người không tức giận khi ai đó không yêu thương, vì người không cần họ yêu mến người. Người không tức giận khi ai đó ác độc, hoặc xúc phạm, hoặc tìm cách làm hại người, vì người không cần họ phải cư xử khác đi, và người biết rõ rằng người không thể nào bị hại.

Người thậm chí còn không tức giận nếu có ai đó tìm cách lấy mạng người, vì người không sợ chết.

Khi sợ hãi được cất khỏi người, mọi thứ khác có thể lấy đi từ người và người sẽ không tức giận.

Tự bên trong, bằng trực giác, người biết rằng mọi thứ người đã sáng tạo ra

đều có thể sáng tạo lại, hoặc – quan trọng hơn – biết rằng chúng không quan trọng gì.

Khi người tìm thấy Bình An Nội Tâm, khi ấy sự có mặt hay vắng mặt của bất kỳ ai, nơi chốn hay đồ vật, điều kiện, hoàn cảnh, hoặc tình trạng nào có thể là Người Sáng Tạo tâm trạng người, hoặc là nguyên nhân cho kinh nghiệm về hiện hữu của người nữa.

Như thế không có nghĩa là người gạt bỏ tất cả mọi thứ trong thân xác mình. Ngược lại mới đúng. Người cảm nghiệm hoàn hảo trong thân xác người và niềm vui về điều đó, như chưa từng cảm nghiệm trước đó.

Nhưng sự liên hệ với những thứ trong thân xác sẽ mang tính tự nguyện, chứ không phải bắt buộc. Người sẽ cảm nghiệm những cảm giác của cơ thể vì người chọn, chứ không phải vì người buộc phải cảm nghiệm để nhờ đó cảm thấy hạnh phúc hay biện mình cho nỗi buồn.

Chỉ một sự thay đổi đơn giản như thế thôi – tìm kiếm bình an nội tâm – có thể chấm dứt mọi chiến tranh, tiêu diệt mọi xung đột, ngăn cản bất công, và mang thế giới tới hòa bình vĩnh cửu. Nếu mọi người làm điều ấy.

Không còn cần tới một công thức nào khác, hoặc không thể có. Hòa bình thế giới là một điều mang tính cá nhân!

Điều cần đến không phải là thay đổi hoàn cảnh, nhưng là thay đổi ý thức.

Làm sao chúng tôi có thể tìm được bình an nội tâm khi chúng tôi đang đói? Có thể ngồi an nhiên tự tại khi đang khát? Giữ được bình tĩnh khi chúng tôi ướt lạnh và không có chỗ trú thân? Hoặc tránh không tức giận khi những người chúng tôi yêu thương đang chết không rõ nguyên nhân?

Ngài nói nghe như thơ, nhưng thơ thì có thực tế không? Điều đó nói được điều gì với người mẹ ở Ethiopia đang nhìn thấy đứa con gầy yếu của mình chết vì thiếu một lát bánh mì? Người đàn ông ở Trung Mỹ cảm thấy một viên đạn xé toạc thân thể mình vì ông ta cố gắng ngăn cản quân đội chiếm làng mình? Và bài thơ của ngài có nói gì với người phụ nữ ở Brooklyn bị một băng nhóm cưỡng hiếp tới tám lần? Hay là gia đình sáu người ở Ireland bị nổ tung bởi một quả bom khủng bố đặt trong nhà thờ vào một buổi sáng Chủ nhật?

Điều này thật khó nghe, nhưng Ta bảo người: Trong mọi sự đều có sự hoàn hảo. Hãy tìm cách nhìn thấy sự hoàn hảo. Đây là sự thay đổi ý thức mà Ta đã nói.

Đừng cần gì cả. Hãy mơ ước mọi thứ. Và chọn lấy cái hiện ra.

Hãy cảm nhận những cảm giác của người. Hãy khóc tiếng khóc của người.

Hãy cười những tiếng cười của người. Hãy tôn trọng sự thật của người. Nhưng khi tất cả mọi cảm xúc đã qua rồi, hãy lặng thinh và biết rằng Ta là Thiên Chúa.

Nói cách khác, ngay giữa thảm kịch lớn lao nhất, hãy chiêm ngắm vinh quang của tiến trình. Ngay cả khi người chết vì viên đạn xuyên qua cổ, ngay cả khi người đang bị hãm hiếp hội đồng.

Điều này nghe như thể không thể nào làm được. Nhưng khi người đi đến ý thức của Thiên Chúa, người có thể làm được điều đó.

Người dĩ nhiên không buộc phải làm điều đó. Tùy vào người có muốn cảm nghiệm giây phút ấy không.

Vào giây phút thảm kịch lớn lao, thách đố luôn luôn là giữ lòng yên tịnh và đi sâu vào trong tâm hồn.

Người làm điều đó một cách tự động khi người không còn kiểm soát với nó.

Người có bao giờ nói chuyện với một người vô tình lái xe phóng ra khỏi cây cầu chưa? Hoặc thấy mình đối diện với một khẩu súng? Hoặc sắp chết đuối? Thường thì họ sẽ bảo với người rằng thời gian chậm lại, rằng họ được xâm chiếm bởi một sự bình an lạ lùng, rằng không còn sợ gì nữa cả.

“Đừng sợ, vì Ta ở với người.” Đó là điều thơ nói với người đang đối diện thảm kịch. Trong giờ phút tối tăm nhất, Ta sẽ là ánh sáng cho người. Trong những giờ phút đen đui nhất, Ta sẽ là niềm an ủi cho người. Trong lúc khó khăn vất vả nhất, Ta sẽ là sức mạnh cho người. Vì thế, hãy có đức tin! Vì Ta là mục tử của người; người sẽ không thiếu gì. Ta sẽ cho người nằm nghỉ trong đồng cỏ xanh tươi; Ta sẽ dắt người tới bên dòng nước lặng.

Ta sẽ bổ sức cho linh hồn người, và đưa người vào đường ngay nẻo chính, vì danh dự của Ta.

Và này, dù người đi qua thung lũng đầy Bóng Tối Sự Chết, người sẽ không sợ hãi gì; vì Ta ở cùng người. Cây gậy và cây Trượng của Ta sẽ làm người vững dạ an lòng.

Ta sẽ dọn bàn cho người ngay trước mặt quân thù. Ta sẽ xức dầu trên đầu người. Chén của người sẽ đầy tràn chan chứa.

Chắc chắn một điều, lòng nhân từ và ân sủng sẽ theo người cho hết mọi ngày trong đời người, và người sẽ ở lại trong nhà của Ta – và trong trái tim Ta, mãi mãi.

Thật tuyệt vời. Điều ngài vừa nói thật tuyệt diệu. Tôi ước gì cả thế giới có thể được như thế. Tôi ước gì thế giới có thể hiểu và tin được điều ấy.

Cuốn sách này sẽ giúp. Người đang giúp họ. Vậy người đang đóng một vai trò, và người đang thực hiện phần của mình trong việc khơi dậy Ý Thức Tập Thể. Đó là điều mọi người phải làm.

Vâng.

Chúng ta có thể chuyển đến chủ đề mới chưa? Tôi nghĩ điều quan trọng là chúng ta nói về thái độ này – ý niệm về các sự việc – mà Ngài đã nói trước đây một chút rằng ngài muốn trình bày cho thỏa đáng.

Thái độ mà tôi muốn nói tới là thái độ của nhiều người, cho rằng người nghèo đã được cho đủ rồi; rằng chúng tôi phải ngưng đánh thuế người giàu – trong thực tế là trừng phạt họ vì đã làm việc nhiều và “làm ra nó” – để cung cấp nhiều hơn cho người nghèo.

Những người ấy tin rằng người nghèo thì nghèo cơ bản là vì họ muốn thế. Nhiều người thậm chí không thèm cố gắng kéo mình lên. Họ thích ngậm vú của chính phủ hơn là chịu trách nhiệm về bản thân mình.

Có nhiều người tin rằng việc tái phân phối của cải – chia sẻ - là một điều xấu của xã hội chủ nghĩa. Họ trích dẫn Tuyên ngôn Cộng sản – “từ chuyện mỗi người tùy theo năng lực, cho tới mỗi người tùy theo nhu cầu” – như bằng chứng của nguồn gốc ma quỷ của cái ý niệm bảo đảm phẩm giá căn bản của con người cho mọi người qua những nỗ lực của mọi người.

Những người ấy tin rằng “mọi người vì mình.” Nếu họ được bảo rằng khái niệm này nhân tâm và vô cảm, họ tránh né vào câu khẳng định rằng cơ hội gõ cửa là như nhau cho mọi người; họ tuyên bố không ai làm việc dưới một sự bất lợi nội tại; rằng nếu họ có thể “làm ra nó”, thì mọi người đều có thể - và nếu ai không làm được, ấy là do sai lầm đáng chết của chính họ.

Người cảm thấy đó là một suy nghĩ nông cuồng, bắt nguồn từ sự vô tâm.

Vâng. Thế Ngài cảm thấy thế nào?

Ta không xét đoán gì về chuyện này. Đó chỉ đơn giản là một suy nghĩ. Chỉ có một câu hỏi có liên quan phần nào đó tới suy nghĩ này hoặc nọ. Liệu nó có phục vụ cho người không khi bám vào nó? Xét về khía cạnh Người Mà Người Là và Người Mà Người Tìm Cách Trở Thành, suy nghĩ ấy có giúp cho người không?

Nhìn vào thế giới, đó là câu hỏi mà mọi người phải hỏi. Nuôi dưỡng tư

tương như thế có giúp cho chúng ta không?

Ta quan sát thấy điều này: Có những người – quả thật, toàn bộ những nhóm người đã được sinh vào cái mà người gọi là bất lợi. Điều này hiển nhiên là sự thật.

Một điều khác cũng đúng là ở một bình diện rất siêu hình, không có ai “bất lợi” cả, vì mỗi linh hồn tạo ra cho chính nó đúng những người, những biến cố, và những hoàn cảnh cần thiết để nó hoàn thành điều nó muốn hoàn thành.

Người chọn lựa mọi sự. Cha mẹ người. Quốc gia người sinh ra. Tất cả mọi hoàn cảnh bao quanh việc tái nhập của người.

Tương tự, trong suốt mọi ngày và thời gian của đời người, người tiếp tục chọn và tạo ra những người, những biến cố và hoàn cảnh được thiết kế để mang tới cho người đúng những cơ hội hoàn hảo mà hiện người mơ ước, để biết về chính mình như người thực sự là.

Nói cách khác, không có ai “bất lợi” cả, xét đến điều mà linh hồn muốn hoàn thành. Lấy thí dụ, linh hồn có thể ước ao làm việc với một thân thể tật nguyền, hoặc trong một xã hội bị áp bức, hoặc dưới những đè nén không lồ về mặt chính trị hoặc kinh tế, để tạo ra những điều kiện cần thiết nhằm hoàn thành điều nó đã quyết định làm.

Vậy chúng ta nhìn thấy rằng những người quả thực đối mặt với “bất lợi” theo nghĩa vật lý, nhưng đó thực sự là những hoàn cảnh đúng và hoàn hảo về mặt siêu hình.

Xét về mặt thực tế, điều đó có nghĩa gì với chúng tôi? Chúng tôi có nên giúp đỡ “những người bất hạnh” hay chỉ đơn giản nhìn thấy rằng, thực ra, họ đang ở đúng chỗ họ muốn và như vậy cho phép họ thực hiện cái Nghiệp của chính họ?

Đó là một câu hỏi rất hay – và rất quan trọng.

Trước hết, hãy nhớ rằng, mọi điều người nghĩ, nói và làm là một phản ảnh của điều người đã quyết định về chính mình; một sự tuyên bố Tôi Là Ai; một hành vi sáng tạo trong quyết định của người về người mà người muốn là. Ta sẽ còn quay trở lại điều ấy, vì đó là điều duy nhất người đang làm ở đây; đó là điều mà người hướng tới. Không còn điều gì khác để tiếp tục, không còn lịch làm việc nào khác cho linh hồn đâu. Người đang tìm cách trở nên và cảm nghiệm Người Mà Người Thực Sự Là và tạo nên nó. Người đang tạo nên chính mình một lần mới trong mọi giây phút Hiện Tại.

Bây giờ, trong bối cảnh ấy, khi người đi ngang qua một người mà người đó, trong mức độ tương đối như được quan sát trong thế giới của người, có vẻ bất lợi, câu hỏi đầu tiên người phải hỏi là: Tôi Là Ai và Tôi chọn là ai, trong quan hệ với

điều này?

Nói cách khác, câu hỏi đầu tiên khi người gặp một người khác trong bất kỳ hoàn cảnh nào phải luôn luôn là: Tôi muốn gì ở đây?

Người có nghe không? Câu hỏi đầu tiên của người phải luôn luôn là như thế: Tôi muốn gì ở đây? Chứ không phải: Người này muốn gì ở đây?

Đó là ánh sáng hấp dẫn nhất mà tôi từng nhận được về cách xử sự trong quan hệ con người. Nó cũng đi ngược lại mọi thứ tôi đã từng được dạy.

Ta biết. Nhưng lý do mà những mối quan hệ của người đang rối tung như vậy là vì người luôn tìm cách hình dung ra điều mà người khác muốn và những người khác muốn – thay vì điều người thực sự muốn. Thế rồi người phải quyết định liệu có đưa cái đó cho họ không. Và đây là cách mà người quyết định: Người quyết định bằng cách nhìn vào điều mà người có thể muốn từ họ. Nếu không tìm ra được điều gì mà người cho rằng người muốn từ họ, lý do thứ nhất để người cho họ điều họ muốn biến mất, và thế là người hiếm khi làm. Mặt khác, nếu người thấy rằng có điều gì đó người muốn hoặc có thể muốn ở nơi họ, khi ấy động cơ tự sinh tồn của người thức dậy, và người tìm cách cho họ cái họ muốn.

Thế rồi người oán hận – nhất là nếu người kia không cho người cái người muốn. Trong cái trò chơi tên là Tôi Sẽ Giao Dịch Với Bạn này, người lập ra một sự quân bình rất tế nhị. Anh đáp ứng nhu cầu của tôi, và tôi sẽ đáp ứng cho anh.

Nhưng mục đích của mọi quan hệ loài người – những mối quan hệ giữa các quốc gia cũng như giữa các cá nhân – không có liên quan gì tới bất cứ điều này ở đây. Mục đích của Quan Hệ Thiên Thánh của người với mọi người khác, vật khác, thứ khác không phải là để hình dung ra điều họ muốn hay cần, nhưng là cái người muốn hoặc ước ao ngay lúc này để lớn lên, để là Người mà người muốn Là.

Đó là lý do tại sao ta đã tạo ra Quan Hệ với những thứ khác. Nếu không phải vì thế, người có thể tiếp tục sống trong chân không, trong cái Tất Cả Vĩnh Cửu mà từ đó người đến.

Nhưng trong cái Tất Cả, người chỉ hiện diện và không thể cảm nghiệm được “ý thức” của người như một cái gì cụ thể, vì, trong Tất Cả, không có gì mà người không là.

Vì thế Ta đã đưa ra một cách cho người sáng tạo lại mới, và Biết, Người Là Ai trong cảm nghiệm của người. Ta đã làm thế bằng cách cho người:

- 1. Tương đối tính, một hệ thống trong đó người có thể tồn tại như một món đồ trong tương quan với một thứ khác.*
- 2. Sự quên – một tiến trình nhờ đó người tự nguyện đi vào một cơn mê hoàn*

toàn, để người không thể biết được rằng tương đối tính chỉ là một tiểu xảo, và người là Tất Cả của Nó.

3. Ý thức - một trạng thái mà người phát triển cho đến khi người đạt đến nhận thức đầy đủ, sau đó trở thành một Thiên Chúa, sáng tạo và trải nghiệm thực tế của riêng người, mở rộng và khám phá ra thực tế đó, thay đổi và tái tạo mà thực tế là người kéo dài ý thức của người để giới hạn mới – hoặc chúng ta sẽ nói, không có giới hạn.

Trong mô hình này, Ý thức là tất cả.

Ý thức – cái mà người thực sự ý thức – là cơ sở của mọi sự thật và của mọi linh đạo thật.

Nhưng mục đích chính của tất cả những cái này là gì? Trước hết, Ngài làm cho chúng tôi quên đi Chúng Tôi Là Ai, để chúng tôi có thể nhớ lại Chúng Tôi Là Ai à?

Không hẳn thế. Để các người có thể tạo ra Người Mà Các Người Là và Người Mà Các Người Muốn Là.

Đây là hành động của Thiên Chúa Là Thiên Chúa. Đó là Ta Là Ta – thông qua các người!

Đây là tiêu điểm của tất cả sự sống.

Thông qua người, Ta trải nghiệm là Người và Cái Ta Là.

Không có người, Ta có thể biết được nó, người không cảm nghiệm được nó.

Biết và cảm nghiệm là hai chuyện khác nhau. Ta sẽ chọn cảm nghiệm mọi lúc. Thực vậy, Ta đã làm thế. Thông qua người.

Dường như tôi đã lạc mất câu hỏi ban đầu ở chỗ này rồi.

Ồ, thật khó mà giữ Thiên Chúa lại trên một chủ đề. Ta thích diễn giải.

Hãy xem xem chúng ta có thể quay lại không.

Ồ vâng – có liên hệ gì tới những người kém may mắn.

Trước hết, hãy quyết định Người và Cái Người Là trong Quan Hệ với họ.

Thứ đến, nếu người quyết định rằng người muốn trải nghiệm chính mình như một người Cứu trợ, như người Yêu thương và Thông Cảm và Chăm Sóc, thì hãy xem xem làm sao người có thể là những thứ ấy cách tốt nhất như thế nào. Và ghi nhận rằng khả năng của người để làm những điều ấy không liên quan gì đến những

người khác là gì hoặc làm gì.

Đôi khi cách tốt nhất để yêu một người, và sự giúp đỡ tốt nhất, là để họ một mình hoặc giúp sức cho họ để họ giúp chính mình.

Việc ấy cũng giống như một bữa tiệc. Đời sống là một bữa tiệc tự chọn, và người có thể cho họ một sự giúp đỡ lớn cho chính họ.

Hãy nhớ rằng sự trợ giúp lớn nhất người có thể cho một người khác là đánh thức họ dậy, nhắc nhở họ về Người Mà Họ Thực Sự Là. Có nhiều cách để làm điều đó. Đôi khi với một chút giúp đỡ; một cú hích, một cú đẩy mạnh, một cái thúc cùi chỏ... và đôi khi với một quyết định để mặc họ, theo đường của họ, bước đi bằng chân họ, không can thiệp hay ngăn cản gì cả. (Mọi bậc cha mẹ đều biết tôi chọn lựa này và đau đớn về nó hằng ngày.)

Điều người có cơ hội làm cho người kém may mắn là nhắc nhở họ. Tức là, làm cho họ có một Tâm Trí Mới về chính mình.

Và người nữa, người phải có một Tâm Trí mới về họ, vì nếu người nhìn họ như những người kém may mắn, thì họ sẽ thành như vậy.

Năng khiếu vĩ đại của Giê-su là ngài nhìn thấy mọi người như họ thực sự là. Ngài từ chối không chấp nhận vẻ bề ngoài; ngài không chịu tin vào cái nhìn người khác tin về chính họ. Ngài luôn có một suy nghĩ cao hơn, và luôn mời người khác tin vào đó.

Nhưng ngài cũng tôn trọng nơi những người khác chọn. Ngài không yêu cầu họ chấp nhận ý niệm cao hơn của mình, mà chỉ đưa nó ra như một lời mời gọi.

Ngài cũng cư xử với lòng thương xót, và nếu những người khác chọn thấy mình như những Hữu thể cần sự trợ giúp, ngài không khước từ họ vì sự lượng giá sai lầm của họ, nhưng cho phép họ yêu mến Thực tại của họ và yêu thương trợ giúp họ thực hiện chọn lựa của mình.

Vì Giê-su biết rõ rằng đối với một số người, con đường nhanh nhất đưa đến Người Mà Họ Là là con đường ngang qua Người Mà Họ Không Là.

Ngài không gọi đây là con đường không hoàn hảo, và rồi kết án nó. Thay vì như thế, ngài thấy đó cũng là con đường hoàn hảo – và hỗ trợ mọi người trong việc là người họ muốn là.

Vì thế, bất cứ ai xin Đức Giê- su giúp đỡ đều được nhận lời.

Ngài không khước từ ai, nhưng luôn xem xét cẩn thận để sự giúp đỡ của mình sẽ giúp cho người kia hoàn thành ước muốn thành thật của mình cách trọn vẹn.

Nếu những người khác thành thực tìm kiếm sự giác ngộ, thành thật bày tỏ sự sẵn sàng đi đến nấc kế tiếp, Giê-su ban cho họ sức mạnh, lòng can đảm, sự khôn ngoan để làm điều đó. Ngài đưa ra chính mình như một gương mẫu và khuyến khích mọi người, nếu họ không thể làm gì khác, hãy tin vào ngài. Ngài nói, ngài sẽ không dẫn ai lạc lối bao giờ.

Nhiều người đã đặt niềm tin vào ngài, và cho đến nay, ngài đã giúp đỡ những người kêu cầu danh ngài. Vì linh hồn ngài đã dần thân vào việc đánh thức những người tìm kiếm sự tỉnh thức và sống trọn vẹn trong Ta.

Nhưng Đức Ki-tô thương xót những người không muốn thức. Vì thế, ngài gạt bỏ sự tự mãn, và cũng như Cha trên trời, ngài không xét đoán bao giờ.

Ý niệm của Đức Giê-su về Lòng Mến Hoàn Hảo là đem cho mọi người sự giúp đỡ đúng như họ yêu cầu, sau khi nói với họ về loại giúp đỡ họ có thể có được.

Ngài không bao giờ từ chối giúp đỡ một ai, và ít nhất ngài muốn làm thế vì một ý nghĩ rằng “ngươi dọn giường của người, giờ hãy nằm vào đó đi.”

Giê-su biết rằng nếu ngài cho người ta sự giúp đỡ mà họ xin, thay vì chỉ giúp điều ngài muốn cho, ngài đang giúp sức cho họ ở mức độ mà họ sẵn sàng nhận tiếp sức.

Đây là cách của mọi bậc thầy lớn. Những người đã bước đi trên hành tinh của người trong quá khứ, và đang bước đi hiện nay.

**Khi nào thì việc giúp đỡ là tước bỏ sức mạnh?
Khi nào việc giúp đỡ lại đi ngược lại sự trưởng thành của người khác?**

Khi sự giúp đỡ của người được trao cho người kia theo một cách thức mà nó tạo ra sự lệ thuộc tiếp tục, thay vì sự độc lập nhanh chóng.

Khi người cho phép người khác, nhân danh lòng thương xót, bắt đầu dựa vào người thay vì dựa vào chính họ.

Đó không phải là lòng thương xót, mà là sự cưỡng bức. Người có một sự cưỡng bức quyền lực. Vì loại giúp đỡ ấy thực sự là tước đoạt sức mạnh. Bây giờ, sự phân biệt này có thể rất tinh tế, và đôi khi người thậm chí còn không biết rằng người đang tước đoạt quyền lực. Người thực sự tin rằng người chỉ đang làm hết sức mình để giúp người khác..., nhưng hãy cẩn thận để người không tìm cách tạo ra giá trị bản thân của chính người. Vì tùy theo mức độ người cho phép người khác làm cho người chịu trách nhiệm về họ, mà theo đó người đã cho phép họ làm cho người nên mạnh mẽ. Và dĩ nhiên, làm cho người cảm thấy mình đáng giá.

Nhưng loại giúp đỡ này là một loại dâm dục có tác dụng quyến rũ những người yếu đuối.

Mục đích là giúp những người yếu nên mạnh mẽ, chứ không làm cho người yếu nên yếu hơn.

Đây là vấn đề của nhiều chương trình trợ giúp của chính phủ, vì chúng thường làm cái sau hơn là cái đầu. Các chương trình của chính phủ có thể mang tính tự ghi nhớ mình. Mục tiêu của chúng trong từng chi tiết có thể là để biện minh cho sự tồn tại của chúng cũng như giúp đỡ những người mà chúng được lập ra để trợ giúp.

Nếu có một giới hạn cho tất cả mọi sự trợ giúp của chính phủ, người ta sẽ được giúp khi họ thực sự cần giúp, nhưng không thể trở nên nghiện ngập với sự giúp đỡ ấy, thay nó cho sự tự chủ của chính họ.

Chính phủ hiểu rằng giúp đỡ là quyền lực. Đó là lý do tại sao chính phủ đưa ra rất nhiều trợ giúp cho càng nhiều người càng tốt, vì càng giúp nhiều người, chính phủ càng được nhiều người giúp.

Những người mà chính phủ hỗ trợ sẽ ủng hộ chính phủ.

Vậy nên không nên có sự tái phân phối của cải. Tuyên ngôn cộng sản là của ma quỷ.

Dĩ nhiên, không hề có ma quỷ, nhưng Ta hiểu ý người rồi.

Ý tưởng nằm sau câu tuyên bố “Từ mỗi người tùy theo năng lực, đến mỗi người tùy theo nhu cầu” không phải xấu, nhưng rất đẹp. Đó chỉ là một cách khác để nói rằng người là người quản gia của anh em người. Đó là sự bỏ túc cho ý niệm đẹp đẽ này, đã trở nên xấu xí.

Chia sẻ phải là một cách sống, chứ không phải một chỉ thị của chính phủ. Chia sẻ phải là tự nguyện, không phải bị ép buộc.

Nhưng - ở đây chúng ta đi lại lần nữa! – xét ở phần tốt nhất, chính phủ là nhân dân, và các chương trình của nó chỉ là các cơ cấu nhờ đó người dân chia sẻ với người khác, như là một “lối sống.” Và tôi muốn lý luận rằng nhân dân, như một tập thể thông qua các hệ thống chính trị của họ, đã chọn làm như thế vì nhân dân đã quan sát, và lịch sử đã cho thấy, rằng “những người có” không chia sẻ với “người không có.”

Nông dân Nga đã có thể chờ cho đến tận đời để giới quý tộc Nga chia sẻ của cải của họ, thường được tích lũy và phình to thông qua công việc nặng nhọc của các nông dân. Nông dân chỉ được cung cấp đủ sống, như là phần “hoa hồng” để tiếp tục canh tác và làm cho các chúa đất giàu hơn. Hãy nói về một quan hệ lệ thuộc đi! Đây là một sự giằn xếp kiểu tôi-sẽ-giúp-anh-nếu-anh-giúp-tôi mang nhiều tính bóc lột và thô bỉ hơn bất cứ cái gì từng được chính quyền phát minh ra!

Chính cái sự thô bỉ này, dựa vào đó các nông dân Nga đã nổi loạn. Một chính quyền bảo đảm rằng mọi người được đối xử bình đẳng đã ra đời từ sự tuyệt vọng của dân chúng khi "những người có" không muốn cho "những người không có" phần ước muốn của họ.

Như nữ hoàng Marie Antoinette đã nói về đám đông chết đói đang ồn ào dưới cửa sổ phòng bà trong giận dữ, trong khi bà lười biếng nằm trong một cái bồn dát vàng viền ngọc quý, nhâm nhi mấy trái nho nhập cảng: Hãy cho họ ăn bánh đi!

Đây là thái độ mà đám dân đen bị chà đạp đã chửi bới. Đây là điều kiện gây nên cách mạng và tạo ra chính quyền của nhóm được gọi là bị áp bức.

Những chính quyền lấy của người giàu chia cho người nghèo được gọi là áp bức, trong khi những chính quyền không làm gì khi người giàu bóc lột người nghèo thì được gọi là hà khắc.

Hãy hỏi nông dân ở Mê-hi-cô ngay cả ngày hôm nay. Người ta nói rằng hai mươi hoặc ba mươi gia đình – những người giàu có và quyền lực – điều khiển Mê-hi-cô (chủ yếu vì họ sở hữu nó!), trong khi hai mươi hoặc ba mươi triệu sống trong sự tước đoạt hoàn toàn. Thế nên nông dân vào năm 1993-94 đã nổi loạn, tìm cách buộc chính phủ của đám quý tộc nhận ra bốn phần của nó là giúp đỡ người dân cung cấp các phương tiện sống ít nhất đủ cho phẩm giá của họ. Có một sự khác biệt giữa các chính phủ quý tộc và chính phủ "của, bởi và cho nhân dân."

Không phải các chính phủ của nhân dân được tạo ra bởi những người dân tức giận và tuyệt vọng vì sự ích kỷ cố hữu của bản tính con người sao? Không phải các chương trình của chính phủ được tạo ra như một giải pháp cho việc loài người không muốn tự đưa giải pháp cho mình sao?

Đây không phải là nguồn gốc của các luật về công bằng nhà ở, tình trạng lao động trẻ em, các chương trình hỗ trợ những bà mẹ có con lệ thuộc mình sao?

Chương trình An Sinh Xã Hội không phải là nỗ lực của chính phủ nhằm cung cấp cho những người già một cái gì mà gia đình của họ không muốn hoặc không thể cho sao?

Làm sao chúng tôi hòa giải được việc ghét chính quyền kiểm soát và thiếu sẵn sàng làm bất cứ điều gì mình không buộc phải làm khi không có sự kiểm soát?

Nghe nói rằng một số thợ mỏ làm việc dưới những điều kiện khủng khiếp trước khi chính quyền yêu cầu những chủ mỏ giàu sự phải làm sạch các mỏ than bẩn thỉu. Tại sao những ông chủ không tự mình làm điều đó? Vì điều đó sẽ cắt vào lợi nhuận của họ! Và người giàu không quan tâm chuyện có bao nhiêu người nghèo đã chết trong những khu mỏ thiếu an toàn, để giữ cho lợi nhuận tiếp tục chảy – và lớn lên.

Các nhà buôn trả cho nô lệ những đồng lương học việc mãi đến khi chính phủ áp đặt những quy định tối thiểu về lương. Những người thích quay về “một thời vàng son” thì nói: “Cái quái gì vậy? Họ đã tạo công ăn việc làm mà. Thế ai đang mạo hiểm đây? Công nhân à? Không rồi! Nhà đầu tư, ông chủ mới là người mạo hiểm! Vậy thì ông ta phải được phần lớn nhất!”

Có ai nghĩ rằng những công nhân mà các ông chủ đang dựa vào sức lao động của họ phải được đối xử với phẩm giá xứng đáng, họ lập tức bị gọi là cộng sản.

Ai nghĩ rằng một người không nên bị từ chối quyền có nhà ở vì màu da thì được gọi là người theo xã hội chủ nghĩa.

Ai nghĩ rằng phụ nữ không nên bị từ chối cơ hội làm việc hoặc thăng tiến chỉ vì cô ấy sai giới tính thì bị gọi là người theo phong trào nữ quyền cực đoan.

Và khi chính phủ, thông qua các đại biểu được bầu lên của họ, đi vào giải quyết những vấn đề mà những người có quyền trong xã hội nhất quyết từ chối giải quyết lấy, những chính phủ ấy được gọi là áp bức! (Oái oăm là từ chính những người mà họ giúp. Chỉ bởi những người từ chối tự giúp mình).

Không nơi đâu điều này rõ hơn trong lĩnh vực y tế. Vào năm 1992, một tổng thống Hoa Kỳ và vợ ông đã quyết định rằng để cho hàng triệu người Mỹ không được tham gia y tế phòng ngừa là không công bằng và hợp lý; ý tưởng ấy đã bắt đầu một cuộc đấu tranh về y tế, lôi kéo cả ngành y và kỹ nghệ bảo hiểm vào cuộc tranh cãi.

Vấn đề thực sự không phải là giải pháp của ai tốt hơn; kế hoạch của chính phủ hay kế hoạch do tư nhân đề xuất. Vấn đề thực sự là: Tại sao giới tư nhân không đề nghị giải pháp của mình từ lâu trước đó?

Tôi sẽ nói cho ngài biết tại sao. Bởi vì nó không phải làm thế. Không có ai phàn nàn. Và kỹ nghệ được thúc đẩy bởi lợi nhuận.

Lợi nhuận, lợi nhuận, lợi nhuận.

Vì thế, điểm xoáy của tôi là chỗ này. Chúng ta không thể kêu gọi, khóc lóc và phàn nàn về tất cả những gì mình muốn. Sự thật đơn giản là, chính phủ đưa ra các giải pháp khi khu vực tư nhân không đưa.

Chúng ta cũng có thể nói rằng chính phủ đang làm cái họ đang làm dựa trên ước muốn của nhân dân, nhưng bao lâu người dân kiểm soát chính quyền – như họ làm một phần lớn ở Mỹ - chính quyền sẽ tiếp tục tạo ra và yêu cầu các giải pháp cho các căn bệnh xã hội vì đa số người dân đều không giàu và có quyền lực, và vì thế, hành luật cho chính họ điều mà xã hội sẽ không tự nguyện mang cho họ.

Chỉ trong những quốc gia mà đa số nhân dân không kiểm soát chính phủ, chính phủ mới làm ít hoặc không làm gì trước các bất công.

Vậy thì vấn đề là: Chính phủ điều hành bao nhiêu là quá nhiều? Bao nhiêu là quá ít? Và mức nào là quân bình?

Ái chà! Ta chưa bao giờ thấy người hăng máu như thế này! Trong cả hai cuốn, chưa lần nào người chiếm diễn đàn lâu như thế.

Chà, ngài đã nói là cuốn sách này sẽ nói về một số vấn đề rộng lớn hơn đối diện với gia đình nhân loại. Tôi nghĩ tôi vừa đặt một vấn đề lớn.

Về mặt hùng biện thì đúng vậy. Mọi người từ Toynbee tới Jefferson và Marx đều đã thử giải quyết nó hàng trăm năm rồi.

Đúng vậy. Thế giải pháp của Ngài là gì?

Chúng ta sẽ phải đi ngược lại từ đây; chúng ta sẽ phải đi lại một số nền tảng cũ.

Tiếp đi. Có lẽ tôi cần nghe lại hai lần.

Vậy chúng ta sẽ bắt đầu với sự kiện là Ta không hề có “giải pháp” nào cả. Và đó là vì Ta không thấy chuyện này là có vấn đề gì cả. Nó chỉ là cái nó là, và Ta không có ưu tiên nào về điều đó. Ta chỉ mô tả ở đây cái quan sát được; cái mà ai cũng có thể thấy được.

Được rồi, Ngài không có giải pháp nào cả và không có ưu tiên. Vậy Ngài có thể cho tôi một nhận xét không?

Ta thấy rằng thế giới chưa đi tới một hệ thống quản trị có thể đưa ra một giải pháp tổng thể - dù chính quyền Mỹ đã đi đến gần nhất.

Khó khăn ở chỗ là sự thiện và công bằng là những vấn đề đạo đức, không phải chính trị.

Chính quyền là nỗ lực của loài người nhằm áp đặt lòng tốt và bảo đảm công bằng. Nhưng chỉ có một nơi ở đó lòng tốt được sinh ra, đó là trong lòng con người. Chỉ có một nơi mà sự công bằng có thể được khái niệm hóa, là trong trí óc con người. Chỉ có một nơi mà tình yêu có thể được thực sự cảm nghiệm, là trong hồn con người. Vì linh hồn loài người là tình yêu.

Các người không thể làm luật đạo đức. Các người không thể ban hành một luật nói rằng “hãy yêu thương nhau.”

Chúng ta hiện giờ đang đi vòng vo trong những vòng tròn, vì chúng ta đã bàn đến những chuyện này trước đây rồi. Tuy nhiên, việc thảo luận vẫn rất tốt, nên

cứ tiếp tục đi. Cho dù chúng ta bàn đi bàn lại đến hai ba lần, điều đó vẫn tốt. Nỗ lực ở đây là đi đến đáy của vấn đề; để xem xem người muốn tạo ra nó như thế nào lúc này.

Ồ, vậy thì tôi sẽ hỏi lại cùng một câu đã hỏi trước đây. Mọi luật pháp không phải chỉ là nỗ lực của con người nhằm đưa thành luật các khái niệm luân lý sao? Không phải “việc ban hành luật là sự cùng thỏa thuận của chúng tôi về cái gì là “đúng” hay “sai” sao?

Đúng. Và một số quy tắc và luật lệ của bộ luật dân sự là cái bắt buộc trong xã hội sơ khai của các người. (Người phải hiểu rằng trong xã hội không sơ khai luật lệ như vậy là không cần thiết. Mọi hữu thể đều tự quản lý mình). Trong xã hội các người, các người vẫn phải đối mặt với một số vấn đề rất sơ đẳng. Người có dừng lại ở ngã tư đường trước khi đi tiếp không? Người sẽ mua và bán theo một số điều khoản nhất định không? Sẽ có những cảm đoán nào về chuyện người cư xử với người khác?

Nhưng thật ra, ngay cả những luật lệ cơ bản như cấm giết người, cấm làm hại, lừa gạt, hoặc cả chuyện vượt đèn đỏ - không cần và không nên cần đến nếu mọi người ở mọi nơi chỉ tuân theo Luật Yêu MẾN.

Đó là Luật Thiên Chúa.

Điều cần thiết là một sự trưởng thành trong ý thức, chứ không phải là trưởng thành trong quản trị.

Ngài muốn nói là nếu chúng tôi chỉ việc tuân theo Mười Điều Răn là mọi chuyện sẽ ổn cả!

Không hề có cái gọi là Mười Điều Răn đâu. (Người xem lại Cuốn 1, đã nói kỹ về điều này.) Luật của Thiên Chúa là Không Hề Có Luật. Đây là một điều mà các người không thể hiểu được.

Ta không đòi hỏi điều gì cả.

Nhiều người không thể tin vào câu vừa rồi của Ngài đâu.

Thì bảo họ đọc Cuốn 1 đi. Trong đó đã giải thích rõ chuyện này mà.

Có phải đó là điều Ngài đang đề nghị cho thế giới này? Hoàn toàn vô chính phủ?

Ta không có đề nghị cái gì cả. Ta chỉ quan sát những gì đang diễn ra. Ta đang nói với người về những gì quan sát được. Và không, Ta không thấy rằng vô chính phủ – là sự thiếu vắng quản trị, quy tắc, điều lệ hay hạn chế một điều gì – sẽ có hiệu quả. Một sự an bài như thế chỉ làm được với những hữu thể cấp cao, mà Ta

không thấy loài người các người đạt được mức độ ấy.

Bởi thế, một mức độ quản trị nào đó sẽ là điều bắt buộc, cho tới khi chủng tộc các người tiến hóa tới chỗ ở đó các người làm điều tự nhiên đúng một cách tự nhiên.

Các người rất khôn ngoan trong việc quản trị chính mình trong vấn đề nội bộ. Các điểm người đã nêu ra trước đây thật nổi bật, không thể bác bỏ. Người ta thường không làm điều “đúng” khi để cho họ tự quyết định. Vấn đề thực sự không phải là tại sao các chính phủ áp đặt nhiều quy tắc và luật lệ như thế trên người dân, nhưng là tại sao các chính phủ phải làm như thế?

Câu trả lời có liên quan tới Ý Thức Chia Rẽ của các người.

Sự thật là chúng tôi thấy mình tách rời khỏi nhau.

Đúng rồi.

Nhưng nếu chúng tôi không tách rời, khi ấy chúng tôi là Một. Và điều đó không có nghĩa là chúng tôi chịu trách nhiệm về nhau sao?

Đúng rồi.

Nhưng điều đó không tước mất khỏi chúng tôi khả năng đạt tới sự vĩ đại cá nhân sao? Nếu tôi có trách nhiệm với mọi người khác, thế thì Tuyên ngôn Cộng sản đúng rồi còn gì! “Từ mỗi người tùy theo khả năng, tới mỗi người tùy theo nhu cầu.”

Đó là, như Ta đã nói, một lý tưởng cao quý. Nhưng nó bị tước mất sự cao quý của nó khi nó được áp đặt một cách thô bạo.

Đó là cái khó khăn của chủ nghĩa cộng sản. Không phải là khái niệm, nhưng là ở việc thực thi.

Có những người nói rằng khái niệm phải được áp đặt vì khái niệm vi phạm bản tính căn bản của loài người.

Người đã đóng đinh vào đầu rồi. Điều cần phải thay đổi là bản tính căn bản của loài người. Đó là nơi có việc phải làm đấy.

Tạo ra sự chuyển đổi ý thức mà Ngài đã nói.

Đúng rồi.

Nhưng chúng ta lại đi lòng vòng nữa rồi. Có phải một ý thức nhóm sẽ làm cho các cá nhân bị tước mất khả năng?

Hãy nhìn vào nó. Nếu mỗi người trên hành tinh này, mọi nhu cầu cơ bản đều được đáp ứng; nếu đám đông người có thể sống trong phẩm giá và thoát khỏi cuộc đấu tranh để sống còn, liệu điều này có mở ra con đường cho cả nhân loại dần thân vào những tìm kiếm cao cả hơn không?

Sự vĩ đại cá nhân có thực sự bị đe dọa nếu sự sống còn của cá nhân được bảo đảm?

Phẩm giá phổ quát có thực sự phải hy sinh cho vinh quang cá nhân không?

Loại vinh quang nào có được khi nó đạt được qua sự hy sinh của người khác?

Ta đã đặt dư thừa tài nguyên trên hành tinh các người để bảo đảm việc cung ứng đầy đủ cho mọi người. Làm sao hàng ngày người lại phải chết đói mỗi năm? Hàng trăm người không nhà không cửa? Hàng triệu người kêu khóc chỉ vì đòi phẩm giá?

Loại giúp đỡ nào giúp chấm dứt chuyện này thì không phải là loại giúp đỡ tước đoạt khả năng.

Nếu sự sung túc của người nói rằng họ không muốn giúp cho người chết đói và không nhà cửa vì họ không muốn tước đoạt khả năng của những người ấy, khi ấy sự sung túc của người là giả hình. Vì không ai thực sự “sung túc” nếu họ giàu có trong khi người khác chết đói.

Sự tiến hóa của một xã hội được đo lường bởi việc nó đối xử như thế nào với những người nhỏ nhất trong đó. Như Ta đã nói, thách thức là tìm kiếm sự quân bình giữa giúp người và làm tổn thương họ.

Ngài có thể đưa ra hướng dẫn nào không?

Hướng dẫn tổng quát có thể là như thế này: Khi nào nghi ngờ, hãy luôn luôn nghiêng về phía lòng thương xót.

Thử nghiệm xem người đang giúp đỡ hay làm tổn thương họ là: Đồng loại người lớn lên hay nhỏ đi do sự giúp đỡ của người? Người đã làm cho họ lớn hơn hay nhỏ hơn? Có thêm hay bớt khả năng đi?

Người ta nói rằng nếu anh cho mỗi cá nhân hết mọi thứ, họ sẽ bớt muốn làm việc vì điều đó nữa.

Nhưng tại sao họ lại phải làm việc vì phẩm giá tối thiểu? Không đủ cho mọi người sao? Tại sao chuyện “làm để kiếm” phải liên hệ hết mọi sự vậy?

Phẩm giá căn bản của loài người không phải là bấp sinh cho mọi người

sao? Không buộc phải là như thế sao?

Nếu người ta tìm kiếm nhiều hơn mức độ tối thiểu – nhiều phẩm hơn, nhà ở lớn hơn, quần áo tốt hơn – họ có thể tìm cách đạt được những mục tiêu ấy. Nhưng người ta có cần phải tranh đấu để chỉ sống còn mà thôi – trên một hành tinh ở đó có thừa mọi thứ cho mọi người?

Đó là câu hỏi trọng tâm mà cả nhân loại đối diện.

Thách đố không phải là làm cho mọi người bằng nhau, nhưng là cho mỗi người ít nhất sự bảo đảm nhu cầu sinh tồn cùng với phẩm giá, để mỗi người có thể từ đó có cơ hội chọn lấy cái hơn mà họ muốn từ đó.

Có những người tranh biện rằng một số người không nắm lấy cơ hội ngay cả khi được trao cho họ.

Và họ nhận xét đúng đấy. Điều này đưa lên một câu hỏi khác: với những người không nắm lấy cơ hội được đưa ra cho họ, người có nợ họ một cơ hội khác và khác nữa không?

Không.

Nếu Ta mà giữ thái độ đó, người sẽ rơi vào hỏa ngục đời đời kiếp kiếp.

Ta bảo người điều này: Lòng thương xót không bao giờ kết thúc, tình yêu không bao giờ dừng lại, lòng kiên nhẫn không bao giờ cạn trong Thế Giới của Thiên Chúa. Chỉ có trong thế giới loài người, lòng tốt mới có giới hạn thôi.

Trong Thế Giới của Ta, sự thiện là vô tận.

Ngay cả nếu như chúng tôi không xứng đáng với nó.

Người luôn luôn đáng được nó.

Ngay cả nếu như chúng tôi ném trả vào mặt ngài lòng tốt của Ngài?

Nhất là khi các người làm thế (“Nếu có ai vả má bên phải của người, hãy giơ luôn má trái. Và nếu có ai đòi người đi với họ một dặm đường, hãy đi với họ hai dặm.”) Khi người ném lòng tốt của Ta vào mặt Ta (nhân tiện đây, đó là điều nhân loại đã làm với Thiên Chúa cả ngàn năm nay rồi), Ta thấy rằng các người chỉ phạm sai lầm. Các người không biết đâu là lợi ích tốt nhất cho mình. Ta có lòng thương xót vì lầm lỗi của các người không dựa trên sự dữ, nhưng trên sự ngu dốt.

Nhưng một số người tự căn bản là xấu. Một số người xấu xa tự thâm căn ròi.

Ai bảo người thế?

Đó là tôi quan sát thấy.

Thế thì người không nhìn thấy rõ rồi. Ta đã nói với người trước đây rồi: Không có ai làm điều gì xấu cả, xét theo mô hình của họ về thế giới.

Nói cách khác, mọi người đều đang làm điều tốt nhất họ có thể vào mọi thời điểm.

Mọi hành động của mọi người đều tùy thuộc vào dữ liệu họ có trong tay.

Ta đã nói trước đây – ý thức là tất cả mọi sự. Người ý thức về điều gì? Người biết gì?

Nhưng khi người ta tấn công chúng tôi, làm tổn thương, làm hại chúng tôi, ngay cả giết chúng tôi vì mục đích của riêng họ, điều đó không xấu sao?

Ta đã nói với người rồi: mọi sự tấn công là một lời kêu xin giúp đỡ.

Không có ai thực sự ước muốn làm hại người khác. Những người làm điều đó – kể cả chính quyền của các người, đều làm điều đó từ một ý niệm sai lệch rằng đó là cách duy nhất để có được điều họ muốn.

Ta đã phác họa trong cuốn sách này một giải pháp cao cấp hơn cho vấn đề này. Đơn giản chỉ cần không muốn điều gì hết. Có những ưu tiên, nhưng đừng có nhu cầu nào.

Nhưng đây là một tình trạng hiện hữu rất cao; đó là nơi của các Bậc Thầy.

Xét về mặt địa lý-chính trị, tại sao không cùng nhau làm việc như một thế giới, để đáp ứng những nhu cầu căn bản nhất của mọi người?

Chúng tôi đang làm điều đó – hoặc đang cố làm như thế.

Sau bao nhiêu ngàn năm lịch sử nhân loại, đó có phải là cái tốt nhất người có thể nói không?

Sự thật là, các người không có tiến hóa tí nào. Các người vẫn hoạt động với một não trạng rất sơ khai “mọi người vì mình.”

Các người cướp bóc Trái Đất, cưỡng hiếp nó để chiếm lấy tài nguyên, bóc lột người của nó, và tước đoạt quyền của những ai bất đồng với người trong việc làm điều ấy, gọi họ là “những kẻ bảo thủ.” Người làm tất cả những điều này vì mục đích ích kỷ của mình, vì người đã phát triển một lối sống mà người không thể duy trì bằng cách nào khác.

Người phải chặt xuống hàng triệu hecta rừng mỗi năm, nếu không người sẽ không thể có được tờ báo ngày Chủ nhật. Người phải tàn phá hàng dặm tầng ozone

bảo vệ đang che phủ hành tinh của người, bằng không người không thể có được thuốc xịt tóc. Người phải làm ô nhiễm các sông suối tới mức không cứu chữa được, bằng không người không thể có những ngành công nghiệp đem lại cho người Lớn Hơn, Tốt Hơn và Hơn Nữa. Và người phải bóc lột những người nhỏ nhất trong các người, những người bất lợi nhất, kém học nhất, vô tri nhất – bằng không người không thể sống trên đỉnh bậc thang nhân loại trong sự sang trọng chưa từng có (và không cần thiết). Cuối cùng, người phải phủ nhận rằng người đang làm điều này, bằng không người không thể sống với chính mình được.

Người không thể tìm thấy nó trong lòng mình, để “sống đơn giản, để những người khác có thể sống được.” Sự khôn ngoan ấy quá đơn giản đối với người. Thế là quá nhiều để hỏi. Quá nhiều để cho. Sau cùng, người đã làm việc quá chăm chỉ để có được cái người có! Người sẽ không từ bỏ một chút nào trong đó! Và nếu phần còn lại của nhân loại – chưa nói đến con cái của con cái người – phải đau khổ vì nó, thì quá tệ, đúng không? Người đã làm điều người phải làm để sống, để “làm ra nó”, họ cũng có thể làm thế mà! Sau cùng thì, đó là mọi người vì chính mình, đúng không nào?

Có cách nào thoát ra khỏi mớ bùng nhùng này không nhỉ?

Có. Có cần Ta nói lại lần nữa không? Một sự chuyển đổi ý thức.

Người không thể giải quyết các vấn đề đang lan tràn trong nhân loại bằng các hành động quản trị hay bằng phương tiện chính trị. Người đã cố gắng làm điều đó hàng ngàn năm rồi.

Sự thay đổi phải được thực hiện, và chỉ có thể thực hiện trong tim con người.

Ngài có thể nói về thay đổi cần phải thực hiện chỉ trong một câu thôi không?

Ta đã nói nhiều lần rồi.

Các người phải thôi đừng coi Thiên Chúa là tách rời khỏi các người, và các người tách rời khỏi nhau nữa.

Giải pháp duy nhất là Chân Lý Tối Hậu: không có gì tồn tại trong vũ trụ lại tách rời khỏi những thứ khác. Mọi sự đều tự sâu xa được gắn kết với nhau, lệ thuộc vào nhau một cách vô phương đảo ngược, tương tác, xoắn bện vào tấm vải của cuộc sống.

Mọi chính phủ, mọi nền chính trị phải dựa trên chân lý này. Mọi luật pháp phải được xây nên trên đó.

Đây là niềm hy vọng cho tương lai của nhân loại các người; niềm hy vọng duy nhất của hành tinh các người.

Luật Yêu Thương Ngài đã nói trên đây làm việc như thế nào?

Tình Yêu cho đi tất cả và không đòi hỏi gì cả.

Làm sao chúng tôi có thể không đòi hỏi gì cả?

Nếu mọi người trong chủng tộc các ngươi cho đi tất cả, thì ngươi còn đòi hỏi gì nữa? Lý do duy nhất để ngươi đòi hỏi một điều gì đó là vì có người khác đang giữ nó. Hãy thôi đừng giữ lại nữa.

Điều này không thể làm được, trừ phi tất cả chúng tôi đồng thời làm điều đó.

Quả thực, một ý thức toàn cầu là điều bắt buộc. Nhưng, điều đó xảy đến thế nào được? Một ai đó phải bắt đầu.

Cơ hội là ở đây cho ngươi.

Ngươi có thể là nguồn của Ý Thức Mới này.

Ngươi có thể là nguồn gợi hứng.

Thực vậy, ngươi phải là.

Tôi phải à?

Chứ còn ai nữa?

Làm sao tôi có thể bắt đầu nhỉ?

Hãy là ngọn đèn cho thế giới, và đừng làm tổn thương nó. Hãy tìm kiếm sự xây dựng, chứ đừng phá hủy. Hãy đưa Dân Ta về nhà.

Làm thế nào đây?

Bằng tấm gương tỏa sáng của người. Hãy chỉ tìm kiếm sự Thánh Thiện. Hãy chỉ nói Sự Thật. Hãy chỉ hành động trong yêu mến. Hãy sống Luật Yêu Thương bây giờ và mãi mãi. Hãy cho đi mọi sự, và đừng đòi hỏi gì cả.

Hãy tránh xa những thú vui trần tục.

Đừng chấp nhận những gì không thể chấp nhận được.

Hãy dạy cho mọi người muốn học về Ta.

Hãy làm cho mọi phút giây của đời người thành một sự tuôn trào tình yêu.

Hãy dùng mọi giây phút để nghĩ đến tư tưởng cao quý nhất, nói lời cao đẹp nhất, làm hành động cao quý nhất. Trong việc này, hãy làm vinh danh Bản Ngã Thần Thiêng của người, và nhờ đó, cũng làm vinh danh Ta nữa.

Hãy đem lại hòa bình cho Trái đất bằng cách mang lại hòa bình cho những người mà người đụng chạm tới cuộc sống của họ.

Hãy là sự bình an.

Hãy cảm nghiệm và diễn tả trong từng phút giây sự Kết Nối Thần Thiêng của người với Tất Cả, và với mọi người, mọi nơi, mọi sự.

Hãy ôm ấp mọi hoàn cảnh, đón lấy mọi lỗi lầm, chia sẻ mọi niềm vui, chiêm ngắm mọi bí nhiệm, hãy bước đi với đôi giày của mỗi người, tha thứ cho mọi xúc phạm (kể cả của chính người), chữa lành mọi con tim, tôn trọng sự thật của mỗi người, tôn thờ Thiên Chúa của mỗi người, bảo vệ quyền lợi của mỗi người, bảo vệ phẩm giá của mỗi người, thăng tiến lợi ích của mỗi người, đáp ứng nhu cầu của mỗi người, tin vào sự thánh thiện của mỗi người, tặng những món quà vĩ đại nhất cho mỗi người, tạo ra lời chúc phúc của mỗi người, và tuyên bố bảo đảm trong tương lai của mỗi người trong tình yêu được bảo đảm của Thiên Chúa.

Hãy là một gương mẫu sống động, hùng hồn về Chân Lý Tối Cao ngự trị trong người.

Hãy nói khiêm cung về mình, kéo ai đó nhầm lẫn Chân Lý Tối Cao của

ngươi với một sự khoa trương.

Hãy nói êm dịu, kéo ai đó nghĩ rằng ngươi chỉ nhằm mục đích lôi kéo sự chú ý.

Hãy nói nhẹ nhàng, để mọi người có thể biết được về Tình Yêu.

Hãy nói cởi mở, kéo người ta lại nghĩ ngươi có gì đó che giấu.

Hãy nói rõ ràng, để không ai hiểu lầm được.

Hãy nói thường xuyên, để lời nói của ngươi có thể thực sự đi ra ngoài.

Hãy nói một cách tôn trọng, để không ai bị khinh miệt.

Hãy nói trù mến, để mọi người được chữa lành.

Hãy nói về Ta với mọi lời nói ra.

Hãy làm cho đời ngươi thành một quà tặng. Hãy luôn nhớ, ngươi là quà tặng!

Hãy là quà tặng cho mọi người bước vào đời ngươi, và cho mọi người mà ngươi bước vào đời họ. Hãy cẩn trọng để không bước vào đời một người khác nếu ngươi không thể làm một quà tặng.

(Ngươi có thể luôn là một quà tặng, vì ngươi luôn là quà tặng, nhưng đôi khi ngươi không để cho bản thân mình biết được điều đó.)

Khi ai đó bắt chọt bước vào đời ngươi, hãy tìm kiếm quà tặng mà người đó đã đến để nhận lấy từ ngươi.

Thật là một cách diễn tả kỳ diệu về điều đó.

Tại sao ngươi lại nghĩ khác về việc một người đến với ngươi?

Ta bảo ngươi này: mọi người đã từng đến với ngươi, họ đều đã đến để nhận lấy quà tặng từ ngươi. Khi làm thế, họ tặng một món quà cho ngươi – quà tặng về cảm nghiệm và thực hiện Người Mà Ngươi Là.

Khi ngươi thấy được chân lý giản dị này, khi ngươi hiểu được nó, ngươi thấy được chân lý vĩ đại nhất:

TA ĐÃ CHẴNG GỬI ĐẾN CHO NGƯỜI ĐIỀU GÌ KHÁC NGOÀI NHỮNG THIÊN THẦN.

Tôi nhầm lẫn mất rồi. Chúng ta có thể trở lại trước một chút được không? Dường như có một số dữ liệu mâu thuẫn nhau. Tôi cảm thấy rằng Ngài đang nói rằng đôi khi điều giúp đỡ tốt nhất chúng tôi có thể cho người ta là để mặc họ. Thế rồi tôi cảm thấy Ngài đang nói, đừng bao giờ không giúp đỡ ai đó nếu người thấy rằng người đó cần giúp đỡ. Hai câu này có vẻ đá nhau rồi.

Hãy để Ta làm sáng tỏ điều người suy nghĩ về điều này.

Đừng bao giờ đưa ra loại giúp đỡ làm mất đi khả năng của người khác.

Đừng bao giờ nhất định đưa ra giúp đỡ mà người nghĩ là cần thiết.

Hãy để người đang cần giúp đỡ biết rõ điều người có để cho – rồi lắng nghe điều họ muốn; hãy xem cái họ sẵn sàng nhận là gì.

Hãy trao tặng sự giúp đỡ được mong muốn. Thường thì người kia sẽ nói, hoặc biểu lộ bằng hành vi của họ, rằng họ chỉ muốn để yên một mình. Bất kể người nghĩ gì, người muốn cho gì, để yên họ một mình có thể là Quà Tặng Lớn Nhất người có thể cho họ khi đó.

Nếu, vào một lúc sau này, có điều gì khác được muốn hoặc mơ ước, người sẽ được đánh động để lưu ý xem có phải cái người cho được hay không. Nếu đúng là thế, hãy cho nó.

Nhưng hãy cố gắng đừng cho điều gì làm mất quyền. Cái làm mất quyền là cái cổ vũ hoặc tạo ra sự lệ thuộc.

Quả thật, luôn luôn có một cách nào đó để người có thể vừa giúp người khác vừa trao quyền cho họ. Hoàn toàn làm ngơ trước cảnh khó khăn của một người đang thực sự cần giúp đỡ không phải là giải pháp, vì làm quá ít thì không trao quyền cho người khác nhiều hơn làm quá nhiều. Để có ý thức cao hơn, người không thể cố tình lờ đi cảnh khó thực sự của anh chị em mình, bảo rằng để mặc xác họ là quà tặng cao nhất người có thể cho họ. Thái độ ấy là kiêu căng tự mãn ở mức độ cao nhất. Nó chỉ giúp cho người biện hộ cho sự vô can của mình thôi.

Ta lại giới thiệu với người lần nữa về cuộc sống của Đức Giê-su và giáo huấn của ngài.

Vì chính Đức Giê-su đã bảo người rằng Ta sẽ nói với những người bên phải Ta: Hãy đến, hỡi con cái được Ta chúc phúc, hãy thừa hưởng vương quốc mà Ta đã chuẩn bị cho các con.

Vì Ta đói và con đã cho Ta ăn; Ta khát và con đã cho Ta uống; Ta không

nhà không cửa, con đã cho Ta trú ngụ.

Ta trần truồng và con đã cho Ta áo mặc; Ta đau yếu và con đã đến thăm Ta; Ta ở trong tù, con đã đến an ủi Ta.

Và họ sẽ nói với Ta: Lạy Chúa, đã bao giờ con thấy Ngài đói mà cho ăn đâu? Hoặc khát mà cho uống? Khi nào chúng con thấy Ngài không nhà cửa mà cho trú ngụ? Hay trần truồng mà cho áo mặc? Khi nào chúng con thấy Ngài đau yếu, hoặc ở tù, mà chúng con an ủi Ngài đâu?

Và Ta sẽ trả lời họ:

Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các ngươi – mỗi khi các ngươi làm điều ấy cho người nhỏ bé nhất trong các ngươi, là các ngươi đã làm cho Ta đấy.

Đây là sự thật của Ta, và nó sẽ đúng cho mọi thế hệ.

Tôi yêu Ngài. Ngài có biết không?

Ta biết người yêu Ta. Và Ta yêu người.

Vì chúng ta đang bàn về những khía cạnh rộng lớn của cuộc sống trên bình diện toàn cầu, cũng như đang xem lại một số yếu tố của đời sống cá nhân đã được tìm hiểu trong cuốn 1, Tôi muốn hỏi Ngài về môi trường.

Người muốn biết về điều gì?

Có phải môi trường đang bị phá hủy, như một số nhà môi trường học đang quả quyết, hay là đó chỉ là những người cực đoan mắt lệch, những tên Cộng sản tự do rởm, cái đám tốt nghiệp Berkeley và chơi ma túy?

Đúng, với cả hai câu hỏi.

Aaaaaaaa-???

Đùa thôi. Được rồi, đúng với câu hỏi đầu, không với câu thứ nhì.

Có phải tầng ozone bị hủy hoại? Các khu rừng nhiệt đới đang bị tàn sát?

Đúng vậy. Nhưng không chỉ những thứ hiển nhiên ấy đâu. Có những vấn đề khó thấy hơn mà người nên quan tâm.

Xin giúp tôi chỗ ấy với.

Được rồi, chẳng hạn, đang có một sự thiếu đất đai phát triển nhanh chóng trên hành tin các người. Tức là, các người đang hết dần đất tốt để có thể trồng lương thực. Đó là vì đất đai cần thời gian để tự tái tạo, và các nông dân không có thời gian. Họ muốn đất sản xuất, sản xuất, sản xuất. Cho nên việc thay đổi các cánh đồng từ mùa này sang mùa khác, một tập quán lâu đời đang bị từ bỏ hoặc rút ngắn lại. Để thêm vào việc mất mát thời gian, hóa chất được đổ vào đất để làm cho nó màu mỡ nhanh hơn. Nhưng khi làm thế, cũng như với mọi sự, các người không thể phát triển một sự thay thế nhân tạo cho Mẹ Thiên Nhiên để đến gần với việc cung cấp điều mà Mẹ cung cấp.

Kết quả là các người đang xói mòn, thực sự là một vài inches ở một số nơi, lớp đất dinh dưỡng trên cùng. Nói cách khác, các người đang trồng ngày càng nhiều lương thực trong vùng đất có ngày càng ít chất dinh dưỡng. Không có sắt. Không có khoáng chất. Không còn gì trong đất để cung cấp nữa. Còn tệ hơn, các người đang ăn những thực phẩm đầy những hóa chất được đổ vào đất trong nỗ lực tái tạo nó. Trong khi không gây ra tác hại rõ rệt nào cho cơ thể trong thời gian ngắn, các người sẽ buồn bã khám phá ra rằng về lâu dài, những hóa chất ấy, vẫn còn trong cơ thể, không tạo ra sức khỏe đâu.

Vấn đề xói mòn đất đai thông qua việc tăng sản lượng cây trồng không phải

là điều mà hầu hết mọi người đều ý thức được, cũng như số đất đai trồng trọt được đang bị teo nhỏ không phải là tương tượng của những nhà môi trường học lập đi đang tìm kiếm cho sự nghiệp thời thượng sắp tới của họ đâu. Hãy hỏi bất cứ nhà khoa học nào về Trái Đất và người sẽ nghe đầy lỗ tai. Đó là vấn đề có tầm vóc đại dịch; nó là vấn đề toàn cầu, và nghiêm trọng.

Đây chỉ là một thí dụ về rất nhiều cách mà người đang làm hại và hủy hoại Mẹ các người, Trái Đất, người ban cho sự sống, từ một sự hoàn toàn không đếm xỉa đến những nhu cầu và tiến trình tự nhiên của bà.

Các người quan tâm quá ít về hành tinh của mình, ngoại trừ thỏa mãn những đam mê của chính mình, đáp ứng các nhu cầu tức thời (và hầu hết vênh váo – bloated), và thỏa mãn ham muốn vô tận của nhân loại để tìm cái Lớn hơn, Tốt hơn, và Hơn nữa. Nhưng người có thể hỏi như một chủng loại, khi nào là đủ chưa?

Tại sao chúng tôi không lắng nghe những nhà môi trường? Tại sao chúng tôi không nghe lời cảnh báo của họ?

Về chuyện này, cũng như trong mọi vấn đề thực sự quan trọng có ảnh hưởng tới chất lượng và lối sống trên hành tinh của các người, có một mẫu thức dễ dàng nhận ra. Các người đã đóng khung một câu trong thế giới của các người, nó trả lời cho câu hỏi này một cách hoàn hảo. “Hãy đi theo dấu vết của đồng tiền.”

Làm thế nào chúng tôi có thể bắt đầu hy vọng giải quyết những vấn đề ấy trong khi đấu tranh với một điều vừa rộng lớn vừa dai dẳng như vậy?

Đơn giản lắm. Hãy loại trừ đồng tiền đi.

Loại bỏ tiền đi à?

Đúng. Hoặc ít nhất, loại trừ tính vô hình của nó.

Tôi không hiểu.

Hầu hết mọi người che giấu những điều làm họ xấu hổ hoặc không muốn người khác biết đến. Đó là lý do tại sao phần lớn các người che giấu về tính dục của mình, và gần như mọi người giấu tiền của mình. Tức là, các người không cởi mở về nó. Các người xem tiền của mình là một vấn đề rất riêng tư. Và vấn đề nằm ở chỗ đó.

Nếu như ai cũng biết hết mọi sự về tình hình tiền bạc của mọi người, sẽ có một sự nổi dậy trong đất nước người và trên hành tinh các người, mà những điều tương tự như thế các người chưa bao giờ được thấy. Và hậu quả của điều đó sẽ là công bằng và bình đẳng, trung thực và thực sự vì-lợi-ích-của-tất-cả chiếm ưu tiên trong cách hành xử của loài người.

Ngay bây giờ, không thể mang tới công bằng hay bình đẳng, trung thực, hay lợi ích chung, chính là vì tiền bạc thật quá dễ dàng che giấu. Người có thể thực sự cầm lấy nó và giấu nó đi. Cũng có đủ cách đủ phương tiện để những nhân viên kế toán sáng tạo có thể làm cho công quỹ bị “giấu đi” hoặc biến mất.

Vì tiền bạc có thể che giấu, nên không có cách nào để người ta biết chính xác người khác có bao nhiêu hoặc họ làm gì với nó. Điều này đưa tới khả năng tồn tại sự thừa mứa về bất bình đẳng, nếu không muốn nói là double-dealing. Các công ty có thể trả cho hai người số lương cách biệt lớn cho cùng một công việc. Họ có thể trả cho một người này 57.000 đô-la một năm, trong khi người khác thì \$42.000, cho cùng một công việc, vị trí chức năng. Họ trả người này nhiều hơn người kia chỉ vì người thứ nhất có một cái mà người kia không có.

Cái gì vậy?

Con cu.

Ồ.

Đúng. Ồ, đúng lắm.

Nhưng ngài không hiểu rồi. Có một con cu làm cho người thứ nhất có giá trị hơn người thứ hai chứ. Thông minh hơn, lanh lợi hơn gấp rưỡi, và hiển nhiên là có khả năng hơn.

Hừm. Ta không nhớ là đã làm nên các người theo hướng đó. Ta muốn nói là bất bình đẳng như thế về khả năng.

Ồ, Ngài đã làm thế mà. Tôi thấy lạ là Ngài không biết điều đó. Mọi người trên hành tinh này đều biết cả.

Thôi thôi mình ngưng lại chỗ này đi, kéo người khác lại nghĩ chúng ta đang bàn luận nghiêm túc.

Ngài muốn nói là Ngài đùa à? Ồ, chúng tôi nói thật mà. Mọi người trên hành tinh này đều biết. Đó là lý do tại sao phụ nữ không được làm linh mục trong Công giáo Rô-ma hay phái Mormon, hoặc xuất hiện ở phía bên kia của Bức Tường Than Khóc ở Jerusalem, hoặc leo lên những công việc chóp bu ở danh sách 500 công ty của Fortunes, hoặc làm phi công, hoặc...

Đấy, chúng ta hiểu đúng rồi. Quan điểm của ta là sự kỳ thị trong việc trả lương này, ít nhất, sẽ khó đẹp đi hơn nếu mọi giao dịch tiền bạc được minh bạch, thay vì giấu kín. Người có thể hình dung ra được điều gì sẽ xảy ra trong mọi công xưởng trên địa cầu, nếu mọi công ty buộc phải công bố mọi lương bổng của mọi nhân viên? Không chỉ mức lương cho loại công việc, nhưng là thù lao thực sự được trao cho mỗi người.

Chà, lúc đó sẽ xảy ra trò “thọc gậy hai đầu,” ngay ngoài cửa sổ.

Đúng.

Rồi có màn “Chuyện gì nó không biết thì sẽ không làm hại hấn.”

Đúng.

Rồi “Chà, nếu ta có thể thuê bà ta với mức lương thấp hơn 3 lần, thì cần gì phải chi nhiều hơn làm gì?”

Ừ há.

Rồi cả chuyện chạy chọt, nịnh bợ, và “tay trong,” và chính sách công ty, và –

Và nhiều, nhiều nữa sẽ biến mất khỏi công xưởng, và khỏi thế giới, thông qua một việc đơn giản, bật mí đồng tiền.

Hãy nghĩ về điều đó. Nếu người biết chính xác mỗi người trong các người nắm giữ bao nhiêu tiền, và thu nhập thực sự của mọi công ty, xí nghiệp và mỗi người điều hành – cũng như mỗi người và mỗi công ty đang sử dụng đồng tiền như thế nào – người có nghĩ rằng điều đó sẽ thay đổi mọi thứ không? Hãy nghĩ về điều ấy. Người nghĩ liệu mọi sự sẽ thay đổi theo hướng nào?

Hiển nhiên là người ta sẽ không bao giờ chịu nổi 90 phần trăm những gì đang diễn ra trong thế giới nếu họ biết điều gì đang diễn ra. Xã hội sẽ không bao giờ chấp nhận cho sự phân phối của cải cực kỳ mất cân đối như thế, và về những phương tiện để dẫn tới chuyện đó lại càng không chấp nhận được, cũng như cách thức được sử dụng để kiếm được nhiều hơn, nếu mọi người ai cũng biết được những dữ kiện này một cách cụ thể và tức thời.

Không có gì làm nảy sinh hành vi thích hợp nhanh hơn là phơi bày ra ánh sáng của công luận. Đó là lý do tại sao cái gọi là Luật Mặt Trời của các người đã làm được nhiều điều tốt như thế trong việc tẩy sạch đám rác rưởi đáng sợ của hệ thống điều hành và chính trị nơi các người. Các phiên tòa công cộng và tính khả tín nơi công cộng đã đi xa tới mức tiêu diệt các loại trò hề mật nghị diễn ra vào những năm hai mươi, ba mươi, bốn mươi và năm mươi trong các thị sảnh và phòng họp trường học và các khu vực bầu cử chính trị - và các chính phủ quốc gia nữa.

Bây giờ đến lúc đem chút “ánh sáng” vào cách mà các người xử lý việc chi trả cho hàng hóa và dịch vụ trên hành tinh các người rồi.

Ngài đề nghị thế nào?

Đây không phải là một đề nghị, mà là một thách đố. Ta thách các người vớt

bỏ tất cả tiền bạc, mọi tiền giấy và tiền đồng cũng như các loại tiền tệ quốc gia, và bắt đầu lại. Hãy phát triển một hệ thống tiền tệ quốc tế mang tính rộng khắp, hoàn toàn hữu hình, có thể tra cứu lập tức, hoàn toàn có thể tính toán được. Hãy thiết lập một Hệ Thống Chi Trả Toàn Cầu, nhờ đó mọi người sẽ được Ghi Có cho các dịch vụ họ cung cấp và các sản phẩm họ làm ra, và Ghi Nợ với các dịch vụ được sử dụng và sản phẩm được tiêu thụ.

Mọi thứ sẽ nằm trên hệ thống Có và Nợ. Lợi tức đầu tư, thừa kế, thắng cá độ, lương bổng, tiền thưởng và hoa hồng, mọi thứ. Và không có gì có thể mua được nếu không có Tín dụng. Sẽ không còn loại tiền tệ nào khác. Và hồ sơ của mọi người sẽ được để mở cho mọi người khác.

Đã có người nói, hãy cho tôi thấy tài khoản ngân hàng của một người, và tôi sẽ cho anh biết người ấy là ai. Hệ thống này tiến gần đến kịch bản ấy. Người ta sẽ, ít nhất có thể, biết rất nhiều về người hơn là họ biết hiện giờ. Nhưng không chỉ các người biết nhiều hơn về nhau, mà các người sẽ biết nhiều hơn về mọi thứ nữa. Nhiều hơn về các công ty đang chi trả và tiêu xài như thế nào – và chi phí của họ trên các món hàng ra sao, cũng như giá đưa ra của họ. (Người có thể hình dung được các công ty sẽ làm gì nếu họ phải ghi hai con số vào mỗi ô giá: giá thành và chi phí? Điều đó có làm giá cả giảm xuống không? Điều đó có làm tăng cạnh tranh và thúc đẩy giao dịch công bằng không? Người thậm chí không thể hình dung được hậu quả của điều ấy.)

Trong Hệ Thống Chi Trả Toàn Cầu mới này, gọi tắt là CTTC^[*], việc chuyển giao các khoản Nợ và Có sẽ là tức thời và hoàn toàn minh bạch. Tức là, bất kỳ ai và mọi người đều có thể xem xét hồ sơ của bất cứ người nào và tổ chức nào vào bất cứ lúc nào. Không còn gì được giữ bí mật cả, không còn gì là “riêng tư” nữa.

CTTC sẽ trích ra 10% mỗi năm từ thu nhập của những người tự nguyện yêu cầu một sự khấu trừ như thế. Sẽ không còn thuế thu nhập nữa. không còn chứng từ để lưu hồ sơ, không còn các khoản khấu trừ phải hình dung, không còn “lối thoát hiểm” phải xây dựng hay sự bí hiểm về sản xuất! Vì mọi chứng từ sẽ công khai, mọi người trong xã hội sẽ có thể quan sát ai đang chọn đưa ra 10% cho công ích, và ai không. Sự khấu trừ tự nguyện này sẽ dùng để hỗ trợ cho mọi chương trình và dịch vụ của chính quyền, như được mọi người dân biểu quyết.

Toàn bộ hệ thống sẽ vô cùng đơn giản, vô cùng minh bạch.

Thế giới sẽ không bao giờ đồng ý với một điều như thế.

Dĩ nhiên là không rồi. Và người biết tại sao chứ? Vì một hệ thống như thế sẽ khiến ai đó không thể nào làm bất cứ điều gì họ không muốn người khác biết đến. Nhưng tại sao người muốn làm điều gì như thế nhỉ? Ta sẽ nói cho người biết tại sao. Bởi vì hiện thời các người sống trong một hệ thống mà các tương tác xã hội

[*] WCS – Worldwide Compensation System

đều dựa trên nguyên tắc “tranh tiên,” “lợi dụng,” “làm cái tốt nhất, và “sự sống còn của kẻ được coi là mạnh nhất.”

Khi mục đích chính của xã hội các người (cũng như trong mọi xã hội văn minh) là sự sống còn của tất cả mọi người; là lợi ích đồng đều của tất cả; là sự cung cấp một đời sống tốt đẹp cho mọi người, khi ấy nhu cầu giữ bí mật, mọi giao dịch ngầm và sự lèo lái dưới gầm bàn hay tiền bạc có thể giấu được sẽ biến mất.

Người có nhận thức được có bao nhiêu sự tham nhũng kiểu cũ, chưa nói đến sự không công bằng và bình đẳng, sẽ biến mất thông qua việc áp dụng một hệ thống như thế không?

Bí mật ở đây, mật mã ở đây chính là SỰ MINH BẠCH.

Ồ. Đúng là một khái niệm hay. Một ý tưởng tuyệt vời. Tuyệt đối minh bạch trong việc xử lý tiền tệ. Tôi đang thử tìm một lý do để nói rằng đó là “sai lầm,” rằng điều đó không “ôn,” nhưng tôi không tìm được cái nào cả.

Dĩ nhiên là người không tìm được rồi, vì người không có gì để che giấu. Nhưng người có thể tưởng tượng được những người có tiền bạc và quyền lực trong thế giới sẽ làm gì, và họ sẽ kêu thét lên như thế nào, nếu họ nghĩ rằng mọi động tích, mọi vụ mua bán, mọi giao dịch, mọi hoạt động của công ty và chọn giá và thỏa thuận lương, mọi quyết định đều có thể duyệt lại bởi bất cứ ai đơn giản bằng việc nhìn vào dòng cuối cùng không?

Ta bảo người điều này: không có gì làm phát sinh công bằng nhanh hơn là sự minh bạch.

Sự minh bạch chỉ là một từ khác của chân lý.

Hãy biết sự thật, và sự thật sẽ làm cho các người tự do.

Các chính quyền, công ty, những người có quyền lực biết rõ điều đó, đó là lý do không bao giờ họ cho phép sự thật – sự thật đơn giản trần trụi – là cơ sở cho bất cứ một hệ thống chính trị, xã hội hay kinh tế nào họ đưa ra.

Trong các xã hội văn minh, không hề có bí mật. Mọi người biết người khác có gì, người khác lãnh lương bao nhiêu, người khác chi trả những gì trong tiền lương, thuế và phúc lợi, biết các công ty khác tính phí và mua bán cái gì, lợi tức bao nhiêu, tất tần tật. **MỌI THỨ.**

Người có biết tại sao điều này chỉ có thể có được trong những xã hội văn minh không? Vì không một ai trong xã hội văn minh muốn lấy một cái gì, có một cái gì mà làm người khác bị thiệt hại cả.

Đó là một cách sống cực đoan.

Đúng là nó có vẻ cực đoan trong các xã hội sơ khai. Trong các xã hội văn minh, đó lại có vẻ là hiển nhiên hợp lý.

Tôi thấy khái niệm về “tính minh bạch” này rất hấp dẫn. Có thể mở rộng nó ra ngoài những chuyện tiền bạc được không? Nó có thể là một chìa khóa cho các mối quan hệ cá nhân của chúng tôi không nhỉ?

Người ta sẽ hy vọng như thế.

Tuy nhiên lại không được.

Xét như một quy tắc thì không. Chưa được trên hành tinh các người. Hầu hết mọi người vẫn còn quá nhiều cái muốn che giấu.

Tại sao? Về chuyện đó thì sao?

Trong các quan hệ cá nhân (và thực sự là trong mọi mối quan hệ) điều đó luôn có nghĩa là thua thiệt. Đó là lo sợ về điều mình có thể mất hoặc không có được. Nhưng những quan hệ cá nhân tốt nhất, và chắc chắn là lành mạnh nhất, là những quan hệ trong đó mọi người đều biết rõ mọi thứ; trong đó sự minh bạch không chỉ là chìa khóa, mà còn là từ ngữ duy nhất; trong đó đơn giản không hề có bí mật nào nữa. Trong những quan hệ ấy, không có gì bị rút lại, không còn gì bị che khuất hoặc tô màu hoặc ẩn kín hoặc biến dạng. Không có gì bị loại ra hoặc không nói ra. Không còn có chuyện phỏng đoán, không còn đánh đố; không có ai đạo diễn, quay số hoặc lảng xê người lên nữa.

Nhưng nếu mọi người biết mọi điều mà chúng ta đang nghĩ thì...

Khoan đã. Đây không phải là không có riêng tư trong suy nghĩ, không có chỗ an toàn để đi qua tiến trình cá nhân của người. Đó không phải là cái Ta đang nói tới ở đây.

Đây chỉ là nói về chuyện cởi mở và trung thực trong giao tiếp của người với người khác. Đây chỉ nói về sự thật khi người nói, về chuyện không che giấu sự thật khi người biết nó nên được nói. Đây là về chuyện không bao giờ nói dối, hoặc che giấu, hoặc khéo léo biện luận, hoặc bóp méo sự thật thành một trăm lẻ một sự méo mó khác, điển hình cho số lớn nhất của truyền thông con người.

Đây là nói về chuyện đi đến sự rõ ràng, nói nó như nó là. Đây là bảo đảm rằng mọi người đều có mọi dữ liệu và biết mọi thứ họ cần biết về một vấn đề. Đây là về sự công bằng và cởi mở, và... minh bạch.

Nhưng điều này không có nghĩa là mọi suy nghĩ, mọi sợ hãi riêng tư, mọi ký ức đen tối, mọi phán đoán lướt qua, mọi ý kiến, phản ứng phải được đặt lên bàn để thảo luận và xem xét. Đó không phải là sự minh bạch, đó là sự mất trí, và sẽ làm cho người điên khùng.

Chúng ta đang nói ở đây về sự truyền thông đơn giản, trực tiếp, thẳng thắn, cởi mở, trung thực và hoàn toàn. Nhưng ngay cả ở chỗ ấy, nó cũng là một khái niệm chấn động, một điều ít ai dùng tới.

Ngài có thể nói lại lần nữa.

Nhưng ngay cả ở chỗ ấy, nó cũng là một khái niệm chấn động, một điều ít ai dùng tới.

Ngài lẽ ra nên ở trong đoàn kịch vui mới đúng.

Người giỡn à? Ta đúng là vậy đó.

Nhưng nghiêm túc mà nói, đây là một ý tưởng tuyệt diệu. Tưởng tượng mà xem, cả một xã hội được xây dựng quanh Nguyên tắc Minh bạch. Ngài có chắc là nó sẽ hoạt động được không?

Ta sẽ bảo cho người hay một điều. Một nửa bệnh tật của thế giới sẽ biến mất vào ngày mai. Một nửa lo âu, một nửa xung khắc, một nửa sự giận dữ, một nửa tuyệt vọng của thế giới.....

Ồ, trước tiên sẽ có tức giận và tuyệt vọng chứ, đừng có nhầm lẫn về điều đó. Khi cuối cùng người ta đã khám phá ra chuyện một người bình thường lại bị chơi đùa như một trò bịp, bị sử dụng như một món đồ vứt đi, bị thao túng, dối trá và lường gạt thậm tệ như thế nào, sẽ có đầy những thất vọng và tức tối. Nhưng “sự minh bạch” sẽ tẩy sạch hầu hết điều ấy trong vòng 60 ngày, làm cho nó đi mất.

Cho phép ta mời người lần nữa – hãy nghĩ về nó.

Người nghĩ xem người có thể sống một đời sống như thế không? Không còn bí mật nữa? Tuyệt đối minh bạch?

Nếu không, tại sao không?

Có điều gì người đang che giấu những người khác và không muốn họ biết? Điều gì người đang nói mà không đúng? Điều gì người không nói với người nên nói?

Nói dối bằng cách bỏ bớt hay các khoản hoa hồng có mang thế giới của các người đến nơi các người thực sự mong muốn không? Việc thao túng thị trường, xoay vần một hoàn cảnh nhất định, hoặc đơn giản là thao túng một người nào đó qua âm thầm và bí mật có thực sự làm lợi cho chúng ta không? “Bí mật” có phải thực sự là cái làm cho đời sống chúng ta hoạt động về mặt chính quyền, công ty và cá nhân không?

Điều gì sẽ xảy ra nếu mọi người có thể nhìn thấy hết mọi sự?

Bây giờ ở đây có một sự mỉa mai. Người không thấy rằng đây là điều duy nhất mà người sợ hãi về lần đầu tiên người gặp mặt Thiên Chúa sao? Người không thấy rằng điều người sợ là bị lộ mặt, trò chơi kết thúc, điệu múa kết thúc, và một chuỗi dài những dối trá dù lớn hay nhỏ sẽ đi tới ngõ cụt?

Nhưng có tin mừng là không có việc gì phải sợ hãi, không có gì khiến người phải tái mặt. Không có ai sẽ phán xét người, không có ai sẽ làm cho người thành “sai lầm,” không có ai sẽ ném người vào lửa hỏa ngục đời đời cả.

(Và với các người, những người Công giáo Rô-ma, các người thậm chí sẽ không đi vào luyện ngục đâu.)

(Và các người, những tín hữu Mormon, không, các người sẽ không bị kẹt mãi ở tầng trời thấp nhất, không thể vươn tới tầng trời “cao nhất,” các người cũng sẽ không bị dán nhãn là Con Cái Hư Mất và bị giam vĩnh viễn trong hư không đâu.)

(Và với các người...)

Được rồi, người đã có được bức tranh rồi. Mỗi người trong các người đã xây dựng, trong khung cảnh thần học của riêng các người, một ý niệm, một khái niệm nào đó về Sự Trừng Phạt Tội Tệ Nhất của Thiên Chúa. Và Ta ghét phải bảo người điều này, vì Ta thấy được sự thích thú mà người đang có với tấn kịch của tất cả những cái đó, hừm... nhưng chỉ là không hề có những cái đó.

Có lẽ khi người không còn sợ rằng đời mình trở nên hoàn toàn minh bạch vào lúc người chết, người mới có thể vượt qua nỗi sợ để cho đời mình minh bạch hoàn toàn khi người còn đang sống nó.

Liệu đó không phải là một điều...

Đúng, liệu không phải chứ? Vậy đây là một công thức để giúp người bắt đầu. Hãy quay trở lại ngay từ đầu cuốn sách và xem lại Năm Mức Độ của việc Nói Thật. Hãy quyết tâm ghi nhớ mô hình này và áp dụng nó. Hãy tìm kiếm sự thật, nói sự thật, sống sự thật mỗi ngày. Hãy làm điều này với chính mình và với mỗi người mà người chạm tới đời họ.

Rồi hãy sẵn sàng để nên trần truồng. Đứng thẳng trong sự minh bạch.

Chuyện này tôi thấy sợ đây. Chuyện này đáng sợ quá.

Hãy xem xem người đang sợ hãi điều gì.

Tôi sợ mọi người sẽ rời khỏi phòng. Tôi sợ không còn ai thích tôi nữa.

Ta hiểu. Người cảm thấy người phải dối trá để mọi người thích người?

Chính xác thì không phải là nói dối. Chỉ là không nói với họ hết mọi thứ thôi.

Hãy nhớ lại điều Ta đã nói trước đây. Đây không phải là nói toạc ra mọi cảm xúc, ý nghĩ, tư tưởng, sợ hãi, hoài ức, thú nhận hay mọi thứ nhỏ nhặt. Đây chỉ bàn về chuyện luôn luôn nói lên sự thật, bày tỏ trọn vẹn về chính mình.

Với người yêu thương nhất của mình, người có thể trần truồng không quần áo chứ?

Vâng.

Thế tại sao người không thể trần truồng cả về mặt cảm xúc nữa?

Điều này khó hơn điều trước nhiều.

Ta hiểu điều đó. Tuy nhiên, khó khăn ấy không ngăn trở việc cố vũ nó, vì phần thưởng rất là lớn lao.

Ồ, ngài đã đưa ra một vài ý tưởng thú vị. Hủy bỏ những kế hoạch thâm kín, xây dựng một xã hội minh bạch, nói sự thật trong mọi lúc, với mọi người về mọi sự. Chà chà!

Có những xã hội đã được xây dựng trên mấy khái niệm ấy đấy. Đó là những xã hội văn minh.

Tôi chưa tìm thấy ở đâu cả.

Ta không nói về hành tinh của các người.

Ồ.

Thậm chí cả trong thái dương hệ của các người.

Ồ.

Nhưng người không cần phải rời khỏi hành tinh của mình, thậm chí rời khỏi nhà mình để bắt đầu trải nghiệm xem thế nào là một hệ thống Tư Tưởng Mới. Hãy bắt đầu trong gia đình mình, trong chính ngôi nhà của mình. Nếu người làm chủ một công việc, hãy bắt đầu với chính công ty của mình. Hãy nói với mọi người trong công ty đúng những gì người làm ra, công ty đang làm gì và tiêu tiền như thế nào, và mỗi người, mọi người trong công ty đang làm ra điều gì. Người sẽ làm tất cả mọi người bị sốc. Ta muốn nói điều đó theo nghĩa đen. Người sẽ gây sốc cho cả đám họ. Nếu mỗi người đang làm chủ một công ty đều làm như thế, công việc sẽ không còn là một hỏa ngục sống cho rất nhiều người, vì một cảm thức bình đẳng lớn hơn, công bằng hơn, và thù lao hợp lý hơn sẽ tự động xảy đến cho nơi làm việc.

Hãy nói với khách hàng của mình, mỗi sản phẩm hoặc dịch vụ sẽ tốn hết của người bao nhiêu. Hãy đặt hai con số trên bảng giá của mỗi món: chi phí và giá cả. Liệu người còn có thể tự hào về điều người đang đòi hỏi không? Người có gặp phải nỗi lo lắng cỡ có ai đó nghĩ rằng người đang “bóc lột” họ không, nếu họ biết được tỷ lệ chi phí/giá cả của người? Nếu có, hãy xem xem cần phải điều chỉnh chỗ nào trong giá cả để đưa nó lại vào lĩnh vực công bằng căn bản, thay vì “hãy lấy những gì người có thể trong khi còn lấy được.”

Ta thách người làm được điều ấy đây. Ta thách người.

Nó đòi người thay đổi hoàn toàn trong suy nghĩ của mình. Người sẽ phải quan tâm tới khách hàng và thân chủ của mình y như quan tâm đến chính mình.

Đúng, người có thể bắt đầu xây dựng Xã Hội Mới này ngay bây giờ, ngay ở đây, ngày hôm nay. Chọn lựa là ở nơi người. Người có thể tiếp tục ủng hộ hệ thống cũ, phạm trù hiện tại, hoặc người có thể đi tiên phong và cho thế giới thấy được một con đường mới.

Người có thể là con đường mới ấy. Trong mọi sự. Không chỉ trong kinh doanh, không chỉ ở những quan hệ cá nhân, không chỉ trong chính trị, kinh tế, tôn giáo hay phương diện này nọ của kinh nghiệm sống, nhưng trong mọi sự.

Hãy là con đường mới. Hãy là con đường cao hơn. Hãy là con đường vĩ đại nhất. Khi ấy người có thể thực sự nói rằng, Tôi là đường và là sự sống. Hãy theo tôi.

Nếu cả thế giới đều đi theo người, người có hài lòng với nơi người đưa họ tới không? Hãy để đó là câu hỏi dành cho người hôm nay.